

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1	51206006402	Nguyễn Tấn	Nhuồng	18/07/2006	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2	49186011735	Lê Thị Thu	Thủy	31/12/1986	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4	31265280010	Nguyễn Thị Phương	Uyên	28/04/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
5	31207357728	Nguyễn Diệu	Ý	23/10/2007	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
6	30265280006	Đoàn Nguyễn Khánh	Linh	03/07/2000	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
7	30218045947	Trần Thị Út	Chi	11/06/2006	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
8	30217257774	Trần Thành	Nhân	25/01/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
9	30214345839	Lê Minh	Khoa	20/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
10	30212450978	Võ Đăng	Tuấn	18/11/2006	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
11	30212330337	Nguyễn Công Thiên	Sơn	06/05/2006	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
12	30212250325	Huỳnh Ngọc Thiên	Phú	26/09/2006	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
13	30208158114	Phan Lê Cẩm	Thạch	27/05/2006	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
14	30208127573	Đình Phạm Khánh	Huyền	26/01/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.1	Đạt
15	30208040345	Trần Bùi Lan	Anh	24/10/2006	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
17	30207237653	Đỗ Lê Thảo	Nguyên	28/09/2006	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
19	30206954876	Vũ Thùy	Linh	27/03/2006	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
22	30206727058	Nguyễn Hạnh	Duyên	16/01/2006	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
23	30206554821	Phan Thị Thanh	Tuyền	12/12/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
24	30206554749	Trịnh Thị Thiên	Thu	02/12/2006	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
26	30206554115	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	18/01/2006	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
29	30206553761	Lê Thị Uyển	Nhi	15/10/2006	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
30	30206545836	Võ Thị Hồng	Ân	31/07/2006	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
31	30206525618	Huỳnh Thị Tuyết	Ngân	20/05/2006	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
32	30206327396	Đình Văn Lê Thị	Diễm	25/05/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
33	30206263290	Nguyễn Thị Yến	Vy	06/06/2005	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
34	30206263097	Trịnh Nguyễn Thu	Hiền	22/03/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
36	30206254422	Nguyễn Thị	Trâm	10/07/2006	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
38	30206254408	Võ Nguyễn Thu	Thảo	19/08/2006	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
39	30206226921	Trần Thanh	Vân	21/02/2006	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
41	30204826605	Văn Nguyễn Thảo	Linh	30/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
42	30204764568	Nguyễn Thị Kim	Dung	28/10/2006	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
43	30204557512	Trần Thị Thảo	Vy	07/07/2006	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
44	30204456250	Lê Thị Thu	Hăng	05/07/2006	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
45	30204355539	Dương Thị Yến	Thơ	02/09/2006	Gia Lai	Nâng cao	8.0	9.3	Đạt
47	30202858625	Đỗ Nguyên Khiết	Quỳnh	21/06/2006	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
48	30201361002	Trần Thị Hồng	Thủy	29/01/2006	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
50	29219424985	Trần Thanh	Bình	13/05/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
51	29219353494	Lê Kim Ngọc	Nhung	27/04/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
52	29219324970	Nguyễn Khắc	Triệu	26/11/2005	Bình Dương	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
53	29219323285	Nguyễn Huy	Hoàng	01/10/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
54	29219040061	Hồ Nguyễn	Thắng	26/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
57	29218457241	Trịnh Quang	Thịnh	30/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
58	29218150943	Lê Văn	Hưng	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
59	29218144012	Nguyễn Gia	Bảo	03/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
60	29218063766	Trần Văn	Hùng	11/08/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
61	29218059657	Đỗ Lê Quốc	Thắng	10/10/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
63	29218046366	Nguyễn Đắc Hoàng Minh	Anh	14/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
64	29217456321	Hồ Thanh	Thắng	03/05/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.6	Đạt
65	29217429721	Lê Thành	Nhân	08/05/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
66	29217364660	Huỳnh Lê Tuấn	Kỳ	20/09/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
67	29217357988	Bùi Tấn	Thịnh	24/07/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
68	29217357930	Nguyễn Văn Hữu	Nhân	18/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
69	29217357406	Nguyễn Công	Thức	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
70	29217357338	Nguyễn Gia	Phong	27/04/2005	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
71	29217356380	Phan Nguyễn Bảo	Minh	18/04/2005	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
74	29217354669	Đặng Đức	Hoàng	15/01/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
75	29217353749	Phạm Duy Hoàng	Việt	25/11/2005	Cao Bằng	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
76	29217351837	Nguyễn Trần Kim	Long	07/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
77	29217350948	Đinh Sĩ	Tùng	23/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
80	29217330523	Châu Quốc	Hưng	07/11/2005	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
81	29217300016	Lê Quốc	Hoàng	21/07/2005	Gia Lai	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
84	29217257420	Nguyễn Đình	Anh	27/08/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
85	29217252597	Trần Nguyễn Tú	Anh	16/11/2005	Nghệ An	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
87	29217238433	Đoàn Vĩnh	Nguyên	24/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
89	29217145723	Nguyễn Trung	Hiếu	13/09/2005	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
90	29216659091	Trần Đại	Quý	25/12/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
92	29216655098	Huỳnh Đỗ Mạnh	Quốc	02/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
93	29216565324	Lê Văn	Nhật	03/10/2005	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
94	29216120372	Nguyễn Lê Anh	Vũ	09/07/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
96	29215255092	Nguyễn Thanh	Hạnh	29/12/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
97	29215124475	Phạm Xuân	Phúc	01/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
99	29215053420	Lê Phước	An	04/04/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
100	29215044545	Phan Đoàn	Ngọc	29/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
102	29214956914	Trần Ngọc	Hiếu	04/10/2005	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
103	29214946038	Đoàn Nguyễn Văn	Quý	02/06/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
104	29214840947	Nguyễn Đồng	Lê	14/06/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
107	29214758784	Lê Quốc	Nghị	19/10/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
109	29214665464	Trần Lê Đình	Nhân	24/11/2005	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
111	29214659855	Lê Thuận	Thuận	26/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
113	29214658503	Đỗ Đình	Đức	01/03/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
115	29214657908	Lê Văn	Phong	26/10/2005	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
116	29214655000	Cao Văn	Nhật	22/08/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
117	29214653943	Trương Cao	Minh	15/12/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
119	29214652841	Lê Anh	Tuấn	16/05/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
120	29214650674	Võ Trần	Kha	05/03/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
122	29214645133	Nguyễn Hải	Hải	03/05/2005	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
123	29214641155	Bùi Mạnh	Hiếu	16/11/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
124	29214639188	Bùi Xuân	Thiên	16/01/2005	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
125	29214627184	Đoàn Lê Bình	Việt	15/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
126	29214623028	Nguyễn Đức Duy	Đan	02/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
127	29214621675	Phạm Thắng	Lợi	07/12/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	5.0	7.0	Đạt
128	29214620102	Hoàng Đức	Dũng	28/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
129	29214565441	Ngô Thị Lệ	Nghĩa	18/02/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.0	Đạt
132	29214560253	Từ Duy	Phát	11/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
135	29214539868	Võ Như	Long	17/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
136	29214535764	Nguyễn Phước	Vinh	05/12/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
137	29214526118	Trương Đức	Huy	15/11/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
140	29214359374	Mai Văn	Kiệt	06/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
141	29214353654	Phạm Quốc	Bảo	18/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
144	29214350646	Trần Thị Kim	Chi	17/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
146	29214327395	Hồ Chánh	Luật	14/05/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
149	29214152680	Nguyễn Quốc	Hoàng	26/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
152	29214134892	Cao Hữu	Ánh	11/12/2005	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
153	29214121598	Đậu Đức	Hung	28/01/2005	Nghệ An	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
155	29214120604	Hồ Phước	Đức	26/09/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
156	29214120522	Văn Tiến	Huy	05/07/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	6.3	Đạt
157	29213540652	Cáp Hải Minh	Nguyên	21/04/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
159	29213253070	Hoàng Thành	Đạt	30/10/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
160	29212556180	Nguyễn	Khánh	25/06/2005	Phú Yên	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
161	29212554251	Phạm Công	Vinh	13/08/2005	Quảng Bình	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
163	29212539158	Phạm Việt	Trí	06/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
164	29212534231	Nguyễn Dương Thanh	Lâm	19/12/2005	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
165	29212455422	Thái Hoàng	Việt	07/03/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
169	29212357172	Lê Phú	Quyền	19/05/2005	Huế	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
171	29212356862	Trần Thanh	Son	24/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
175	29212355226	Nguyễn Việt	Đạt	06/01/2005	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	7.0	Đạt
176	29212354240	Nguyễn Mai Anh	Quốc	26/10/2005	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
177	29212354078	Nguyễn Văn	Hữu	03/11/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.5	Đạt
178	29212347934	Ngô Nguyễn Ngọc	Luân	18/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
179	29212344845	Đặng Đoàn Ngọc	Tuân	23/03/2005	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
180	29212344476	Thái Đình	Vương	09/08/2005	Gia Lai	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
181	29212330758	Lê Chí	Báo	10/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
182	29212322912	Nguyễn Văn	Quyền	24/04/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
183	29212322550	Nguyễn Minh	Vĩ	17/12/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.3	Đạt
184	29212320073	Hà Ngọc	Sang	25/03/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
186	29212254589	Bùi Đông	San	16/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
187	29209535871	Lê Thị Mỹ	Linh	23/11/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
188	29209521622	Trần Thị Thanh	Nhàn	17/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
190	29209443156	Nguyễn Thị Thu	Trang	25/01/2005	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
192	29209424057	Nguyễn Thị Ngân	Thương	11/11/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
195	29209423992	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	10/05/2005	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
196	29209421526	Nguyễn Kiều	Ly	21/10/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
198	29209420777	Trần Thị Thảo	Vân	24/07/1999	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
200	29209353491	Lê Kim Ngọc	Nhi	27/04/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
201	29209324808	Võ Thị Thảo	Nhi	08/01/2005	Gia Lai	Nâng cao	9.3	6.4	Đạt
202	29209323383	Trương Như	Quỳnh	12/11/2005	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
203	29209221719	Đinh Thị Ngọc	Hân	17/03/2005	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
204	29209023554	Nguyễn Châu Ngọc	Trâm	19/08/2005	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
205	29208428873	Nguyễn Thị Thu	Hiền	18/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
207	29208426460	Nguyễn Lê Ngọc	Nguyên	19/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
208	29208248331	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	24/04/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
210	29208243262	Đặng Thị Ly	Na	18/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
211	29208163126	Trần Ngọc Thảo	Nguyên	30/03/2005	Hội An	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
212	29208162740	Nguyễn Trần Phương	Uyên	19/03/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
214	29208162460	Nguyễn Thị Thu	Hường	02/01/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
216	29208155847	Đinh Ngọc	Linh	30/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
218	29208155396	Lê Thị Cẩm	Tú	20/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
219	29208154182	Dương Thị Mỹ	Linh	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
220	29208150767	Phạm Thị Ly	Ly	02/04/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.9	Đạt
222	29208145757	Trần Thị Thùy	Trâm	04/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
224	29208138083	Bùi Thị Hải	Yến	10/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
226	29208137682	Nguyễn Thị Như	Ý	06/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
227	29208137400	Lê Thị Diễm	Hoa	06/11/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
228	29208124528	Võ Ngọc Ánh	Tuyền	16/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.4	Đạt
229	29208123234	Phạm Thị Thúy	Diễm	06/06/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
231	29208121361	Võ Thị Thùy	Trinh	17/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
232	29208120932	Đoàn Thị Huyền	Trang	05/09/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	7.3	Đạt
233	29208120733	Đặng Thị Minh	Yến	14/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
234	29208120475	Lê Thị Thúy	Vân	11/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
235	29208064662	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	29/05/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
240	29208063139	Lưu Nguyễn Yến	Nhi	23/10/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
241	29208058057	Lê Thị Yến	Như	08/08/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
242	29208051245	Nguyễn Thị Thu	Hằng	11/05/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
243	29208049177	Nguyễn Thị Tú	Uyên	15/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
244	29208046741	Võ Trần Anh	Thư	27/03/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
245	29208037245	Lê Phan Nhật	Kim	19/11/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
246	29207539092	Nguyễn Thị Thu	Thúy	18/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
247	29207525911	Lê Thị Phương	Linh	28/05/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
248	29207456325	Nguyễn Thị Minh	Thư	28/02/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
249	29207456200	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
250	29207454735	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	01/09/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
252	29207438154	Ngô Lê Minh	Huyền	01/01/2005	Điện Bàn	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
254	29207437150	Trần Thị Lệ	Hằng	16/06/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	8.6	Đạt
256	29207429626	Võ Thị	Diệu	28/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
257	29207363693	Lê	Na	05/06/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.4	Đạt
259	29207362965	Trương Thị Diệu	Hiền	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
261	29207362946	Trần Bảo	Hân	15/02/2005	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
263	29207351369	Dương Thị Tuyết	Nhung	11/01/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
264	29207345475	Lê Thị Trà	My	01/10/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
265	29207342164	Đinh Thị Phương	Thảo	16/12/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
266	29207340144	Nguyễn Hải	Hoài	02/08/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
267	29207339654	Hồ Thị Lan	Hương	27/08/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
268	29207329714	Lê Thị Xuân	Hiền	29/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
270	29207264791	Trần Thị Lan	Trinh	29/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
271	29207264104	Nguyễn Thị Trà	My	26/04/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
272	29207261885	Nguyễn Thùy	Dung	06/12/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
273	29207257539	Lương Thị Yến	Nhi	19/08/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
274	29207255385	Trần Thị Việt	Hà	16/12/2005	Kon Tum	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt
275	29207255383	Nguyễn Đào Đoàn	Châu	09/08/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
276	29207255381	Đặng Thị Ngọc	Diễm	11/06/2005	Huế	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
277	29207254785	Trần An Hà	Trang	15/11/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
278	29207252036	Phạm Thị Diệu	Quỳnh	01/04/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
279	29207239970	Mai Nguyễn Thu	Hiền	25/02/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
280	29207238039	Tô Ngọc Thanh	Hà	31/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
281	29207180371	Phạm Thị	Tuyền	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
282	29207164969	Đinh Thị Mỹ	Đoàn	31/03/2005	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
283	29207154252	Lê Thị Hoài	Thanh	11/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
284	29207153161	Trần Thị	Thắm	06/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
285	29207150133	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	01/03/2005	Bình Định	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
286	29207148399	Đỗ Võ Quỳnh	Như	04/11/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
287	29207139859	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	30/01/2005	Phú Yên	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
288	29207129687	Huỳnh Vũ Ái	Tuyết	04/11/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
289	29207129677	Phạm Thị	Như	01/12/2005	Phú Yên	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
291	29207129676	Nguyễn Thị	Thúy	06/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
292	29206853143	Phan Minh	Nguyệt	15/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
293	29206846821	Nguyễn Thị	Huệ	21/04/2005	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
295	29206845415	Nguyễn Thị	Trang	07/10/2005	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
298	29206765754	Phạm Nguyễn Phương	Uyên	31/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
300	29206764830	Huỳnh Thị Thanh	Thanh	08/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
301	29206761095	Cao Hải	Uyên	25/01/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
305	29206760053	Võ Thị Tiểu	My	06/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
306	29206759422	Huỳnh Thị Ý	Ý	26/09/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
309	29206759211	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	02/03/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
311	29206759011	Hà Thị Lý	Anh	19/06/2005	Bình Định	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
312	29206758325	Lê Thu	Hào	16/11/2005	Bình Định	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
313	29206757900	Trần Khánh	Uyên	09/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
314	29206757768	Phan Thị Hoàng	Oanh	19/05/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
316	29206757765	Phạm Bảo	Trân	12/10/2005	Bình Định	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
318	29206755810	Võ Hồng	Oanh	22/01/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
319	29206755573	Lê Huỳnh Yến	Loan	24/10/2005	Phú Yên	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
320	29206755507	Trịnh Hoài	Thương	22/06/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
321	29206754515	Nguyễn Thị Linh	Châu	15/12/1997	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
322	29206754241	Trần Thị Thu	Cúc	01/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
324	29206753302	Vương Thị Trà	Giang	21/06/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
325	29206752387	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	24/06/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
326	29206751121	Ngô Nguyễn Yến	Nhi	02/02/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
327	29206747906	Đỗ Thị Hương	Kiều	30/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
331	29206741435	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	26/08/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.9	Đạt
332	29206739155	Phạm Thị Thu	Hiền	16/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
338	29206732154	Lê Nguyễn Bảo	Trâm	11/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
340	29206731814	Thái Thị Thanh	Trúc	21/10/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
341	29206725012	Nguyễn Duy Như	Quỳnh	17/02/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
344	29206720448	Đình Thị Diệu	Huyền	05/09/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
345	29206700064	Nguyễn Thị Thương	Huyền	18/01/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
346	29206665059	Chúc Thị	Huyền	15/02/2005	Thanh Hóa	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
347	29206662234	Phạm Lan	Anh	24/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
348	29206661637	Nguyễn Diễm	My	02/07/2005	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
351	29206661497	Nguyễn Xuân	Hương	16/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
354	29206661190	Nguyễn Thị Thu	Hiền	06/02/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
355	29206660578	Nguyễn Thục Tú	Quyên	27/12/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
357	29206658899	Nguyễn Thị Kiều	Trâm	14/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
358	29206658289	Lê Trương Ái	Vy	29/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
359	29206649505	Lê Thị	Linh	22/11/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
362	29206646188	Lý Thị Kim	Luyến	10/11/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.8	Đạt
363	29206642645	Bùi Hoàng	Vy	12/11/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
364	29206640894	Trần Thị Thanh	Kiều	09/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
365	29206635908	Hoàng Vũ Anh	Thư	23/10/2005	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
366	29206628485	Hồ Thị Ngọc	Dung	15/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
369	29206565758	Võ Thị	Hậu	17/10/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	7.3	Đạt
371	29206565555	Nguyễn Phạm Thùy	Vi	21/01/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
372	29206565552	Lê Thị Ty	Ty	10/02/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
373	29206565322	Lê Thị Lan	Lan	06/01/2005	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
374	29206565183	Nguyễn Thị Thu	Thào	10/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
375	29206565025	Nguyễn Thị Phương	Hậu	06/12/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
376	29206565022	Lê Thị Thao	Nguyên	05/10/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
378	29206561001	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	02/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
379	29206560336	Nguyễn Thu	Thảo	05/05/2005	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
382	29206559246	Trần Hồ Trung	Như	06/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
383	29206558768	Nguyễn Thị Phấn	Phấn	06/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
385	29206558628	Trần Đặng Yến	Nhi	22/02/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
386	29206558578	Mai Thị Thanh	Phúc	24/06/2005	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
388	29206557655	Đoạn Thị Thu	Uyên	08/02/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
389	29206557578	Lê Thị Bích	Trâm	21/05/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
390	29206555658	Huỳnh Đặng Mỹ	Hân	14/04/2005	Phú Yên	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
391	29206552475	Nguyễn Thảo	Nguyên	23/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
393	29206551037	Nguyễn Thị Thương	Thanh	12/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
394	29206551025	Hồ Hoài Thương	Thương	19/09/2005	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
395	29206549556	Đinh Ngọc Quỳnh	Quỳnh	19/06/2004	Thái Nguyên	Nâng cao	7.7	10.0	Đạt
397	29206548897	Lưu Thị Kiều	Quyên	28/01/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
398	29206548398	Ngô Thị Như	Quỳnh	02/09/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
399	29206547209	Vũ Thị Thanh	Tâm	23/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
400	29206546093	Phan Nguyễn Hoàng Như	Hải	07/02/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
401	29206544657	Nguyễn Thị Yến	Nhi	07/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
403	29206543282	Đỗ Hoàng Trang	Trang	02/01/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
405	29206542083	Đoàn Thị Ngọc	Trà	10/01/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
406	29206541251	Võ Phan Trà	Giang	18/10/2005	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
407	29206538423	Phùng Thị Phượng	Phượng	26/03/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
409	29206534979	Lê Thị Minh	Tâm	09/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
411	29206532065	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	09/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
412	29206524591	Đoàn Lê Thương	Thương	20/01/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
414	29206524490	Võ Thị Huỳnh	Triều	29/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
415	29206524141	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	01/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
417	29206522436	Lê Thị Hà	Phúc	18/08/2005	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
418	29206521415	Cao Thị Loan	Vy	06/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
419	29206520018	Đỗ Thị Hương	Hoanh	30/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
420	29206500118	Trần Thị Thủy	Thủy	10/02/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
424	29206265619	Trần Thị Thu	Thơ	22/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
425	29206264826	Phan Thùy Linh	Linh	03/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.6	Đạt
428	29206257797	Nguyễn Thị Khánh	Hương	03/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
429	29206257565	Nguyễn Thị Na	Na	19/04/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	6.6	Đạt
430	29206255774	Hứa Ngọc Phương	Thy	02/08/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
431	29206255773	Lê Thủy Tiên	Tiên	18/09/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
432	29206248194	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	21/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
434	29206245929	Nguyễn Thị Ánh	Duyên	07/04/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
435	29206242548	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	29/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
436	29206240845	Bùi Thị Huyền	Huyền	20/05/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
440	29206235303	Nguyễn Lê Ánh	Tuyết	27/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
441	29206223278	Lê Ngọc Thảo	My	30/10/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
443	29206221916	Võ Thiên Thanh	Thanh	28/09/2005	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
445	29206153154	Nguyễn Thị Phương	Thào	17/03/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
446	29206138485	Trần Thị Hồng	Anh	22/12/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
448	29206137761	Nguyễn Thị Phương	Trinh	09/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
449	29206135954	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	02/02/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
450	29205261970	Võ Thị Hồng	Lãnh	19/04/2005	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
451	29205257119	Trần Đoàn Minh	Thư	29/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
453	29205241164	Phan Mạnh Kim	Huyền	18/11/2005	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
454	29205164744	Trương Huỳnh Mỹ	Uyên	19/10/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
458	29205155663	Phạm Nguyễn Khánh	Linh	05/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
459	29205124750	Lê Thị An	Phú	16/09/2005	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
461	29205059841	Lê Hoài Anh	Phượng	23/11/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
462	29205024561	Lê Thị Tường	Vi	30/01/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
466	29204965812	Nguyễn Thị Thanh	Trà	24/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
467	29204959314	Phan Thị	Lãnh	29/06/2005	Quảng Bình	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
468	29204957291	Trần Thị Ái	Ly	19/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
469	29204956947	Phan Minh Thu	Hương	04/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
470	29204956854	Nguyễn Hoàng	Ny	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
477	29204955744	Lê Thị Phương	Ngọc	08/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
479	29204955194	Phạm Hà Khánh	Đoan	03/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
481	29204955058	Võ Thị	Huyền	16/05/2005	Nghệ An	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
482	29204954935	Hà Thị Ngọc	Lan	10/02/2005	Bắc Giang	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
483	29204953428	Lê Thị Thúy	Phượng	02/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
484	29204952140	Nguyễn Thị Ngọc	Khánh	04/10/2005	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
485	29204951058	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	06/03/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
487	29204950854	Nguyễn Đăng Thùy	Linh	07/08/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
488	29204950766	Trương Thị Lan	Duyên	09/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
489	29204950388	Nguyễn Thị Thùy	Linh	07/08/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
491	29204942250	Chê Lữ Thùy	Dương	14/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
492	29204939753	Nguyễn Thị Kiều	Trang	14/10/2005	Gia Lai	Nâng cao	9.0	5.1	Đạt
493	29204938880	Phan Lê Hương	Giang	11/10/2005	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
494	29204864480	Trần Minh	Nguyệt	12/08/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
495	29204863992	Nguyễn Thị Phương	Vy	08/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.6	Đạt
496	29204860346	Nguyễn Thị Tường	Vy	04/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
497	29204859847	Nguyễn Thị Như	Ngọc	04/03/2005	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
501	29204855466	Nguyễn Nguyên Như	Ý	12/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
502	29204849173	Tô Thị Thảo	Uyên	30/07/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
504	29204838406	Phan Hoàng Phương	Thảo	02/02/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
509	29204760390	Phạm Nguyễn Tường	Vy	02/04/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
510	29204757072	Phạm Thị Hoài	Thy	14/07/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.1	Đạt
513	29204755537	Huỳnh Thị Thu	Thúy	31/03/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
515	29204755473	Huỳnh Thị Thu	Bình	17/12/2005	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.3	Đạt
516	29204749731	Lý Thị	Hiền	27/05/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.0	Đạt
517	29204663339	Đỗ Thị Kim	Phụng	14/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
518	29204662480	Phạm Thị Quỳnh	Như	28/04/2005	Bình Định	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
519	29204661599	Văn Khánh	Hân	19/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
520	29204661481	Hồ Nguyễn Việt	Tâm	12/10/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.8	Đạt
521	29204661377	Ngô Huyền	Thanh	08/04/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
523	29204660650	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	11/05/2005	Bình Định	Nâng Cao	6.3	7.6	Đạt
524	29204659993	Phạm Thị Hải	Yến	28/11/2005	Đắk Nông	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
526	29204659857	Trần Thị Thu	Thảo	21/05/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
528	29204659507	Nguyễn Thị Xuân	My	07/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
530	29204659505	Nguyễn Phạm Cát	Linh	03/06/2005	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	7.0	Đạt
531	29204659078	Phạm Thị Yên	Nhi	05/08/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.8	Đạt
2	29204659076	Nguyễn Thị Mỹ	Thanh	08/01/2005	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
3	29204658643	Nguyễn Thị Đoan	Trinh	17/10/2005	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
4	29204658562	Trần Lê Như	Ý	20/01/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5	29204658504	Nguyễn Ngọc Tuyết	Trinh	02/08/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
6	29204656765	Dương Thị Hồng	Ngọc	26/03/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
7	29204655123	Lê Nguyễn Hồng	Loan	02/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
8	29204654453	Huỳnh Thị Bích	Ngọc	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
9	29204654223	Nguyễn Thị Lệ	Trinh	02/11/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	5.1	Đạt
10	29204653584	Nguyễn Thanh	Nhàn	28/07/2005	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
12	29204651940	Lê Thị	Lộc	28/06/2005	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
13	29204651861	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	11/03/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
14	29204651630	Lưu Thị Diễm	Mi	03/10/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
15	29204650432	Trần Thị Mỹ	Nhật	27/03/2005	Đắk Nông	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
16	29204649975	Vũ Thanh	Thùy	22/06/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
17	29204648626	Nguyễn Thị Uyên	Nghi	16/05/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
18	29204647661	Nguyễn Thu	Uyên	10/09/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
19	29204645869	Trần Thanh	Thúy	06/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
20	29204645546	Nguyễn Thị Mỹ	Yến	04/07/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
21	29204642921	Nguyễn Âu	Cơ	19/11/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
22	29204640789	Trần Thị Thu	Hoài	09/08/2005	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
23	29204640015	Đỗ Thị Hồng	Hà	30/09/2005	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
24	29204638298	Nguyễn Ngọc Mai	Trâm	20/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
25	29204637464	Nguyễn Thị Hồng	Vân	08/11/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
26	29204636385	Nguyễn Trần Phương	Thảo	22/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.4	Đạt
27	29204634908	Thượng Tô Mỹ	Như	18/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
28	29204634810	Ung Thị	Thúy	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
29	29204634478	Võ Thị Mỹ	Tâm	07/06/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
30	29204633530	Đặng Bảo	Anh	26/03/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.4	Đạt
31	29204627776	Trần Thị Quỳnh	Nhi	24/09/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
32	29204627680	Trương Lê Ngọc	Trâm	07/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
33	29204624432	Lê Diễm	Quỳnh	10/11/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
34	29204622953	Trương Mỹ	Hoa	02/03/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
35	29204622804	Văn Thị Kiều	Nga	22/05/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
36	29204622607	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	02/01/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
37	29204622350	Lê Thị Ánh	Ngọc	03/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
38	29204621540	Võ Thị	Diễm	18/07/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
39	29204621203	Nguyễn Thị Phương	Trang	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
40	29204621005	Phạm Trần Yến	Nhi	02/11/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
41	29204620818	Nguyễn Thị Trúc	Quyên	02/04/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
42	29204620753	Trần Thị Thu	Thủy	24/10/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
43	29204620110	Phan Ngọc Phương	Trinh	08/04/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
44	29204564148	Nguyễn Trần Hà	My	21/12/2005	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
45	29204560585	Huỳnh Thị Thu	Thảo	07/04/2005	Chư Sê - Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
46	29204557061	Trần Thị Phương	Yên	26/11/2005	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
47	29204557059	Bùi Thị Quỳnh	Nga	14/04/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
48	29204556370	Nguyễn Ngọc Phương	Duyên	20/08/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
49	29204556045	Bùi Lê Như	Trúc	30/10/2005	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
50	29204555431	Trần Thị Phương	Nhi	01/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
51	29204543232	Nguyễn Phương	Thảo	04/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
52	29204539818	Nguyễn Thị Thùy	Trang	09/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
53	29204539507	Trần Thị Bích	Ngọc	28/06/2005	Quy Nhơn	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
54	29204524760	Trần Thị Mai	Liên	23/11/2005	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
55	29204520779	Thái Thị Linh	Sương	12/01/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	6.0	Đạt
56	29204464934	Đỗ Thị Kim	Thoa	31/01/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
57	29204461831	Võ Thị Cẩm	Thương	19/10/2005	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
58	29204459709	Trần Thị Ngọc	Hân	08/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
59	29204455077	Nguyễn Khánh	Giang	15/05/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
60	29204454922	Mai Phan My	Nương	21/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
61	29204445918	Phan Diễm	Kiều	02/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
62	29204440016	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	09/12/2005	QUẢNG NGÃI	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
63	29204426013	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	22/02/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.9	Đạt
64	29204425783	Trần Thị Hoài	Yến	26/07/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
66	29204363096	Thiều Ngọc	Huyền	26/08/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
67	29204362493	Lê Hoàng Ánh	Dương	03/11/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
68	29204361320	Võ Thị Ánh	Quyên	27/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
69	29204361156	Phạm Thị Mỹ	Trang	02/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
70	29204359123	Lê Thị Linh	Linh	22/08/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
72	29204354434	Nguyễn Thị Ngọc	Diệu	15/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
73	29204354305	Lê Thị Hồng	Trình	10/02/2005	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
74	29204351491	Cao Thị Như	Ý	02/06/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
75	29204346972	Nguyễn Thanh Nhật	Vi	06/08/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
76	29204345382	Lê Huỳnh Huyền	Trần	20/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.1	Đạt
77	29204335727	Trần Khánh	Linh	19/05/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
78	29204334353	Nguyễn Lê	Huyền	24/10/2005	Bình Định	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
79	29204333528	Trần Thị Hoàng	Ni	21/03/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
80	29204327334	Nguyễn Hoài Phương	Nhiên	10/01/2005	Phú Yên	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
81	29204322013	Nguyễn Xuân Bào	Ngọc	28/09/2005	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
82	29204164609	Ngô Thuý	Huyền	07/08/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
83	29204164487	Nguyễn Ngọc Bào	Trâm	20/12/2005	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	6.1	Đạt
84	29204154889	Lê Thị Thu	Huyền	20/08/2005	Hà Tĩnh	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
85	29204145170	Võ Huyền	Trâm	28/12/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
86	29204140254	Đặng Thị Thảo	Nguyên	20/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
87	29204139811	Nguyễn Thị Minh	Phương	17/02/2005	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
88	29204131692	Nguyễn Thị Ánh	Nhung	28/07/2005	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	8.8	Đạt
89	29203637302	Ngô Thị Kiều	Tiên	11/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
90	29203564806	Nguyễn Thị Kim	Thùy	04/08/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
91	29203465704	Tạ Hiền	Thy	28/10/2005	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
92	29203450296	Nguyễn Thị Thành	Danh	07/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
93	29202764591	Nguyễn Thảo	Nhân	26/08/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
94	29202757585	Lê Thị Thu	Uyên	22/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.0	Đạt
95	29202750127	Trần Ngọc Hạnh	Trang	07/03/2005	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
96	29202740397	Phạm Thị Bảo	Ngọc	16/12/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
97	29202737178	Hà Đoàn Ngọc	Huyền	06/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
98	28219604274	Nguyễn Bảo	Khang	21/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
99	28219602924	Đoàn Việt Quốc	Quân	07/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
100	28219602879	Văn Đức	Thiện	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
101	28219506775	Hồ Bảo	Thành	01/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
102	28219505457	Lê Việt	Thành	01/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
103	28219449154	Nguyễn Khánh Toàn	Toàn	08/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
104	28219447238	Lê Huỳnh Thu	Thu	12/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
105	28219406121	Dương Tuấn Phong	Phong	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
106	28219406023	Phan Thị Như Ánh	Ánh	11/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
107	28219405845	Phan Trung Nguyên Vũ	Vũ	03/10/2004	Buôn Ma Thuột	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
108	28219350393	Nguyễn Ngọc Vũ	Vũ	22/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
109	28219346536	Nguyễn Hữu Hoàng	Hoàng	11/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
111	28219339370	Lê Thành Nhân	Nhân	28/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
113	28219336319	Nguyễn Đức Tâm	Tâm	14/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
114	28219305999	Nguyễn Quốc Việt	Việt	31/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
115	28219301001	Nguyễn Văn Đạt	Đạt	19/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
117	28219241553	Phan Văn Thành	Thành	18/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
118	28219201688	Nguyễn Đức Mạnh	Mạnh	18/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
119	28219103262	Nguyễn Duy Thanh	Thanh	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	9.9	Đạt
120	28219101650	Lý Huy Tín	Tín	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
121	28219033947	Trần Hoàng	Hoàng	31/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.1	Đạt
122	28218450530	Nguyễn Tiến Thân	Thân	01/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
123	28218304750	Nguyễn Thành Tuấn	Tuấn	25/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
124	28218254388	Nguyễn Sáng	Sáng	16/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
125	28218251558	Trần Cao Sơn	Sơn	05/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	8.5	Đạt
126	28218251544	Phan Nguyễn Hoàng Phúc	Phúc	14/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
127	28218250753	Tạ Quang Bình	Bình	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
128	28218242693	Đặng Lê Trọng Nghĩa	Nghĩa	15/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
129	28218206669	Phùng Thị Hoa	Hoa	22/03/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
130	28218202539	Phạm Quốc Bảo	Bảo	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
131	28218200370	Nguyễn Lâm Gia Kiệt	Kiệt	26/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
132	28218200298	Huỳnh Việt Anh	Anh	09/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
133	28218151248	Trần Lương Thùy Linh	Linh	02/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
134	28218145697	Hứa Văn Hoàng Vũ	Vũ	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
135	28218144186	Lê Văn Thiên Chiêu	Chiêu	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
136	28218143292	Trịnh Kỳ Phong	Phong	28/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
138	28218141947	Nguyễn Nhật Quốc	Quốc	18/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
139	28218138239	Huỳnh Nhật Huy	Huy	13/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.3	Đạt
140	28218136356	Đặng Tiến Tuấn	Tuấn	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
141	28218136340	Lương Văn Khoa	Khoa	10/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
142	28218136261	Nguyễn Hữu Hoàng Thạch	Thạch	15/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
144	28218130469	Đình Gia Quân	Quân	30/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
145	28218128741	Nguyễn Trương Quốc Huy	Huy	03/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
146	28218126942	Hà Minh Thương	Thương	02/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
147	28218125464	Đào Sỹ Quốc	Quốc	21/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
148	28218125221	Trần Lê Khánh Duy	Duy	09/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
149	28218122017	Nguyễn Trịnh Hoàng Việt	Việt	05/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
150	28218105857	Nguyễn Toàn Thắng	Thắng	16/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
151	28218104213	Huỳnh Văn Phúc	Phúc	19/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
152	28218103453	Nguyễn Việt Dũng	Dũng	26/06/2004	Phú Thọ	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
153	28218102684	Ngô Văn Cường	Cường	02/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
154	28218102631	Trần Văn Cường	Cường	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
155	28218102568	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Hạnh	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
156	28218102451	Phan Thị Hoa	Hoa	05/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
157	28218102264	Trần Trọng Phúc	Phúc	14/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
158	28218101854	Nguyễn Khánh	Hoài	18/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
159	28218101769	Nguyễn Tuấn	Anh	07/04/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
160	28218101755	Lê Anh Quốc	Bảo	27/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
161	28218101523	Nguyễn Văn	An	02/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
162	28218100524	Lê Công	Viên	10/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
163	28218100450	Đặng Văn	Lịch	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
164	28218100393	Phạm Trung	Trí	02/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
165	28218052773	Phạm Hồng	Nguyễn	18/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
166	28218050646	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	21/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
167	28218049647	Nguyễn Anh	Vũ	18/11/2004	Quy Nhơn	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
169	28218045425	Mai Hoàng	Lộc	31/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
170	28218045391	Lương Đức	Tài	08/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
171	28218040790	Lê Chính	Trọng	16/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
172	28218034958	Đỗ Thị Minh	Thảo	04/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
173	28218033451	Phan Văn	Huy	19/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
174	28218032222	Phạm Đoàn Việt	Long	26/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
175	28218028288	Nguyễn Công	Thế	04/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
176	28218023058	Đỗ Thanh	Danh	12/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
177	28218006731	Nguyễn Thị Minh	Ca	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
178	28218006296	Lê Trí	Kiệt	20/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
179	28218005091	Nguyễn Gia	Bảo	30/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
180	28218004624	Lưu Đức	Huệ	19/09/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
181	28218004318	Ngô Trọng	Tín	01/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
182	28218004225	Nguyễn Xuân	Trường	20/03/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
183	28218004024	Trần Quang	Diệp	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
184	28218003924	Lê Nguyễn Nhật	Hiếu	03/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
185	28218003900	Đoàn Thanh	Trà	08/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
186	28218002858	Trần Hữu	Thăng	04/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
187	28218002046	Đinh Thị Tường	Vy	21/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
188	28218001735	Lê Quang	Phong	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
189	28218001585	Vũ Tài	Lân	04/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
190	28218000457	Nguyễn Thế	Anh	05/03/2004	Bắc Giang	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
191	28218000369	Phạm Ngọc	Hào	25/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
192	28218000311	Lê Thanh	Thiên	10/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
193	28217749263	Nguyễn Văn	Hậu	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
194	28217706788	Nguyễn Minh	Tài	12/02/2004	Nghệ An	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
195	28217704019	Nguyễn Đức	Khôi	02/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
196	28217702814	Vũ Hoài	Nam	08/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
197	28217702754	Nguyễn Hùng	Xuyên	19/05/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
198	28217538423	Ngô Duy	Hậu	28/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
199	28217450917	Nguyễn Minh	Hùng	30/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
200	28217431670	Phan Thanh	Hiếu	30/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
201	28217405562	Nguyễn Việt	Cường	16/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
203	28217354762	Nguyễn Sỹ Tuấn	Hùng	10/10/2001	Hà Nội	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
204	28217354025	Đỗ Lâm Gia	Kiệt	22/09/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
205	28217353802	Lê Khang	Nghi	05/11/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
206	28217351707	Lưu Nguyễn Hồng	Phúc	05/07/2004	Tây Ninh	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
207	28217348676	Nguyễn Thái Văn	Hùng	05/07/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
208	28217337961	Vũ Trần Nam	Khánh	03/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	8.3	Đạt
209	28217337804	Đoàn Lê	Sang	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
210	28217305637	Lê Ngọc Nhật	Anh	29/04/2004	Huế	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
211	28217305032	Quảng Võ Thanh	Hiếu	19/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
212	28217301008	Nguyễn Hữu Nhật	Nam	13/12/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
213	28217300140	Nguyễn Hoàng	Đạt	17/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.9	Đạt
214	28217235242	Nguyễn Trung	Hiếu	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
215	28217204684	Nguyễn Văn Tuấn	Đạt	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
216	28217131033	Huỳnh Nguyễn Yến	Nhi	24/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
217	28217102547	Phạm Tấn	Hoàng	26/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
219	28217102347	Ngô Quốc	Chí	11/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
220	28217102275	Nguyễn Hoàng Tường	Vi	24/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
221	28217101550	Lương Tuấn	Anh	13/05/2004	Đắk Nông	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
223	28216906485	Trần Quốc	Trường	14/11/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	8.3	Đạt
224	28216906311	Ngô Bùi Văn	Hưng	30/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
225	28216901083	Cao Gia	Huy	13/11/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
226	28216854489	Nguyễn Quang	Nhật	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
227	28216806037	Trần Xuân	Quyền	24/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
228	28216803689	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	12/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
229	28216704189	Tôn Thị Út	Trinh	29/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
230	28216703259	Trần Thị	Tình	21/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
231	28216654855	Ngô Nhật Anh	Đức	11/01/2004	Hà Nội	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
232	28216654748	Phạm Duy	Toàn	20/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
233	28216651424	Phan Thị Kim	Tiên	04/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
235	28216649995	Nguyễn Tiến	Tài	08/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
236	28216649648	Võ Minh	Hải	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
237	28216649635	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	22/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
238	28216648032	Huỳnh Phương	Sanh	13/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
239	28216647411	Phạm Nguyễn Hoàng	Nguyên	12/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
240	28216638791	Lê Văn	Trúc	09/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
241	28216606394	Lê Nguyễn Trường	Vỹ	20/06/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
242	28216605989	Trần Gia	Trúc	23/05/2004	Vĩnh Long	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
243	28216605722	Phạm Hữu	Thành	16/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
244	28216604045	Lê Trọng	Huy	20/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
245	28216602458	Võ Sinh	Công	22/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
246	28216602284	Huỳnh Kim Bảo	Đạt	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
248	28216602207	Lâm Trần Quang	Sang	02/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
249	28216554530	Nguyễn Đức	Tài	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
250	28216551081	Huỳnh Thị Ánh	Mỹ	30/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
251	28216548112	Lê Cao Anh	Hưng	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
252	28216545465	Nguyễn Lan	Nhi	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
253	28216543813	Hồ Thị Thu	Ngân	12/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.4	Đạt
254	28216536154	Võ Thành	Tài	21/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
255	28216520600	Trần Thị Khánh	Quỳnh	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
256	28216503565	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	21/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
257	28216501584	Hồ Hoàng	Vũ	06/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
258	28216501401	Bùi Văn	Vũ	30/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
259	28216500732	Nguyễn Kiều Thúy	Vi	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
260	28216500658	Tiêu Việt	Nghị	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
261	28216500330	Mai Tuyết	Tâm	01/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
262	28216252424	Thái Nhất	Huy	28/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
263	28216246856	Phan Thị	Thắm	23/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
264	28216245498	Phạm Khánh Huy	Hào	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
265	28216244308	Phan Phú	Toàn	09/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
266	28216242598	Trần Duy	Mẫn	17/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
268	28216234199	Nguyễn Thị Anh	Thy	05/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
269	28216222385	Phạm Thế	Kha	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
270	28216206551	Nguyễn Văn	Thuật	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
272	28216206207	Lê Trần Gia	Bào	18/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
274	28216205819	Phạm Thị Thúy	An	26/11/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
276	28216205153	Phan Lê Quốc	Khánh	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
277	28216204311	Đặng Thị Thảo	Ly	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
279	28216204092	Triệu Bảo	Nguyen	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
280	28215250133	Huỳnh Quốc	Việt	18/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
281	28215153507	Nguyễn Duy	Dũng	16/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
282	28215150303	Nguyễn Tuấn	Linh	20/06/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
283	28215150160	Nguyễn Tấn	Dũng	20/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
284	28215133276	Lê Bá	Phước	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
285	28215106406	Nguyễn Song	Tài	13/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
286	28215105970	Trịnh Hoàng	Anh	09/08/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
287	28215104781	Huỳnh Trương Anh	Văn	26/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
288	28215103848	Phan Nguyễn Phúc	Hậu	03/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
290	28215103636	Hoàng Long	Vũ	16/06/2004	Nghệ An	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
291	28215002605	Nguyễn Ngọc	Hiếu	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
292	28215002526	Nguyễn Trần Nhựt	Minh	28/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
293	28215000718	Phan Phùng Tấn	Khải	01/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
294	28214954772	Cao Bá	An	18/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
295	28214953812	Nguyễn Đức	Lượng	27/10/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
296	28214948209	Thái Tuấn	Tú	05/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
297	28214925721	Nguyễn Xuân	Tùng	27/11/2004	Nam Định	Nâng cao	8.0	9.3	Đạt
298	28214905675	Quách Ngọc Như	Quỳnh	14/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
300	28214905549	Đặng Tấn	Phong	25/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
301	28214904886	Trần Văn	Giáp	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
303	28214904819	Phan Văn Thanh	Phước	10/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
305	28214903826	Hà Phước	Sơn	19/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
306	28214902646	Bùi Minh	Thiên	30/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
308	28214900374	Phan Thanh	Nhật	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
309	28214853951	Hồ Quốc	Việt	21/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
311	28214852959	Phạm Nguyễn Quang	Trường	29/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
313	28214852854	Huỳnh Văn Nhật	Phong	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
314	28214851448	Lê Mạnh	Toàn	11/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
316	28214851065	Bùi Minh	Lâm	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
318	28214847029	Nguyễn Trọng	Đại	19/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
319	28214838836	Trần Công	Đức	24/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
321	28214834178	Võ Thị Như	Bình	04/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.1	Đạt
322	28214831174	Nguyễn	Thảo	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
324	28214805504	Quách Trường	Thịnh	10/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
326	28214803915	Trần Bình	Đạt	08/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
327	28214754224	Đặng Phước	Nghĩa	21/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
328	28214752704	Trương Minh	Quang	12/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
329	28214752702	La Quang	Phát	27/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
331	28214752546	Văn Đức	Huy	31/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	7.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
333	28214752543	Đặng Tiến	Đạt	01/04/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
334	28214731173	Văn Đức	Thắng	24/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	8.4	Đạt
335	28214706020	Lê Công	Chiến	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
336	28214700371	Nguyễn Thị Thanh	Thư	15/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
338	28214654145	Nguyễn Văn	Thống	10/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
340	28214652661	Trương Công	Phúc	16/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
341	28214651860	Võ Minh	Tuấn	04/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
343	28214651147	Vy Kim	Long	30/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
344	28214651141	Trần Hồ Anh	Tuấn	15/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
346	28214649543	Hoàng Văn Bảo	Quốc	24/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
347	28214648820	Nguyễn Đăng	Thành	17/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
348	28214646555	Lê Văn Phú	Thịnh	09/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
350	28214645717	Lê Tiến	Dũng	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
351	28214644940	Lê Văn	Huy	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
352	28214643772	Võ Anh	Quân	30/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
354	28214642420	Đoàn Minh	Quân	26/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.1	Đạt
355	28214641933	Bùi Nguyễn Bảo	Ngọc	24/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
356	28214641555	Phạm Anh	Kiệt	03/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
357	28214640694	Ngô Thế	Hiển	10/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
358	28214640692	Văn An	Phúc	29/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
359	28214639985	Trần Hoàng	Phước	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
360	28214639639	Văn Thị Thúy	Diễm	15/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
361	28214638371	Hồ Tấn	Nghĩa	16/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
362	28214637683	Ông Văn	Cường	10/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
363	28214637550	Lê Nguyễn Thục	Uyên	25/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
364	28214637188	Nguyễn Đặng Đức	Duy	12/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.6	Đạt
365	28214636751	Trần Xuân	Tiến	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
366	28214635729	Trần Văn	Anh	26/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
367	28214634799	Võ Xuân	Quang	10/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
368	28214628675	Lê Thiện	Tuấn	14/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
369	28214626494	Nguyễn Hồng	Đại	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
370	28214625489	Nguyễn Lê	Hiệt	16/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
371	28214624660	Trương Quang Hoàng	Phúc	25/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
372	28214622833	Phạm Hữu	Tài	02/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
373	28214620671	Lê Trung	Hiếu	10/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
374	28214606801	Tạ Minh	Hải	29/04/2004	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
375	28214606309	Phạm Ngọc	Thịnh	15/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
376	28214605902	Hồ Hữu	Quang	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
378	28214605512	Trần Xuân	Trung	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
379	28214605259	Nguyễn Ngọc Minh	Kha	13/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
380	28214605234	Nguyễn Quang	Vinh	23/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
382	28214605218	Nguyễn Xuân	Dũng	08/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
383	28214605197	Nguyễn Danh	Thái	02/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
384	28214604991	Phan Văn	Hiếu	27/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
385	28214604744	Nguyễn Bảo	Thân	08/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
386	28214604468	Phạm Thị Xuân	Linh	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
387	28214604224	Đồng Xuân	Nguyên	29/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
388	28214604202	Lê	Quý	03/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
389	28214603938	Đỗ Hưng	Thịnh	02/06/2003	Nam Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
390	28214603799	Lê Xuân	Hiếu	27/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
391	28214603512	Nguyễn Bá	Nguyên	14/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
393	28214603500	Nguyễn Trung	Hiếu	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
394	28214603468	Trần Long	Vũ	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
395	28214603395	Lê Ích	Nhân	03/08/2004	Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
396	28214603393	Nguyễn Thanh	Tịnh	15/09/2004	Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
397	28214603301	Trần Nguyệt	Ảnh	14/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
398	28214603204	Nguyễn Việt	Toàn	15/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
399	28214602849	Nguyễn Đăng Việt	Anh	08/04/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	7.0	Đạt
400	28214602433	Phạm Thị Như	Lợi	20/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
402	28214602393	Phạm Đức	Thuận	25/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
404	28214602277	Trương Minh	Yên	14/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
406	28214602145	Lê Văn	Nam	02/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
408	28214601955	Võ Đình	Phúc	29/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
409	28214601903	Nguyễn Hoàng	An	15/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
411	28214601634	Lê Văn	Luận	20/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
412	28214601463	Trương Lê Hữu	Phúc	06/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
413	28214601421	Trương Lê Duy	Khánh	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
414	28214601328	Đinh Thị Kim	Thoa	14/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
415	28214601250	Phạm Hữu	Đạo	02/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
416	28214601181	Huỳnh Đức	Hiếu	23/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
417	28214601167	Trần Hữu	An	13/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
418	28214601070	Võ Văn	Bình	06/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
419	28214600994	Lê Anh	Tuấn	23/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
420	28214600843	Huỳnh Văn	Lâm	02/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
422	28214600749	Trương Văn	Hiên	17/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
423	28214600618	Mai Ngọc	Hải	15/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
425	28214600560	Lê Đình Minh	Quân	05/11/2004	Huế	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
426	28214600187	Nguyễn Văn	Đạt	24/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
427	28214554930	Ngô Quang	Tính	04/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
428	28214554602	Đỗ Đăng	Tấn	28/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
429	28214553603	Nguyễn Quang	Tiến	12/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
431	28214552879	Nguyễn Trường	Giang	09/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
432	28214552805	Nguyễn Việt Quốc	Đạt	09/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
433	28214552364	Lý Võ	Lâm	24/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
434	28214551704	Nguyễn Văn	Phúc	24/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
435	28214550888	Mai Diễm	Phúc	05/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
436	28214550807	Lê Duy	Hải	03/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
437	28214550663	Trần Phước	Nhất	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
438	28214545352	Hoàng Ngọc	Vũ	06/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
439	28214523704	Trần Hồng	Phúc	18/10/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
440	28214506865	Khuất Quang	Cường	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
441	28214505656	Phạm Thành	Trung	30/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
442	28214505109	Hồ Minh	Phúc	17/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
443	28214504035	Lê Đắc Bảo	Minh	14/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
445	28214503234	Võ Đình	Trương	03/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
446	28214502431	Phạm Hà	Nghiêm	05/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
448	28214500647	Mai Anh	Vũ	15/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
449	28214500514	Mai Quốc	Huy	19/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
451	28214452715	Trần	Phú	07/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
452	28214452608	Lâm Phi	Dương	19/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
453	28214437672	Hoàng Mạnh Tuấn	Tuấn	31/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
454	28214436039	Vũ Hoàng Bách	Bách	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
455	28214425119	Võ Phước Hiệu	Hiệu	20/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
456	28214402370	Đỗ Quốc Tiến	Tiến	22/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
458	28214402122	Trần Văn Nhất	Nhất	16/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
460	28214354664	Phan Đình Quốc Việt	Việt	08/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
461	28214353395	Văn Đức Trọng	Trọng	08/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
462	28214353179	Hoàng Minh Tiến	Tiến	31/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
463	28214352585	Nguyễn Trần Đăng Phát	Phát	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
464	28214351719	Nguyễn Trung Đức	Đức	19/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
466	28214351530	Nguyễn Văn An	An	28/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
467	28214350601	Lê Đình Anh	Anh	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
468	28214349661	Trần Đức Hùng	Hùng	07/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
469	28214348318	Đỗ Trọng Tấn	Tấn	10/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.4	Đạt
470	28214339644	Đỗ Nhật Nguyên	Nguyên	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
471	28214336780	Lê Phước Ngọc Qui	Qui	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
472	28214334007	Trần Huy Hoàng	Hoàng	21/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
473	28214332370	Văn Bá Bảo Lộc	Lộc	16/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
474	28214331860	Đình Văn Tấn Phúc	Phúc	17/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
475	28214329736	Trần Việt Nhân	Nhân	03/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	6.6	Đạt
476	28214328738	Lê Việt Minh Huy	Huy	09/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
477	28214327002	Lê Quốc Cường	Cường	15/12/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	6.5	Đạt
478	28214325485	Võ Hoàng Vũ	Vũ	10/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
479	28214324844	Nguyễn Trần Quyết	Quyết	10/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
480	28214324174	Nguyễn Quốc Tuấn	Tuấn	24/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
482	28214321573	Trần Trương Dâng	Dâng	16/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
483	28214320112	Huỳnh Thị Hoa Sim	Sim	14/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.9	Đạt
484	28214306962	Vũ Đình Chinh	Chinh	19/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
485	28214306721	Nguyễn Duy Minh	Minh	08/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
486	28214306108	Hồ Tá Quý	Quý	20/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
487	28214305684	Nguyễn Hoàng Tiên Tiến	Tiến	09/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
488	28214305610	Huỳnh Thị Kim Thịnh	Thịnh	09/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
489	28214305386	Nguyễn Như Hải Triều	Triều	17/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
490	28214304515	Lê Việt Quang	Quang	09/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
491	28214303996	Lê Thắng Huy	Huy	22/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
492	28214303772	Dương Hải Anh	Anh	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
493	28214303697	Lưu Văn Quang	Quang	09/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
494	28214302800	Hoàng Lê Sơn	Sơn	23/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
495	28214302119	Lê Quốc Tấn	Tấn	24/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
496	28214301853	Đào Anh Tuấn	Tuấn	06/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
498	28214301333	Mông Văn Đạt	Đạt	01/04/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
499	28214301276	Nguyễn Văn Thiệu	Thiệu	05/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
501	28214301272	Huỳnh Đăng Huy	Huy	19/05/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
502	28214301047	Trần Đình Phúc	Phúc	11/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
503	28214300922	Phan Thanh Kiệt	Kiệt	14/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
504	28214300904	Trương Hiếu Kỳ	Kỳ	27/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
505	28214300803	Đào Tăng Vỹ	Vỹ	11/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
507	28214203862	Vũ Hồng Công	Công	04/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
508	28214201815	Trần Văn Luân	Luân	15/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
509	28214200772	Trần Quang Quốc Đạt	Đạt	29/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
511	28214151604	Nguyễn Tấn	Phúc	19/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
512	28214134979	Nguyễn Tiến	Tân	02/02/2004	Huế	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
513	28214134416	Trần Quang	Trung	11/11/2004	Huế	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
514	28214134394	Dương Thanh	Phương	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
515	28214106737	Phạm Văn	Lộc	12/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
516	28214106734	Trần Đình Bảo	Nhân	11/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
517	28214103854	Phạm Khải	Nguyên	29/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
518	28214103335	Nguyễn Công	Quyền	30/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
519	28214102777	Trần Đức	Hiếu	13/09/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
520	28214101928	Lô Việt	Minh	15/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
522	28214101365	Nguyễn Đăng	Thi	16/06/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
524	28214101119	Nguyễn Đắc Tuấn	Anh	26/01/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
525	28214100488	Nguyễn Trọng	Tin	01/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
526	28214100288	Hàn Ngọc	Tâm	11/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
527	28213780316	Nguyễn Đắc	Thăng	21/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
528	28213653033	Lê Quang	Trường	28/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
529	28213603666	Nguyễn Võ Gia	Huy	30/07/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
530	28213548970	Nguyễn Oanh	Quốc	16/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
531	28213446337	Nguyễn Quốc	Chánh	14/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
532	28213403378	Trần Đức	Kiên	10/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
533	28213320509	Lê Như	Lập	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
534	28213247649	Nguyễn Bùi Gia	Huy	31/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
535	28213243451	Trần Hữu Thanh	Phong	03/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
536	28213206039	Lâm Ty	Gon	28/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
537	28213203923	Huỳnh Văn	Long	01/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
539	28213202513	Hoàng Văn	Mạnh	14/02/2004	Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
540	28213201486	Lê Hoài	Đức	30/10/2004	Bình Định	Nâng cao	5.7	5.8	Đạt
541	28213201394	Huỳnh Phúc	Thành	13/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
542	28213152948	Phan Công	Linh	13/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
543	28213142757	Trương Văn Hoàng	Lâm	08/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
544	28213104088	Nguyễn Thành	Long	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
545	28213103385	Nguyễn Duy	Luân	29/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
546	28213102908	Hà Xuân	Huy	21/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
547	28213101882	Lê Trung	Tú	30/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
548	28213100970	Hồ Ngọc	Đại	11/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
549	28213100853	Kiều Quang	Thương	15/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
550	28213100669	Đoàn Mạnh Thanh	Nam	01/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.9	Đạt
551	28212945269	Tô Đình	Sơn	10/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
553	28212751849	Lê Trung Tấn	Vũ	14/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
554	28212751825	Trần Việt	Hùng	18/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
555	28212751178	Đào Thanh	Hải	03/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
556	28212750396	Võ Văn	Nhân	04/01/2004	Huế	Nâng Cao	9.7	8.1	Đạt
557	28212750141	Hà Thanh	Dương	01/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
558	28212750109	Trần Duy	Thoại	03/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
559	28212746993	Nguyễn Phú	Toàn	17/11/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	6.7	8.0	Đạt
560	28212746383	Nguyễn Khánh	Thiện	11/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
562	28212745420	Cao Lê	Hoàn	11/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
563	28212742912	Huỳnh Tiến	Thành	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
564	28212740242	Phạm Đắc Nhân	Tâm	01/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
566	28212740003	Hồ Duy	Phú	24/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
568	28212739839	Đặng Công	An	06/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
569	28212735970	Đoàn Văn	Tráng	20/08/2003	Buôn Ma Thuột	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
570	28212728575	Võ Đăng	Tiến	27/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
571	28212727754	Lê Trung	Kiên	17/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
573	28212706272	Nguyễn Long	Hải	12/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
574	28212705926	Nguyễn Quang Nam	Anh	26/04/2004	Huế	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
576	28212705795	Nguyễn Long	Vũ	29/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
578	28212705574	Phạm Hoàng	Thân	17/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
580	28212705409	Nguyễn Văn	Phú	13/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.6	Đạt
582	28212704157	Triệu Minh	Thành	06/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
583	28212703879	Lê Cảnh	Vũ	15/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
584	28212703876	Hoàng Văn	Tùng	28/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
586	28212703522	Nguyễn Xuân	Vinh	19/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
587	28212703405	Lê Quang	Phú	12/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
588	28212703152	Hồ Công	Nhật	01/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	9.9	Đạt
589	28212702937	Trần Văn	Huy	17/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
590	28212702928	Võ Đình	Thành	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
591	28212701526	Huỳnh Thế	Trình	15/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
592	28212701404	Nguyễn Công	Tài	04/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.1	Đạt
593	28212701395	Phan Văn	Quân	22/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
594	28212700695	Nguyễn Lê Tiến	Thành	12/10/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
596	28212700445	Trần Văn	Thắng	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
597	28212637493	Nguyễn Khánh	Hoàng	24/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
598	28212602406	Nguyễn Văn	Son	03/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.9	Đạt
600	28212602150	Nguyễn Đào Anh	Tuấn	19/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
601	28212549675	Hoàng Minh	Phúc	11/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
602	28212504613	Trần Minh	Quân	30/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
603	28212504308	Phù Thanh	Huy	04/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
604	28212502915	Nguyễn Văn	Dũng	01/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
605	28212501034	Trịnh Đình	Duy	05/03/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
606	28212500190	Nguyễn Đình	Hiếu	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
607	28212500120	Hồ Quốc	Đạt	21/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
608	28212452897	Lê Văn	Tấn	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.1	Đạt
610	28212452708	Lê Đức	Dương	04/09/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
611	28212448348	Nguyễn Chí	Trung	08/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
612	28212448089	Trần Thanh	Cường	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
613	28212438893	Phạm Anh	Quân	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
614	28212438497	Trần Lê	Vinh	30/09/2002	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
615	28212406603	Đoàn Huy	Đoan	19/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
617	28212405074	Phạm Trường	Son	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
618	28212404253	Lê Bá	Quân	24/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
619	28212402102	Phạm Hoàng Nhật	Minh	28/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
620	28212401512	Phan Quang	Thái	16/05/2003	Quảng Trị	Nâng cao	5.7	8.3	Đạt
622	28212354709	Hồ Vũ Quang	Huy	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
623	28212354222	Nguyễn Ngọc Trường	Khánh	02/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.1	Đạt
624	28212353889	Nguyễn Tấn	Đạt	09/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.8	Đạt
626	28212353875	Huỳnh Ngô Gia	Bảo	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
628	28212353553	Lê Văn	Tuấn	12/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
629	28212353285	Đặng Quang	Nhật	19/05/2004	Ninh Bình	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
631	28212353238	Đoàn Đức	Kiệt	30/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
632	28212353185	Nguyễn Minh	Hoài	05/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
634	28212352728	Nguyễn Thành	Đạt	16/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
635	28212352727	Trương Hữu	Dương	21/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.4	Đạt
637	28212352083	Nguyễn Chí	Thụ	13/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
639	28212351778	Nguyễn Hoài	Nam	24/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
640	28212351346	Nguyễn Đăng	Quyn	03/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
641	28212350862	Phan Thành	Luân	05/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
642	28212350627	Nguyễn Văn	Chung	20/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
643	28212350333	Bùi Đỗ	Sang	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
644	28212350192	Lê Tạ Gia	Huy	23/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
646	28212349908	Hoàng Lê	Minh	22/06/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
647	28212349722	Nguyễn Chí	Hiếu	23/06/1999	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
648	28212349651	Nguyễn Đức	Hải	19/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
649	28212349392	Mỹ Duy	Hà	29/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
650	28212348065	Nguyễn Nhật	Thành	22/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
651	28212347327	Phan Văn Nhật	Tú	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
652	28212346171	Nguyễn Văn	Thương	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
653	28212346137	Nguyễn Quốc	Tĩnh	26/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
655	28212339500	Võ Văn	Hung	14/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
657	28212338478	Lê Tự	Lực	11/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
658	28212336919	Nguyễn Thanh	Tùng	02/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
659	28212336519	Nguyễn Công	Quý	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
660	28212336054	Đình Viết	Hiệu	04/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
661	28212335420	Bùi Văn	Đức	13/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
662	28212335311	Trần Đình	Báo	07/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.1	Đạt
663	28212334948	Nguyễn Văn	Ví	24/03/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
664	28212332330	Trần	Khái	31/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
665	28212327576	Tăng Quốc	Huy	21/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
666	28212326941	Phan Quyền	Anh	20/02/2004	Đaklak	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
667	28212324396	Võ Bình	Giang	13/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
668	28212320996	Diệp Triều	Phong	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
670	28212320014	Cái Viết	Cung	18/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
671	28212306404	Lê Phạm Việt	Hưng	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
672	28212306398	Trần Đức	Long	16/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
673	28212306329	Lương Tuấn	Anh	02/05/2004	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
675	28212306132	Trà Thanh	Trung	23/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
676	28212306095	Bùi Minh	Hiếu	30/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
677	28212306046	Huỳnh Anh	Vũ	16/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
678	28212306030	Đàm Hoàng Nguyên	Khánh	20/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
679	28212305995	Trần Văn	Phúc	03/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
680	28212305952	Phan Quốc	Nhật	26/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
681	28212305852	Nguyễn Gia	Bảo	05/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
682	28212305725	Trương Hoàng	Phúc	25/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
683	28212305695	Lê Nguyễn	Hậu	26/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
685	28212305580	Nguyễn Thành	Đức	11/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
686	28212305413	Nguyễn Phước Quốc	Thịnh	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
688	28212305181	Nguyễn Đức Trung	Quân	28/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
689	28212305085	Nguyễn Văn Tuấn	Phát	29/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
690	28212304861	Phạm Gia	Kiệt	01/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
691	28212304616	Võ Đăng	Kha	27/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
692	28212304581	Nguyễn Văn Hoàng	Tâm	25/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
693	28212304220	Trần Vũ	Lâm	08/05/2004	Kon Tum	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
694	28212304058	Cao Hữu Đan	Huy	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
695	28212303978	Phạm Văn Thành	Đạt	22/07/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
696	28212303952	Hồ	Mừng	08/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
697	28212303809	Phan Đình	Duy	21/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
698	28212303613	Nguyễn Minh	Quốc	01/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
700	28212303596	Nguyễn Thành	Đạt	06/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
701	28212303547	Nguyễn Văn	Lĩnh	23/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
702	28212303504	Nguyễn Hồng	Việt	19/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
703	28212303481	Phạm Công	Quý	23/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
704	28212303057	Trần Minh	Độ	23/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.7	6.3	Đạt
705	28212302902	Nguyễn Lý Hữu	Đang	28/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
706	28212302889	Tạ Phong	Thanh	02/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
707	28212302824	Trần Văn Quang	Vũ	22/09/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
708	28212302720	Nguyễn Đức	Nhật	17/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
710	28212302694	Nguyễn Tấn	Anh	11/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
712	28212302244	Lê Phạm Khắc	Huy	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
713	28212302243	Phạm Duy	Hoàng	12/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
715	28212302227	Nguyễn Thanh	Tuấn	27/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
716	28212302091	Đỗ Xuân	Quân	11/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
717	28212302011	Nguyễn Anh	Kha	31/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
718	28212301633	Thái Văn	Quốc	16/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
720	28212301589	Võ Đức	Toàn	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
722	28212301527	Nguyễn Mạnh	Cường	27/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
723	28212301521	Võ Xuân	Nam	03/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
724	28212301345	Phạm Trung	Đức	22/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
726	28212301308	Võ Anh	Khoa	17/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
727	28212301196	Đoàn Anh Nhật	Trí	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
728	28212301170	Nguyễn Đình	Nguyên	15/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
729	28212301155	Huỳnh Tấn	Tài	30/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
731	28212301061	Hoàng Duy	Ngọc	07/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
733	28212301054	Phạm	An	24/11/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
735	28212301053	Nguyễn Xuân	Bào	13/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
736	28212300995	Nguyễn Thành Bình	An	25/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
737	28212300980	Đậu Văn	Bách	07/11/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
738	28212300963	Mai Lý Hồng	Tâm	08/03/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	9.5	Đạt
739	28212300916	Trần Văn	Lộc	01/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
740	28212300877	Phạm Văn Chí	Hoàng	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
741	28212300849	Phan Văn	Hưng	02/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
742	28212300756	Nguyễn Ngọc	Trí	03/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
744	28212300699	Lê Hữu	Nam	27/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
745	28212300621	Nguyễn Thành	Phúc	18/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
746	28212300543	Nguyễn Văn	Nhân	22/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
747	28212300528	Trần Tuấn	Nguyên	24/11/2004	Gia Lai	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
748	28212300482	Nguyễn Trọng	Phú	20/02/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
749	28212300348	Nguyễn Tiến	Thăng	03/01/2004	Hưng Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
750	28212300290	Võ Nguyễn Trung	Đắc	23/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
751	28212300212	Trần Văn	Hải	30/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
753	28212300139	Đỗ Xuân	Cường	20/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
755	28212300010	Trịnh Hồ Tiến	Đạt	11/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
756	28212300003	Lê Trọng Long	Vũ	12/08/2004	Đak Lak	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
757	28212253672	Nguyễn Đức	Thế	07/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
758	28212253613	Trịnh	Kiệm	08/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
759	28212249750	Trịnh Nhật	Huynh	06/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt
760	28212234589	Hoàng Minh	Quân	20/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
762	28212224635	Nguyễn Văn	Kiệt	07/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
763	28212205604	Đặng Đức	Tài	14/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
765	28212201430	Nguyễn Thanh Triệu	Duy	12/10/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
766	28212201361	Đặng Quốc	Bảo	25/10/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
767	28212200950	Nguyễn Văn	Đức	15/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
769	28212200122	Lê Huỳnh Anh	Tuấn	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
771	28212149129	Trương Quang	Trúc	09/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
773	28212135697	Hoàng Dương	Vũ	15/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
774	28212106302	Lê Ngọc Tường	Nguyên	27/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
775	28211349105	Nguyễn Xuân	Khoa	28/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
776	28211342267	Phạm Quang	Minh	21/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
778	28211337211	Nguyễn Tấn Hoài	Anh	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
780	28211337136	Nguyễn Tấn	Phát	29/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
782	28211334779	Nguyễn Thái	Hòa	23/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
783	28211304550	Lê Nhân	Vũ	09/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
784	28211154819	Phạm Quốc	Hưng	21/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
785	28211153735	Trịnh Thiên Thanh	Sang	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
787	28211152666	Nguyễn Tấn	Tâm	05/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
789	28211150479	Phạm Minh	Hải	09/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
790	28211150005	Trần Khánh	Hưng	07/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
791	28211149308	Nguyễn Đăng	Quang	24/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
792	28211149087	Đoàn Sỹ	Thành	21/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
794	28211146692	Lương Minh	Vũ	17/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
795	28211145153	Thái Hoàng	Bảo	19/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
796	28211145061	Nguyễn Nho	Chính	21/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
797	28211126437	Trần Tuấn	Minh	15/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
798	28211122124	Tạ Thành	Duy	26/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
800	28211105894	Nguyễn Hữu Anh	Việt	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
801	28211105572	Nguyễn Thế	Trung	21/10/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
802	28211105236	Lê Anh	Hoàng	18/12/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
803	28211104896	Nguyễn Hải	Đăng	23/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
804	28211103358	Đặng Xuân	Phúc	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
805	28211102532	Nguyễn Thành	Luân	25/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
807	28211100096	Đào Minh	Hiếu	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
808	28210406043	Trần Lê Công	Tú	02/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
809	28210301285	Nguyễn Đại	Dương	17/06/2004	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
810	28210254116	Trần Ngọc	Lại	03/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
812	28210205744	Phan Nhật	Thi	13/03/2004	Đak Lak	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
813	28210204329	Nguyễn Thanh	Pháp	21/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
815	28210202768	Nguyễn Quốc	Hưng	13/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
817	28210202007	Lê Thiện	Phương	05/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
819	28210200145	Trương Quốc	Trung	09/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
821	28210200071	Phan Văn	An	18/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
823	28209538080	Phạm Thị Huyền	Nhi	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
824	28209506732	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
825	28209506530	Lê Thị Thu	Hiền	23/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
826	28209505252	Nguyễn Thị	Lắm	09/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
827	28209505177	Lê Thị	Sương	26/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
828	28209503673	Phan Trần Tuyết	Ngọc	02/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
830	28209501924	Đàm Thị Thảo	My	19/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
831	28209500591	Nguyễn Thị Xuân	Hương	02/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
833	28209450238	Lê Kiều Cẩm	Tiên	28/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
835	28209449564	Nguyễn Thị Minh	Anh	01/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
837	28209447522	Hoàng Thị Kỳ	Duyên	25/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
838	28209446339	Phạm Thị Thanh	Như	24/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
839	28209446141	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	11/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
840	28209445558	Trần Thị Phương	Tuyền	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
841	28209443698	Lê Thị Tuyết	Sang	10/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
842	28209440371	Nguyễn Thị Thu	Hà	11/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
843	28209439718	Nguyễn Thị Thùy	Linh	31/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
844	28209437355	Lương Hương	Giang	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
845	28209425134	Mai Nguyễn Huyền	Trần	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
846	28209424598	Phan Ngọc Kiều	Trình	20/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.9	Đạt
847	28209424381	Nguyễn Thị Minh	Trường	06/03/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
848	28209405118	Nguyễn Anh	Thư	05/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
849	28209404842	Lê Thị	Thiện	05/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
850	28209404639	Dương Thị	Thương	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.4	Đạt
851	28209404363	Ngô Thị Quế	Trâm	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
852	28209404112	Hồ Thị Thúy	Nga	18/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
854	28209402321	Trần Vũ Hoài	Nhi	30/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
855	28209402313	Đình Hà	Vi	03/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
857	28209400891	Lê Thu	Thúy	02/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
859	28209350805	Nguyễn Ngọc	Mai	23/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
860	28209350159	Hồ Thị Thanh	Nhung	27/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
861	28209348409	Nguyễn Phạm Thu	Thủy	04/06/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
862	28209348212	Nguyễn Thị Thảo	Vi	18/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
863	28209343348	Kiều Thị Thu	Hiền	03/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
864	28209341486	Nguyễn Thị Kim	Hoa	03/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
865	28209339287	Nguyễn Thị Hoàng	Vy	22/03/2004	Đà Lạt	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
866	28209338225	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	26/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
867	28209336343	Nguyễn Thị Hà	Tiên	06/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
869	28209327699	Huỳnh Phan Hoàng	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
870	28209327165	Nguyễn Thị	Lành	19/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
871	28209326823	Lưu Công Thủy	Linh	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
873	28209306287	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	03/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
874	28209305565	Nguyễn Võ Phương	Dung	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
876	28209302723	Phạm Thị	Nga	15/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
877	28209302514	Ngô Thị Yên	Tịnh	13/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
879	28209301244	Huỳnh Nhã	Uyên	02/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
880	28209247999	Mai Quỳnh	Như	15/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
881	28209238485	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	06/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
882	28208780330	Huỳnh Ngọc Trường	Vy	29/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
883	28208680328	Trương Thị Trang	Nhã	13/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
884	28208453230	Nguyễn Thị Trạch	Giang	20/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
885	28208443312	Trương Thị Bảo	Ngọc	24/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
887	28208429925	Lê Nguyễn Thanh	Dung	16/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
888	28208402533	Trần Ánh	Hồng	27/11/2004	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
890	28208401069	Lê Mạnh	Tường	18/09/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
891	28208400888	Hoàng Thị	Huệ	10/01/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
893	28208400888	Hoàng Thị	Huệ	10/01/2004	Đắk Nông	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
894	28208352857	Đình Phan Thanh	Thúy	08/06/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
895	28208322993	Lê Thị Kim	Chi	19/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
896	28208321233	Bùi Thị Á	Tiên	04/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
897	28208306062	Phạm Mỹ	Duyên	10/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
898	28208303439	Nguyễn Minh	Thư	14/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
899	28208300036	Võ Thị	Mơ	04/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
900	28208253998	Nguyễn Khánh	Hằng	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
901	28208251543	Nguyễn Thị	Thảo	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
902	28208251532	Bùi Hải	Yến	18/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
904	28208245578	Trần Kim	Hân	27/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
906	28208244972	Ngô Hoàng Yến	Nhi	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
907	28208240368	Hồ Thị Thu	Hương	27/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
908	28208239594	Nguyễn Thị Bích	Nhi	24/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
909	28208229738	Ngô Thị Cẩm	Tiên	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.0	Đạt
910	28208223575	Trần Thị Kim	Ngân	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
911	28208205741	Nguyễn Thị Sao	Ly	03/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
913	28208205571	Đàm Vương Nguyệt	Yên	06/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
914	28208204821	Trần Hồ Thiên	Nguyện	29/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
915	28208204435	Lê Yên	Nhi	16/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
916	28208202235	Nguyễn Hà Thu	Thảo	10/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
917	28208202169	Đặng Thị Tuyết	Trình	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
918	28208202034	Lê Nguyên Bảo	Trân	10/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
919	28208201878	Đặng Thị My	My	21/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
920	28208201728	Bùi Thị Linh	Chi	24/01/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
921	28208201553	Trần Huyền	Trình	30/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
923	28208201217	Đình Thị Thu	Thúy	03/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
924	28208201156	Tổng Thị Mỹ	Lệ	10/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
925	28208200981	Trần Thị Anh	Thư	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
926	28208200774	Trần Thị Minh	Anh	04/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
927	28208154868	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	14/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
928	28208154763	Huỳnh Thị Mỹ	Nhung	29/08/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
929	28208154549	Võ Thị Phương	Thảo	27/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
930	28208154254	Nguyễn Bảo Khánh	Ngân	09/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
931	28208154245	Nguyễn Thị Ái	Xuân	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
933	28208153477	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
934	28208153475	Nguyễn Thị Ngọc	Diện	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
935	28208153369	Bùi Nguyễn Thảo	Anh	21/08/2003	Kiên Giang	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
936	28208152868	Nguyễn Thị Phương	Thúy	26/04/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	10.0	6.1	Đạt
937	28208152867	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	08/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
938	28208152798	Hồ Thị	Phương	20/05/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
939	28208152382	Nguyễn Vũ Anh	Thư	20/08/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
940	28208152326	Nguyễn Thị Thanh	Thu	24/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
941	28208152323	Trần Thị Thu	Thao	13/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
942	28208151912	Trương Hồng Minh	Thương	24/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
943	28208151910	Nguyễn Thị Thu	Thủy	16/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
944	28208151714	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	14/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
945	28208151419	Vi Thị	Kiên	29/12/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
946	28208151401	Nguyễn Thị Minh	Anh	13/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
948	28208151176	Hồ Thị Thảo	My	17/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
949	28208151073	Nguyễn Thị	Liên	31/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
950	28208150674	Hoàng Bùi Nguyên	Trang	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
951	28208150219	Phan Thị Thu	Trang	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
952	28208150083	Văn Thị Phương	Linh	22/08/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
953	28208150062	Đặng Thị Ngọc	Hiền	20/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
954	28208150023	Võ Thị Thu	Hiền	31/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
955	28208149389	Nguyễn Thùy	Dung	22/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
956	28208148475	Bùi Thanh	Nhi	29/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
957	28208147568	Lê Thị Hồng	Phấn	15/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
958	28208143989	Võ Thị Thùy	Nhi	25/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
959	28208142242	Trần Thị Thùy	Trang	22/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
960	28208141275	Bùi Lê Thảo	Phương	05/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
961	28208140048	Đặng Mai	Trinh	24/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
962	28208140022	Lê Thị Xuân	Phuong	19/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
964	28208139872	Nguyễn Lâm Trúc	Phương	01/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
965	28208139689	Lê Đình Thúy	Nga	13/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
966	28208139308	Nguyễn Thị	Hậu	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
967	28208138339	Lê Thị Như	Quỳnh	18/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
968	28208136280	Nguyễn Thị Y	Na	27/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
969	28208135643	Đặng Thị	Diễm	26/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
970	28208135246	Lê Thị Kim	Liểu	06/06/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
971	28208132703	Lê Thị Diễm	Quỳnh	08/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
972	28208132099	Nguyễn Thị Thúy Phương	Uyên	17/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
974	28208131193	Nguyễn Nhã Bảo	Vy	13/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
975	28208130474	Đỗ Lê Trúc	Mi	11/08/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
976	28208128069	Trần Ngọc Sê	Ny	17/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
977	28208127286	Trương Thị Thanh	Thúy	14/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
978	28208126220	Uông Thị Quỳnh	Như	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
979	28208122880	Hồ Thị Thanh	Xuân	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
980	28208122368	Từ Thị Mỹ	Xoan	27/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
981	28208122211	Trần Nguyễn Nhật	My	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
982	28208121845	Nguyễn Thị Thảo	Hân	10/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
983	28208106843	Nguyễn Thị	Diệu	26/08/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
984	28208106350	Trần Ly	Na	20/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
985	28208106349	Lê Ngọc Ý	Nhi	15/08/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
986	28208106250	Võ Ngọc Cẩm	Tú	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
987	28208106242	Lê Nguyễn Khánh	Tuyền	08/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
988	28208106106	Trần Thị Ý	Như	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
990	28208105974	Hứa Thảo	Vy	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
991	28208105827	Văn Thị Kim	Nhung	14/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
992	28208105772	Nguyễn Thị Thùy	Linh	06/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
994	28208105595	Đỗ Thị	Hạnh	25/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
995	28208105564	Huỳnh Thị Vân	Anh	24/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
996	28208105513	Nguyễn Thị Phương	Lan	10/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
997	28208105491	Nguyễn Thị	Loan	23/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
998	28208105291	Lê Thị Mỹ	Hương	16/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
999	28208105171	Đỗ Thị	Giang	07/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1000	28208105040	Nguyễn Thị Xuân	Phúc	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1002	28208104928	Trần Thị Diệu	Cầm	20/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
1003	28208104590	Nguyễn Thị Huỳnh	Anh	14/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	7.0	Đạt
1004	28208103972	Nguyễn Gia	Nhi	23/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1005	28208103958	Lê Ngô Quỳnh	Hương	20/04/2004	Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1006	28208103940	Nguyễn Thị Ái	Linh	12/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
1007	28208103828	Trần Quỳnh	Giang	20/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1008	28208103686	Nguyễn Thị Anh	Thư	23/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1009	28208103584	Phạm Thị Mỹ	Duyên	09/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1010	28208103121	Nguyễn Thị Trúc	Ly	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1011	28208102867	Ngô Thị Tú	Uyên	28/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1012	28208102863	Phan Huỳnh Thảo	My	13/06/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1013	28208102787	Trần Thị Tuyết	Ngân	10/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1014	28208102498	Võ Hồ Diệu	Vi	09/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1015	28208102314	Phạm Nguyễn Hoài	An	09/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1017	28208101942	Nguyễn Phương	Anh	12/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
1018	28208101910	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	05/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1019	28208101802	Phan Thị Nhã	My	08/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1020	28208101779	Nguyễn Trúc	Ly	29/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1021	28208101754	Phạm Thị Thùy	Dương	13/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
1022	28208101546	Cao Thị Vân	Ly	16/05/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1023	28208101400	Huỳnh Như	Quỳnh	12/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1024	28208101360	Đặng Thị	Nhi	28/09/2004	Huế	Nâng cao	10.0	7.3	Đạt
1025	28208101243	Võ Thị	Bé	03/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1026	28208101241	Nguyễn Thị	Diệu	28/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1027	28208101109	Huỳnh Thị Thùy	Trang	24/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1028	28208101004	Nguyễn Phạm Diệu	Hân	29/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1029	28208100741	Nguyễn Đỗ Ngọc	Yến	20/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1030	28208100664	Trần Thị Thanh	Thảo	01/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1031	28208100383	Trương Thị Thanh	Thúy	29/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1033	28208100121	Đông Trần Hoàng	Nguyên	29/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1034	28208100046	Nguyễn Tú	Uyên	05/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1036	28208054729	Nguyễn Thị Việt	Ngân	09/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1037	28208054653	Lê Huỳnh Kim	Huệ	13/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
1038	28208053626	Dương Thị Minh	Thảo	10/03/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1039	28208053169	H Bưởi	Kbuôr	24/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1040	28208052913	Hồ Thị Thanh	Tiền	15/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
1041	28208052811	Phạm Nguyễn Thùy	Vy	17/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1042	28208052295	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	06/11/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1043	28208051685	Hồ Thị Mỹ	Hạnh	21/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
1044	28208049478	Nguyễn Trần Diệu	Phương	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1045	28208049424	Thái Thị Minh	Anh	08/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1046	28208047929	Mai Thị Thảo	Ngân	14/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1047	28208047682	Nguyễn Thị Hoàng	Vĩ	13/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1048	28208045207	Lương Nguyễn Minh	Thư	02/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1049	28208041965	Đoàn Thị Bích	Hạnh	13/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1050	28208040700	Nguyễn Phan Hoài	Thư	07/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1051	28208040213	Hoàng Kim	Ngân	14/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1052	28208039257	Phan Thị	Hăng	13/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1053	28208039256	Nguyễn Huỳnh Hoài	Thương	02/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1054	28208038632	Nguyễn Hoài	Anh	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1055	28208037364	Trương Thị Hoàng	Nhi	16/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.9	Đạt
1056	28208036232	Lê Song Diêu	Hiền	04/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1058	28208036094	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	24/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1059	28208035310	Nguyễn Thị Trà	Xiêm	30/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
1060	28208035301	Trần Tuyết	Ngân	20/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1061	28208034946	Trần Quỳnh	Như	14/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1062	28208034926	Nguyễn Thị Yến	Nhi	30/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1063	28208034773	Lê Thị Thanh	Huyền	26/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
1064	28208034537	Huỳnh Thị Thu	Hiền	28/04/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1065	28208034385	Trần Thị Quỳnh	Anh	30/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1066	28208032409	Huỳnh Thị Kim	Ngọc	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1067	28208031702	Nguyễn Thị Thùy	Trang	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1068	28208031328	Dương Thị Ngọc	Thư	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1069	28208030194	Nguyễn Thị	Thêm	21/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1070	28208029156	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1072	28208028350	Trần Lan	Anh	02/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
1073	28208027475	Võ Trần Phúc	Ngân	28/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1074	28208027313	Hoàng Thị Bích	Vy	22/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
1075	28208027141	Phạm Hồng Thảo	Nhi	08/10/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	8.0	5.1	Đạt
1076	28208025228	Giáp Thị Huyền	Trang	16/08/2004	Bắc Giang	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1077	28208025116	Võ Thị Quỳnh	Anh	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
1078	28208024752	Văn Thị Thục	Trinh	29/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1079	28208022928	Trần Thị Yến	Nhi	03/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1080	28208020589	Võ Thị Bích	Nga	05/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1081	28208020522	Dương Thị Mỹ	Hạnh	13/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1082	28208006879	Nguyễn Thị Thảo	Vy	10/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1083	28208006871	Châu Kiều	Như	02/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1085	28208006728	Lê Thị	Anh	14/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1086	28208006609	Phạm Thị Thảo	Nguyên	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.4	Đạt
1087	28208006601	Nguyễn Thị Thảo	Vy	09/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1088	28208006569	Phạm Thị Quỳnh	Như	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1089	28208006094	Trần Thị Như	Ý	19/12/2004	Qui Nhơn	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
1090	28208005760	Nguyễn Thị Phương	Nhi	04/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1091	28208005673	Hà Thanh	Thảo	17/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1092	28208005640	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	30/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1093	28208005561	Nguyễn Thị Mai	Thúy	08/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1094	28208005423	Nguyễn Thị Loan	Phương	19/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1095	28208005404	Nguyễn Nho Phương	Thảo	30/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1096	28208005206	Trương Thị Kim	Trinh	04/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1097	28208004946	Lê Triệu	Vy	13/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1098	28208004696	Phạm Thị Mai	Phi	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1099	28208004386	Trần Thị	Phúc	10/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1100	28208004382	Đỗ Ngọc Thanh	Lan	13/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1101	28208004374	Trần Thị Tuyết	Mai	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
1102	28208004373	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	30/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1103	28208004370	Nguyễn Lưu Thu	Vân	04/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1104	28208004346	Lê Thị Minh	Anh	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1105	28208004333	Lê Thị Hồng	Yến	30/10/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1106	28208004207	Phạm Huyền	Na	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1107	28208004162	Võ Thị Ngọc	Linh	15/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1108	28208004114	Đỗ Thị Như	Quỳnh	26/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1109	28208004094	Lê Thị Kim	Chi	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	7.1	Đạt
1110	28208004086	Phạm Như	Quỳnh	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1111	28208003815	Đình Ngọc Gia	Hân	04/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1112	28208003696	Phan Nguyễn Minh	Sa	19/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1113	28208003560	Lê Thị Mỹ	Hạnh	21/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1115	28208003349	Lê Thị Thu	Thắm	11/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1116	28208003116	Lê Kim	Ngân	11/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1117	28208002969	Lê Thị Thúy	Kiều	26/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1118	28208002909	Nguyễn Thị Hồng	Phấn	16/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1119	28208002652	Trần Thị Dạ	Thảo	24/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
1120	28208002509	Phan Thị Cẩm	Ly	20/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
1121	28208002475	Trần Thị Thái	Hậu	29/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1122	28208002425	Trương Thị Ánh	Nguyệt	25/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1123	28208002336	Nguyễn Thị Hoài	Thương	11/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1124	28208002162	Đặng Thùy	Trang	30/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
1125	28208002019	Huỳnh Đăng Kỳ	Duyên	08/10/2003	Hậu Giang	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1126	28208001901	Nguyễn Thị Phương	Thảo	27/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1127	28208001739	Trương Hoàng	Mi	13/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1128	28208001719	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	14/10/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	5.4	Đạt
1129	28208001590	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	08/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1130	28208001290	Phạm Ngọc Loan	Trinh	26/12/2004	Hungary	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1131	28208001232	Huỳnh Thị	Tài	28/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1132	28208001082	Lê Thị Bảo	Trang	10/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1133	28208001038	Lê Thị Bảo	Ân	10/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1134	28208001005	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	28/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1136	28208000880	Nguyễn Thị Việt	Hà	05/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.9	Đạt
1137	28208000844	Võ Thị Mỹ	Lệ	24/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1138	28208000639	Trần Thị Cẩm	Ly	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1139	28208000472	Kỳ Thị Kim	Ngân	10/03/2004	Hải Dương	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1140	28208000430	Trần Thị Minh	Nguyệt	09/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1141	28208000084	Trần Thị Thu	Thương	26/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1142	28207727115	Đàm Thị Hà	Mỹ	05/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1143	28207704612	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	13/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1145	28207702170	Nguyễn Hà Thiên	Trúc	22/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1146	28207701774	Trần Nguyễn Khánh	Hoàng	13/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1147	28207700427	Võ Thị Thanh	Tâm	07/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1148	28207505944	Huỳnh Thị Phương	Nhung	01/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1149	28207505095	Lê Thị Thanh	My	07/05/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1150	28207451618	Lại Thị Nguyệt	Sương	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1151	28207431025	Nguyễn Hạ	Lam	15/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1152	28207430780	Nguyễn Thị Minh	Tú	15/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.4	Đạt
1153	28207403932	Lê Trần Khánh	Ngọc	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1154	28207354884	Võ Thị Thu	Thủy	14/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1155	28207354657	Nguyễn Thị Hồng	Loan	22/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.9	Đạt
1157	28207354311	Nguyễn Thị Phương	Anh	04/04/2004	Hà Nội	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
1158	28207354023	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	23/07/2004	Tây Ninh	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1159	28207353801	Đặng Thị Minh	Ngân	04/11/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1160	28207353054	Nguyễn Tôn Khánh	Đoan	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1161	28207351485	H Niã	Byã	24/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
1162	28207347353	Phan Nguyễn Thảo	Ngân	23/08/2004	Quy Nhơn	Nâng cao	9.7	6.4	Đạt
1163	28207340653	Lâm Hồng	Ánh	12/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1164	28207334460	Hồ Thị Hải	Yến	21/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1165	28207333787	Lê Hoàng Nhật	Hạ	17/07/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
1166	28207330952	Nguyễn Đình Bảo	Ngọc	06/10/2004	Khánh Hoà	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1167	28207306845	Lê Thị	Hiếu	20/11/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
1168	28207306757	Phạm Quỳnh Nhật	Vy	08/07/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1169	28207306511	Trần Nguyễn Bảo	Quyên	27/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1170	28207306422	Nguyễn Hà Mai	Thảo	12/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
1171	28207306214	Đặng Minh	Khuê	18/11/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1172	28207304536	Dương Phan Văn	Anh	05/01/2004	Huế	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
1173	28207303265	Lê Thị Thu	Thảo	28/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
1174	28207254606	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	25/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1175	28207254496	Lê Thị Ngọc	Linh	30/11/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1176	28207254400	Trần Thị Lê	Vy	28/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1177	28207254282	Nguyễn Hương	Giang	16/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1178	28207253702	Huỳnh Phạm Mai	Phượng	25/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1179	28207252273	Trần Thị	Thương	22/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	5.1	Đạt
1180	28207252170	Nguyễn Thị Hoài	Phong	13/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	7.8	Đạt
1181	28207252019	Trần Thị	Hằng	07/09/2004	Nghệ An	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
1182	28207250179	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	03/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	10.0	Đạt
1183	28207250163	Hồ Thị Thúy	Trinh	13/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1184	28207250128	Nguyễn Thùy	Dương	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1185	28207249030	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1187	28207247210	Nguyễn Thị Diễm	Ly	17/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1188	28207245326	Trần Quỳnh	Như	02/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1189	28207242241	Lương Thị Tuyết	Kim	14/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1191	28207237757	Nguyễn Thị Bích	Quá	06/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1192	28207236002	Cáp Thị Mỹ	Duyên	16/01/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1193	28207230884	Phạm Trần Ngọc	Ánh	03/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
1194	28207228766	Võ Thị Ngọc	Phượng	29/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1195	28207206565	Thân Thị	Mai	18/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
1196	28207206212	Nguyễn Thị Phượng	Trang	07/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1197	28207204718	Nguyễn Anh	Thư	11/03/2004	Bình Định	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1198	28207204603	Nguyễn Phượng	Chi	19/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1199	28207203792	Châu Bảo	Ngọc	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1200	28207202579	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
1201	28207154232	Nguyễn Thị Thanh	Chi	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1202	28207152926	Võ Quỳnh	Như	15/08/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1203	28207150474	Trần Kiều Ngọc	Hiếu	08/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
1204	28207144825	Trần Nguyễn Bảo	Châu	18/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1205	28207144397	Võ Thị Cẩm	Tú	10/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1206	28207142155	Phạm Thị Tuyết	Hoàng	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
1207	28207136561	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	23/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1208	28207133184	Hồ Thị Thu	Thủy	17/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1210	28207130716	Nguyễn Hoàng Thùy	Trang	25/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1212	28207127683	Nguyễn Đình Hạ	Vi	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1213	28207106620	Nguyễn Thị Ngọc	Thư	10/11/2004	Kon Tum	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1215	28207106149	Nguyễn Thị	Phương	14/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1217	28207106148	Võ Thị Mỹ	Duyên	12/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1218	28207105155	Phan Thị	Thuận	22/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1219	28207104817	Đinh Thị	Tâm	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1220	28207104573	Ông Thị Khánh	Vy	31/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1221	28207104022	Nguyễn Yên	Nhi	18/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1222	28207103529	Nguyễn Thị Thu	Hương	09/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1223	28207103209	Vũ Thị Thu	Thúy	26/05/2004	Bình Phước	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1224	28207103198	Trần Nguyễn Thu	Hiền	20/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
1225	28207103182	Nguyễn Thị Khánh	Trâm	26/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1226	28207102772	Võ Bích	Thảo	16/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1228	28207102551	Rơ Mah	Ngân	02/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1229	28207102445	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	29/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1231	28207102307	Nguyễn Thị Anh	Thư	13/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1232	28207101798	Trương Hà Phương	Uyên	23/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1233	28207101532	Bùi Thị Ngọc	Sang	09/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1234	28207101456	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1235	28207101296	Hoàng Hồng	Diệp	04/01/2004	Cao Bằng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1236	28207101216	Nguyễn Phan Nhật	Ánh	07/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1237	28207100907	Phạm Thị	Son	14/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1238	28207100830	Phạm Ngọc Hoàng	Châu	11/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1239	28207100730	Huỳnh Thị Hồng	Huế	24/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.4	Đạt
1240	28207100605	Lê Nguyễn Hồng	Nhung	08/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1241	28207100598	Phan Thị	Trang	08/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1242	28207100376	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	17/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1243	28207100241	Đoàn Thị Thanh	Như	21/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1245	28206954595	Trần Thị Phương	Nhung	12/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
1246	28206952191	Hồ Hoàng Tố	Quyên	05/10/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1247	28206950773	Tán Ngọc Bảo	Trâm	13/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
1248	28206945506	Nguyễn Thị	Linh	16/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
1249	28206944281	Đặng An	Hòa	22/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
1250	28206934766	Lê Nguyễn Thị Hiền	Diệu	11/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1251	28206929749	Võ Đăng Kim	Nguyên	26/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
1253	28206922735	Từ Huyền Ngọc	Thùy	06/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1254	28206920331	Nguyễn Võ Tuyết	Quỳnh	16/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
1255	28206906115	Lê Thị Hồng	Linh	02/10/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1256	28206904575	Trần Thị My	Ly	27/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1257	28206904291	Nguyễn Thị Hồng	Tuyết	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1258	28206904288	Mai Thị Thu	Huyền	17/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
1259	28206903291	Lê Thị Như	Quỳnh	07/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1261	28206901941	Nguyễn Thị	Thắm	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
1262	28206900885	Lê Đỗ Trà	My	12/07/2001	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
1264	28206900731	Lê Nguyễn Như	Ngọc	04/08/2004	Bình Phước	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1265	28206900642	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	16/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1266	28206900458	Ngô Phạm Minh	Thư	22/12/2004	Bình Thuận	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1267	28206853386	Hồ Thị Chơn	Tịnh	27/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1268	28206845712	Phạm Khánh	Linh	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1269	28206841890	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	11/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1270	28206833883	Mai Như	Ý	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1271	28206822076	Đỗ Quý	Phi	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.6	Đạt
1272	28206754728	Ngô Thị Hồng	Trinh	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
1273	28206754637	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	09/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1274	28206754633	Phạm Thị Quỳnh	Châu	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1275	28206754556	Trần Thị Thùy	Linh	18/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1276	28206754500	Nguyễn Thị	Tuyên	22/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1277	28206754233	Lê Thị	Nhi	25/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1279	28206752410	Võ Linh	Mơ	11/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1280	28206751649	Đỗ Thị Minh	Hòa	18/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1281	28206751174	Bùi Thanh	Hà	16/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1282	28206750962	Lê Thị Lệ	Quyên	28/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1283	28206750515	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	20/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
1284	28206750131	Đào Thị Thúy	Nga	19/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1286	28206749944	Võ Thị Thúy	Vân	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1287	28206749441	Hồ Thị Tú	Trinh	30/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1288	28206748405	Nguyễn Hà Thanh	Thảo	19/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1290	28206746067	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	08/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1292	28206740617	Nguyễn Ngọc Bảo Gia	Hân	28/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1293	28206740575	Đỗ Thị Khánh	Huyền	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
1294	28206736150	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	15/02/2004	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
1296	28206736044	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	03/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1297	28206734815	Mai Thị Phương	Trinh	05/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1298	28206733807	Lê Linh	Anh	16/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1299	28206731865	Tôn Nữ Trâm	Anh	28/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1300	28206731306	Nguyễn Thị	Huyền	12/06/2004	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1301	28206721483	Phạm Thị Thanh	Yên	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1302	28206720559	Đặng Thị Minh	Duyên	19/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1303	28206706540	Lê Thị Minh	Tâm	26/06/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1304	28206706209	Võ Thị Mỹ	Linh	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1305	28206706153	Lê Thị Thanh	Huyền	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1306	28206705908	Nguyễn Thị Minh	Thu	24/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1307	28206705556	Lương Thị	Thuận	12/03/2004	Điện Bàn	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
1308	28206705080	Quảng Thị Hoàng	Ngân	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1309	28206705042	Cao Thị Thu	Hương	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1311	28206704844	Lê Thị Ngọc	Huyền	20/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1313	28206704689	Trần Thị Hiếu	Ngân	24/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1315	28206704416	Dương Thị Mỹ	Kiều	21/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1316	28206704222	Trần Lê Thanh	Thúy	01/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1317	28206704108	Đặng Thị	Hiền	29/12/2003	Huế	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1318	28206703782	Lưu Thị	Trang	16/04/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1319	28206703639	Nguyễn Ngọc	Trinh	25/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1320	28206703531	Trần Tú	Uyên	31/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1321	28206703007	Trần Thị Thu	Vương	02/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.9	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1322	28206702994	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	08/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1323	28206702973	Bùi Thị Thùy	Linh	19/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1324	28206702887	Nguyễn Thị Tường	Vi	11/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1325	28206702751	Nguyễn Thị Thu	Huyền	03/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1326	28206702742	Võ Phạm Kiều	Oanh	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1327	28206702414	Lê Minh	Thư	17/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1328	28206702069	Mai Thu	Hiên	07/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1329	28206702059	Ngô Thị Diệu	Trâm	13/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1330	28206702044	Trần Thị Mỹ	Duyên	15/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1331	28206701793	Nguyễn Thị	Hương	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1332	28206701752	Đinh Thị Xuân	Mai	26/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1333	28206701707	Phan Thị Kiều	Hân	24/07/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1334	28206701180	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	19/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1335	28206701000	Ngô Phan Hồng	Trà	18/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1336	28206700882	Lê Thị Khánh	Huyền	10/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1337	28206700862	Phan Thị Hà	Mi	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
1338	28206700753	Võ Thị Kim	Thoa	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1339	28206700511	H-Loai	Ênuôl	26/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1340	28206700165	Nguyễn Thị Thu	Trang	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1341	28206654421	Huỳnh Thị Thu	Thùy	14/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1342	28206653699	Đỗ Quỳnh	Nhi	30/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.7	7.4	Đạt
1343	28206653681	Nguyễn Cao Minh	Trang	17/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1344	28206653492	Trần Thị Mỹ	Nguyên	08/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
1345	28206653210	Trần Thị Mỹ	Duyên	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1346	28206652921	Lương Thị Hoài	Trang	05/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1347	28206652458	Trần Thị Y	Bình	11/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1348	28206651255	Phạm Ngọc Hiên	My	10/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1349	28206649998	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	17/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
1350	28206649046	Ya Ly	Phượng	20/04/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1351	28206646867	Trần Thị Thương	Tín	23/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1352	28206639319	Huỳnh Lê Như	Ý	13/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1353	28206638713	Nguyễn Ngọc	Khánh	29/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1354	28206637721	Trần Thị Thanh	Nhàn	19/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
1355	28206637107	Phạm Hồng Mỹ	Duyên	01/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1356	28206632294	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	11/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1357	28206632264	Nguyễn Thị	Truyền	30/10/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
1358	28206631910	Trần Thị Tố	Quyên	07/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1359	28206626027	Trương Ngọc Diệu	Thịnh	25/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
1360	28206621878	Đinh Phạm Khánh	Hương	22/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
1361	28206621490	Bùi Thị Anh	Thư	27/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1362	28206620477	Nguyễn Thị Thái	Dương	26/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1363	28206607016	Lâm Tường	Vy	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1364	28206606140	Nguyễn Thạch	Thảo	24/05/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
1365	28206606050	Nguyễn Quỳnh Bảo	Châu	02/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1366	28206606017	Nguyễn Hà Phương	Linh	02/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1367	28206605426	Đỗ Nguyễn Đan	Phượng	27/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1368	28206605185	Nguyễn Thị Tú	Uyên	01/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1369	28206605047	Thái Thúy	Hiền	27/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1370	28206604259	Nguyễn Trương Yến	Nhi	26/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1371	28206603863	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	19/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1372	28206603787	Nguyễn Kim	Ngân	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1373	28206602977	Trần Thị	Nhi	18/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1374	28206602838	Hồ Thị Lệ	Thu	14/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1375	28206602822	Phạm Thị Mỹ	Nương	06/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1376	28206602070	Trần Nguyễn Bảo	Nhi	22/05/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1377	28206602051	Lê Thị Huyền	Diệu	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1378	28206601834	Nguyễn Thị	Phượng	30/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
1379	28206601823	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	30/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1380	28206601689	Phan Thị Thanh	Bình	11/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1381	28206601644	Lê Thị Diệu	Huyền	20/04/2004	Hà Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1382	28206601013	Tạ Thị Quỳnh	Như	10/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1383	28206600871	Võ Thị	Trinh	03/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
1385	28206600747	Nguyễn Thái Anh	Thư	01/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1386	28206600309	Vũ Thị Thanh	Mơ	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1387	28206600144	Đình Cao Hiền	Thực	29/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1388	28206554765	Lê Thị Kim	Thảo	03/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1389	28206554605	Trần Thị Ánh	Tuyết	14/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1390	28206554460	Nguyễn Lê Diệu	Hằng	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1391	28206554167	Lê Thị Hồng	Loan	14/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
1392	28206553666	Nguyễn Thị	Nghị	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1393	28206553538	Hồ Phương	Nga	14/12/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1394	28206553537	H Mỹ Tâm	Miô	06/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1395	28206553328	Nguyễn Thị Vân	Khánh	01/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1397	28206553191	Trần Thị Thu	Hà	11/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1398	28206553132	Lý Thị Xuyên	Chi	06/08/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1399	28206552831	Đặng Ngọc Tâm	Oanh	15/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1400	28206552754	Trần Mai Bảo	Ngọc	29/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1401	28206552077	Nguyễn Đào Nguyên	Trinh	01/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1402	28206552076	Nguyễn Chế Nam	Trân	28/04/2004	Huế	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
1403	28206551989	Nguyễn Thị Anh	Thơ	23/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1404	28206551984	Trần Thị Quỳnh	Như	20/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1405	28206551877	Trần Phương	Thảo	18/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1406	28206551819	Đình Thị Hiền	Sương	02/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1407	28206551758	Trần Thị Thu	Hiền	24/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1408	28206551673	Mai Thị	Thương	10/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1409	28206551638	Đỗ Thị Ly	Na	16/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1410	28206551507	Nguyễn Thị Phương	Linh	27/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1411	28206551125	Nguyễn Thị Ngọc	My	05/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
1412	28206551064	Nguyễn Nhật	Mai	01/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1413	28206551037	Mai Hoàng Tuyết	Nhi	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1414	28206550996	Triệu Thị Thùy	Linh	08/09/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
1416	28206550846	Phạm Thị Hương	Giang	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1417	28206550775	Võ Thị Ly	Na	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1418	28206550572	Lê Thị Thanh	Thúy	23/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1419	28206549248	Lê Thị Vi	Va	06/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1420	28206549097	Trịnh Thị Thúy	Nga	20/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1421	28206548765	Đỗ Nguyễn Trúc	Quỳnh	26/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1422	28206548325	Trần Thị	Quyên	07/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1423	28206548148	Nguyễn Thị Hạ	Nhi	02/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1424	28206547746	Tôn Nữ Nhã	Ngọc	27/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1425	28206546880	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	12/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1426	28206546509	Phạm Thị Hoàng	Trâm	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1427	28206546317	Phạm Thị Hồng	Hạnh	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1428	28206545883	Nguyễn Thị Mai	Hương	22/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1429	28206545707	Mai Trần Thanh	Tâm	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
1430	28206545216	Nguyễn Thị Nguyệt	Vy	03/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1431	28206542778	Võ Thị Minh	Diệu	10/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1432	28206542514	Trần Thị Thu	Hà	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
1433	28206542027	Nguyễn Thị Hạnh	Dung	22/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1434	28206541503	Đinh Thị	Trinh	25/07/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1435	28206541123	Lê Thị	Vy	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1436	28206540584	Đặng Thị Bảo	Ngọc	03/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1437	28206539707	Trần Thị	Ngọc	27/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1438	28206539655	Dương Thị	Hiền	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
1439	28206539542	Đặng Thị Quỳnh	Như	23/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
1440	28206539134	H'Chinh	Niê	12/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1441	28206537764	Phan Thị Mỹ	Châu	03/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1442	28206537606	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	02/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
1443	28206536910	Nguyễn Thị Thảo	Trâm	09/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1444	28206534971	Trần Thu	Hiền	28/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1446	28206534905	Trần Thị Thúy	Hiền	01/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1447	28206533467	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1448	28206531454	Lê Thị Huỳnh	Nhi	30/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1449	28206524929	Huỳnh Thị Ngọc	Nữ	27/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1450	28206523701	Đặng Thị Kim	Chi	18/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1451	28206522889	Huỳnh Thị Hồng	Thạnh	27/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1453	28206522199	Trương Thu	Hào	20/11/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
1454	28206521521	Nguyễn Thị Song	Tiên	16/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1455	28206521500	Đinh Thị Thu	Lời	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1456	28206520813	Nguyễn Thị	Phượng	25/02/2004	Kon Tum	Nâng cao	7.3	6.8	Đạt
1457	28206506969	Đặng Huỳnh Lệ	Quyên	07/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1458	28206506937	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	14/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1459	28206506888	Nguyễn Thị Mai	Hương	18/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1460	28206506755	Nguyễn Thị Phương	Dung	08/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
1461	28206506723	Trần Thị Quỳnh	Chi	29/11/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1462	28206506452	Hoàng Tố Uyên	Uyên	03/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1463	28206506271	Nguyễn Thị Nhật Tân	Tân	22/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1464	28206506257	Trương Nhật Trinh Anh	Anh	26/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1465	28206506051	Nguyễn Thị Cảnh Linh	Linh	23/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
1466	28206506025	Lê Thị Cẩm Nhi	Nhi	25/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1467	28206505681	Trần Thị Thúy Vy	Vy	07/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1468	28206505490	Phạm Thị Kỳ Diệu	Diệu	07/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1469	28206505005	Phan Thu Trinh	Trinh	09/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1470	28206504793	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Huyền	26/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1471	28206504683	Lê Thị Như Quỳnh	Quỳnh	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1472	28206504655	Võ Thùy Dung	Dung	30/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1473	28206504631	Hồ Thị Mỹ Dung	Dung	17/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1475	28206504467	Phạm Thị Thu Cẩm	Cẩm	24/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1476	28206504400	Nguyễn Thị Thùy Dương	Dương	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1477	28206504320	Dương Thị Thùy Giang	Giang	23/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1478	28206504272	Thái Thị Thương	Thương	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1479	28206504246	Trần Thị Ngọc Liên	Liên	10/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1480	28206504158	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Ngân	25/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1481	28206504151	Trịnh Thị Hoàng Oanh	Oanh	20/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1482	28206504141	Trần Bích Hà	Hà	15/07/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1483	28206504117	Nguyễn Lâm Nhi	Nhi	28/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1484	28206504109	Huỳnh Nguyễn Quỳnh Như	Như	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.4	Đạt
1485	28206503746	Hoàng Thị Mỹ Duyên	Duyên	13/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1486	28206503671	Nguyễn Thị Mỹ Ty	Ty	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1488	28206503648	Đoàn Thị Dung	Dung	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1489	28206503622	Trần Lê Ngọc Vy	Vy	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1490	28206503615	Phan Thị Thu Hiền	Hiền	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1491	28206503607	Nguyễn Thị Ý Hoàng	Hoàng	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1492	28206503599	Nguyễn Văn Anh	Anh	19/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1493	28206503528	Bùi Thị Thu Trà	Trà	15/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1494	28206503520	Lê Thị Thanh Hoa	Hoa	20/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
1495	28206503491	Dương Thụy Xu Ny	Ny	20/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1496	28206503430	Vũ Thị Anh Thư	Thư	04/02/1999	Hải Dương	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1497	28206503389	Hà Minh Tú	Tú	30/06/2004	Thái Bình	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1498	28206503380	Trịnh Thị Huyền	Huyền	14/07/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
1499	28206503315	Nguyễn Trà Giang	Giang	10/10/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1500	28206503178	Lê Khánh Ly	Ly	02/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1501	28206503107	Nguyễn Võ Bảo Trâm	Trâm	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1502	28206503097	Trương Thị Phương Thảo	Thảo	06/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1503	28206503071	Đinh Thị Kim Ngân	Ngân	07/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1504	28206503063	Nguyễn Thị Li	Li	20/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1505	28206502823	Cao Thị Kiều Trinh	Trinh	20/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1506	28206502758	Trần Đăng Thị Khánh Tâm	Tâm	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1507	28206502648	Nguyễn Thị Tường Vi	Vi	26/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1508	28206502565	Đinh Thị Thanh Xuân	Xuân	30/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1509	28206502561	Tăng Thị Thu	Thảo	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1510	28206502558	Trịnh Thị Mỹ	Huỳnh	04/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1511	28206502542	Nguyễn Thị Thảo	My	20/05/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1512	28206502470	Phạm Đỗ Huyền	Minh	10/02/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1513	28206502432	Đặng Thị Thu	Nữ	20/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
1514	28206502419	Nguyễn Phan Thanh	Tâm	30/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1515	28206502399	Mai Thị Ái	Vi	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1516	28206502378	Võ Thị Mỹ	Duyên	12/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1517	28206502363	Võ Phan Hồng	Viên	28/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1518	28206502332	Võ Kim	Phượng	26/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1519	28206502295	Nguyễn Thanh	Thảo	20/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1520	28206502194	Trần Ngọc Ý	Như	08/12/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1521	28206502144	Nguyễn Thị Khánh	Linh	01/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1522	28206501968	Cao Thị Ngọc	Thảo	01/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1523	28206501925	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	25/10/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1525	28206501876	Huỳnh Thị Ly	Duyên	23/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1526	28206501837	Trà Thị Quỳnh	Như	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1527	28206501788	Lê Thị Quỳnh	Như	16/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
1528	28206501784	Võ Thị	Hoài	04/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1529	28206501782	Hoàng Thị Mỹ	Linh	26/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1530	28206501780	Lê Thị Kiều	Oanh	03/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
1531	28206501770	Phạm Thị	Ngọc	03/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1532	28206501472	Trần Thị Hiền	Lương	24/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1533	28206501340	Nguyễn Đặng Ngọc	Linh	23/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1534	28206501337	Trịnh Thị Diễm	Quỳnh	02/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.8	Đạt
1535	28206501288	Ngô Võ Ngọc	Nhi	29/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1536	28206501274	Lê Thảo	Vy	19/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1537	28206501226	Nguyễn Thị Bích	Như	03/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1538	28206501142	Đoàn Quỳnh	Hương	12/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
1539	28206501074	Võ Thị	Bông	14/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1540	28206501064	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	26/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1542	28206501031	Tạ Thị Yến	Nhi	05/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1544	28206500932	Trần Thị Ngọc	Diễm	11/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1545	28206500883	Võ Thị Gia	Lưu	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1546	28206500818	Đào Huỳnh Yên	Ly	17/04/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1547	28206500710	Lê Nguyễn Thanh	Thùy	07/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
1548	28206500596	Hồ Thị	Hương	23/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1549	28206500555	Trác Thị Lệ	Nguyên	01/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1551	28206500537	Nguyễn Thị Thủy	Hằng	29/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1552	28206500523	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	22/11/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1553	28206500507	Trần Thị Kiều	Oanh	05/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1554	28206500407	Nguyễn Võ Thùy	Dương	14/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1555	28206500297	Vũ Phương	Nhi	03/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1556	28206500258	Đặng Yến	Như	01/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1557	28206500237	Nguyễn Thị Thúy	Huyền	04/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1558	28206500218	Đoàn Khánh Ly	Ly	08/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1559	28206500215	Nguyễn Thị Thanh Hương	Hương	20/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1560	28206500176	Bùi Đỗ Anh Thư	Thư	04/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1561	28206454213	Nguyễn Thị Thanh Thư	Thư	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1562	28206354527	Mai Thị Thanh Thanh	Thanh	22/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1563	28206354461	Nguyễn Thị Hằng Nga	Nga	26/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1564	28206304068	Lê Thị Dung Nhi	Nhi	01/06/2004	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1565	28206301922	Nguyễn Thị Thanh Phương	Phương	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1566	28206254997	Nguyễn Khánh Linh	Linh	06/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1567	28206254900	Trần Vũ Anh Thi	Thi	20/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
1568	28206254725	Trần Anh Thơ	Thơ	25/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1569	28206254655	Đỗ Thu Trâm	Trâm	22/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
1570	28206254645	Võ Thị Mỹ Hậu	Hậu	07/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1571	28206254569	Lê Thị Trà My	My	23/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1573	28206254509	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Quỳnh	02/01/2004	Kon Tum	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1574	28206254272	Đoàn Lê Nguyên Bảo	Bảo	20/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1575	28206254209	Hồ Hoàng Khánh Nguyên	Nguyên	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1576	28206254125	Bùi Đoàn Tố Uyên	Uyên	19/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1577	28206252690	Nguyễn Lê Yến Trâm	Trâm	08/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1578	28206252625	Lê Trần Bảo Trâm	Trâm	10/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1579	28206252621	Nguyễn Vũ Anh Thư	Thư	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1580	28206252562	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thảo	04/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1581	28206252467	Võ Thị Hồng Linh	Linh	18/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1582	28206252334	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Thanh	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1583	28206252031	Lê Trần Minh Châu	Châu	06/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1584	28206251486	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nhi	10/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1585	28206251408	Nguyễn Thị Lâm Anh	Anh	01/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1586	28206251225	Nguyễn Thị Hồng Ngân	Ngân	02/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1587	28206250449	Trần Thị Thu Thảo	Thảo	03/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1588	28206249283	Nguyễn Thị Hương Giang	Giang	11/05/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1589	28206248976	Nguyễn Thùy Diệu	Diệu	15/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1590	28206247220	Nguyễn Thị Kiều Trân	Trân	02/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1591	28206246767	Thân Thị Tuyết Ni	Ni	06/02/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
1592	28206246675	Phạm Thị Phương	Phương	24/03/2004	Ninh Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1593	28206246550	Phan Thị Khánh Ly	Ly	26/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1594	28206245658	Lê Thị Diễm Hương	Hương	26/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1595	28206237453	Lê Khánh Huyền	Huyền	29/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1596	28206236563	Nguyễn Thị Minh Tuyên	Tuyên	16/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1597	28206236493	Ngô Thị Kim Vân	Vân	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1598	28206235201	Lê Thị Diệu Huyền	Huyền	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1599	28206232346	Trần Thị Diệu Hiền	Hiền	08/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1600	28206230462	Nguyễn Phan Thanh Tú	Tú	07/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1601	28206227730	Phạm Thị Như Hiếu	Hiếu	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1602	28206227450	Lê Nguyễn Thanh Tú	Tú	09/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1603	28206227190	Mai Thị Kim Lý	Lý	26/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1604	28206223310	Lê Nguyễn Ngọc	Tuyền	14/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
1605	28206222896	Huỳnh Thị Việt	Trinh	01/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1606	28206221662	Nguyễn Thị	Thơ	31/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1607	28206206922	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	04/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1608	28206206520	Nguyễn Thái Hà	Na	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1609	28206206116	Nguyễn Thị Thanh	Phương	12/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1610	28206206067	Trần Thị Mỹ	Ngọc	20/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1611	28206206038	Hà Thị Ánh	Tuyết	03/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1612	28206205983	Nguyễn Thị Thùy	Dung	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
1613	28206205458	Phan Lê	Quỳnh	16/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1614	28206205278	Trần Thị Kim	Chi	05/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
1615	28206205264	Lê Nữ Thanh	Trang	07/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1616	28206204952	Trần Thùy	Linh	19/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1617	28206204901	Nguyễn Thị Tường	Ly	10/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1618	28206204792	Trần Thị	Thúy	02/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1619	28206204648	Nguyễn Thu	Thảo	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
1620	28206204637	Thân Trần Thái	Châu	27/09/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
1621	28206204497	Châu Ngọc	Anh	20/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1622	28206204491	Võ Hoàng Thủy	Tiên	04/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1623	28206204439	Đặng Thị Bích	Tuyền	29/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1624	28206204428	Võ Hoàng Mai	Thi	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1625	28206204300	Phan Thanh	Thúy	20/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1626	28206204156	Nguyễn Thùy	Dung	23/01/2004	Cà Mau	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
1627	28206203976	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	25/12/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
1628	28206203537	Nguyễn Lê Tường	Vi	20/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1629	28206203442	Nguyễn Ái Thùy	Dung	06/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1630	28206203142	Ngô Thị Hồng	Nhung	13/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1631	28206203023	Võ Thị	Nga	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1632	28206202816	Đình Ngọc	Hân	16/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
1633	28206202760	Trần Thị Mỹ	Duyên	08/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1634	28206202713	Võ Thị Thanh	Hồng	03/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1635	28206202529	Phạm Võ Kiều	Ngân	08/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1636	28206202525	Nguyễn Thị Mai	Anh	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1638	28206202503	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	14/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1639	28206202189	Lê Khánh	Tiên	26/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1640	28206202068	Đào Khánh	Ly	03/03/2004	Lạng Sơn	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1641	28206202061	Võ Thị Trà	Giang	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1642	28206201947	Trần Thị Mỹ	Linh	06/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1643	28206201905	Cao Nữ Lan	Anh	19/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1644	28206201852	Bùi Thị Mỹ	Vân	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1645	28206201805	Nguyễn Lê Thị Thảo	Nguyên	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1647	28206201614	Nguyễn Châu	Linh	15/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1648	28206201530	Hà Thị Thiều	Tiên	29/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1649	28206201279	Tướng Thị Ngọc	Dương	09/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1650	28206201218	Hoàng Thị Tố	Uyên	11/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1651	28206200711	Nguyễn Thị Kim	Quyên	10/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1652	28206200590	Lương Huyền	Trang	18/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1653	28206200201	Trần Khánh	Huyền	17/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1654	28206200052	Lê Thị Yên	Chi	02/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
1655	28206200032	Trần Văn	Anh	30/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1656	28206146838	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
1657	28206137665	Trần Thị Trà	My	23/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1658	28206132737	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/06/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
1659	28206132649	Tô Thị Tú	Quyên	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
1660	28206128947	Lê Quỳnh	Tiên	15/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1661	28206121597	Trần Quế	Anh	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1662	28206105643	Đỗ Quỳnh	Hương	20/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1663	28206105368	Đặng Nguyễn Ngọc	Uyên	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1664	28206104807	Hồ Thủy	Tiên	02/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1665	28206104384	Nguyễn Nhiên	Thảo	29/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1666	28206101971	Trần Thị Thảo	Anh	10/12/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
1667	28206101518	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1668	28206100771	Tôn Vô Thảo	Nguyên	30/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1669	28206100502	Trần Thị Thảo	Vi	26/11/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1670	28206100127	Vô Văn	Anh	05/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1672	28205254631	Nguyễn Hoàng	Anh	17/11/2004	Huế	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
1673	28205254427	Văn Đình Minh	Uyên	16/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1674	28205254016	Phạm Thị Ngọc	Thanh	17/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1675	28205253316	Ma Thị	Linh	29/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1677	28205240706	Phạm Thị Thanh	Thảo	04/03/2004	Nghệ An	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
1678	28205224358	Nguyễn Thị Phương	Thảo	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1679	28205206909	Lê Ra	Ayun	17/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
1680	28205206719	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	22/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1681	28205205446	Nguyễn Ngọc Dạ	Ly	10/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1682	28205205418	Vô Hoài	Thu	22/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.4	Đạt
1684	28205204242	Đặng Thị Kim	Tiết	29/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1685	28205203437	Huỳnh Thị Trà	My	09/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1686	28205203006	Ksor Nguyễn Bảo	Ngọc	09/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1687	28205202792	Ngô Lê Nhật	Hạ	14/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1688	28205201124	Võ Hà Anh	Thư	07/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1689	28205201090	Trần Thị Ngọc	Ánh	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1690	28205200864	Võ Thị Hoàng	Diệu	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
1691	28205200782	Nguyễn Thị Vân	Anh	26/02/2003	Yên Bái	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1692	28205200475	Phùng Thị Thanh	Ngân	19/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1693	28205154665	Nguyễn Minh Thùy	Linh	07/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1694	28205153651	Lê Long	Nhi	02/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1695	28205153649	Nguyễn Thị	Lý	27/12/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1696	28205153577	Nguyễn Thị Diệu	Linh	01/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1697	28205152850	Mai Thị Cẩm	Tú	18/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1698	28205151971	Trần Thị Thùy	Trâm	12/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1699	28205151856	Nguyễn Yến	Nhi	23/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1700	28205151701	Trương Thị Mỹ	Hiền	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
1701	28205149987	Nguyễn Thị Thanh	Hoài	04/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1702	28205149469	Nguyễn Đăng Thúy	Hiền	09/06/2004	Buôn Ma Thuột	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1703	28205141297	Võ Thị	Hạnh	26/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1704	28205140602	Võ Bích	Ngọc	09/11/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1705	28205136254	Nguyễn Hà Khánh	Linh	15/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1706	28205129941	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	17/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1708	28205128372	Nguyễn Hà	Phương	08/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1709	28205120669	Đỗ Thị Thanh	Tuyền	02/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1710	28205120449	Phạm Yến	Nhi	16/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1711	28205106739	Nguyễn Kiều Diễm	My	15/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1712	28205105144	Lê Đình Hạ	Vy	24/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1713	28205104199	Vũ Ngọc Khánh	Hà	24/02/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1714	28205103688	Đình Hồng	Anh	29/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
1715	28205103415	Kiều Ngọc	Lan	07/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1716	28205102875	Trần Thảo	Vân	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1717	28205102744	Trần Thị Ánh	Thúy	17/08/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
1718	28205102664	Nguyễn Thị Kim	Thư	25/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1719	28205102580	Lê Thị Anh	Thư	04/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
1720	28205102174	Trần Hà	Anh	13/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1721	28205102163	Huỳnh Ái Phương	Uyên	12/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1722	28205102103	Nguyễn Minh	Trâm	01/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1723	28205102008	Huỳnh Thị Ánh	Tuyết	21/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.9	Đạt
1724	28205101374	Lê Trần Thanh	Uyên	12/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1725	28205054946	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	19/02/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1726	28205054223	Lê Thị Thanh	Mơ	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1727	28205053985	Võ Hạnh	Trần	23/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1729	28205053984	Lê Thị Thùy	Trang	28/08/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
1730	28205052331	Nguyễn Đăng Phương	Uyên	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1731	28205051882	Võ Thị	Duyên	13/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
1732	28205046401	Nguyễn Thị Bích	Loan	03/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1733	28205044390	Bùi Thị	Ánh	01/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
1734	28205034452	Lương Thị Tuyết	Loan	22/06/2004	Hậu Giang	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1735	28205033288	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	22/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1737	28205024480	Đặng Thị Kim	Hạnh	05/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.3	Đạt
1738	28205005777	Trương Thị	Thắm	02/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.4	Đạt
1739	28205004610	Lý Thị	Diễm	20/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1740	28205001897	Phạm Việt An	Khánh	11/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1741	28205001579	Trần Thị Phương	Thảo	12/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1742	28205000948	Đặng Thị Tường	Vi	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1743	28205000051	Nguyễn Thị Kiều	Trang	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1744	28204954887	Hoàng Thị Tuyết	Nhung	29/03/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1745	28204954711	Lê Thị Ngọc	Tú	20/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1746	28204954207	Đặng Thị Thùy	Trang	26/01/2004	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1747	28204954083	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	21/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1748	28204953971	Lê Phạm Hồng	Nhung	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1749	28204953969	Huỳnh Phúc	Ngân	13/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1750	28204953963	Ngô Diệu	Hương	10/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1751	28204953952	Trương Thị Mỹ	An	15/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1752	28204953876	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	19/05/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1753	28204953870	Phạm Hoài Bảo	Trâm	19/08/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1754	28204953866	Phạm Thị Thanh	Thúy	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1755	28204953815	Trần Thị Kiều	Ngân	23/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1756	28204953811	Phan Thị Bảo	Linh	29/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1757	28204953779	Nguyễn Thị Khánh	Linh	04/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1758	28204953777	Nguyễn Thủy	Liều	28/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1759	28204953725	Hoàng Thị	Hiệp	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1760	28204953721	Trần Thị Anh	Đào	18/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
1761	28204953013	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	04/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1763	28204951880	Trương Thị Kiều	Vy	01/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1764	28204951738	Đỗ Lê Hồng	Vân	18/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1765	28204951445	Nguyễn Thu	Sương	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1766	28204951114	Trần Diệu	Xoan	03/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1767	28204951038	Lê Hà Kiều	Anh	28/05/2004	Ninh Bình	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1768	28204950870	Phan Võ Kiều	Oanh	02/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1769	28204950432	Đỗ Thị Lan	Anh	06/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1770	28204950053	Nguyễn Thị	Huệ	25/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1771	28204949565	Hoàng Thị Bình	An	15/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1772	28204948095	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	28/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1773	28204946425	Tống Khánh	Vy	07/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1774	28204946410	Nguyễn Thị Tâm	Anh	14/05/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1775	28204942764	Lương Xuân	Thư	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1776	28204940570	Nguyễn Thùy	Linh	24/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
1777	28204940091	Lê Thị Ngọc	Anh	13/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1778	28204939470	Dương Hà	My	01/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1779	28204937818	Nguyễn Hiền Lan	Anh	24/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1780	28204937090	Nguyễn Thị Ái	Nhi	01/09/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1781	28204936517	Lê Phạm Thanh	Huyền	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.9	Đạt
1782	28204934536	Nguyễn Thị Thúy	Vân	28/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1783	28204934447	Đặng Thị Kiều	Oanh	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1785	28204932015	Phùng Thị Nhật	Vy	01/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1786	28204931697	Nguyễn Thảo	Vy	23/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
1787	28204920744	Huỳnh Mai Kiều	Diễm	19/12/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	7.5	Đạt
1788	28204920704	Lê Phan Thảo	Quỳnh	12/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1789	28204920586	Phạm Ngọc Đoan	Trang	16/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1790	28204906994	Trần Thị Thu	Lài	07/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1791	28204906593	Lê Thị Thanh	Tú	08/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
1792	28204906545	Đoàn Thị Ánh	Hồng	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
1793	28204905971	Nguyễn Thị Như	Ý	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1794	28204905289	Lê Đào Phương	Hậu	24/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
1795	28204904979	Võ Thị Thùy	Trang	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
1796	28204904965	Trần Huỳnh Hà	Vy	18/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1797	28204904900	Hồng	Vy	20/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1798	28204904668	Nguyễn Thị Yến	Ni	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1799	28204904606	Đặng Thị Mỹ	Lệ	17/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
1800	28204904540	Tôn Nữ Thị Thùy	Trâm	27/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1801	28204904538	Phạm Thị	Trình	18/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.9	Đạt
1802	28204904011	Trần Ngọc Kiều	Thu	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1803	28204903975	Nguyễn Thị	Huyền	28/10/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1804	28204903831	Lê Phương	Nhi	02/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1805	28204903750	Nguyễn Thị Ngọc	Thư	15/01/2004	Kontum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1806	28204903743	Đặng Trần Bảo	Trân	02/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1807	28204903707	Trương Thị	Như	30/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1808	28204903642	Trần Thị Cẩm	Nhung	11/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1809	28204903606	Lê Xuân	Mai	16/11/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1810	28204903214	Nguyễn Thị Hoài	Yến	18/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1811	28204902943	Cao Thị	Ly	09/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
1812	28204902898	Lê Nữ Thiên	Thư	05/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1813	28204902804	Lê Thị Mỹ	Hiền	12/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.6	Đạt
1814	28204902737	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	03/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1815	28204902639	Hồ Nguyễn Thị Mỹ	Yên	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1816	28204902560	Nguyễn Thị Thúy	Vân	02/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1817	28204902500	Đỗ Thị Kiều	Linh	12/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1818	28204902443	Lê Thị Thúy	Oanh	27/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1819	28204901994	Phan Phương	Huyền	19/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
1820	28204901829	Trịnh Thị	Thành	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1821	28204901822	Võ Phương	Thào	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1822	28204901661	Lê Thị Mỹ	Tiên	09/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1823	28204901598	Lê Nguyễn Thảo	Nguyên	11/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1824	28204901451	Phan Nguyễn Ngọc	Quỳnh	19/10/2004	Huế	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1825	28204901257	Hoàng Thị Vân	Anh	21/05/2000	Huế	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1826	28204901199	Nguyễn Thị Huyền	Thương	25/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1827	28204900866	Nguyễn Thị Như	Ý	21/07/2004	Đắk Nông	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
1828	28204900816	Phạm Thị Minh	Tâm	18/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1829	28204900724	Trần Thị Huệ	Quyên	21/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
1830	28204900595	Nguyễn Lâm Tâm	Như	13/12/2004	Bình Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1831	28204900572	Nguyễn Thùy	Dung	01/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1832	28204900508	Trần Hoài	Sương	20/05/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1833	28204900448	Nguyễn Thiên	Ngân	20/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1834	28204900336	Trương Thị Trà	Mi	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1835	28204900254	Châu Ánh	Trang	29/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1836	28204900013	Nguyễn Thị Minh	Tuyết	10/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1837	28204854947	Nguyễn Thị Tường	Vi	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1838	28204854756	Mai Thị Bích	Ngọc	09/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1839	28204854214	Đỗ Hồng	Hạnh	27/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1840	28204853942	Nguyễn Thị Yến	Nhi	06/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1841	28204853935	Phan Thị Tâm	Hiếu	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1842	28204853934	Lê Trương Gia	Hân	12/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1843	28204853713	Phạm Phương	Linh	28/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1844	28204853633	Nguyễn Thị Huỳnh	Hương	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1845	28204853560	Trần Thị Minh	Châu	10/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1846	28204852957	Đinh Thị	Trang	29/07/2004	Đà Lạt	Nâng Cao	9.0	8.9	Đạt
1847	28204852856	Trần Thị Thu	Thanh	24/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1848	28204850602	Nguyễn Lê Ngọc	Trang	20/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1849	28204847163	Nguyễn Thị Anh	Thư	02/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1850	28204844962	Phan Thị Thanh	Hằng	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1851	28204844340	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	08/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1852	28204843858	Tạ Đình Hồng	Chuyên	07/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1853	28204842296	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1854	28204829397	Nguyễn Thị Thùy	Yến	04/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1855	28204829236	Đặng Trương Tường	Nguyên	28/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1856	28204828768	Đỗ Nguyễn Thảo	Vy	12/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1857	28204827601	Trần Phương	Thảo	19/08/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1858	28204825587	Lữ Thụy Gia	Hân	02/11/2004	Bình Định	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
1859	28204822751	Nguyễn Hạ	My	18/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1860	28204805487	Vy Thị Nhật	Ly	18/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1861	28204805111	Đinh Trần An	Na	25/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1862	28204804855	Lê Thị Yến	Nhi	03/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1863	28204804846	Dương Thị Thùy	Linh	17/09/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1864	28204804739	Trương Yến	Nhi	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
1865	28204803674	Lê Thị Mỹ	Hạnh	14/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1867	28204803568	Dương Thị Hồng	Uyên	14/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1868	28204802948	Dương Nguyễn Thùy	Trang	08/03/2004	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1869	28204802774	Trần Lê Thu	Thảo	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.6	Đạt
1870	28204802586	Nguyễn Thị Bích	Ly	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
1871	28204801958	Nguyễn Thị Phương	Thanh	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1872	28204801480	Nguyễn Thị Anh	Huyền	26/01/2004	Ban Mê Thuật	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1873	28204800736	Đinh Đặng Thùy	Duyên	29/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1874	28204800716	Trần Mỹ	Lệ	29/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1875	28204753559	Hồ Nguyễn Thảo	Vy	17/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1876	28204752703	Nguyễn Thị Hồng	Phương	17/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1877	28204752489	Nguyễn Hạnh	Dung	03/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1878	28204751591	Đào Thị Như	Thơm	01/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1879	28204750711	Phạm Thị Thảo	Nguyên	01/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.4	Đạt
1880	28204749904	Nguyễn Thị Mai	Thương	26/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1881	28204749529	Lê Thị Huyền	Trân	04/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1882	28204748045	Trần Đặng Hoàng	Trang	04/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1883	28204747732	Võ Thị Tuyết	Giang	15/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1884	28204746366	Ngô Thị	Thương	21/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1885	28204743180	Lê Tổng Khánh	Linh	05/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1886	28204725039	Đoàn Thị Kim	Thào	21/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1887	28204724602	Bạch Thị Ngọc	Huyền	04/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1888	28204724274	Lê Cẩm	Nhung	27/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1889	28204720075	Võ Thị Ánh	Dương	19/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1890	28204706838	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1891	28204706379	Đỗ Hoàng	Nhung	28/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1892	28204706232	Nguyễn Hồ Thị Khánh	Hiền	26/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1893	28204706187	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	07/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1894	28204705276	Nguyễn Tuyết	Vân	14/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1895	28204705269	Nguyễn Hồng	Vân	14/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1896	28204702030	Lê Mỹ	Duyên	13/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
1898	28204700972	Phạm Thị Diệu	Hiền	05/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1899	28204654799	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1900	28204654731	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	24/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1901	28204654646	Phạm Thị Thanh	Hằng	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1902	28204654193	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	01/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1903	28204653707	Phan Thị	Nữ	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1905	28204653533	Nguyễn Thị Phi	Nhung	25/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1906	28204653532	Kiều Thị Mỹ	Nhung	11/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1907	28204653530	Trần Thị Yến	Nhi	11/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1908	28204653450	Phan Thị Thúy	Nguyệt	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
1909	28204653449	Trần Ngọc Thảo	Nguyên	19/08/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
1910	28204653374	Huỳnh Thị Bích	Nguyên	07/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1911	28204653373	Phan Bích	Ngọc	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1912	28204653290	Nguyễn Thị Hoài	Thương	23/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1913	28204653281	Lưu Thị Kim	Ngân	18/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1914	28204653279	Nguyễn Ngọc Li	Na	10/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1915	28204653164	Phạm Thị Khánh	Linh	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1916	28204653042	Nguyễn Thị Kim	Tiền	06/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1917	28204652990	Lê Thị Hoài	Thương	27/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
1918	28204652989	Lê Nguyễn Hoài	Thương	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1920	28204652895	Nguyễn Thị Bằng	Tâm	04/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1921	28204652891	Nguyễn Ngọc Khánh	Quyên	24/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
1922	28204652825	Lê Trúc	Quyên	24/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
1923	28204652697	Nguyễn Thị Thu	Hồng	21/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
1924	28204652602	Trần Thị Thu	Hiền	10/09/2004	Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1925	28204652601	Nguyễn Thị	Hiền	15/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1926	28204652600	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	22/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1927	28204652440	Phạm Thị Mỹ	Hà	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
1928	28204652430	Tô Thị Mỹ	Yên	10/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1929	28204652429	Lê Nguyễn Như	Ý	16/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1930	28204652012	Nguyễn Dân	Dân	16/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1931	28204652011	Trần Thị Kim	Chi	21/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
1933	28204652010	Trần Phương	Chi	13/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1934	28204651959	Nguyễn Thúy	Vi	21/10/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
1935	28204651948	Lê Thị Minh	Châu	03/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1936	28204651813	Nguyễn Thị	Vi	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1937	28204651752	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	23/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1938	28204651723	Đỗ Thị Tuyết	Nhung	22/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1939	28204651679	Trương Thị Mỹ	Nhung	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	8.4	Đạt
1940	28204651620	Võ Thị Diễm	My	17/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1941	28204651541	Tô Nguyễn Tường	Vy	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1942	28204651534	Võ Thị	Mai	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1944	28204650785	Trần Lê Diễm	Tâm	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1945	28204650730	Phan Hoàng Hà	Nhi	08/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1946	28204650659	Nguyễn Thị Thùy	Linh	28/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1947	28204650639	Nguyễn Văn	Anh	08/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1948	28204650370	Phan Thị Mỹ	Linh	16/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1949	28204650248	Phạm Nhà	Thy	26/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1950	28204650217	Nguyễn Thị	Sen	20/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1951	28204650202	Nguyễn Phạm Ái	Cầm	04/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1952	28204650098	Nguyễn Hương	Giang	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1953	28204650069	Trần Phạm Thanh	Hằng	07/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
1954	28204649924	Nguyễn Thùy Vân	Nhi	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
1955	28204649411	Phan Minh	Ánh	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1956	28204648803	Trương Thị Cúc	Nhược	09/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1957	28204648663	Lê Thị Hoài	Thương	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.1	Đạt
1958	28204648532	Lê Thị Hoàng	Oanh	21/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
1959	28204648304	Nguyễn Thị Thùy	Trang	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1960	28204648077	Phan Thị Ngọc	Hải	02/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1961	28204647984	Phan Thị	Hạnh	11/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1962	28204647831	Trần Thị Thảo	My	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1963	28204647820	Võ Thị Thu	Hà	08/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1964	28204647817	Nguyễn Huỳnh Yến	Nhi	05/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1965	28204647734	Võ Thị Như	Quỳnh	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1966	28204647709	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	22/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1967	28204646853	Vương Thị Thúy	Hà	08/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1968	28204646825	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	15/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
1969	28204646606	Nguyễn Hồng	Nhung	25/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1970	28204646545	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	18/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1972	28204645867	Phan Thị Kim	Ngân	03/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1973	28204645593	Võ Thị Kim	Duyên	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1974	28204644729	Lê Thị Yến	Vy	04/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1975	28204644594	Trần Thị Mỹ	Hạnh	03/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt
1976	28204644295	Trần Như Anh	Thư	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1977	28204644286	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	01/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1978	28204643782	Trần Thị Mỹ	Duyên	27/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1979	28204643774	Lê Thùy	Trang	06/12/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1980	28204643330	Phạm Thị Thùy	Trang	10/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
1982	28204643182	Lê Kiều	Trinh	22/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1983	28204642633	Nguyễn Thị Kim	Anh	05/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
1984	28204642508	Nguyễn Thị Kiều	Chinh	23/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
1986	28204642489	Phạm Thị Phương	Sao	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1987	28204642344	Hồ Thị Hoa	Lan	01/09/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1988	28204641801	Bùi Thị Thanh	Dung	21/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1989	28204641630	Hồ Thị Ly	Na	15/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1990	28204641497	Trương Thị Xuân	Nhi	01/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1991	28204640389	Hoàng Thị Kiều	Oanh	16/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
1993	28204640286	Phạm Thị	Thùy	28/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	9.5	Đạt
1994	28204639966	Trần Thị Thu	Hồng	07/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1995	28204639786	Trần Thảo	Uyên	09/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1996	28204639013	Trương Thị Thanh	Hằng	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1998	28204638962	Nguyễn Thị Bích	Trâm	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1999	28204637420	Hoàng Thị Thủy	Tiên	13/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2000	28204637392	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	19/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2001	28204637316	Lương Thị Xuân	Trang	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2002	28204636981	Hồ Ngọc	Hân	26/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2003	28204636066	Võ Thu	Hiền	09/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2004	28204635946	Ngô Thị Thúy	Vy	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2005	28204635877	Nguyễn Thị Hồng	Nhiên	06/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2006	28204635713	Trương Thị Phương	Thảo	18/04/2004	Huế	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
2007	28204634993	Lê Thảo	Trang	28/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2008	28204634901	Nguyễn Diễm	Quỳnh	09/12/2004	QUẢNG NGÃI	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2009	28204634810	Trần Lê Ngọc	Thiện	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2010	28204634504	Hồ Lê Bảo	Uyên	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2011	28204634403	Hồ Thị Ngọc	Quỳnh	16/11/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
2012	28204634160	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2013	28204634089	Lê Trần Thúy	An	30/03/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2014	28204633962	Bùi Vũ Hoài	Thu	21/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2015	28204633832	Huỳnh Thị Từ	Ny	24/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2016	28204633793	Nguyễn Hồng Thùy	Phương	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2017	28204632878	Võ Thị Vân	Anh	19/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2018	28204631933	Lê Bách Thy	Hào	16/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2019	28204631556	Trương Thị Hoài	Thương	06/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
2020	28204630133	Phạm Thị Tô	Loan	17/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
2021	28204628773	Nguyễn Thị Diệu	Hà	15/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
2022	28204627186	Huỳnh Giang	Hạ	16/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2023	28204626931	Phạm Thị Mỹ	Dung	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2024	28204625678	Huỳnh Thị Mỹ	Hương	09/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2025	28204625290	Cao Thị Mỹ	Tâm	27/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2026	28204624974	Nguyễn Thị Trúc	Linh	21/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2027	28204624785	Nguyễn Thị Thu	Trang	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2028	28204624126	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	27/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2029	28204622582	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2030	28204622239	Trần Kim Oanh	Oanh	23/12/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2031	28204621842	Trần Thị Ánh Tuyết	Tuyết	21/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
2032	28204621463	Nguyễn Anh Tú	Tú	22/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2033	28204621140	Nguyễn Thị Thu Nga	Nga	28/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
2034	28204606988	Lê Thị Khánh Huyền	Huyền	30/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2035	28204606822	Phạm Thị Thùy Linh	Linh	20/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
2036	28204606718	Hứa Việt Thanh Trúc	Trúc	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2037	28204606714	Dương Quỳnh Thư	Thư	06/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2038	28204606674	Trần Kỳ Khánh Ngân	Ngân	22/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2039	28204606573	Đinh Thị Tường Vy	Vy	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2040	28204606505	Phạm Thị Thảo Nguyên	Nguyên	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
2041	28204606490	Nguyễn Hoàng Thảo Uyên	Uyên	21/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2042	28204606288	Hoàng Thị Kim Loan	Loan	02/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2043	28204606136	Lê Thị Quỳnh Liên	Liên	11/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2044	28204606103	Trần Thị Kim Như	Như	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2045	28204606077	Nguyễn Thị Trà My	My	16/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2046	28204605886	Trần Mạnh Phước Tâm	Tâm	23/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2047	28204605843	Trần Thị Mỹ Ngọc	Ngọc	06/10/2004	Huế	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2048	28204605802	Trần Thị Mỹ Thành	Thành	08/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2049	28204605739	Trần Thu Hằng	Hằng	03/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2050	28204605709	Huỳnh Thị Phương Thảo	Thảo	10/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2051	28204605707	Nguyễn Hồ Hoàng Nhi	Nhi	05/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2052	28204605669	Trương Thị Kim Đoan	Đoan	06/05/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2053	28204605659	Trần Lê Bội Trân	Trân	18/11/2004	Huế	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2055	28204605614	Đàm Ngọc Hoài Nhi	Nhi	27/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2056	28204605528	Nguyễn Thị Thùy Dung	Dung	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2057	28204605415	Trần Thị Ngọc Trâm	Trâm	27/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2058	28204605298	Lê Thị Ngọc Quỳnh	Quỳnh	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2060	28204605285	Đặng Huỳnh Tuyết Trinh	Trinh	12/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2061	28204605265	Nguyễn Thị Loan	Loan	19/02/2004	Daklak	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2062	28204605239	Trần Ngọc Diễm	Diễm	08/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2063	28204605215	Đỗ Thị Bích Tài	Tài	16/01/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2064	28204605214	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Oanh	10/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
2065	28204605175	Dương Thị Thanh Nhân	Nhân	05/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2066	28204605162	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Hiền	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2067	28204604974	Hồ Thị Hồng Thắm	Thắm	23/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2068	28204604960	Nguyễn Trịnh Ngọc Châu	Châu	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2069	28204604953	Thân Ngọc Đoan Tâm	Tâm	09/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2070	28204604949	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nhân	21/12/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2071	28204604906	Nguyễn Tú Anh	Anh	12/06/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2072	28204604862	Cao Đặng Thùy Dung	Dung	28/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2073	28204604835	La Thị Kim Anh	Anh	15/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
2074	28204604833	Phạm Thị Thúy Huyền	Huyền	09/08/2004	Hà Nam	Nâng Cao	5.0	5.4	Đạt
2075	28204604752	Trần Thị Kim Phượng	Phượng	12/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2076	28204604660	Phạm Lê Mỹ Linh	Linh	20/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2078	28204604557	Lê Thị Hồng	Vân	24/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2079	28204604501	Đình Thị Huyền	Trân	03/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
2081	28204604412	Võ Thị Lệ	Quyên	20/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
2082	28204604395	Huỳnh Thị Hồng	Thắm	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2083	28204604271	Hứa Ngọc Tường	Vi	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2084	28204604267	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2085	28204604227	Nguyễn Kim Khả	Nhi	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2086	28204604226	Phạm Thị Xuân	Nờ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2087	28204604186	Mai Thị Hoài	Thương	12/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2088	28204604133	Thân Thảo	Vy	25/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2089	28204604126	Lê Thị Ánh	Tuyết	13/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2090	28204604096	Trần Thị Minh	Thư	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2092	28204604095	Nguyễn Thị Thùy	Dung	02/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2093	28204604083	Nguyễn Trương Diệu	Vy	01/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2094	28204604033	Lê Trúc	Phương	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2095	28204604001	Lê Trần Như	Nguyệt	13/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2097	28204603963	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	17/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2098	28204603913	Lê Hoàng	Anh	26/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2099	28204603877	Lê Nhi	Huyền	29/03/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
2101	28204603822	Đỗ Thị Thu	Hậu	01/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2103	28204603812	Đặng Thị Thanh	Tiền	16/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2104	28204603784	Nguyễn Thị Trà	My	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2105	28204603713	Đoàn Thị Bích	Thủy	11/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2106	28204603679	Lê Thị Kim	Hòa	11/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2107	28204603626	Lê Trần Khánh	Vy	14/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2108	28204603492	Lê Huỳnh	Như	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2109	28204603350	Tôn Lê Ngọc	Lan	12/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
2110	28204603317	H Uyên	Miô	11/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2111	28204603300	Võ Thị Ngọc	Quyên	26/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2112	28204603263	Nguyễn Thị Hoài	Phúc	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2113	28204603246	Nguyễn Thị Thanh	Châu	14/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2114	28204603245	Trần Thị Thanh	Tịnh	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
2115	28204603226	Huỳnh Thị Ánh	Ngọc	16/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
2116	28204603043	Ngô Thị Phương	Thảo	29/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2117	28204602967	Vũ Thị Thảo	Nguyên	13/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
2118	28204602906	Nguyễn Lê Diễm	Ngọc	08/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2119	28204602894	Bùi Thị Thanh	Thảo	19/08/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
2120	28204602890	Đỗ Thu	Thảo	22/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
2121	28204602884	Trần Thị Kim	Quyên	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2122	28204602869	Trần Thị Thu	Uyên	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2123	28204602826	Nguyễn Thị Thanh	Hạnh	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2124	28204602819	Bùi Nữ Mỹ	Tiên	16/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
2125	28204602812	Trần Thị Thanh	Huyền	28/03/2003	Nam Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2126	28204602788	Nguyễn Thị	Thọ	02/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2127	28204602765	Nguyễn Ngọc	Nhi	23/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2128	28204602698	Ngô Hoàng Thùy	Trâm	23/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
2129	28204602667	Lê Thị Thanh	Loan	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2130	28204602596	Lê Minh	Thư	05/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
2131	28204602583	Nguyễn Thị Thanh	Tuyển	12/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2132	28204602541	Phạm Phương	Yến	08/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2133	28204602520	Phan Thị Mỹ	Lệ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2134	28204602490	Đinh Thị Thu	Thào	22/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2135	28204602460	Dương Bảo	Châu	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
2136	28204602381	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	22/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2137	28204602139	Võ Thanh	Nga	07/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2138	28204602096	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2139	28204602035	Phạm Thị Thanh	Tâm	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2140	28204601990	Đỗ Thúy	Hằng	02/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
2141	28204601983	Dương Thị Nhật	Truyền	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2142	28204601943	Nguyễn Thị	Quỳnh	20/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	6.5	Đạt
2143	28204601884	Nguyễn Thị Yến	Nhi	29/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2144	28204601763	Lê Hoài	Trâm	12/01/2004	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2145	28204601749	Nguyễn Thị Bích	Diệu	09/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2146	28204601744	Dương Thị Khánh	Mơ	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2147	28204601723	Từ Thị	Như	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2148	28204601720	Nguyễn Thu	Uyên	14/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2149	28204601693	Hồ Thùy	Trang	22/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2150	28204601581	Phan Thị Hà	Anh	28/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2151	28204601552	Bùi Lê Phương	Anh	02/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2152	28204601493	Nguyễn Thảo	Uyên	11/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2153	28204601467	Trịnh Thị Yến	Nhi	14/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2154	28204601464	Trần Tôn Thủy	Tiên	21/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2155	28204601433	Phạm Thị Thu	Thào	04/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
2156	28204601424	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2157	28204601295	Trần Thị	Trang	03/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2158	28204601215	Huỳnh Thị Ánh	Tuyết	01/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.9	Đạt
2159	28204601198	Ngô Thị Quỳnh	Nhi	28/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2160	28204601179	Ngô Phạm Thanh	Ngân	30/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2161	28204601177	Trần Thị	Thương	13/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
2162	28204601139	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	15/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2163	28204601132	Phạm Thị Hoàng	Vi	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2164	28204601089	Đỗ Hoàng Phương	Thào	14/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2165	28204600701	Lê Thị Bích	Nga	11/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.9	Đạt
2166	28204600680	Lê Tuyết	Anh	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2167	28204600673	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	27/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	10.0	Đạt
2168	28204600631	Đỗ Thị Thanh	Thào	24/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
2169	28204600577	Nguyễn Thị Trúc	Ly	26/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2170	28204600544	Đinh Thị Thu	Hiền	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2171	28204600536	Lã Thị Thanh	Hằng	01/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2172	28204600516	Phạm Thị Bích	Huyền	25/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.9	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2173	28204600462	Nguyễn Thị Kim	Ngân	09/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2174	28204600391	Huỳnh Hà Trà	My	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2175	28204600361	Nguyễn Thị Minh	Ánh	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
2176	28204600357	Phạm Thị Thúy	Tâm	03/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2177	28204600355	Bùi Thị Anh	Thư	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2178	28204600253	Nguyễn Lê Băng	Trinh	22/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2179	28204600102	Nguyễn Thị Bích	Hợp	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2180	28204554418	Lê Thị	Thảo	02/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.1	Đạt
2181	28204553662	Phạm Thị Kiều	Vy	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2182	28204553660	Nguyễn Thị Thúy	Uyên	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
2183	28204553604	Nguyễn Thị Thùy	Trang	15/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
2185	28204553548	Đỗ Thị Thanh	Tâm	14/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2186	28204553545	Ngô Thị Như	Quỳnh	25/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2187	28204553422	Trương Thị	Nhị	05/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2188	28204553309	Ngũ Lê Khánh	Ly	17/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2189	28204552739	Trần Thị Yến	Vy	26/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2191	28204552465	Nguyễn Phạm Khánh	Quỳnh	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2192	28204552301	Ngô Nhật	Hạ	28/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
2193	28204551902	Nguyễn Thị Thu	Hoài	28/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
2194	28204551730	Lê Thị Mỹ	Trinh	10/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	7.3	Đạt
2195	28204551452	Trương Thị Mỹ	Hạnh	09/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2197	28204551168	Nguyễn Thị Thu	Hằng	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2198	28204550456	Nguyễn Thị Kim	Thuận	23/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
2199	28204550452	Hà Tống Thảo	Nhi	16/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2200	28204550283	Nguyễn Bảo Phương	Ngọc	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2201	28204550102	Võ Thị Tường	Vy	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2202	28204550052	Đào Bích	Ly	09/12/2003	Huế	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2203	28204549784	Trương Thị Thu	Thanh	16/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2204	28204549724	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2205	28204549267	Võ Thị Hồng	Hậu	25/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2206	28204544890	Bạch Thị Thu	Diễm	24/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2207	28204544765	Trần Bích	Diễm	14/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2208	28204544325	Nguyễn Anh	Thơ	28/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2209	28204544065	Hoàng Thị	Ly	15/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2211	28204543045	Nguyễn Lê Ái	Nhi	30/12/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	5.1	Đạt
2212	28204540190	Nguyễn Trà	My	22/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2213	28204538619	Hồ Xuân	Hương	16/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2214	28204535042	Lê Như	Quỳnh	31/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2215	28204533783	Võ An	Na	30/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2216	28204533472	Nguyễn Thị Thu	Huyền	20/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
2217	28204529134	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	22/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2218	28204528135	Hoàng Ngọc Thủy	Tiên	28/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2219	28204527255	Phạm Thị Ngọc	Vy	03/05/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	5.3	Đạt
2220	28204526570	Dương Thị	Ngọc	02/06/2004	Thái Nguyên	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2221	28204522875	Phan Hương	Giang	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2222	28204506870	Huỳnh Ngọc	Hà	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
2223	28204506770	Lê Thị Khánh	Ly	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2224	28204506636	Trần Thị Khánh	Huyền	06/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2225	28204506303	Dương Thị Mỹ	Hạnh	08/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
2226	28204505818	Võ Đặng Yến	Vi	27/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2227	28204505623	Phạm Lê Quỳnh	Như	14/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2228	28204505459	Nguyễn Bảo	Như	09/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
2229	28204505400	Nguyễn Thị Kim	Ngân	03/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
2230	28204505373	Lê Phương	Trúc	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2231	28204505290	Trần Thị Kim	Quyên	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2232	28204505048	Đặng Thảo	Vy	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2233	28204504865	Nguyễn Thảo	Vân	05/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2234	28204504805	Nguyễn Thị Hằng	Ni	12/01/2004	Đak Lak	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2235	28204504560	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	15/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
2236	28204504277	Nguyễn Thuy	Diệu	29/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
2237	28204504150	Lê Nguyễn Bảo	Hân	01/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2238	28204504072	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	29/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2239	28204504050	Cao Thị Vĩnh Hiền	Trang	14/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2241	28204503841	Lê Thị Thảo	Ái	25/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2242	28204503365	Ngô Thị Quỳnh	Như	09/09/2004	Huế	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2243	28204503222	Lê Thị Mỹ	Giang	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2244	28204503085	Nguyễn Thị Yến	Linh	31/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.9	Đạt
2245	28204502552	Nguyễn Thúy	Ly	15/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2246	28204502232	Nguyễn Thị	Thúy	23/10/2004	Đăk Lăk	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2247	28204502067	Trương Thị Kim	Thảo	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2248	28204501914	Bùi Lê Hà	Vi	18/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2249	28204501730	Hồ Mỹ	Duyên	25/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2250	28204501551	Nguyễn Ánh	Kim	09/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2251	28204501539	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	23/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2252	28204501495	Phạm Thị Như	Ý	20/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2253	28204501423	Lê Thị Hồng	Phương	27/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2254	28204501211	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2255	28204501023	Trương Thị Quỳnh	Nhi	20/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2256	28204500645	Nguyễn Thị Cẩm	Thạch	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2257	28204500557	Ngô Thị Thu	Sương	02/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2258	28204500513	Huỳnh Tiên	Giang	22/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
2259	28204500455	Nguyễn Ty	Ty	16/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2260	28204500384	Lê Thị	Vy	27/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2261	28204500299	Đoàn Thị Mỹ	Thơm	19/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2262	28204500278	Đinh Ngọc Tường	Vy	23/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2263	28204500251	Lê Phương	Thảo	15/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2264	28204500202	Võ Thị Yến	Mi	29/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2265	28204454163	Đàm Mai	Phương	13/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2266	28204453990	Dương Thị	Lê	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
2267	28204453988	Trần Thị Thanh	Hằng	19/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2268	28204453151	Trần Tĩnh Yên	Yên	11/11/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2269	28204452653	Phan Thị Hồng Nhung	Nhung	11/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2270	28204452651	Nguyễn Bích Ngân	Ngân	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
2271	28204452610	Trần Thị Thùy Linh	Linh	19/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2272	28204451742	Hồ Thị Phượng	Phượng	20/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
2273	28204446154	Phạm Thị Thảo Quyên	Quyên	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2274	28204445983	Bùi Thị Ngọc Vy	Vy	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.9	Đạt
2275	28204439115	Nguyễn Thị Ánh Nhật	Nhật	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2276	28204433803	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Quỳnh	22/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2277	28204406970	Võ Lương Thanh Huyền	Huyền	01/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2278	28204406946	Trần Thị Ánh Nguyên	Nguyên	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
2279	28204406738	Trần Ngọc Anh Thi	Thi	25/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2280	28204406625	Huỳnh Thị Lệ Hoa	Hoa	16/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2281	28204406130	Đặng Thị Mỹ Trinh	Trinh	24/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.0	Đạt
2282	28204405582	Nguyễn Thị Thu Ngân	Ngân	11/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2283	28204405245	Trần Thị Bích Ngọc	Ngoc	14/04/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
2284	28204403413	Bùi Thị Kiều Loan	Loan	06/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2285	28204403220	Hồ Quỳnh Minh Châu	Châu	23/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2286	28204403219	Đỗ Thị Tâm Như	Như	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2287	28204402959	Đặng Thị Ngọc Lan	Lan	13/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2288	28204402944	Nguyễn Thị Dung	Dung	07/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2289	28204402821	Lê Thị Lan Anh	Anh	19/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2290	28204402809	Ngô Nguyễn Xa Ri	Ri	09/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2291	28204402767	Ngô Thị Cẩm Tú	Tú	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2292	28204402691	Bùi Thị Kiều Diễm	Diễm	12/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.1	Đạt
2293	28204402355	Phạm Thị Ngọc Khánh	Khánh	30/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.1	Đạt
2294	28204401950	Võ Thị Như Ý	Ý	21/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
2295	28204401324	Hứa Gia Mẫn	Mẫn	06/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2296	28204401271	Phạm Thị Ngọc Hiếu	Hiếu	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.1	Đạt
2297	28204401029	Võ Thị Hiếu	Hiếu	07/09/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2298	28204400089	Bùi Thị Thảo Ngân	Ngân	28/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2299	28204400081	Lê Thanh Tuyền	Tuyền	08/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2300	28204354936	Nguyễn Thị Kim Chi	Chi	10/04/2004	Hà Tây	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2301	28204354851	Phan Trần Linh Trang	Trang	07/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2302	28204354677	Huỳnh Thị Phương Ngọc	Ngoc	03/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2303	28204354652	Lê Thị Hoài Nhi	Nhi	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
2304	28204354629	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nguyên	06/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2305	28204354109	Đinh Thị Quỳnh Thương	Thương	28/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2307	28204353588	Đào Nguyễn Hoàng Vy	Vy	28/04/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
2308	28204353465	Nguyễn Phương Uyên	Uyên	30/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2309	28204353398	Phạm Thị Thanh Tuyền	Tuyền	19/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2310	28204353394	Ông Phan Bảo Trân	Trân	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
2311	28204353233	Cao Thị Trang	Trang	01/08/2004	Huế	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
2312	28204353106	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thủy	17/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2313	28204352721	Huỳnh Thị Thảo	Thảo	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2314	28204352433	Trịnh Thị Cẩm	Ly	01/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2315	28204352376	Phạm Thị Thảo	Linh	16/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2316	28204351333	Lê Thị Kim	Dung	17/02/2004	Huế	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
2317	28204351301	Trần Thu	Uyên	04/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2318	28204351237	Trần Thị Ngọc	Như	08/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
2319	28204351025	Trần Phạm Diễm	Hiếu	13/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2320	28204350691	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giang	07/11/2001	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.0	Đạt
2321	28204350197	Trần Đoàn Bảo	Khôi	04/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2322	28204350132	Nguyễn Thị Kim	Lan	24/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
2323	28204350106	Lê Thị Huyền	Diệu	31/01/2004	Kiên Giang	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2324	28204349830	Lê Thị Cẩm	Ly	03/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2325	28204349825	Tạ Thị Thanh	Thanh	16/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2326	28204348925	Nguyễn Trà	My	22/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2327	28204347850	Trần Nguyễn Bảo	Uyên	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
2328	28204347456	Nguyễn Lưu	Đan	01/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
2329	28204346409	Đình Thị	Diệp	02/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2330	28204346159	Trần Mai	Thảo	01/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2331	28204345807	Hồ Thị Hiếu	Ngân	27/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.1	Đạt
2332	28204345765	Phạm Thị Tường	Vy	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
2333	28204345359	Nguyễn Thị Việt	Trinh	24/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2334	28204337623	Trần Thị Hoài	Trinh	08/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2335	28204337515	Lê Thị Hồng	Nhung	17/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2336	28204336455	Nguyễn Thị Kim	Phi	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2337	28204336453	Trần Thị Hồng	Tú	04/02/2004	Kiên Giang	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2338	28204332778	Võ Thị Thanh	Ngân	28/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.4	Đạt
2339	28204332589	Thân Khánh	Ngọc	25/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2340	28204331695	Võ Thị Thu	Hằng	29/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2341	28204328236	Nguyễn Mỹ	Linh	15/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2342	28204327474	Nguyễn Thị Yến	Nhi	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2344	28204325742	Dương Thị Thúy	Vân	22/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2345	28204323698	Lê Phạm Mai	Hương	16/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2346	28204322977	Hồ Thị Thanh	Thảo	07/03/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2347	28204322650	Phạm Thị	Nguyên	19/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2348	28204322392	Phạm Thị Trà	My	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2349	28204322014	Phan Thị Thu	Liên	02/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
2350	28204321663	Huỳnh Hồng	Ngọc	29/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2351	28204321624	Ngô Nguyễn Trúc	Lam	14/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2352	28204321170	Hồ Thị Tú	Trinh	18/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2353	28204320947	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	25/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
2354	28204306880	Ngô Thị Minh	Huyền	24/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
2355	28204306873	Huỳnh Hà	Như	30/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2356	28204306693	Trần Phạm Phương	Linh	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
2357	28204306393	Phan Thị Tuyết	Mai	13/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2358	28204306169	Trần Thị Ngọc	Hiếu	07/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2359	28204306157	Phan Thị	Hồng	14/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2360	28204306036	Nguyễn Trần Khánh	Linh	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2361	28204305947	Huỳnh Thị Như	Thương	28/07/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.9	Đạt
2362	28204305339	Ngô Thị Mỹ	Nhung	20/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2363	28204305083	Nguyễn Thị Kiều	Thương	23/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2364	28204304990	Phan Lê Bảo	Ngọc	18/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
2365	28204304941	Mai Anh	Thư	22/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2366	28204304938	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	17/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2367	28204304281	Phan Thị Hồng	Nhung	17/03/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2368	28204304168	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	07/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2369	28204304005	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	11/10/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2370	28204303762	Hà Thị	Nhi	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2371	28204303691	Nguyễn Thị Ánh	Nhi	30/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.4	Đạt
2372	28204303629	Ngô Thị Thu	Hà	05/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2373	28204303503	Đặng Trần Mỹ	Duyên	30/08/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2374	28204303386	Trịnh Thị Ngọc	Hiếu	30/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2375	28204303374	Phạm Thị Mỹ	Linh	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
2376	28204303353	Lê Nguyễn Phương	Nhi	27/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2377	28204303333	Nguyễn Thị Dịu	Ly	01/01/2004	Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2378	28204303145	Nguyễn Thị Minh	Thảo	13/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
2379	28204303123	Trần Thị Lệ	Thi	10/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2380	28204303102	Đinh Nguyễn Thy	Quỳnh	07/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2381	28204302976	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2382	28204302921	Phạm Nguyễn Tường	Mi	08/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
2383	28204302856	Lê Hoàng Minh	Nguyệt	29/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2384	28204302369	Lâm Như	Phúc	15/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2385	28204302323	Trịnh Thị Diễm	My	25/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	5.1	Đạt
2386	28204302263	Nguyễn Thị Thùy	Trang	16/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2387	28204302236	Hoàng Thị Ngọc	Oanh	20/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2388	28204302178	Nguyễn Thị Hồng	Điểm	09/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2389	28204302095	Nguyễn Thị Gia	Hân	22/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2390	28204301913	Bùi Ngọc	My	28/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2391	28204301857	Lê Thị Lê	Na	09/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2392	28204301809	Lê Thị Thu	Thương	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2394	28204301671	Nguyễn Thị Thu	Huyền	18/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2396	28204301621	Phạm Thị Minh	Thân	04/03/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2397	28204301506	Nguyễn Thị Hương	Giang	10/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2398	28204301503	Đỗ Thị Thu	Thương	10/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2399	28204301489	Nguyễn Thị Thu	Phương	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2400	28204301443	Ông Thị Tố	Trâm	29/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2401	28204301329	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2402	28204301208	Dương Thị Mỹ	Hiền	17/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2404	28204301110	Nguyễn Trần Thùy	Trinh	13/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2405	28204301009	Huỳnh Thị Ngọc	Nhị	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2406	28204300898	Nguyễn Thị Xuân	Dung	03/01/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2407	28204300465	Nguyễn Thị Ni	Châu	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2408	28204300266	Đặng Thị Hoàng	Phúc	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2410	28204154940	Võ Thị Thu	Nguyên	29/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2411	28204154882	Đỗ Hoàng Phương	Nhi	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
2412	28204154818	Huỳnh Hà	My	20/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2414	28204154732	Phùng Thị Bích	Trang	18/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
2415	28204154672	Trần Nguyễn Diệu	Thúy	27/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2417	28204154604	Võ Khánh	Linh	13/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2418	28204154596	Lã Thị Như	Quỳnh	07/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
2419	28204154528	Hà Thị Ngọc	Nguyên	08/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2421	28204151607	Trần Anh	Thư	31/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2422	28204150733	Vương Thị Ngọc	Viên	24/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2423	28204150520	Nguyễn Thị Diệu	My	03/05/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2424	28204149854	Trần Thảo	Vân	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2425	28204149472	Nguyễn Thị Thu	Huyền	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2426	28204147864	Phan Ngọc	Anh	04/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2427	28204147716	Trần Thị Thanh	Quyên	11/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2428	28204144482	Ngô Võ Yến	Vy	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2429	28204142243	Hồ Thị Ánh	Diệu	28/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2430	28204141690	Vũ Thị Kim	Quỳnh	08/10/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2431	28204139566	Huỳnh Thanh	Tuyền	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
2432	28204138856	Lê Thị	Hằng	17/05/2004	Thanh Hoá	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2433	28204138436	Tô Thị Thanh	Huyền	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2434	28204138193	Lê Thị Huyền	Hoa	04/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2435	28204137790	Trần Nguyên	Trang	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	8.6	Đạt
2436	28204135158	Trương Doanh	Doanh	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2437	28204131271	Lê Phạm Quỳnh	Như	15/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	7.8	Đạt
2438	28204128278	Phạm Trà	Giang	06/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
2439	28204123002	Văn Thị Hoài	Thương	12/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2440	28204106596	Lê Thị Bích	Vân	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2441	28204106409	Trần Thị Huyền	Trang	20/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2442	28204106352	Lê Như	Yên	21/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2443	28204106308	Cao Thị Thanh	Trúc	04/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
2444	28204105868	Bùi Thị Kim	Thi	12/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2445	28204105475	Phạm Thị	Quỳnh	02/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2446	28204105157	Nguyễn Thị Thanh	Trà	17/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2447	28204105114	Trần Thị Thảo	Vy	21/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
2448	28204104822	Đào Thị Mỹ	Anh	02/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
2449	28204104709	Đặng Thị Hiền	Thục	18/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
2450	28204104172	Nguyễn Thị Duy	Khánh	10/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2451	28204104002	Đỗ Như	Quỳnh	21/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2452	28204103734	Nguyễn Thị Tường	Vy	14/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
2453	28204103519	Bùi Thụy Tường	Vy	26/01/2004	Khánh Hoà	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2454	28204103463	Trần Tích	Ngân	19/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2455	28204103369	Vương Thị Kim	Tuyền	06/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
2456	28204102857	Nguyễn Mỹ	Hiền	18/10/2004	Kontum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2457	28204102643	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	12/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
2458	28204102446	Đường Thị Bảo	Khánh	29/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
2459	28204102391	Tương Thị Như	Lộc	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
2460	28204101935	Lâm Trần Hồng	Hạnh	27/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2461	28204100884	Mai Thị Thủy	Kiều	11/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2462	28204100712	Nguyễn Hoàng Nhật	Nguyên	14/10/2004	Huế	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2463	28204100320	Trương Anh	Thư	19/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2464	28203680319	Phạm Xuân	Mai	27/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2465	28203630418	Đình Thị Thu	Trang	05/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2466	28203603700	Võ Thị Lan	Châu	08/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
2467	28203553143	Trần Thị Phương	Trinh	12/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
2468	28203541399	Lê Thị Linh	Chi	07/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2469	28203524704	Nguyễn Thị Bích	Yến	24/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
2470	28203505405	Dương Thị Thúy	Quỳnh	22/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2471	28203504843	Ngô Ngọc	Ánh	10/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2472	28203502912	Nguyễn Thiệu	Vy	04/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2474	28203502896	Trần Thị Phương	Trinh	31/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2475	28203500663	Trần Thị	Thúy	30/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2476	28203001315	Quách Thị Thúy	Hiền	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2477	28202849246	Nguyễn Văn	Anh	16/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
2478	28202848199	Ma Thị	Chư	01/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2479	28202838649	Phan Thùy	Vy	10/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
2480	28202827695	Nguyễn Trịnh Anh	Thư	22/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2481	28202806716	Đoàn Thị Thanh	Thảo	10/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2482	28202805344	Nguyễn Thị Hồng	Hoa	01/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2483	28202800951	Trịnh Hồng	Hoa	01/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2484	28202800874	Lê Mai Phương	Trang	02/10/2004	Đắk Lak	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2485	28202800469	Bùi Thảo	Trang	30/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2486	28202741911	Hồ Ngọc Thùy	Trúc	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2487	28202738950	Dương Ngọc Bảo	Nhi	05/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2488	28202737484	Nguyễn Kiều	Trang	16/03/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2489	28202737268	Trần Nguyễn Thảo	Duyên	14/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2490	28202735841	Lê Thị Minh	Phúc	06/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2491	28202734092	Đặng Ngọc Thảo	Vy	07/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
2492	28202726910	Nguyễn Thị Trà	Giang	30/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2493	28202723601	Lê Thị Hoài	Ngọc	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2494	28202705204	Lê Thảo	Ngân	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2495	28202704925	Nguyễn Thị	Nhung	20/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2496	28202704218	Võ Nguyễn Thùy	Dương	14/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.6	Đạt
2497	28202702251	Trần Thị Hồng	Thúy	18/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2498	28202701662	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	25/07/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2499	28202701632	Mai Thị Minh	Anh	15/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2500	28202701172	Lê Thị Yến	Nhi	24/06/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2501	28202701099	Lê Ngọc Diệu	Tiên	04/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2502	28202700418	Bùi Huyền Diệu	Ny	31/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2503	28202700323	Trần Hà Mỹ	Hạnh	28/11/2004	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
2504	28202700200	Hồ Thị Thu	Hiền	06/08/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	9.3	Đạt
2505	28202700159	Lê Việt Huyền	Trân	06/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2506	28202204448	Lê Thị	Tuyền	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2507	28201143043	Nguyễn Thị	Liên	14/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.1	Đạt
2508	28200422345	Lê Thị Thùy	Linh	20/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2509	28200402882	Lê Châu	Quyên	27/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2510	27265280159	Phan Thị Ngọc	Minh	20/09/1996	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	8.1	Đạt
2511	27265280158	Nguyễn Thị Thương	Thủy	30/05/1986	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2512	27265280154	Phan Thị Nguyệt	Ánh	06/11/1996	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2513	27265280150	Lê Thị Phương	Trang	15/08/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2514	27265280147	Nguyễn Thị	Thuyết	15/04/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2515	27265280145	Cao Thị	Thúy	20/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2516	27265280143	Trịnh Thị Hà	Thanh	03/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2517	27265280142	Võ Thị Như	Quỳnh	19/11/1989	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2518	27265280139	Chẳng Dũng	Quõ	07/01/1992	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
2519	27265280137	Phạm Trương Tuyết	Ngà	28/02/1994	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2520	27265280136	Ngô Thị	Vi	29/08/1991	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2521	27265280132	Trần Thị Tuyết	Nhung	28/10/1988	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2522	27265280125	Huỳnh Thị	Linh	01/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2523	27265280124	Nguyễn Thị Oánh	Linh	17/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2524	27265280123	Dương Nữ Thảo	Lan	27/08/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2525	27265280121	Nguyễn Ngọc Hồng	Khuyên	23/03/1996	Hồng Kông	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
2526	27265280118	Nguyễn Thị	Hiếu	24/02/1995	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2527	27265280115	Trần Thị Thanh	Hiền	30/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2528	27265280114	Nguyễn Lê Khánh	Hiền	29/10/1997	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2529	27265280109	Đặng Thị	Giao	20/03/1979	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2530	27265280108	Trương Thị	Giang	07/08/1995	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2531	27265280107	Trương Thị Kim	Dung	21/01/1996	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2532	27265280106	Hồ Thị	Diệu	16/06/1995	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2533	27265280105	Tạ Thị Ngọc	Bích	19/08/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2534	27265280104	Bùi Thị Kim	Anh	17/05/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2535	27265280103	Nguyễn Thị Kim	Anh	26/06/1980	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2536	27265280102	Nguyễn Thị Tú	Anh	08/08/1998	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2537	27265280101	Phan Thị Ngọc	Ân	20/12/1995	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2538	27218780027	Trần Việt	Khuê	24/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2539	27218753259	Nguyễn Việt Trường	An	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2540	27218747910	Nguyễn Văn	Thành	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2541	27218747489	Lương Quốc	Kỳ	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2542	27218743559	Nguyễn Bùi Lê	Huy	30/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2543	27218739229	Nguyễn Thiệu Lê	Nguyên	02/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2544	27218737550	Nguyễn Hữu	Tuấn	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2545	27218736189	Nguyễn Hoàng	Huy	08/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2546	27218735185	Phan Thanh	Long	06/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2547	27218733604	Lê Trần Bình	An	18/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2548	27218731799	Nguyễn Quang	Thiệu	12/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2549	27218728304	Phan Văn	Hoàng	12/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
2551	27218724961	Mai Đông	Sun	01/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2552	27218702411	Đoàn Văn	Sinh	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2553	27218701752	Ngô Minh	Nhân	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2554	27218653935	Trần Phong	Nhã	11/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2555	27218653747	Đậu Hoàng	Đạt	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2557	27218653548	Nguyễn Kỳ Song	Thư	03/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2558	27218645630	Phạm Phú	Trọng	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2559	27218644065	Trần Đức	Cường	19/05/2003	Bình Phước	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2560	27218643934	Võ Thanh	Diệu	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2561	27218642886	Nguyễn Bá	Tấn	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2562	27218641742	Kiều Văn	Hiệp	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2563	27218639469	Nguyễn Văn	Kiên	01/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	9.9	Đạt
2564	27218638447	Mai Cao Trường	Vũ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2565	27218638320	Trần Ngọc Gia	Bào	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2566	27218637687	Phạm Ngọc	Bào	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2567	27218633228	H Quyên	Niê	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2568	27218631360	Nguyễn Anh	Khoa	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2569	27218629679	Phạm Thành	Long	10/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2570	27218621943	Cổ Thành	Duy	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2571	27218620503	Phạm Văn	Minh	09/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2572	27218620477	Huỳnh Ngọc	Mẫn	01/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2573	27218620244	Nguyễn Gia	Huy	29/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2574	27218602598	Cao Ngọc Lê	Na	11/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2575	27218602325	Võ Huỳnh	Giao	05/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2576	27218602073	Đỗ Văn	Triệu	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2577	27218602039	Phương Gia	Linh	15/04/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2578	27218601738	Hoàng Quốc	Việt	25/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2579	27218601620	Nguyễn Tuấn	Thanh	14/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2580	27218601427	Lương Hải	Đăng	19/09/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2581	27218528870	Lê Trung	Kiên	13/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2582	27218445653	Huỳnh Mỹ	Duyên	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2583	27218245446	Bùi Quang	Huy	18/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2584	27218243140	Thái Văn	Hy	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
2585	27218240949	Phan Việt	Khánh	15/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2586	27218240243	Huỳnh Kim	Phú	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2587	27218240186	Nguyễn Quốc	Hưng	18/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2588	27218239586	Dương Hoàng	Nhật	06/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2589	27218239397	Văn Thanh Hoàng	Nam	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
2590	27218238448	Phạm Thanh	Lành	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2591	27218229385	Nguyễn Lương	Sơn	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2592	27218228557	Phạm Ngọc	Hưng	28/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
2593	27218227933	Mai Văn	Nhật	16/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2594	27218227851	Võ Hoàng	Hà	20/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2595	27218202142	Nguyễn Phạm Minh	Huy	07/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
2596	27218202102	Võ Thanh	Duy	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2597	27218201739	Lê Đức	Đại	19/06/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	5.1	Đạt
2598	27218138678	Phạm Anh	Tuấn	09/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2599	27218129339	Lê Hà	Dương	12/08/2003	Huế	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2600	27217733435	Lê Bùi Anh	Tuấn	16/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2601	27217732414	Phan Như	Khang	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.4	Đạt
2602	27217544891	Lê Ngọc Tân	Châu	02/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
2603	27217542736	Võ Như Thúy	Ngân	06/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2604	27217539597	Nguyễn Phan Việt	Hoàng	06/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2605	27217534390	Nguyễn Hữu	Tín	08/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2606	27217532704	Lê Vũ Mỹ	Hằng	20/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2607	27217522908	Phạm Lê Hồng	Nhân	12/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2608	27217445935	Nguyễn Xuân Quốc	Thảo	07/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2609	27217342095	Dương Văn Hoàng	Phúc	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2610	27217332954	Đào Ngọc Khánh	Vy	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2611	27217327797	Nguyễn Ngọc Thảo	Sương	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2612	27217253054	Nguyễn Quỳnh Minh	Hiếu	31/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2613	27217249813	Võ Châu	Sơn	17/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2614	27217246761	Nguyễn Ngọc	Hiên	17/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2615	27217243754	Lê Quang	Giang	06/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2616	27217243052	Mai Xuân	Pháp	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2617	27217240771	Nguyễn Bá	Hùng	09/02/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2618	27217240228	Phạm Mạnh	Bào	11/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	7.9	Đạt
2619	27217239740	Huỳnh Nguyễn Hoàng	Vũ	25/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2620	27217237741	Phạm Minh	Tuấn	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2621	27217231192	Lê Tự Quốc	Nam	16/03/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2622	27217228555	Võ Nguyễn Thanh	Lâm	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2623	27217222514	Trần Văn Thanh	Tùng	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2624	27217220334	Đoàn Tuấn	Nguyên	14/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2625	27217202615	Phạm Duy	Luân	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2626	27217201149	Trần Bảo	Khánh	23/08/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
2627	27217200882	Trương Hoàng Ngọc	Nhi	24/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.9	Đạt
2628	27217152519	Nguyễn Xuân	Bào	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2629	27217146090	Hà Đại	Lợi	07/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2630	27217145582	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2631	27217144878	Lê Ngọc	Chinh	27/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2632	27217143625	Trương Ngọc Kỳ	Duyên	20/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2633	27217143497	Đình Hoàng	Mơ	17/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2634	27217141479	Nguyễn Hữu	Thăng	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2636	27217140939	Lê Tấn	Huy	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
2637	27217140008	Nguyễn Thanh	Tài	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2638	27217139845	Đặng Trần Minh	Quân	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2639	27217138091	Bùi Văn	Phong	04/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2640	27217136620	Trần Nhĩ	Kha	23/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2641	27217136125	Triệu Đức Mạnh	Mạnh	10/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2642	27217135700	Trương Bá Khoa	Khoa	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2643	27217135224	Nguyễn Hữu Tài	Tài	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2644	27217135116	Phạm Huỳnh Tường Vy	Vy	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2645	27217134003	Trần Đình Khang	Khang	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2646	27217133907	Trần Phương Diễm	Diễm	13/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2647	27217133883	Phan Nguyễn Ngọc Diễm	Diễm	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2648	27217133852	Nguyễn Lê Kim Phụng	Phụng	31/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2649	27217133738	Hoàng Trần Thúy Vy	Vy	17/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2650	27217133352	Sử Hoàng Tú Quyên	Quyên	25/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2651	27217133018	Trần Nguyễn Thu Huyền	Huyền	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
2652	27217132965	Nguyễn Kim Thanh Trúc	Trúc	23/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2653	27217132620	Nguyễn Minh Hòa	Hòa	16/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2654	27217132618	Lữ Đình Hòa	Hòa	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
2655	27217132174	Nguyễn Minh Đức	Đức	13/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2656	27217131784	Đoàn Văn Lại	Lại	01/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2657	27217131544	Nguyễn Hoàng Phúc	Phúc	21/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2658	27217130749	Vương Khánh Duy Anh	Anh	11/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2659	27217130071	Trần Văn Tứ	Tứ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2660	27217129959	Phan Nhật Anh	Anh	11/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2661	27217129389	Trần Quốc Tuấn	Tuấn	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2662	27217129069	Đỗ Anh Tú	Tú	24/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2663	27217129040	Lê Duy Hòa	Hòa	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2664	27217128782	Trần Huỳnh Bảo Chi	Chi	22/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2666	27217128739	Nguyễn Khắc Anh	Anh	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2667	27217128728	H'trùng Miô	Miô	21/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2668	27217128676	Vũ Bá Khánh	Khánh	24/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2669	27217128480	Y Tâm Hwing	Hwing	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2670	27217128397	Trần Minh Khải	Khải	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2671	27217128243	Hàn Anh Quân	Quân	16/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
2672	27217127461	Bùi Văn Lợi	Lợi	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2673	27217126224	Huỳnh Ngọc A Ly	Ly	05/06/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2674	27217125897	Lê Xuân Chí Trung	Trung	09/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2675	27217125794	Phạm Trần Quý Dương	Dương	30/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2676	27217125242	Trần Ngọc Mai	Mai	17/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2677	27217124848	Nguyễn Huỳnh Hữu Hùng	Hùng	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2678	27217124781	Nguyễn Anh Triều	Triều	01/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2679	27217123844	Nguyễn Trương Hải Hà	Hà	13/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2680	27217102897	Đỗ Kim Thành	Thành	09/03/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2681	27217102715	Lê Công Tấn Tuấn	Tuấn	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2682	27217102556	Đặng Thu Phương	Phương	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2683	27217102339	Nguyễn Bá Trung	Trung	28/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2684	27217102218	Lê Thanh Hiếu	Hiếu	14/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2685	27217101754	Nguyễn Trung Nam	Nam	22/10/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2686	27217101741	Nguyễn Phúc Sơn Ca	Ca	20/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2687	27217101134	Trang Minh	Phúc	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
2688	27217101082	Nguyễn Phương	Anh	23/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2689	27217100634	Huỳnh Đình	Khiêm	20/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2690	27217100378	Trần Minh	Trí	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2691	27217100367	Lê Trung	Hiếu	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2692	27217100068	Nguyễn Phúc	Vinh	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2693	27217043641	Nguyễn Văn	Vui	07/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2694	27217042354	Đoàn Ngọc	Thảo	10/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2695	27217042351	Trần Đức	Dũng	26/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2697	27217040114	Đoàn Anh	Duy	01/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2698	27217038969	Đỗ Phan Phú	Trị	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2699	27217034784	Phạm Quốc	Nguyên	15/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
2700	27217034000	Trương Nhật	Duy	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2701	27217032643	Nguyễn Thanh	Thăng	15/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2702	27217028683	Phạm Vũ	Thái	18/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2703	27217003022	Nguyễn Hữu	Thành	20/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2705	27217002783	Lê Thảo	Hiền	18/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2706	27217002362	Huỳnh Minh	Quý	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2707	27216842638	Nguyễn Thanh Hoàng	Ngân Huệ	21/04/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2709	27216748935	Nguyễn Thanh	Quyên	22/09/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2710	27216734849	Lê Tây	Nguyên	24/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2711	27216729115	Nguyễn Chí	Thanh	11/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
2712	27216700892	Lê Văn	Thành	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2713	27216653201	Trương Lê Hoàng	Vy	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2714	27216644236	Phan Diệp	Lâm	07/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2715	27216633618	Nguyễn Trần Nhật	Linh	10/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2716	27216145306	Phan Công	Sinh	27/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
2717	27216102079	Trần Đăng	Vỹ	26/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2718	27216100883	Phạm Đoàn Anh	Quân	26/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2719	27216100593	Phan Duy	Xuân	07/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2720	27215602448	Lê Thế	Hiếu	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2721	27215600077	Lê Quốc	Khánh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2722	27215450347	Võ Duy	Khang	21/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2723	27215450270	Trần Ngọc	Hiếu	26/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2724	27215450203	Trịnh Anh	Dũng	23/11/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2725	27215450202	Trần Nguyễn Quốc	Cường	27/05/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2726	27215449744	Hoàng Trọng Thiên	Trí	12/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2727	27215445811	Trần Văn	Thông	03/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2728	27215445605	Nguyễn Mạnh	Cường	24/06/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2729	27215445597	Nguyễn Đình	Tài	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2730	27215445596	Trương Công	Bản	02/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2731	27215442394	Trần Minh	Dũng	27/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2732	27215439598	Trần Ngọc Uyển	My	14/06/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2733	27215439556	Lại Minh	Tuấn	22/12/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2734	27215436857	Cao Trương Bảo	Trung	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2735	27215434375	Huỳnh Tuấn	Khanh	05/09/2003	Cần Thơ	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
2736	27215433751	Trần Minh	Nam	02/03/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
2737	27215433345	Kiều Thành Thảo	Nguyên	31/05/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2738	27215432714	Nguyễn Bích	Ngọc	14/03/2003	Hà Nội	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2739	27215431884	Nguyễn Thanh	Tuyền	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2740	27215431654	Lê Nguyễn Quỳnh	Trần	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2741	27215431296	Nguyễn Bùi Hòa	Thịnh	20/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
2742	27215422798	Đào Việt	Tiến	07/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.4	Đạt
2743	27215421566	Lê Nguyễn Tấn	Đạt	07/02/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2744	27215402645	Lê Nguyễn Trung	Định	02/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2745	27215402433	Nguyễn Phước Thái	Hưng	30/01/2003	Huế	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2746	27215402237	Trịnh Công Khánh	Huy	09/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2747	27215402181	Lê Bá Quốc	Dĩ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2748	27215402118	Phạm Đăng	Quang	16/09/2003	Bình Thuận	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
2749	27215402074	Trịnh Quốc	Hưng	06/09/2000	Huế	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2750	27215401828	Lê Huyền	My	04/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2751	27215400291	Huỳnh Quốc	Vương	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2752	27215353430	Lê Thành	Nha	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.4	Đạt
2753	27215352591	Trần Trọng	Toàn	22/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
2754	27215352590	Lê Đức	Tiến	04/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
2755	27215352341	Võ Ngọc	Thiện	17/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2756	27215352273	Ngô Hồng	Quân	15/01/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
2757	27215352271	Dương Minh	Phương	15/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
2758	27215352269	Hoàng Hữu	Phúc	01/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2759	27215352059	Trịnh Hoàng	Minh	30/08/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
2760	27215351940	Dương Thanh	Long	07/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2761	27215351800	Nguyễn Đức	Khải	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2763	27215351498	Trần Anh	Hiếu	10/10/2003	Bắc Giang	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2764	27215351497	Phan Thanh	Hiếu	01/06/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.7	9.8	Đạt
2765	27215351496	Trần Thông	Hiệp	02/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2766	27215351417	Bùi Đức	Hào	17/11/2003	Đồng Nai	Nâng Cao	9.3	8.6	Đạt
2767	27215351415	Lưu Duy	Hải	26/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
2768	27215351311	Nguyễn Lê	Dương	02/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	7.6	Đạt
2769	27215351182	Vương Hoàng	Dũng	06/11/2003	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2770	27215351181	Hoàng Đình	Dũng	12/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
2771	27215345892	Phan Văn	Khởi	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2772	27215345862	Nguyễn Võ Hiếu	Hạnh	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2773	27215345573	Hoàng Thị Kim	Liễu	01/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2774	27215345206	Hồ Thanh	Trúc	15/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2775	27215345031	Hoàng Như	Huyền	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2776	27215344607	Hồ Thị Thảo	Hiền	11/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2777	27215344159	Bùi Lê	Ánh	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2778	27215343759	Đoàn Duy	Minh	06/10/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2779	27215343699	Nguyễn Quý	Hào	05/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2780	27215342754	Trương Hồ Thảo	Ly	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2781	27215342627	Võ Đặng Như	Hòa	10/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2782	27215338122	Phạm Văn	Trình	06/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2784	27215338038	Bùi Thanh Gia	Huy	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2785	27215336568	Phan Xuân	Hoa	11/06/2003	Đồng Nai	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2786	27215335333	Lê Quang	Vũ	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
2787	27215335056	Võ Trần Thục	Nhi	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2788	27215333941	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	09/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
2789	27215332590	Trịnh Lê	Na	26/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2790	27215332064	Nguyễn Quang	Tùng	16/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2791	27215331981	Nguyễn Bá	Kiên	18/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2792	27215331348	Nguyễn Hữu	Tri	12/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2793	27215330980	Nguyễn Thanh	Vũ	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
2794	27215330758	Lê Văn Cao	Tài	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2795	27215303044	Trương Trọng	Nguyễn	28/07/2003	Cà Mau	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2796	27215303032	Hồ Lê Tuấn	Anh	16/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2797	27215303027	Đặng Minh	Quan	04/01/2003	Trà Vinh	Nâng Cao	7.3	6.9	Đạt
2798	27215302867	Nguyễn Việt	Hung	25/12/2003	Sơn La	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
2799	27215302793	Lê Văn Quang	Anh	08/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2800	27215302573	Trịnh Chí	Đạt	21/10/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
2801	27215302470	Nguyễn Đình Anh	Khoa	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2802	27215302090	Nguyễn Thanh	Liêm	08/11/2003	Huế	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
2803	27215302071	Cao Trung	Kiên	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
2804	27215301981	Vũ Duy Tuấn	Anh	11/12/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2805	27215301970	Nguyễn Lê Thanh	Huy	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
2806	27215301901	Nguyễn Tất	Tuệ	08/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2807	27215301845	Phạm Quang	Anh	08/02/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2808	27215301490	Hồ Công Phi	Hoàng	20/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2809	27215254087	Trần Huyền	My	24/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2810	27215253672	Trần Mạc Hồng	Nhung	08/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2811	27215253575	Nguyễn Dương Hồng	Anh	15/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2812	27215252673	Phạm Phúc	Lâm	08/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
2813	27215252667	Phan Gia	Lâm	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
2814	27215252666	Nguyễn Ngọc	Lâm	13/04/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2815	27215252664	Nguyễn Đình	Hồng	22/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2816	27215252645	Lê Trung	Định	06/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2817	27215246047	Trần Văn	Thạch	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2818	27215245781	Lê Duy	Khánh	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2819	27215245615	Vũ Duy	Thành	06/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2820	27215245604	Trần Minh	Thư	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2821	27215242603	Hà Minh	Ánh	28/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2822	27215242486	Trần Minh	Nguyễn	25/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
2823	27215242463	Hoàng Trọng	Đại	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2824	27215239394	Nguyễn Quang	Huy	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2825	27215237504	Hoàng Lê Trung	Nghĩa	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
2826	27215236598	Phạm Mai	Giang	23/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2827	27215233546	Nguyễn Xuân Anh	Anh	12/04/2003	Bình Dương	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2828	27215202990	Dương Ngọc Kỳ	Thào	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
2829	27215202879	Nguyễn Kiều My	My	18/03/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2830	27215202744	Nguyễn Ngọc Bảo Minh	Minh	18/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2831	27215202128	Lê Duy Anh	Quân	13/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2832	27215201979	Nguyễn Huy Hoàng	Hoàng	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2833	27215201940	Phạm Thế Chương	Chương	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
2835	27215200062	Nguyễn Ngọc Lâm	Lâm	16/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2836	27215143736	Trần Lê Bảo Ngọc	Ngọc	29/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2837	27215143522	Lê Phước Thiên	Thiên	01/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2838	27215142855	Nguyễn Hữu Nghĩa	Nghĩa	11/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2839	27215131988	Nguyễn Lê Kiều Trinh	Trinh	23/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2841	27215103087	Võ Thạch Thảo Nguyên	Nguyên	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2842	27215102902	Lê Hoài Mơ	Mơ	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2843	27215102484	Huỳnh Ngọc Lan Anh	Anh	16/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2844	27215102368	Nguyễn Thùy Trang	Trang	15/05/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2845	27215101843	Huỳnh Hà My	My	10/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2846	27215100925	Nhữ Quốc Trung	Trung	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2847	27214831717	Trần Thị Minh Nhung	Nhung	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2848	27214754136	Trịnh Minh Tiến	Tiến	19/12/2003	Thái Bình	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2849	27214753485	Nguyễn Trương Mẫn Huyền	Huyền	20/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2850	27214753008	Lê Quang Bách	Bách	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2851	27214747943	Nguyễn Duy Thanh	Thanh	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2852	27214747900	Đình Thanh Nhật	Nhật	28/01/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2853	27214747567	Lê Chí Công	Công	24/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2854	27214745315	Trương Thái Nhật Phương	Phương	09/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2855	27214744952	Nguyễn Hà Phương	Phương	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2856	27214743507	Nguyễn Ngô Anh Thư	Thư	13/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2857	27214743080	Huỳnh Trần Nhạc Long	Long	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2858	27214742137	Nguyễn Văn Bin	Bin	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2859	27214740321	Nguyễn Nhật Anh Tuấn	Tuấn	26/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2860	27214739388	Lê Khải Vô Khuyết	Khuyết	02/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2861	27214739155	Trần Nhật Hào	Hào	22/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2862	27214738081	Lê Tiến Trường	Trường	19/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2863	27214737716	Nguyễn Văn Lành	Lành	14/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2864	27214730270	Nguyễn Vũ	Vũ	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
2865	27214728990	Trần Quan Ngọc	Ngọc	21/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2866	27214728879	Cao Gia Lâm	Lâm	24/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2867	27214726626	Nguyễn Văn Duy	Duy	24/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2868	27214720634	Nguyễn Đỗ Hoàng	Hoàng	01/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2869	27214720590	Đặng Nam Khánh	Khánh	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2870	27214720348	Lê Nguyên Khả	Khả	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2871	27214702532	Dương Nguyễn Thu Thạnh	Thạnh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2872	27214701495	Đặng Việt Trúc	Trúc	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2873	27214701382	Trần Hoàng Uyên Nhi	Nhi	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2874	27214538223	Huỳnh Công Minh	Tú	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2875	27214346128	Lê Phan Cẩm	Giang	04/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2876	27214344864	Phan Trần Thanh	Phương	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2877	27214342656	Trần Thái	Vinh	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2878	27214341440	Võ Hoàng Hồng	Khánh	06/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2879	27214341355	Thái Văn Anh	Đảm	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2880	27214336900	Nguyễn Văn	Vinh	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2881	27214334458	Nguyễn Thọ	Đạt	25/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2882	27214329264	Phạm Phú	Quốc	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2883	27214326931	Phan Quốc	Danh	25/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2884	27214326866	Trần Huy	Hoàng	26/01/2003	Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2885	27214324643	Nguyễn Phúc	Nguyên	08/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2886	27214303045	Đào Ngọc	Huy	15/01/2003	Hưng Yên	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2887	27214301666	Trần Quốc	Huy	11/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2888	27214301024	Nguyễn Hoàng	Phước	12/03/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2889	27214300365	Bùi Văn	Thành	27/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2890	27214239794	Vũ Nhật	Minh	11/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2891	27214153688	Dương Tâm	Nhi	17/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2892	27214142191	Lê Ngọc	Minh	10/01/2000	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	5.6	Đạt
2893	27214140784	Trần Thanh	Tin	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2894	27213939222	Lê Quang	Vinh	13/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
2895	27213933684	Lê Diệp Khánh	Mai	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2897	27213922810	Trần Duy	Huy	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2898	27213853342	Nguyễn Kiều	Trinh	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2899	27213843962	Võ Phương	Diệu	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2901	27213841858	Lê Xuân	Ngọc	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2902	27213836771	Nguyễn Quỳnh	Chi	05/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2903	27213836621	Nguyễn Ánh Nhật	Trinh	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2904	27213834929	Lê Kiều Nhã	Nghi	12/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2905	27213831479	Nguyễn Minh	Tâm	14/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2906	27213803123	Mai Trần Ánh	My	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2907	27213802951	Lê Yến	Ngọc	26/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2908	27213801662	Đặng Mai	An	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2909	27213801337	Nguyễn Khánh	Huyền	17/03/2003	Hà Tây	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2910	27213801199	Phan Thùy	Linh	23/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2911	27213800186	Trịnh Lê	Vy	23/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2912	27213780004	Bùi Hoài	Duy	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2913	27213754069	Hồ Việt Anh	Thông	25/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2915	27213753904	Trần Ngọc Tường	Vy	24/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2916	27213753755	Phan Minh	Thái	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2917	27213753393	Đoàn Công	Ý	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2918	27213753351	Trịnh Ngọc	Hải	18/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2919	27213753009	Nguyễn Anh	Khoa	04/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.9	Đạt
2920	27213750002	Phạm Đình	Hòa	30/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2921	27213749928	Nguyễn Văn Thái	Dương	19/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2922	27213745960	Nguyễn Trần Minh	Thư	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2923	27213744047	Nguyễn Văn Bảo	Bảo	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2924	27213743698	Trương Ngọc	Ánh	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2926	27213743060	Phan Nguyễn Gia	Huy	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2927	27213742575	Phan Quỳnh	Chi	04/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2928	27213742391	Nguyễn Anh	Tài	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2929	27213740503	Ngô Tuấn	Kiệt	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2930	27213739408	Hoàng Ngọc	Tô	26/01/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2931	27213738930	Đỗ Hoàng	Phương	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2932	27213732732	Nguyễn Hữu Trâm	Anh	03/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2933	27213732252	Nguyễn Ngọc Mai	Khanh	08/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2934	27213729977	Nguyễn Văn	Hoàng	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2935	27213728635	Trần Quý	Dương	29/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2936	27213727323	Mai Đức	Việt	07/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2937	27213722046	Đình Văn	Văn	13/04/2003	Hà Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2938	27213721703	Phạm Khang	Ninh	12/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2939	27213720087	Nguyễn Đình Bảo	Trọng	12/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2940	27213702431	Nguyễn Quốc	Anh	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2941	27213702334	Đỗ Phạm Quỳnh	Chi	14/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2942	27213700401	Huỳnh Trần Vĩnh	Hưng	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2943	27213700121	Huỳnh Đăng	Khoa	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
2944	27213646028	Nguyễn Mai Ái	Nhi	02/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2945	27213642607	Võ Phan Tường	Vi	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2946	27213601862	Phạm Công	Ý	27/06/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2947	27213528535	Đỗ Đức Đại	Vệ	28/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2948	27213500391	Đình Ngọc	Quân	22/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2949	27213445193	Nguyễn Đăng	Khoa	21/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
2950	27213353592	Ngô Nguyễn Loan	Châu	15/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2951	27213353322	Phạm Lê Mỹ	Luyến	15/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2953	27213350375	Lê Duy	Vĩ	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2954	27213350191	Trần Hoàng	Ân	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.4	Đạt
2955	27213349817	Nguyễn Trường	Phước	30/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2956	27213345432	Nguyễn Đặng Hương	Vi	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2957	27213343820	Trịnh Bảo	Trâm	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2958	27213343789	Huỳnh Thanh	An	30/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2959	27213343706	Cao Ngọc	Mùi	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2960	27213343363	Nguyễn Thanh	Nga	05/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2961	27213337010	Đoàn Gia	Huy	10/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2962	27213334928	Lê Minh	Châu	11/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2963	27213331821	Trần Đào Yến	Mơ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2964	27213328020	Châu Phương	Dung	17/07/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
2965	27213324100	Lưu Vương Hà	My	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2966	27213323227	Huỳnh Nguyễn Gia	Hiếu	26/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2967	27213302791	Trần Nguyễn Tường	Vi	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2968	27213302527	Lê Thị Kiều	Trang	01/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
2969	27213301892	Nguyễn Huỳnh	Nhi	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2970	27213301540	Nguyễn Anh	Tuấn	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
2971	27213301016	Nguyễn Doãn	Nam	24/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2972	27213243565	Nguyễn Khánh	Linh	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2973	27213241242	Lê Gia	Kiệt	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2974	27213240846	Hoàng Thành	Đạt	31/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2975	27213239579	Lê Thanh	Chung	03/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2976	27213238852	Hoàng Quốc	Huy	15/05/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2977	27213236587	Đỗ Thanh Như	Sĩ	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2978	27213231525	Ngô Nguyễn	Toàn	28/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2979	27213224556	Nguyễn Minh	Hiển	14/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2980	27213201142	Nguyễn Thu	Thảo	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
2981	27213153961	Nguyễn Mai Bảo	Ngân	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2982	27213153850	Nguyễn Tiến	Mạnh	17/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2983	27213153706	Trần Khánh	Huyền	01/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2985	27213153317	Nguyễn Nữ Ny	Ny	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2986	27213153185	Nguyễn Đình	Phi	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2987	27213152817	Nguyễn Văn	Nam	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2988	27213149550	Nguyễn Ngọc	Trung	24/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2989	27213149427	Nguyễn Thiện	Luân	16/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2990	27213149276	Nguyễn Đình	Hoàng	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2991	27213149233	Phùng Trọng	Hiếu	11/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2992	27213148959	Trần Quốc	Cường	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2993	27213145426	Phan Phạm Nguyên	Vũ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2994	27213144121	Lê Đào Quỳnh	Anh	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2995	27213143811	Trần Đặng Hoàn	Đan	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2996	27213143701	Trương Hoàng Anh	Thư	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
2997	27213138418	Nguyễn Đắc	Tuấn	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
2999	27213133999	Nguyễn Trần Tường	Vy	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.1	Đạt
3000	27213133920	Nguyễn Thị	Phương	22/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3001	27213132750	Nguyễn Trần Trâm	Anh	03/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3002	27213126561	Nguyễn Hiếu	Hậu	06/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3003	27213124739	Trần Bảo	Thuận	01/11/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3004	27213124153	Nguyễn Hoàng	Yến	15/03/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3005	27213123372	Võ Khánh	Ly	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3006	27213123224	Ngô Văn	Quý	17/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3007	27213102877	Võ Thu	Hà	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3008	27213102826	Lưu Trúc	Ly	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.6	Đạt
3009	27213102402	Phạm Thảo	Anh	30/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3010	27213102261	Huỳnh Nhật	Quý	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3011	27213100772	Nguyễn Văn	Trung	20/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3012	27213053409	Phạm Thị Ngọc	Linh	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
3013	27213045055	Huỳnh	Đức	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3014	27212953005	Nguyễn Mai Thảo	Hiển	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3015	27212943684	Ngô Nguyễn Thùy	Linh	29/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3016	27212942522	Thái Nguyễn Minh	Hoàng	05/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3017	27212933638	Nguyễn Hồ Kim	Nhân	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3018	27212929889	Đặng Văn	Hưng	15/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
3019	27212901080	Võ Huỳnh Mỹ	Chi	20/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3020	27212846174	Võ Trần Như	Quỳnh	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3021	27212844261	Trần Gia	Linh	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3022	27212844235	Nguyễn Hữu Ngọc	Thảo	24/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3023	27212843216	Nguyễn Văn	Minh	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3024	27212843168	Lê Tự	Khánh	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3025	27212831731	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
3026	27212822630	Đặng Quang	Khánh	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3027	27212821353	Lê Huỳnh Hà	Minh	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3028	27212753946	Nguyễn Vũ Minh	Hương	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3029	27212743996	Châu Ngọc Công	Hiếu	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.4	Đạt
3030	27212739372	Nguyễn Minh	Quang	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3032	27212731540	Nguyễn Hữu Quang	Bình	01/11/2000	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3033	27212727267	Đặng An	Nguyên	25/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3035	27212702810	Võ Đức	Thịnh	28/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3036	27212702794	Phạm Thế	Mạnh	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3037	27212702631	Võ Thế	Lâm	07/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3038	27212702523	Phan Khánh	Quỳnh	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3039	27212701899	Trần Lê Phương	Thảo	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3040	27212700695	Lê Minh	Huy	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3041	27212653620	Đỗ Hồ Trúc	Vy	07/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3042	27212653500	Trần Thanh Kiều	Oanh	10/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3043	27212651494	Nguyễn Hữu	An	10/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3044	27212645515	Võ Trần Kiều	Mẫn	19/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3045	27212645247	Võ Nguyễn Hoài	Ngọc	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3046	27212644988	Nguyễn Trần Thùy	Dung	29/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3047	27212644420	Nguyễn Thanh	Vân	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3048	27212644127	Phạm Như	Quỳnh	04/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
3049	27212644057	Nguyễn Khánh	Ly	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3050	27212643768	Lê Phương	Dung	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
3051	27212643697	Phạm Hoàng	Nhi	21/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3052	27212643511	Trần Võ Lệ	Quỳnh	18/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3053	27212642232	Lê Nho	Phúc	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3054	27212638386	Trương Tuấn	Kiệt	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.1	Đạt
3055	27212633614	Nguyễn Trần Quỳnh	Như	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3056	27212632046	Nguyễn Kiều	Duyên	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3057	27212629833	Trần Văn	Quang	10/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
3058	27212624050	Lê Minh	Châu	28/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3059	27212620880	Tô Anh	Quang	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3060	27212603091	Đình Thục	Phương	12/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3061	27212602137	Nguyễn Công	Hoàng	15/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3062	27212601898	Nay H'	Duyên	28/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3063	27212601716	Trần Nguyễn Ngọc	Ánh	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3064	27212601704	Phạm Thị Lan	Hương	25/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
3065	27212601484	Nguyễn Hoàng	Phong	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3067	27212601482	Nguyễn Ngọc	Hiền	23/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3068	27212601425	Phạm Cao Như	Thúy	31/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3069	27212600975	Vương Thanh	Huyền	12/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
3070	27212553047	Phan Trịnh	Diễm	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.4	Đạt
3071	27212542885	Phạm Huy	Hùng	21/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3072	27212541264	Phạm Trung	Hiếu	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3073	27212539107	Nguyễn Văn	Tấn	05/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3074	27212537868	Nguyễn Nhật	Minh	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3075	27212536678	Nguyễn Hồng	Ngọc	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
3076	27212526693	Phạm Anh	Tài	03/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3077	27212526199	Mai Ngọc	Trâm	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3078	27212500497	Lê Tuấn	Anh	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3079	27212453197	Võ Mỹ	Kim	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
3080	27212450053	Trần Phước	Thịnh	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3081	27212450051	Trần Mạnh	Thi	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3082	27212447639	Phạm Xuân	Hưng	06/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3083	27212445210	Nguyễn Phạm Thúy	Trinh	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3084	27212443075	Lê Thị	Quý	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3085	27212442535	Nguyễn Trường	An	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3086	27212439572	Nguyễn Đại	Hàng	28/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3087	27212436836	Nguyễn Ngọc Tâm	Bình	17/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3089	27212436497	Trần Thúy	Vân	27/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3090	27212436468	Nguyễn Tất	Toàn	24/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3091	27212435584	Phan Minh	Huy	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3092	27212435576	Lê Ngọc Duy	Luân	14/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3093	27212435549	Đặng Trần	Thực	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3094	27212431728	Trần Thanh	Uyên	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3096	27212428667	Phạm Khánh	Triều	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3097	27212427832	Trương Ngọc Tường	Vi	04/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3098	27212422932	Ông Ích Thảo	Vân	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3099	27212402414	Nguyễn Đăng	Hiếu	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3100	27212401047	Ngô Văn	Viễn	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
3102	27212401017	Đỗ Yên	Thùy	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3103	27212400959	Huỳnh Đức	Tùng	24/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3104	27212353239	Lê Hồng	Nhung	02/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3105	27212340544	Văn Viết	Bôn	17/07/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3106	27212329244	Châu Quốc	Thiện	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
3108	27212328906	Ngô Đình	Khải	30/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3109	27212302634	Trương Ngọc Như	Quỳnh	24/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
3110	27212301200	Văn Viết	Sỹ	21/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
3111	27212301163	Lê Hoài	Thương	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3112	27212300329	Nguyễn Bá	Luân	01/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3113	27212280019	Ngô Quốc Vinh	Vinh	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3114	27212254158	Trần Tấn Khang	Khang	09/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
3115	27212254149	Nguyễn Trà My	My	07/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3116	27212253748	Trương Mai Oanh	Oanh	22/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3117	27212253675	Lê Thanh Kiệt	Kiệt	03/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3118	27212253642	Trương Viết Thoại	Thoại	10/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
3119	27212253540	Trần Phan Ngọc Trân	Trân	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3121	27212253529	Nguyễn Lê Diệu Oanh	Oanh	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3122	27212253329	Phạm Mai Hoài Bảo	Bảo	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3123	27212253188	Trần Lê Anh Thư	Thư	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3125	27212253120	Phan Hoàng Trang	Trang	19/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3126	27212253065	Phạm Trần Kim Anh	Anh	29/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3127	27212253018	Nguyễn Lê Diệu Thanh	Thanh	02/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3128	27212252687	Lương Dương Vinh	Vinh	03/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
3129	27212249903	Lê Hồ Minh Quốc	Quốc	24/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3130	27212247060	Nguyễn Văn Đô	Đô	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3131	27212247035	Nguyễn Hoàng Minh	Minh	05/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3132	27212246970	Lê Bá Duy	Duy	08/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3133	27212246365	Nguyễn Đoàn Ngọc Linh	Linh	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3134	27212246140	Phạm Thu Thủy	Thủy	15/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3135	27212245924	Nguyễn Công Huy	Huy	24/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3136	27212245636	Trần Đình Nghĩa	Nghĩa	27/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3137	27212245501	Huỳnh Lâm Anh Thư	Thư	20/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3138	27212245371	Trần Văn Hậu	Hậu	01/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3139	27212245288	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	Nguyên	01/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3140	27212245065	Võ Việt Kha	Kha	31/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3141	27212245048	Đỗ Anh Phương	Phương	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
3142	27212244931	Nguyễn Lê Khánh Vy	Vy	24/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3143	27212244450	Nguyễn Văn Thuận	Thuận	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3144	27212244351	Nguyễn Anh Thư	Thư	28/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3145	27212244254	Lê Thanh Trà	Trà	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3146	27212244102	Lê Đức Luân	Luân	18/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3147	27212243980	Nguyễn Tuấn Anh	Anh	27/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3148	27212243815	Đặng Trần Phương Uyên	Uyên	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3149	27212243794	Lương Minh Quang	Quang	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3150	27212243679	Nguyễn Văn Thành	Thành	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3151	27212243672	Nguyễn Anh Tuấn	Tuấn	22/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3152	27212243653	Lê Văn Bảo	Bảo	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
3153	27212243542	Nguyễn Văn Mùi	Mùi	03/07/2003	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3154	27212243488	Bùi Duy Khánh	Khánh	05/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3155	27212243422	Phạm Quốc Duy	Duy	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3156	27212243354	Lê Nhật Huy	Huy	05/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3157	27212243259	Mai Tấn Đôn	Đôn	18/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
3158	27212243208	Nguyễn Hữu Thông	Thông	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3159	27212243158	Trần Bảo An	An	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3160	27212242818	Trần Thanh	Vọng	30/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3161	27212242547	Trần Huỳnh Trúc	Linh	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3162	27212242500	Đỗ Ngọc	Linh	15/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3163	27212242465	Bùi Anh	Vũ	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3164	27212242441	Nguyễn Dương	Hiếu	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
3165	27212242438	Nguyễn Thế	Quang	20/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
3166	27212242168	Nguyễn Thị Hoài	Ân	07/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3167	27212241582	Nguyễn Thành	Trung	02/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3168	27212241534	Phan Nhật	Minh	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3169	27212241375	Nguyễn Văn	Minh	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3170	27212241273	Võ Hoàng	Phúc	12/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3171	27212241076	Nguyễn Thanh	Sơn	11/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3172	27212240992	Nguyễn Việt	Chính	05/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3173	27212240878	Võ Hồng	Hiệp	19/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.9	Đạt
3174	27212240863	Huỳnh Nguyễn Như	Ngọc	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3175	27212240804	Nguyễn Châu	Hạnh	23/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3176	27212240501	Nguyễn Văn Minh	Nhật	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3177	27212240364	Trần Xuân	Lành	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3178	27212240275	Nguyễn Nhật	Huy	17/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3179	27212240220	Đình Thanh Nam	Khánh	17/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
3180	27212240202	Trần Nguyễn Hữu	Thịnh	25/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3181	27212239605	Đình Thanh	Tâm	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3182	27212239552	Võ Dương Yến	Nhi	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3183	27212239541	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	27/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3184	27212239467	Nguyễn Quốc	Hoàn	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3185	27212239376	Nguyễn Hồ	Phát	22/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3186	27212239167	Nguyễn Lê Việt	An	22/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3187	27212238431	Lưu Trần Anh	Khoa	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3188	27212238211	Lê Tuấn	Anh	24/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3189	27212238194	Bùi Thị Phúc	Nguyên	13/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
3190	27212238072	Trần Đức	Tài	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3191	27212237673	Lê Văn	Ánh	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3192	27212237560	Trần Công	Nhật	14/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3193	27212236356	Trương Quang	Phú	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3194	27212236299	Phạm Quang	Vinh	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3195	27212235951	Phùng Việt	Nam	12/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.1	Đạt
3196	27212235925	Phan Phước	Thơi	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3197	27212235226	Nguyễn Lâm Bảo	Bảo	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3198	27212235191	Hồ Bá	Huy	03/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3199	27212234992	Nguyễn Duy	Hiếu	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3200	27212234965	Nguyễn Quỳnh	Trang	16/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
3201	27212234376	Lê Ngọc	Anh	12/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3202	27212234297	Nguyễn Ngọc	Quyền	16/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
3203	27212234269	Ngô Nhật	Minh	18/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3204	27212234200	Lê Minh	Phúc	02/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3205	27212234046	Võ Phúc	Danh	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3206	27212234036	Đặng Công Tuấn	Tuấn	24/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3207	27212234020	Nguyễn Đình Thái Dương	Dương	24/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3208	27212233987	Nguyễn Trần Hạ Vy	Vy	02/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
3209	27212233719	Lê Đào Hồng Phúc	Phúc	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3210	27212233700	Trần Văn Sơn	Sơn	01/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3211	27212233528	Đỗ Quang Hưng	Hưng	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3212	27212233480	Trần Công Khoa	Khoa	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3213	27212233373	Phạm Thanh Trí	Trí	03/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3214	27212232670	Nguyễn Ngọc Hiếu	Hiếu	05/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3215	27212232345	Hồ Võ Lệ Vương	Vương	03/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3217	27212231805	Bùi Xuân Hoàng	Hoàng	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3218	27212230553	Nguyễn Minh Thành	Thành	04/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3219	27212230462	Phạm Đại Phước	Phước	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3220	27212230121	Tô Minh Đô	Đô	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3221	27212229671	Bùi Hà Phan	Phan	09/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3222	27212229571	Nguyễn Đăng Phong	Phong	05/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
3223	27212229450	Nguyễn Ngọc Khoa	Khoa	05/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3224	27212229038	Nguyễn Quốc Tiến	Tiến	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3225	27212228975	Nguyễn Vũ Thiên Bảo	Bảo	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3226	27212228842	Tần Hải Sơn	Sơn	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3227	27212228708	Tăng Bá Tiến	Tiến	16/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3228	27212228632	Lê Đình Hòa	Hòa	15/02/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
3229	27212228035	Phan Võ Trường Vũ	Vũ	19/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3230	27212227900	Lê Huyền Trang	Trang	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3231	27212227129	Trần Văn Lân	Lân	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3232	27212225680	Phí Trần Quang Huy	Huy	22/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3233	27212225387	Phạm Hoàng Huy	Huy	06/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3234	27212224049	Ngô Ngọc Huy	Huy	23/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3235	27212223752	Nguyễn Anh Thư	Thư	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3236	27212223580	Nguyễn Gia Huy	Huy	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3237	27212221766	Cao Gia Huy	Huy	09/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3238	27212221406	Đỗ Tuấn Kiệt	Kiệt	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3239	27212221107	Nguyễn Ngọc Quý	Quý	18/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.9	Đạt
3240	27212220881	Nguyễn Văn An	An	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
3241	27212220501	Nguyễn Hồng Phúc	Phúc	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3242	27212203084	Nguyễn Lê Huyền My	My	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3243	27212203050	Trà Nguyễn Khánh Vy	Vy	17/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
3244	27212203004	Mai Hữu Trí	Trí	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3245	27212202843	Tôn Thất Quý	Quý	19/10/2003	Huế	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3246	27212202786	Lê Thọ Quốc Khanh	Khanh	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3247	27212202635	Lê Trọng Phúc Huy	Huy	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3248	27212202618	Lê Hoàng Bảo Ngọc	Ngọc	30/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3249	27212202593	Phạm Văn Hiếu	Hiếu	07/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3250	27212202335	Trần Lê Xuân	Xuân	25/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3251	27212202275	Nguyễn Quang	Sơn	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3252	27212202243	Hoàng Nhật	Anh	16/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3253	27212201991	Chu Gia	Hải	14/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3254	27212201857	Huỳnh Hải	Huy	10/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3255	27212201768	Lê Văn	Hiếu	19/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3256	27212201763	Nguyễn Thị Nhật	Vy	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3257	27212201755	Hoàng Tấn	Phong	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3258	27212201726	Nguyễn Công	Trường	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3259	27212201589	Bùi Thanh	Lợi	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3260	27212201532	Võ Như	Nghĩa	22/11/2003	Hà Tây	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
3261	27212201483	Nguyễn Hoàng	Thiện	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3262	27212201403	Đặng Việt	Tùng	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
3263	27212201379	Trần Văn	Tín	04/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.4	Đạt
3265	27212201368	Lê Nhật Thảo	Ly	23/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
3266	27212201252	Nguyễn Văn Hữu	Lễ	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3267	27212201227	Trần	Khánh	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
3268	27212201111	Lê Phương Hồng	Nhung	28/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3269	27212201019	Trần Bảo	Ngọc	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3270	27212200987	Nguyễn Thăng Gia	Huy	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3271	27212200971	Nguyễn Văn	Thế	16/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3273	27212200840	Nguyễn Kim	Quang	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3274	27212200768	Hồ Phi	Tùng	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3275	27212200756	Hoàng Mạnh	Hùng	22/08/2001	Phú Thọ	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3276	27212200202	Phạm Phương	Loan	25/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3277	27212180006	Tạ Huy	Hoàng	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3278	27212154241	Kiều Văn	Hậu	20/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3279	27212153861	Trương Đàm Ngọc	Ly	19/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.1	Đạt
3280	27212153583	Nguyễn Bá	Việt	16/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3281	27212153546	Nguyễn Phú Thu	Trâm	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3282	27212153214	Đồng Nguyễn Bằng	Huyền	08/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3283	27212153085	Nguyễn Trần Trung	Thịnh	30/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3284	27212152811	Nguyễn Phương	Thuận	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
3285	27212152804	Lê Nguyễn Phương	Lan	19/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3286	27212152203	Nguyễn Quốc	Thanh	16/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3287	27212152040	Lê Anh	Tài	30/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3288	27212151130	Đỗ Đăng Hữu	Trí	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3289	27212149961	Trần Minh	Phi	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3290	27212146717	Huỳnh Nhật	Khoa	15/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3291	27212146684	Trần Nguyễn	Khánh	28/07/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3292	27212146659	Huỳnh Tấn	Đạt	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3293	27212146658	Đặng Tiến	Đạt	11/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3294	27212146494	Đặng	Vương	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3295	27212146466	Dương Văn	Huy	22/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3296	27212146065	Phan An	Thuy	30/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3297	27212145858	Phạm Duy	Trung	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3298	27212145581	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3299	27212145331	Nguyễn Văn	Quyền	24/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
3300	27212145073	Lê Tấn	Mỹ	16/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3301	27212144939	Trương Hồng	Nhung	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3302	27212144868	Phạm Anh	Tú	23/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3303	27212144779	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	08/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3304	27212144218	Trần Xuân	Quý	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3305	27212144190	Nguyễn Thanh	Lâm	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3306	27212144006	Nguyễn Đức	Ánh	08/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3307	27212143984	Nguyễn Thành	Tài	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3308	27212143622	Nguyễn Đăng	Thế	06/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3309	27212143479	Đoàn Lê Phương	Trinh	23/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3310	27212143317	Nguyễn Bình	An	28/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3311	27212142349	Nguyễn Trung	Hiếu	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3312	27212142320	Mai Đức	Mẫn	07/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3313	27212142199	Nguyễn Ngọc	Tri	10/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3314	27212142178	Nguyễn Tuấn	Hiệp	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
3315	27212142110	Trần Quang	Vinh	16/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3316	27212141909	Trần Thanh	Tân	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3317	27212141441	Phan Phước	Ngọc	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3318	27212141334	Trần Văn	Huy	29/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3319	27212141197	Châu Hùng	Anh	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3320	27212141162	Lương	Thiện	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3321	27212140195	Trần Quốc	Khánh	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3322	27212140124	Nguyễn Minh	Huân	14/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3323	27212139529	Nguyễn Minh	Tâm	06/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3324	27212139444	Nguyễn Hoàng	Anh	20/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3325	27212139038	Phạm Minh	Huy	19/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3326	27212138939	Trần Thành	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3327	27212137517	Võ Tuấn	Kiệt	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3328	27212137149	Phan Đức	Trường	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3329	27212137135	Nguyễn Ngọc Minh	Hà	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3330	27212135921	Hoàng Văn	Hưng	10/11/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3331	27212135309	Lê Quyết	Thắng	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3332	27212135093	Thái Văn	Anh	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3333	27212134395	Nguyễn Văn	Thành	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3334	27212134292	Nguyễn Đôn	Hào	23/01/2003	Huế	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3335	27212133757	Nguyễn Đức	Huy	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
3336	27212132756	Nguyễn Mai	Linh	01/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3337	27212132360	Lê Đăng	Uý	27/04/2003	Thanh Hoá	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3338	27212131491	Phan Ngô Huy	Hoàng	15/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
3339	27212130414	Trần Công	Phúc	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3340	27212129480	Lâm Xuân	Hiếu	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3341	27212129101	Nguyễn Văn	Nguyên	08/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3342	27212129084	Hà Minh	Trí	25/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3343	27212129076	Nguyễn Tăng	Thông	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3344	27212128902	Hồ Phi	Úc	26/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3345	27212128883	Trần Khánh	Huy	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3346	27212128875	Nguyễn Văn	Đức	15/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3347	27212126789	Nguyễn Hữu	Vũ	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3348	27212126041	Lê Hữu	Cần	09/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3349	27212126015	Nguyễn Công Thiên	Trường	26/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
3350	27212125683	Từ Quang	Trí	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3351	27212125327	Huỳnh Lê Thành	Luân	15/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3353	27212125291	Hồ Thanh	Thịnh	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3354	27212124878	Đặng Ngọc	Hiển	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3355	27212124178	Phan Vy Bảo	Hân	26/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3356	27212122344	Hoàng Gia	Bào	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3357	27212121905	Phạm Công	Mạnh	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3358	27212121804	Trương Khánh	Nguyên	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3359	27212121700	Huỳnh Dương Quang	Tin	14/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3360	27212121029	Trương Tuấn	Anh	04/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3361	27212120580	Đoàn Anh	Tài	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3362	27212103053	Nguyễn Mậu	Tài	02/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
3363	27212102849	Quách Hải	Hậu	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
3364	27212102827	Trần Lí	Bân	22/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.4	Đạt
3365	27212102788	Văn Trung	Quân	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3366	27212102653	Nguyễn Đức Đăng	Khoa	07/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3367	27212102451	Nguyễn Việt	Hoàng	04/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3368	27212102424	Đậu Ngọc	An	22/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3369	27212102356	Hà Văn	Trường	22/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
3370	27212102327	Phạm Minh	Nhật	24/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3371	27212102294	Nguyễn Thanh	Toàn	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3372	27212102088	Nguyễn Gia	Huy	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3373	27212102061	Lê Văn	Tri	05/07/2003	Huế	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3374	27212102041	Nguyễn Bá Tuấn	Anh	13/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3375	27212101883	Huỳnh Công	Nhật	10/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3376	27212101868	Trần Trung	Trường	21/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3377	27212101491	Lê Nguyên Bảo	Duyên	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3378	27212101418	Trần Văn	Thịnh	31/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
3379	27212101329	Trương Phú	Duy	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
3380	27212101162	Nguyễn Hữu	Phát	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
3381	27212100723	Nguyễn Ngọc	Toàn	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
3382	27212100539	Phan Hồng	Hân	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3383	27212100490	Võ Như Quang	Phúc	26/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3384	27212100487	Võ Hoài	Nam	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3385	27212100294	Bùi Linh	Cường	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3386	27211749236	Phạm Ngọc	Ánh	09/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3387	27211748952	Phạm Ngọc	Tâm	08/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3388	27211748874	Nguyễn Ngọc	Quang	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3389	27211748763	Đào Tuấn	Hưng	03/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3390	27211736464	Lê Tấn Hoàn	Phúc	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.6	Đạt
3391	27211732053	Nguyễn Công	Trãi	09/12/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
3392	27211727695	Tổng Quốc	Tuấn	16/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3393	27211721615	Phạm Duy	Bào	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3395	27211653290	Lý Trường	Phúc	30/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3396	27211645940	Trần Tích	Tân	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.6	Đạt
3397	27211633898	Trần Quang	Thành	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
3398	27211620006	Nguyễn Ngọc	Tiến	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3399	27211602676	Nguyễn Văn Ái	Quốc	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3400	27211549430	Lê Minh	Việt	16/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
3401	27211549286	Đào Trần Minh	Phương	15/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
3402	27211549251	Nguyễn Duy	Khuyên	06/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.4	Đạt
3403	27211545357	Huỳnh Văn	Hiếu	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3404	27211542608	Nguyễn Tiến	Hưng	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3405	27211542371	Nguyễn Đình	Phước	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3406	27211542091	Nguyễn Thanh	Đạt	26/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3407	27211540486	Nguyễn Ngọc	Luân	26/03/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3408	27211539685	Lê Hùng	Vỹ	13/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3409	27211539590	Trần Văn	Hậu	04/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3410	27211536881	Lê Tấn	Hải	14/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3411	27211535096	Bùi Anh	Phương	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3412	27211534495	Huỳnh Văn	Cảnh	02/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3413	27211529745	Lê Quốc	Huy	03/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3414	27211529539	Võ Anh	Tuấn	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3415	27211502819	Tạ Thanh	Phong	14/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3416	27211502531	Phạm Hữu	Nghĩa	25/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3417	27211502468	Nguyễn Xuân	Thanh	22/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3418	27211502361	Nguyễn Văn Quốc	Thắng	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3419	27211502291	Đỗ Văn	Thắng	01/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
3421	27211502182	Nguyễn Thành	Đạt	04/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3422	27211502150	Lê Trung	Hòa	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
3423	27211502040	Lê Văn Hoài	Minh	18/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3424	27211502026	Nguyễn Triết	Khang	22/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
3425	27211501884	Nguyễn Việt	Nguyên	13/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3426	27211501815	Nguyễn Lê	Nhân	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3427	27211501645	Võ Quốc	Thái	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3428	27211501088	Phạm Dương Thái	Vũ	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
3429	27211500775	Nguyễn Đức	Huy	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3430	27211353911	Hoàng Trọng Nhật	Thiên	05/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3431	27211353813	Nguyễn Hữu	Đông	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3432	27211349468	Nguyễn Phi	Kha	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3433	27211349466	Trần Quốc	Hưng	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3434	27211349184	Nguyễn Trọng	Hoàng	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3435	27211349099	Huỳnh Quốc	Việt	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3436	27211349005	Ksor	Gruin	07/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3437	27211348985	Hà Chung	Tuấn	05/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3438	27211348932	Võ Văn	Nhật	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
3439	27211348821	Hoàng Trung	Nguyên	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3441	27211348799	Đình Quốc	Trung	29/06/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3442	27211345930	Nguyễn Quốc	Tuấn	27/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3443	27211345622	Lê Văn	Đức	14/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3444	27211345440	Nguyễn Duy	Long	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3445	27211344961	Nguyễn Minh	Dũ	29/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3446	27211344269	Trần Quý	Bảo	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3447	27211344141	Phạm Văn	Truyền	26/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3448	27211344135	Võ Hữu	Khánh	12/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3449	27211344133	Nguyễn Thanh	Tùng	28/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.9	Đạt
3450	27211344011	Dương Phạm Anh	Thi	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3451	27211343860	Phạm Trần Thanh	Nhiên	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3452	27211343564	Trần Lê Ngọc	Lâm	20/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3453	27211343402	Trần Xuân	Thành	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3454	27211343326	Nguyễn Quốc	Hưng	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3455	27211343033	Chu Duy	Quang	19/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3456	27211342914	Bùi Trường	An	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3457	27211342881	Hồ Việt	Sang	03/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3458	27211342753	Hồ Văn	Minh	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3459	27211342725	Nguyễn Nhật	Hoàng	19/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3460	27211342720	Phạm Duy	Tuấn	10/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3461	27211342665	Lê Huy	Cường	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
3462	27211342582	Lê Đức	Thiện	28/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3463	27211342560	Trương Thanh	Hòa	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3464	27211342390	Nguyễn	Hòa	19/12/2003	Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3465	27211342310	Lê Đức	Truyền	07/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3466	27211342239	Trần Quang	Hậu	05/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3467	27211342050	Trần Nguyễn Nhân	Huy	20/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
3468	27211342030	Lê Hoàng	Vũ	13/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
3469	27211341812	Trần Duy	Hiếu	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3470	27211341624	Mai Văn	Tâm	01/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3471	27211341497	Trương Thế	Bảo	04/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3472	27211341368	Nguyễn Lương	Hải	23/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3473	27211340732	Đặng Trần	Phi	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
3474	27211340660	Lê Tuấn	Anh	22/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3475	27211340550	Phùng Đức	Trọng	22/09/2003	Nam Định	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3476	27211340480	Trịnh Minh	Chiến	19/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3477	27211340367	Lê Huỳnh	Đức	13/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
3478	27211340205	Lâm Văn	Điệp	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3479	27211339884	Võ Huỳnh Tiêu	Khôi	21/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3480	27211339346	Nguyễn Trường	Sa	26/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3481	27211339262	Nguyễn Hoài	Thiên	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3482	27211338176	Trương Văn	Tú	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3483	27211337645	Nguyễn Duy	Phúc	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3484	27211336997	Hà Quang	Trọng	20/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3485	27211336723	Huỳnh Nguyễn Gia	Phúc	07/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3486	27211336689	Trương Thiên	Long	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3487	27211336523	Nguyễn Thái	Bảo	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3488	27211336231	Đoàn Minh	Hà	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3489	27211336083	Trần Công	Quý	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.9	Đạt
3490	27211335807	Trà Thanh	Vọng	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3491	27211335768	Nguyễn Đức	Trung	10/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3492	27211334771	Nguyễn Hữu	Tài	18/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3493	27211334636	Lê Văn	Đạt	11/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3494	27211334457	Phạm Ngọc	Khánh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3495	27211334304	Phạm Huy	Hoàng	25/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3496	27211333964	Phan Hữu	Tiến	21/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3497	27211333962	Ngô Văn	Hiếu	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3498	27211333726	Nguyễn Ngọc	Bùi	18/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3499	27211333639	Nguyễn Văn Quyền	Lương	03/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3500	27211333279	Phan Nguyễn Tuấn	Huy	18/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3501	27211333136	Phạm Việt	Hùng	29/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3502	27211332658	Hoàng Xuân	Quang	09/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3503	27211331437	Ngô Minh	Trí	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
3504	27211331415	Nguyễn Tuấn	Hiền	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3505	27211331021	Lại Ngọc Tấn	Vũ	16/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3506	27211330736	Bùi Nguyễn Đức	Lộc	04/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3507	27211329905	Văn Ngọc Nhật	Trí	19/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3508	27211329762	Lê Huy	Khiêm	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3509	27211329387	Nguyễn Văn	Hiếu	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3510	27211329266	Đặng Nhật	Cường	08/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3511	27211329208	Nguyễn Trung	Nguyên	20/09/2003	Kon Tum	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
3512	27211329164	Phan Tuấn	Long	27/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3513	27211328616	Trần Đình Tiến	Đạt	11/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3514	27211328212	Lê Thanh	Trực	31/12/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3515	27211328097	Phạm Ngọc	Thanh	04/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3516	27211328037	Nguyễn Bá	Phúc	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3517	27211327816	Phạm Văn Quốc	Huy	13/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3518	27211327005	Trần Văn	Toàn	07/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3519	27211325234	Phạm Tiến	Huy	09/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3520	27211325154	Hoàng Quốc	Khánh	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3521	27211324440	Nguyễn Anh	Kỳ	17/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3522	27211323969	Nguyễn Văn Tiến	Đạt	05/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3523	27211322905	Nguyễn Thanh	Sơn	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3524	27211322833	Hồ Trung	Kiên	18/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3525	27211321850	Thái Thiện	Tâm	26/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3526	27211321831	Nguyễn Trung	Phong	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3527	27211321595	Đặng Duy	Đức	26/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3528	27211321307	Nguyễn Tấn	Đạt	17/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3529	27211321109	Huỳnh Minh	Phát	24/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3530	27211320995	Lê Quang	Lưu	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3532	27211320346	Nguyễn Tuấn	Vũ	25/08/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	8.0	6.9	Đạt
3533	27211303112	Nguyễn Thành	Phú	09/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3534	27211302650	Trần Quang	Lâm	09/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3535	27211302539	Hồ Việt	Thực	16/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3536	27211302404	Tổng Việt	Bảo	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.4	Đạt
3537	27211302316	Phan Văn Thành	Hưng	20/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3538	27211302307	Trần Hữu	Tài	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3539	27211302279	Huỳnh Lưu Ngọc	Phúc	16/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
3540	27211301915	Nguyễn Văn	Trường	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3541	27211301693	Võ Duy	Vũ	01/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3542	27211301671	Võ Thanh	Tiên	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3543	27211301528	Võ Huy	Hoàng	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3544	27211301404	Võ Minh	Lực	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3546	27211301178	Phan Ngọc	Đức	26/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
3547	27211301108	Trần Đại	Nghĩa	22/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3548	27211300984	Đặng Thế	Hiệu	26/11/2003	Nam Định	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3549	27211300981	Đoàn Mạnh	Nam	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3550	27211300829	Trương Lê	Danh	27/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3551	27211300716	Lê Phi	Hùng	13/02/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3552	27211300286	Hoàng Minh	Tâm	25/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3553	27211247962	Nguyễn Văn	Khải	07/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3554	27211243990	Phan Song Nhật	Phương	08/04/2003	Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3555	27211243294	Lê Thị Nguyên	Linh	23/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3556	27211241655	Hồ Ngọc	Lâm	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3557	27211241045	Phan Quốc	Cường	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3558	27211236303	Lê Việt Hoàng	Nhân	28/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3559	27211235882	Trần Anh	Tuấn	06/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3561	27211235512	Ngô Quốc	Anh	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
3562	27211230575	Lê Nguyễn Nhật	Thăng	06/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3563	27211226957	Trần Hoàng Gia	Bảo	15/10/2003	Huế	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3564	27211223167	Nguyễn Thành	Bảo	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3565	27211221281	Trần Vĩnh	Phú	13/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3566	27211203203	Nguyễn Trần Quốc	Anh	01/06/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3567	27211203183	Thái Gia	Phúc	29/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3568	27211202459	Nguyễn Minh	Tuấn	13/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3569	27211202260	Hồ Ngọc	Tâm	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3570	27211202123	Trần Công	Thành	30/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3571	27211201948	Nguyễn Huy	Hoàng	31/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3572	27211201466	Đậu Thế	Phi	20/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3573	27211200923	Hồ Duy	Sang	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3575	27211200783	Lê Quốc	Khánh	22/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3576	27211135655	Trần Ngọc Hà	Hà	16/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3577	27208780040	Trần Lê Hoàng Anh	Anh	24/08/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
3578	27208747354	Nguyễn Thị Thu Hà	Hà	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3579	27208742324	Lương Võ Phương Vy	Vy	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3580	27208741740	Nguyễn Thị Mai Phương	Phương	18/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3581	27208740424	Huỳnh Thị Trúc	Trúc	19/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3582	27208740362	Lê Thị Minh Nhung	Nhung	01/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3583	27208739712	Nguyễn Thị Khánh Ly	Ly	07/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3584	27208739231	La Nguyễn Tường Vi	Vi	28/08/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3585	27208738599	Huỳnh Thị Ngọc Phương	Phương	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3586	27208737139	Nguyễn Bảo Uyên	Uyên	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3587	27208735800	Đoàn Thị Cẩm Tú	Tú	25/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3588	27208734122	Phạm Bảo Nhi	Nhi	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3589	27208734001	Trần Thị Bích Ngọc	Ngọc	31/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
3590	27208728466	Bành Lưu Vân Anh	Anh	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3592	27208725405	Nguyễn Hoàng Thảo Ly	Ly	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3593	27208720248	Phạm Thị Hồng Ngọc	Ngọc	25/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3594	27208720128	Hồ Thị Trâm Vy	Vy	19/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3596	27208702913	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Hằng	05/12/2003	Cam Ranh	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3597	27208701610	Trần Thảo My	My	09/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3598	27208700781	Lê Quỳnh Phương Nhi	Nhi	11/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3599	27208700724	Nguyễn Yến Nhi	Nhi	15/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3600	27208680022	Bùi Thị Thanh Loan	Loan	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3601	27208653732	Hoàng Thị Kim Nguyên	Nguyên	27/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3602	27208653576	Phạm Thị Diễm Mi	Mi	16/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3603	27208653032	Võ Thị Kiều Oanh	Oanh	18/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3604	27208647762	Nguyễn Thị Oanh Kiều	Kiều	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3605	27208647427	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Duyên	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3606	27208646083	Nguyễn Thị Kim Ngân	Ngân	03/11/2003	Bình Dương	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3607	27208642259	Vy Thị Hiền	Hiền	09/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3608	27208641641	Nguyễn Hà Tú Anh	Anh	21/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3610	27208639582	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Quỳnh	30/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
3611	27208638434	Nguyễn Lâm Huyền	Huyền	30/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3612	27208638331	Đỗ Thị La	La	12/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3613	27208637394	Nguyễn Khánh Huyền	Huyền	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3615	27208635820	Phạm Thị Thanh Thanh	Thanh	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
3616	27208632347	Hà Thị Kiều Oanh	Oanh	08/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3617	27208631111	Nguyễn Thị Hoài Thương	Thương	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3618	27208630996	Võ Thanh Tuyền	Tuyền	04/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3619	27208629917	Nguyễn Vũ Anh Thư	Thư	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3620	27208627629	Nguyễn Thị Thanh Bình	Bình	29/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3621	27208627502	Trần Thảo My	My	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3622	27208623234	Trần Thị Thục Cẩm	Cẩm	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3623	27208621175	Hoàng Thị Hồng Vy	Vy	03/06/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
3624	27208621003	Phạm Lê Linh Đan	Đan	12/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3625	27208602763	Nguyễn Thị Hải	Linh	01/08/2003	Thái Bình	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3626	27208602491	Bùi Đặng Lan	Anh	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3627	27208602119	Nguyễn An	Nhi	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3628	27208601825	Vũ Hồng	Hiếu	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3629	27208601559	Nguyễn Thị Phương	Hiền	24/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3630	27208601435	Lý Thị Thùy	Nhị	30/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3631	27208601079	Huỳnh Thị Mai	Trinh	31/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3632	27208600878	Võ Thị Hải	Lý	27/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3633	27208600557	Văn Đoàn Huyền	Trang	28/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3634	27208600368	Nguyễn Quỳnh	Na	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3635	27208600245	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	11/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3636	27208600181	Đỗ Khánh	Linh	02/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3637	27208600144	Hoàng Thị Thu	Trang	22/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3638	27208439285	Nguyễn Thị	Kiều	16/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
3639	27208438340	Phan Thị Minh	Phượng	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3640	27208427319	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3641	27208235817	Trương Như	Ý	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3642	27207643283	Huỳnh Vũ Huyền	Trần	07/11/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
3643	27207620389	Hồ Thị Thùy	Linh	29/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3644	27207550396	Lê Mỹ	Duyên	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3645	27207543549	Lê Thị Khánh	Ly	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3646	27207541283	Hoàng Thị Thiên	Lý	25/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3647	27207540496	Lê Thị Mỹ	Duyên	11/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3648	27207539095	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	24/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
3649	27207538566	Đặng Thị	Nhung	23/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3650	27207535079	Lê Thị Thanh	Huyền	17/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3651	27207534909	Dương Thị	Đào	02/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3652	27207534358	Hoàng Thị Trà	My	08/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3653	27207532522	Đình Thị Hồng	Phượng	03/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3654	27207532438	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	06/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3655	27207531526	Phạm Thị Tiểu	Ý	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.0	Đạt
3656	27207531516	Võ Thiện	Ý	19/06/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3657	27207531432	Phan Thị Ngọc	Ánh	17/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
3658	27207530852	Vũ Thị	Lê	04/02/2000	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3659	27207528287	Nguyễn Thị	Diễm	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3660	27207527163	Thái Thu Thúy	Diễm	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3661	27207523833	Nguyễn Thị Thành	An	16/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3662	27207503077	Trịnh Thị Ngọc	My	17/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
3663	27207502429	Đình Thị Mỹ	Hằng	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3664	27207502018	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3665	27207501264	Nguyễn Thị	Lan	18/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3666	27207500600	Chu Thị Ngọc	Ánh	10/08/2003	Hải Dương	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3667	27207500486	Đình Thị	Oanh	24/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3668	27207500157	Trương Thị	Thắm	08/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3669	27207444398	Nguyễn Thị Mào	Vy	23/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3670	27207430416	Trương Thị Kim	An	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3671	27207401211	Nguyễn Thị Ái	Trang	20/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3672	27207347190	Võ Thị Thùy	Dương	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3673	27207342254	Nguyễn Thị Kim	Ngân	11/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3674	27207340506	Đình Hoàng	Yến	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3675	27207340301	Ngô Đặng Thùy	Dung	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3676	27207340292	Nguyễn Châu	Pha	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3677	27207337419	Nguyễn Thị Thùy	Vân	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3678	27207331445	Lê Thị Mai	Hương	20/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3679	27207323886	Ngô Thị Quỳnh	Nhi	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3680	27207302476	Đình Huỳnh My	Ny	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3681	27207302235	Nguyễn Thị Hồng	Hiên	19/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3682	27207280016	Phan Thị Thu	Hiên	08/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3683	27207280012	Nguyễn Lam	Hà	19/11/2002	Tam Kỳ	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
3684	27207253211	Bùi Thị Dung	Nhi	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3685	27207252478	Trương Thị Ái	Vy	03/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3686	27207252445	Nguyễn Thị Thu	Trinh	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
3687	27207252318	Nguyễn Thị	Mỹ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3688	27207252226	Bùi Thị Hương	Ly	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3689	27207249810	Nguyễn Thị Hồng	Soa	08/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3690	27207249775	Nguyễn Thị	Huệ	01/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3691	27207246252	Hồ Thị Anh	Thư	20/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3692	27207246225	Ngô Thị Ngọc	Thuận	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3693	27207244539	Mai Thị Anh	Thư	25/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3694	27207243453	Huỳnh Thị Thu	Sương	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3695	27207242235	Hồ Thị Thanh	Tâm	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3696	27207241245	Võ Thị Yến	Nhi	12/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3697	27207241193	Lê Thị Như	Quỳnh	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
3698	27207240182	Đào Thị Xuân	Quỳnh	15/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3699	27207239300	Trương Hải	Như	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3700	27207237671	Đặng Thị Tố	Quyên	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3701	27207237413	Nguyễn Thị Diệu	My	14/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
3702	27207237015	Dương Khánh	Vy	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3703	27207236449	Đặng Thị Thanh	Tâm	10/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3704	27207236197	Lê Thị Nhật	Nam	03/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3705	27207235851	Lý Ngọc	Lan	29/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3706	27207235060	Nguyễn Thị Tường	Vy	08/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
3707	27207234590	Lê Nguyễn Tuyết	Ngân	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3708	27207234316	Phẩm Thị Nguyên	Trang	25/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3709	27207234044	Phạm Thị	Nhung	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3710	27207233916	Trần Thị Thùy	Linh	03/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3711	27207233270	Huỳnh Thị Như	Quỳnh	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3712	27207232552	Phan Thị Thu	Hiên	27/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3713	27207231982	Nguyễn Thị Hoài	Thương	07/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3714	27207231382	Nguyễn Thị Như	Hằng	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3715	27207230386	Nguyễn Văn	Trung	30/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3716	27207229075	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	26/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3717	27207228730	Nguyễn Vũ Tịnh	Quyên	23/07/2003	Hội An	Nâng Cao	5.0	7.3	Đạt
3718	27207228451	Nguyễn Nhật	Khang	10/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3719	27207228136	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3720	27207227829	Đỗ Thị Mai	Hương	05/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3721	27207227415	Lê Nguyễn Xuân	Yên	01/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3722	27207227233	Lê Thị Minh	Giang	01/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3723	27207226849	Phan Bá Như	Tâm	07/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3724	27207223403	Võ Thị Mỹ	Loan	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3725	27207222325	Vì Thị Hồng	Thắm	16/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3726	27207222203	Đình Thị Kim	Lan	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3727	27207221532	Nguyễn Thị Thanh	Uyên	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3728	27207220609	Dương Thị Mai	Hương	24/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3729	27207220468	Nguyễn Thị	Tâm	12/04/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3730	27207202838	Đình Thị	Hằng	14/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3731	27207202668	Nguyễn Thị Tây	Thi	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
3732	27207202211	Đoàn Thị Thùy	Dương	01/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.4	Đạt
3733	27207202033	Trần Mỹ	Duyên	01/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3734	27207201907	Trần Thị Thuỳ	Trang	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3735	27207201374	Nguyễn Thị Khánh	Linh	14/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3737	27207201331	Nguyễn Thị Phương	Thảo	26/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3738	27207200730	Nguyễn Thị	Diệu	05/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3739	27207200552	Phan Trần Bảo	Trâm	29/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3740	27207200199	Lê Thị Quỳnh	Trâm	16/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3741	27207200046	Nguyễn Thị Ny	Na	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3742	27207153936	Nguyễn Thị Thu	Hiên	07/07/2003	Bến Cát	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3743	27207153285	Ngô Thị Hồng	Nhung	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3744	27207152986	Ngô Thị Thanh	Tâm	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
3745	27207152647	Phạm Thị Ngọc	Mùi	27/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3746	27207152556	Võ Thị	Cúc	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3747	27207152184	Hoàng Ngọc Bảo	Trâm	06/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3748	27207150448	Phan Thị Anh	Thư	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
3749	27207147747	Nguyễn Thu	Phương	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
3750	27207147294	Đỗ Như Tuyết	Nhi	27/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3751	27207146875	Võ Thị Y	Ngân	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3752	27207146805	Nguyễn Thị Như	Ý	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3754	27207146213	Nguyễn Thị Phương	Dung	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3755	27207144305	Đình Hà	Ngân	22/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3756	27207144021	Trần Thị Thu	Lý	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3757	27207143916	Hồ Thị	Hiếu	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
3758	27207143440	Nguyễn Thị Tuyết	Trâm	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
3759	27207143366	Trương Thị Thanh	Huyền	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3760	27207143293	Phạm Thị Hương	Giang	11/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3761	27207142782	Hoàng Lê Quỳnh	Mai	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3762	27207142712	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Tú	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3763	27207142571	Nông Thị Thu Hoài	Hoài	28/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3764	27207142513	Hồ Thị Diễm	Diễm	31/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3765	27207142416	Nguyễn Mạnh Cường	Cường	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3766	27207141751	Nguyễn Ngọc Kim Khánh	Khánh	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3767	27207141615	Lê Thị Thủy Tiên	Tiên	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3768	27207141592	Nguyễn Thị Thu Hà	Hà	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3769	27207141358	Trần Lê Lan Hương	Hương	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3770	27207141051	Nguyễn Vi Tường	Tường	16/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3771	27207140954	Trần Thị Mơ	Mơ	12/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3772	27207140948	Thái Thị Thúy Vi	Vi	05/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3773	27207140635	Nguyễn Huỳnh Ái Ly	Ly	14/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3774	27207140631	Nguyễn Tạ Thanh Trúc	Trúc	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3775	27207140573	Bùi Thị Phương Nga	Nga	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3776	27207140437	Huỳnh Phạm Hương Giang	Giang	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3778	27207140430	Vũ Bùi Hương Giang	Giang	22/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3779	27207140181	Bùi Phạm Thanh Ngân	Ngân	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
3780	27207139716	Phạm Thị Thanh Huyền	Huyền	12/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
3781	27207138543	Trần Hoàng Ái Vi	Vi	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3782	27207138525	Đặng Thị Thúy Kiều	Kiều	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
3783	27207138453	Lê Nguyễn Trang Anh	Anh	06/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3784	27207138119	Lê Phạm Tuyết Nhi	Nhi	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3785	27207137995	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Tâm	27/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3786	27207137198	Đỗ Thị Kim Anh	Anh	18/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3787	27207137080	Trần Hà My	My	02/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3788	27207137064	Văn Thị Thanh Thảo	Thảo	08/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3789	27207136307	Võ Thị Thanh Thảo	Thảo	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3790	27207136007	Trần Thị Thu Yên	Yên	15/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.4	Đạt
3791	27207135834	Lê Thị Mỹ Linh	Linh	03/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3792	27207135607	Trần Thị Hoàng Lan	Lan	08/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3793	27207134401	Phạm Lê Uyên Nhi	Nhi	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3794	27207133735	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Hiền	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
3795	27207133034	Trần Thị Phương Ngân	Ngân	14/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3796	27207133010	Nguyễn Thị Kim Yến	Yến	27/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3797	27207132468	Lê Thị Khánh Thư	Thư	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
3798	27207131794	Đào Thị Thu Thảo	Thảo	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3799	27207131624	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	Duyên	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3800	27207131320	Lê Thị Thanh Thảo	Thảo	25/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3801	27207131201	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Tâm	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3802	27207131162	Nguyễn Thị Hà	Hà	25/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3803	27207130900	Phan Thị Minh Trang	Trang	14/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3804	27207130708	Huỳnh Thanh Hà	Hà	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
3805	27207130518	Lê Thị Thu Ny	Ny	05/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3806	27207130473	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Nguyên	02/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3807	27207129929	Phạm Khánh Linh	Linh	18/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3808	27207129752	Phan Thị Thảo	Nhi	12/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3809	27207129095	Lê Thị Như	Thiện	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3810	27207128967	Lê Thị Mỹ	Duyên	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3811	27207128839	Nguyễn Thị Thu	Thương	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3812	27207128646	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	13/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3813	27207128591	Trương Thị Ngọc	Lan	17/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3814	27207128582	Bùi Ngọc Vân	Khánh	04/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.1	Đạt
3815	27207128512	Nguyễn Thị Thu	Hiền	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3816	27207128507	Nguyễn Mai	Anh	09/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3817	27207128427	Lê Kim	Quy	13/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3818	27207128299	Ngô Thị Mỹ	Nương	04/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3819	27207128224	Lê Thùy Như	Ý	19/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3820	27207128085	Đặng Thị	Diễm	11/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3821	27207127705	Nguyễn Thị Thanh	Hà	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3822	27207127067	Nguyễn Thị Hoài	Ngọc	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3823	27207125392	Nguyễn Nữ Thiên	Minh	09/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3824	27207125390	Khúc Thu	Sang	02/08/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
3825	27207125326	Lê Thị Hoài	My	07/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3826	27207124833	Nguyễn Lê Tường	Vy	28/09/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3827	27207124663	Nguyễn Vương Thục	Khanh	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3828	27207124632	Trần Thương Hạ	Thảo	16/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3829	27207123168	Lê Thị Mỹ	Phương	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3830	27207122720	Nguyễn Thị Huyền	My	29/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3831	27207121852	Trương Ngọc Thảo	Nguyên	03/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3832	27207121767	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Như	06/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3833	27207121752	Phạm Lê Uyên	My	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3834	27207121481	Nguyễn Thị Hải	Nhàn	27/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3835	27207121356	Nguyễn Cao Hoàng	Kim	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
3836	27207120931	Nguyễn Thị Khánh	Dương	23/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3837	27207120879	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	19/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3838	27207120791	Bạch Huỳnh Ngọc	Trần	22/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3839	27207120555	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	08/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3840	27207120147	Đặng Thị Thu	Hoài	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3841	27207103121	Ngô Thị Ánh	Quỳnh	08/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
3842	27207102908	Châu Thị Mỹ	Dung	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3843	27207102765	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
3844	27207102577	Trần Thị Tâm	Phúc	15/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3845	27207102076	Trần Thị Thúy	Tiên	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3846	27207102070	Mai Thị Kim	Ngọc	30/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3847	27207101932	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	20/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3848	27207101865	Lê Thị Thu	Ngọc	26/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3849	27207101733	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	07/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3850	27207101317	Trần Hoàng Ngọc	Anh	22/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3851	27207101221	Ngô Thị Tuyết	Nhi	07/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3852	27207101004	Trần Quỳnh	Oanh	13/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3853	27207100850	Dương Nguyễn Khánh	Giang	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3854	27207100694	Nguyễn Thị Hồng	Thư	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3855	27207100654	Hồ Yến	Nhi	13/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3856	27207100474	Đỗ Trần Thanh	Loan	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3857	27207100430	Võ Thị Thu	Thảo	10/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3858	27207100408	Lê Thanh	Nga	18/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3859	27207100174	Nguyễn Thị Kim	Hồng	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3860	27207100134	Hoàng Thị Thủy	Tiên	06/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3861	27207100064	Nguyễn Thị Thu	Sang	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
3862	27207040167	Trần Thị Thúy	Nhung	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3863	27207033074	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3864	27207029088	Cao Thị	Linh	09/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3865	27206824485	Lý Diễm	Hằng	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
3866	27206648246	Trần Phạm Hương	Ly	28/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3867	27206648194	Tạ Thị	Lần	12/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3868	27206647534	Phạm Thị Thanh	Tâm	03/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
3869	27206640479	Lê Thị Cẩm	Huyền	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3870	27206635615	Võ Thị Thủy	Diễm	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3871	27206634901	Hứa Trần Thị Thúy	Tiên	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3872	27206628703	Vũ Thị Minh	Phương	12/06/2003	Nam Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3873	27206628099	Ngô Lê Cẩm	Tiên	26/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3874	27206622653	Lê Thị	Huyền	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3875	27206602220	Nguyễn Hồng	Nhi	23/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3876	27206345127	Đỗ Thị Yến	My	03/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.6	Đạt
3877	27206301535	Đình Thị Thùy	Dương	13/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
3878	27205653521	Nguyễn Thị Hạnh	Nhi	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
3879	27205635357	Nguyễn Thị Thanh	Thư	02/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
3880	27205450496	Lại Thế Hoàng	Oanh	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3881	27205450495	Trần Thị	Như	04/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
3882	27205450460	Trần Thị Gia	Nguyên	14/12/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3883	27205450424	Bùi Võ Hoàn	Nguyên	30/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3884	27205449765	Võ Huỳnh Thảo	Uyên	08/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3885	27205445680	Hồ Lê Hà	My	07/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
3886	27205444233	Lê Thị Thanh	Nhàn	05/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3887	27205442386	Nguyễn Ngọc Thanh	Cẩm	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3888	27205439267	Nguyễn Ngọc Yên	Nhi	24/10/2003	Kiên Giang	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3889	27205439257	Trần Trà	Linh	26/07/2003	Điện Biên	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
3890	27205437750	Lê Diễm	Quỳnh	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
3891	27205437142	Đình Ngọc Bảo	Trâm	25/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3892	27205436618	Lê Thị Hồng	Thơm	13/08/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3893	27205435338	Nguyễn Lê Khánh	Ngân	03/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3894	27205434809	Nguyễn Mai	Khanh	30/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.1	Đạt
3895	27205434656	Đặng Nguyễn Phương	Anh	21/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3896	27205434042	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	10/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3897	27205433978	Phạm Thị Giang	Linh	07/01/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3898	27205431644	Võ Quỳnh	Nhi	21/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3899	27205431007	Nguyễn Diệp Bảo	Khanh	17/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3900	27205430452	Trần Phương	Hà	06/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
3901	27205427392	Võ Ngọc Châu	Khanh	03/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	7.3	Đạt
3902	27205426908	Phan Tuyết	Nhi	14/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3903	27205426444	Đình Phạm Uyên	Thi	07/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3904	27205402242	Nguyễn Lan	Nhi	22/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3905	27205402194	Trần Thị Ngọc	Trâm	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3906	27205402019	Nguyễn Hoàng Phương	Nhi	14/10/2003	Cần Thơ	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3907	27205401960	Hồ Xuân	Hương	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3908	27205401799	Lê Thị Hòa	Ngọc	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3909	27205401064	Nguyễn Lê Ngọc	Ngọc	10/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3910	27205400566	Trần Thị Thủy	Tiên	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3911	27205400015	Lê Thị Thảo	Nguyên	15/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3912	27205352620	Huỳnh Thị Ngọc	Vân	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3913	27205352617	Lê Cao Cát	Tường	13/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3914	27205352608	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3915	27205352607	Trần Kiều Xuân	Trâm	08/02/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3916	27205352606	Phan Thị Ngọc	Trâm	21/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
3917	27205352587	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	07/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3918	27205352340	Trần Thị Phương	Thảo	02/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
3919	27205352336	Trần Thị Thanh	Tâm	03/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3920	27205352278	Đình San	San	31/10/2003	Tiền Giang	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3921	27205352221	Võ Ngọc Quỳnh	Như	01/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3922	27205352129	Nguyễn Lê Kim	Nguyên	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3923	27205352127	Lê Nguyễn Đông	Nghi	21/05/2003	Bà Rịa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3924	27205352061	Nguyễn Hiếu	Ngân	21/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3925	27205352060	Lê Hoàng Kim	Ngân	16/01/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3926	27205351903	Nguyễn Nữ Tú	Linh	29/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3927	27205351708	Đỗ Nguyễn Minh	Kha	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3928	27205351706	Lê Hương Minh	Huyền	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
3929	27205351705	Chế Thị Bích	Huyền	07/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3931	27205345569	Nguyễn Kim Lê	Toàn	24/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3932	27205345555	Lê Tăng	Lực	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.9	Đạt
3933	27205343035	Phạm Trần Nhật	Vi	23/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3934	27205342916	Võ Lê Thùy	Quyên	21/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3935	27205342598	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	04/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
3936	27205342342	Nguyễn Thị Như	Ý	11/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
3937	27205342186	Mai Lâm	Phương	14/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3938	27205341521	Lê Mai Minh	Huyền	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
3939	27205337717	Nguyễn Thị Nhật	Ý	12/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3940	27205337662	Đặng Lê Thảo	Nhi	07/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3941	27205336615	Nguyễn Thị	Ngân	20/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3942	27205331768	Nguyễn Thị Phương	Thảo	16/02/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3943	27205330770	Trần Ngọc Thanh	Đoan	06/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3944	27205330212	Đặng Tuyết	Lâm	31/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3945	27205326889	Thái Thị Minh	Hải	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3946	27205326828	Trương Khánh	Linh	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3947	27205324992	Lê Phương	Thảo	01/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	10.0	Đạt
3948	27205302729	Trần Thị Thu	Anh	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3949	27205302625	Cù Vĩnh	Hoa	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3950	27205302602	Nguyễn Thị Yến	Vi	15/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3951	27205302167	Trần Thị Bảo	Vy	02/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
3952	27205302054	Đặng Phan Ý	Thương	16/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3953	27205302011	Hoàng Thảo	Nhi	16/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3954	27205302009	Lê Hoàng Thục	Uyên	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
3955	27205300567	Võ Hoàng	Oanh	26/01/2003	Bình Phước	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3956	27205300407	Đặng Ngô Vũ	Nhi	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3957	27205300036	Phan Thị Tuyết	Mai	26/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
3958	27205254095	Phạm Tuyết	Trinh	13/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3959	27205253814	Đỗ Nguyễn Viễn	Hương	11/07/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
3960	27205252663	Phan Kim Thiên	Hoàng	18/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
3961	27205252655	Nguyễn Khánh	Hân	22/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3962	27205252654	Võ Thị Ngọc	Hạnh	09/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
3963	27205252644	Võ Thị Như	Đào	08/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3964	27205252643	Võ Thị	Dương	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3965	27205252642	Phạm Thị Hải	Dương	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3966	27205252635	Đỗ Thùy	Duyên	18/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3967	27205252634	Nguyễn Thị Thanh	Dung	26/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
3968	27205252633	Trương Thị Quỳnh	Chi	18/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3969	27205249980	Bùi Thị Thanh	Xuân	05/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
3970	27205249863	Mai Trần Hương	Trâm	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
3971	27205249823	Hoàng Khánh	Trang	21/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3972	27205249820	Nguyễn Thị Hoài	Thương	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3973	27205249781	Huỳnh Thị Quý	Thuận	29/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3974	27205249747	Phạm Thị Diệu	Thanh	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3975	27205249677	Đỗ Thị Hồng	Như	29/12/2002	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
3976	27205246145	Ngô Thị Tuyết	Nhung	19/01/2003	Lộc Ninh	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
3977	27205245967	Nguyễn Thị Thùy	Trang	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3978	27205245587	Trần Kim	Oanh	29/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3979	27205245457	Võ Thị My	Ni	07/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3980	27205244238	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	21/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3981	27205242937	Dương Thị Hồng	Thắm	16/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3982	27205242880	Hồ Lê Như	Diễm	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3983	27205242634	Phan Thị Kim	Cúc	02/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3984	27205242455	Nguyễn Thị Tê	Nhi	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3985	27205242400	Hồ Đặng Bảo	Trinh	05/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3986	27205241924	Đỗ Thị Bích	Lệ	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
3987	27205241848	Huỳnh Mai	Thuy	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3988	27205241443	Đỗ Thị Nhã	Ca	11/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
3989	27205241097	Nguyễn Võ Thùy	An	14/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3990	27205240212	Thái Thị Hồng	Nhung	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3991	27205239621	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	28/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3993	27205238812	Lê Nguyễn Thảo	Hiên	03/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
3994	27205238241	Phan Thị Thúy	Vân	12/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3995	27205237937	Phan Thị Minh	Thoa	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3996	27205236196	Lê Thủy	Tiên	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3997	27205235885	Nguyễn Tiểu	Hân	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3998	27205234652	Ngô Thị Thùy	Linh	19/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3999	27205234591	Chế Trần	Thi	13/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4000	27205233768	Nguyễn Thị Hồng	Liên	16/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4001	27205231427	Huỳnh Như	Ngọc	19/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4002	27205230323	Trần Thị Thanh	Hằng	27/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
4003	27205229162	Vương Thị Quỳnh	Hương	26/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4004	27205228722	Lê Nguyễn Thanh	Thùy	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4005	27205228686	Vương Thị Mỹ	Loan	18/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4006	27205227807	Vương Thị Khánh	Ninh	04/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
4007	27205227181	Trần Thảo	Quyên	19/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4008	27205226921	Hoàng Trần Bảo	Tịnh	31/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
4009	27205226882	Hà Kiều	Nhi	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4010	27205226762	Nguyễn Trâm	Anh	31/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4011	27205226758	Lê Thị Kim	Ngân	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4012	27205203097	Nguyễn Thị Minh	Thương	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
4013	27205202866	Trần Thị Thanh	Thảo	02/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4014	27205202475	Nguyễn Ngọc Khánh	Chi	10/12/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4015	27205202249	Lương Bảo	Ngọc	10/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4016	27205202133	Nguyễn Thị Thanh	Vy	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
4017	27205202111	Lê Trần Diệu	Hương	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4018	27205202104	Nguyễn Thu	Hiên	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4019	27205202085	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	29/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4020	27205202000	Võ Thị Thanh	Trúc	09/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4021	27205201934	Vũ Thị Kiều	Trang	23/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4022	27205201712	Nguyễn Minh	Quân	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4023	27205200554	Đặng Hoàng Thanh	Trúc	02/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
4024	27205200520	Phan Thị Ánh	Linh	29/05/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4025	27205200225	Bàn Thị	Mai	12/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4026	27205200094	Bùi Thị Khánh	Vy	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4027	27205153578	Lê Thị Thanh	Hương	13/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4028	27205146064	Trần Thị Minh	Quỳnh	31/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4029	27205144513	Nguyễn Thị Đoàn Triệu	Mẫn	27/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4030	27205143741	Huỳnh Thị Ngọc	Ly	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4031	27205143091	Đỗ Lê Kiều	Trang	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4032	27205142393	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4033	27205141024	Lê Nguyễn Khánh	Ly	20/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4034	27205140726	Lê Thị Kiều	My	14/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4035	27205140483	Lê Phan Ánh	Duyên	09/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4036	27205140369	Bùi Thị Thu	Hà	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4037	27205140354	Trần Nữ Quỳnh	Như	07/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4038	27205140343	Hoàng Lê Quỳnh	An	01/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4039	27205139673	Trần Thị Như	Quỳnh	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4040	27205139314	Hoàng Thị Thương	Thương	10/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4041	27205139284	Trần Thị	Huyền	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4042	27205138955	Ngô Thị Hoàng	Mỹ	14/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4043	27205138877	Cao Thảo	Linh	05/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4044	27205138875	Lê Thị Khánh	Trang	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4045	27205138834	Nguyễn Thị Thanh	Nga	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4046	27205137733	Võ Ái	Pho	23/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
4047	27205137548	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	20/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4048	27205137272	Phùng Thị Hoài	Thương	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4049	27205137183	Hồ Thị	Thu	26/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4050	27205136035	Bùi Thái Kim	Ngân	27/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4051	27205135941	Trương Thị Huyền	Anh	22/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4052	27205135867	H' Sơ Rin	Niê	27/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4053	27205135792		Tâm	15/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4054	27205135146	Mai Thị Thu	Trang	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4055	27205134843	Nguyễn Thị	Vân	23/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4056	27205134148	Nguyễn Thị Phương	Hạnh	30/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4057	27205132565	Nguyễn Thị Mai	Ngọc	10/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4058	27205130458	Trần Thị	Diễm	14/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4059	27205130335	Trần Thị Thu	Phương	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4060	27205130320	Phạm Thị Thúy	Quỳnh	30/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4061	27205127404	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	08/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4062	27205127154	Nguyễn Thị	Ngân	28/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4063	27205126167	Võ Thị Thu	Hà	18/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4064	27205121655	Lê Thị Thanh	Thắm	05/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4065	27205103016	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	10/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4066	27205102845	Nguyễn Thị Huyền	Áo	14/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4067	27205101772	Phạm Thị Tường	Vy	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4068	27205101249	Lâm Thị Cẩm	Giang	11/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4069	27205100717	Nguyễn Thị Phương	Trinh	15/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4070	27205100556	Đinh Thị Mỹ	Hạnh	27/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4071	27205100456	Nguyễn Thị Thu	Hà	24/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4072	27205100082	Trần Thị Như	Quỳnh	10/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
4073	27204844505	Hoàng Thị Kiều	Trang	19/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4074	27204842883	Đoàn Thị	Ly	23/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.9	Đạt
4075	27204830719	Nguyễn Lệ Hiền	Mai	23/03/2003	Buôn Ma Thuột	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4076	27204802168	Phan Thái Thiên	Thiên	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4077	27204802134	Mai Thị	Mơ	08/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
4078	27204802099	Chu Thúy	Hằng	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4079	27204801106	Đinh Thị Cẩm	Tú	29/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4080	27204754239	Lê Thị Kim	Ngân	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4081	27204753396	Hoàng Thị Ngọc	Ly	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4082	27204753080	Phạm Thị Mỹ	Tệ	20/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4083	27204752812	Trương Thị Hạ	Ly	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4084	27204747569	Nguyễn Thị Phương	Dung	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4085	27204747504	Đỗ Thị Bình	An	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4086	27204743297	Nguyễn Thị	Quyên	22/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
4087	27204742439	Trần Thị Minh	Châu	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4088	27204742430	Lê Thị Xuân	Hăng	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4089	27204742177	Trần Đình Lệ	Quyên	12/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4090	27204742176	Thân Thị Kiều	Hương	05/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4091	27204742175	Trần Hồng	Quyên	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4092	27204742172	Võ Nữ Yên	Nhi	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4093	27204742171	Võ Ngọc	Na	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
4094	27204742170	Võ Thu	Ni	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
4095	27204742145	Trần Thị Thái	Tiên	27/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4096	27204741683	Phan Quỳnh	Như	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
4097	27204740409	Phan Như	Quỳnh	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4098	27204739872	Nguyễn Thị Thu	Thảo	28/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4099	27204739411	Đặng Trần Kim	Quý	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4100	27204738135	Huỳnh Thị Kim	Phụng	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4101	27204738045	Ngô Thị Xuân	Thanh	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4102	27204736164	Trần Mỹ	Duyên	12/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4104	27204731343	Tô Thị Thu	Hiền	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4105	27204730845	Ngô Thị Thanh	Hà	10/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
4106	27204730433	Võ Thị Ngọc	Ấn	05/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4107	27204729856	Hoàng Anh	Thư	15/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4108	27204729844	Trần Thị Diễm	Quỳnh	22/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
4109	27204729305	Võ Nhật	My	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4110	27204727441	Huỳnh Thị Thu	Thảo	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
4111	27204723834	Trần Thị Tuyết	Nhi	25/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
4112	27204721586	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	20/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4113	27204720978	Nguyễn Thị Thu	Thủy	24/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
4114	27204720635	Lương Thị Kiều	Trình	22/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4115	27204720585	Nguyễn Thị Như	Ngọc	27/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
4116	27204720416	Phan Nguyên	Thảo	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4117	27204703005	Hoàng Thị Ánh	Nguyệt	06/07/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4118	27204702776	Phạm Thị Hoài	Anh	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4119	27204702403	Nguyễn Thị Hoàng	My	14/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
4120	27204702311	Thân Thị	Quỳnh	29/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
4121	27204702234	Tăng Ngọc	Duyên	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4122	27204702109	Trần Thị	Trang	02/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
4123	27204702077	Lăng Thị Xuân	Ánh	26/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4125	27204702035	Trần Thị Hồng	Vân	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4126	27204701859	Trần Thị Trà	Vy	26/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4127	27204701699	Nguyễn Thị Lệ	Hoa	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4128	27204701545	Nguyễn Thị Lan	Hương	11/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4129	27204700668	Trần Thị Việt	Hà	31/01/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4130	27204700349	Nguyễn Trần Nhã	Phương	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4131	27204601824	Trần Thị Ánh	Nguyệt	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4132	27204541551	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4133	27204541504	Hoàng Thị Thanh	Nhàn	20/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4134	27204539735	Trương Thị Bào	Trâm	25/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4135	27204525188	Trần Thị Minh	Khuê	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
4136	27204500918	Nguyễn Thị Thùy	Dung	09/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4137	27204353154	Tổng Hà Thu	Ngân	04/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4138	27204348686	Võ Thị Như	Quỳnh	13/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4139	27204348475	Phạm Kim	Ngân	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4140	27204348343	Nguyễn Thị Hồng	Lý	10/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4141	27204348308	Nguyễn Trần Khánh	Linh	09/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
4142	27204347751	Nguyễn Hồ Minh	Thy	23/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
4143	27204343352	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	08/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
4144	27204343335	Phạm Thị Thanh	Huyền	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4145	27204342662	Lê Thị Minh	Châu	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
4146	27204341468	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4147	27204340710	Trương Thị Diễm	Quỳnh	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4148	27204339049	Nguyễn Hoàng Ánh	Ngân	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
4149	27204338618	Trần Quỳnh	Trâm	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4150	27204337320	Lê Vũ Khánh	Nhi	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
4151	27204334191	Trần Phương	Mai	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4152	27204331542	Nguyễn Hoa	Tranh	01/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
4153	27204330443	Lê Thị Hạnh	Nguyên	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4154	27204330342	Trần Thiên	Tâm	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4155	27204329543	Nguyễn Thủy	Nhật	04/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4156	27204327187	Trần Ngọc Quỳnh	Thy	14/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4157	27204327044	Bùi Trần Ngọc	Quỳnh	25/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4158	27204326937	Bùi Thị Hồng	Vân	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
4159	27204324881	Trịnh Thị Như	Quỳnh	26/05/2002	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
4160	27204324802	Nguyễn Hào Linh	Chi	31/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4161	27204324083	Huỳnh Thị Cẩm	Tú	17/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4162	27204322424	Phạm Thị Như	Quỳnh	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4163	27204321724	Hồ Thị Minh	Hằng	06/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4164	27204320113	Ngô Châu	Vỹ	15/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4165	27204300370	Trần Phương	Uyên	22/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4166	27204244089	Huỳnh Thị Thu	Hiên	28/06/2003	An Giang	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4167	27204144142	Nguyễn Lê Kim	Oanh	24/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4168	27204130907	Nguyễn Lê Bảo	Trân	13/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4169	27203945927	Nguyễn Thị Như	Ý	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4170	27203944975	Nguyễn Thị Anh	Châu	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4171	27203944132	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4172	27203942076	Văn Thị Thu	Uyên	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4173	27203941399	Bùi Đặng Như	Quỳnh	02/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4174	27203939724	Trần Thị Anh	Thương	03/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4175	27203939102	Đào Thị Phương	Mai	03/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4176	27203938561	Trần Thị	Phúc	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
4177	27203938247	Lê Phan Như	Quỳnh	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4178	27203935588	Trương Thị Thùy	Dương	02/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4179	27203934631	Phan Thị Tố	Linh	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4180	27203932595	Ngô Thị	Linh	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4181	27203927337	Võ Hương	Yên	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4182	27203926355	Hoàng Quỳnh	Mai	20/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4183	27203921640	Huỳnh Thị Thùy	Trang	22/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
4184	27203921535	Trần Thị Thanh	Quyên	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
4185	27203902916	Ma Thị Huyền	Linh	30/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4186	27203902789	Phạm Thị My	My	31/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4187	27203902761	Nguyễn Thị Tuyết	Trang	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4188	27203901066	Lê Thị	Thắm	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4189	27203853799	Đỗ Thị Thảo	Vy	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
4190	27203853265	Nguyễn Thị Kim	Hoàng	21/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4191	27203850443	Nguyễn Đặng Quỳnh	Anh	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4192	27203850169	Nguyễn Thị Hà	Vi	01/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
4193	27203850129	Lê Thị Minh	Tú	20/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4194	27203850128	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	14/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
4195	27203850126	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4196	27203850088	Tán Thị Ngọc	Trâm	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4197	27203849989	Trần Lê Phương	Thảo	17/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4198	27203849959	Mai Thị	Tâm	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
4199	27203849718	Nguyễn Thị Hà	Ly	21/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4200	27203849689	Maria Vi	Loan	15/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4201	27203844148	Lê Thị Thùy	Duyên	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4202	27203844054	Ngô Thị Kim	Tiền	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4203	27203844041	Phạm Thị Hạnh	Nguyên	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4204	27203843553	Hồ Thị Huyền	Trang	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4205	27203843420	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
4206	27203842786	Đình Thị Tường	Vi	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4207	27203842093	Đặng Hoa Thủy	Tiền	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4208	27203842084	Phan Thị Mỹ	Duyên	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4209	27203841767	Bạch Thị Cẩm	Nhung	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4210	27203841763	Trần Thu	Huyền	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4211	27203841651	Trần Thị Hoàn	Mỹ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4212	27203840907	Nguyễn Ngọc Thùy	Trâm	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4213	27203840526	Đồng Thị Trúc	Quỳnh	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4214	27203839301	Võ Thị Ngọc	Châu	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.0	Đạt
4215	27203838766	Nguyễn Thị Thu	Hường	01/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4216	27203838643	Nguyễn Thị Hoài	My	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4217	27203837957	Phan Nguyễn Khánh	Huyền	24/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
4218	27203837388	Trần Lê	Uyên	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
4219	27203836994	Dương Thị Thu	Na	26/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
4220	27203836814	Trần Thị Hà	Nhung	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
4221	27203836310	Nguyễn Thị Kiều	Linh	13/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4222	27203836190	Nguyễn Thị Châu	Sang	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4224	27203835057	Lê Thị	Ngân	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4225	27203833236	Mai Thị Thu	Hòa	06/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4226	27203831143	Lê Thị Khánh	Huyền	11/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4227	27203830928	Phạm Thị	Vy	09/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4228	27203830062	Trần Út	Quyên	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4229	27203830039	Đinh Thị Tường	Vy	29/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4230	27203830010	Nguyễn Linh	Sương	30/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
4232	27203829417	Lê Thị	Thoa	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4233	27203828919	Võ Ngọc Bảo	Thiên	16/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4234	27203828530	Phan Thị Tường	Vi	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4235	27203828481	Trương Thị Minh	Nguyệt	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4236	27203828378	Mai Thị Kiều	Tiên	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4237	27203828186	Phan Nguyễn Tường	Vi	17/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4238	27203828048	Nguyễn Thị Thu	Hà	18/08/2003	Phú yên	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4239	27203828042	Bùi Thị Mỹ	Hạnh	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
4240	27203827724	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	12/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4241	27203827395	Nguyễn Thị Minh	Châu	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4242	27203827204	Nguyễn Thị Như	Bình	26/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4243	27203822204	Trần Thị Kim	Duyên	30/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4244	27203820462	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh	16/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4245	27203820382	Ngô Phương	Hoa	30/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4246	27203802961	Hồ Thị Như	Quỳnh	28/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4247	27203802842	Trần Nhã	Linh	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4248	27203802831	Trần Minh	Thư	26/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4249	27203802799	Vũ Thị Kim	Oanh	11/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4250	27203802605	Lê Thị Phương	Thúy	28/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4251	27203802587	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4252	27203802488	Lê Thị Phương	Nhi	28/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4253	27203802415	Nguyễn Thị Mai	Nhi	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
4254	27203802265	Mai Thị Kim	Thư	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4255	27203802213	Hồ Khánh	Nhi	27/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
4256	27203802110	Bùi Thị	Thi	23/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	7.4	Đạt
4257	27203801861	Hồ Thanh	Thào	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4258	27203801619	Nguyễn Thị Thanh	Hà	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4259	27203801590	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	21/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4260	27203801280	Đặng Thị Cẩm	Ly	03/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4261	27203801181	Nguyễn Phùng Linh	Chi	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4262	27203801158	Lê Thị Thu	Hà	13/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4263	27203800970	Nguyễn Thị Bảo	Linh	18/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4264	27203800629	Trần Thị Phương	Linh	28/05/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
4265	27203752997	Phạm Thị Kim	Thùy	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4266	27203750451	Rơ Lan Thu	Thùy	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4267	27203750330	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	26/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4268	27203750143	Nguyễn Thị Diệu	My	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4269	27203750140	Phạm Thị	Mai	26/08/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4270	27203750074	Trần Thị Mai	Linh	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4271	27203749888	Nguyễn Bảo	Yên	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4272	27203745813	Trần Thị Huyền	Diệu	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4273	27203745502	Thái Thị Như	Ngọc	06/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4274	27203744608	Huỳnh Thị Như	Ý	29/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
4275	27203743987	Cáp Thị Yến	Nhi	01/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.1	Đạt
4276	27203743904	Lê Thị Thanh	Tâm	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4277	27203742087	Đặng Khánh	Vy	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4278	27203739890	Trương Trà	Giang	23/09/2003	Lào Cai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4279	27203739142	Lê Thị Anh	Thy	28/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4280	27203738544	Nguyễn Thị Thủy	Tuyên	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4281	27203738385	Phạm Huỳnh	Như	12/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4282	27203738174	Đặng Ngọc	Hà	20/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4283	27203737428	Trần Nguyễn Hồng	Ân	23/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4284	27203736721	Trần Thị Thiện	Thương	23/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4285	27203735945	Lê Thị Hiếu	Linh	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4286	27203734556	Lê Thị Hồng	Minh	13/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4287	27203733137	Võ Thị Bảo	Trinh	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4288	27203733101	Võ Thị Thùy	Diễm	22/08/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4289	27203731568	Võ Minh	Diệu	06/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4290	27203731401	Trần Thị Như	Quỳnh	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4291	27203730656	Phạm Thị Hoài	My	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
4292	27203728581	Nguyễn Thị Diệp	Chi	08/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
4293	27203727200	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	24/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4294	27203727188	Lê Thị Bảo	Trâm	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4295	27203727132	Lương Hồng	Phúc	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
4296	27203727039	Lê Phan Ngọc	Vy	25/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4297	27203724400	Bùi Ngọc Khánh	Linh	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4298	27203722953	Đặng Thị Yến	Vi	27/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4299	27203720254	Đặng Hồng	Nhung	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4300	27203702571	Trần Thị Thùy	Dung	21/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4301	27203702438	Trần Thị Kim	Oanh	19/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4302	27203702322	Trần Thị Ngọc	Huyền	04/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.4	Đạt
4303	27203702320	Đại Diệu Ngọc	Linh	20/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4304	27203702016	Nguyễn Lê Kiều	Oanh	29/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
4305	27203701032	Nguyễn Thị Anh	Trinh	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4306	27203700903	Nguyễn Hoàng	My	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4307	27203700411	Ngô Thị Phú	Quý	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4308	27203700303	Hoàng Thị Yến	Bình	10/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4309	27203700275	Nguyễn Hoàng Thảo	Ngân	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4310	27203633769	Phạm Thị Ngọc	Tuyết	15/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4311	27203628578	Mai Thảo	Linh	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4312	27203626723	Võ Thị Thanh	Hằng	20/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4313	27203626094	Lê Thị Thủy	Nhân	21/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4314	27203602957	Nguyễn Thị Tuyết	Ly	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
4315	27203602738	Nguyễn Thị	Ân	04/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4316	27203542333	Nguyễn Hoàng Trúc	Đan	20/06/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	9.3	Đạt
4317	27203541680	Nguyễn Thị	Hiền	18/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4318	27203538823	Lê Nguyễn Phương	Uyên	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4319	27203526335	Nguyễn Thị Quỳnh	Tâm	20/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4320	27203521974	Nguyễn Trần Ngọc	Bé	12/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4321	27203521425	Huỳnh Thị Kim	Phương	22/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
4322	27203502670	Đặng Thị Ngọc	Vân	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4323	27203444311	Đặng Thị Yến	Nhi	24/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4324	27203354173	Nguyễn Thị Khánh	Linh	09/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4325	27203353602	Lê Thị Hoài	Thu	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
4326	27203353545	Vũ Thị Diệu	Linh	31/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
4327	27203353323	Trịnh Thị	Phụng	02/06/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4328	27203353106	Nguyễn Thị Thảo	Vy	16/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4329	27203350352	Võ Thị Mỹ	Yên	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4330	27203350350	Đỗ Thị Thúy	Vy	12/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4331	27203350227	Phạm Thị	Tuyền	02/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4332	27203350153	Nguyễn Thị Thu	Hiền	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4333	27203350110	Nguyễn Vy Trà	Giang	29/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4334	27203350079	Nguyễn Trà	Giang	25/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4335	27203350008	Trần Bạch	Dương	03/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4336	27203350005	Nguyễn Thị Kỳ	Duyên	27/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4337	27203349977	Lê Thị Phương	Thảo	18/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4338	27203349942	Trần Diệu Quỳnh	Dung	11/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4339	27203349932	Võ Bạch Như	Quỳnh	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4340	27203349664	Nguyễn Lý Thị Khánh	Nhi	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4341	27203349661	Lý Thị	Nhất	26/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4342	27203349613	Hồ Thị	Nguyệt	16/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4343	27203349611	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4344	27203349610	Nguyễn Phương Thảo	Ngọc	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
4345	27203349356	Nguyễn Khánh	Ly	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4346	27203349306	Dương Thị Kim	Lợi	30/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4347	27203349244	H Lich	Siu	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4348	27203349210	Võ Thị	Huyền	20/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4349	27203346030	Hoàng Thị Kiều	Oanh	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4350	27203345951	Lê Thị Hồng	Gấm	16/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4351	27203345054	Phạm Thị	Hương	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4352	27203344948	Phạm Thị	Nhã	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4353	27203344288	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	27/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4354	27203344228	Nguyễn Thị Huyền	Trang	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4355	27203344107	Võ Thị Hồng	Nhung	16/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4356	27203344060	Lê Thị Thu	Hà	01/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4357	27203343847	Phạm Thị Hằng	Nga	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4358	27203343834	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
4359	27203343441	Trần Thị Thùy	Trang	10/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
4360	27203343434	Lê Thị Kim	Anh	19/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4361	27203343350	Trần Thị Diễm	My	17/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4362	27203342966	Hồ Thị Thanh	Thùy	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.1	Đạt
4363	27203342865	Lê Nguyễn Anh	Thư	02/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4364	27203342844	Mai Thị Lệ	Hoa	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4365	27203342052	Đào Hà Kiều	Anh	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4366	27203341959	Vũ Thị	Loan	09/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4367	27203341772	Trần Đình Hoài	Thương	10/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4368	27203341749	Lê Phan Hoài	Phương	13/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4369	27203341696	Nguyễn Thị Diệu	Linh	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4370	27203340973	Hà Thị Mỹ	Dung	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
4371	27203340685	Trần Phạm Nhật	Vy	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4372	27203340560	Nguyễn Thanh	Thùy	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
4373	27203340529	Lê Mi	Na	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4374	27203340412	Bành Thị Tuyết	Nhi	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4375	27203340319	Trần Thị Hà	Châu	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4376	27203340318	Phan Đặng Kiều	Trình	20/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
4377	27203340253	Hồ Thị Đan	Thuận	16/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4378	27203340200	Hồ Mỹ	Quỳnh	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4379	27203339992	Phạm Thị Huyền	Trang	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4380	27203339628	Phạm Thị Thanh	Nhàn	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4381	27203339390	Lưu Thị Diễm	Phúc	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4382	27203339336	Nguyễn Thị Kim	Oanh	02/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4383	27203339246	Nguyễn Thị Thu	Uyên	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4384	27203339199	Phạm Thị Kim	Phượng	22/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4385	27203339034	Trần Thị Ngọc	Quế	09/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4386	27203338809	Nguyễn Thị Cẩm	Khanh	10/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4387	27203338238	Phan Trần Diệu	Tâm	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4388	27203338187	Trần Thị Kiều	Ni	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4389	27203338018	Ma Thị Ngọc	Ánh	19/05/2003	Thái Nguyên	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
4390	27203337660	Phan Thị Kiều	My	22/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4391	27203337000	Lê Thị Quý	Trình	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4392	27203336958	Lê Thị Phương	Loan	27/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4393	27203336871	Dương Thị Thanh	Lam	06/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4394	27203336438	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	17/02/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4395	27203335964	Phạm Thị Thùy	Linh	16/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4396	27203335677	Phạm Thị Tuyết	Như	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4397	27203335624	Trần Thị Kim	Yến	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4398	27203334666	Phan Thảo	Vân	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4399	27203334583	Lê Thị Hồng	Hạnh	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4400	27203334448	Lê Thị Hồng	Nhung	19/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4401	27203334213	Nguyễn Thị Kim	Loan	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
4402	27203334062	Trần Thị Diệu	Ly	10/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4403	27203333793	Nguyễn Thị Kim	Dung	21/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4404	27203333217	Phạm Thị Kiều	Trinh	14/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4405	27203332909	Phạm Thị Hải	Ly	13/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4406	27203332661	Lê Thị Minh	Nguyệt	26/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4407	27203332027	Phan Thị Thúy	My	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4408	27203331646	Nguyễn Thị Thu	Hăng	06/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
4409	27203331588	Nguyễn Lan	Nhi	23/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4410	27203331346	Phan Thúy	Hiên	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4411	27203331181	Mai Thị Mỹ	Loan	07/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4412	27203331171	Đặng Thị	Nhàn	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4413	27203330613	Phan Thị Bích	Ngọc	14/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4414	27203329704	Nguyễn Đình Huỳnh	Na	21/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4415	27203328926	Lương Hoàng Diễm	Ngân	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4416	27203328893	Hồ Thị Thanh	Ngân	08/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4417	27203328402	Lê Thị Quỳnh	Như	18/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4418	27203327999	Trương Thị Hăng	Nga	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4419	27203327810	Hồ Thị Hoàng	My	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4420	27203327774	Tường Thị Thùy	Trâm	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4421	27203327588	Nguyễn Thị Bích	Nga	02/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4422	27203327220	Nguyễn Vũ Ni	Na	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4423	27203327109	Nguyễn Thị Thu	Thanh	28/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4424	27203326817	Lê Thị Tuyết	Nhi	14/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4425	27203326764	Trần Thị Mỹ	Kiều	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4426	27203325746	Hồ Thị Hoài	Na	21/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4427	27203325030	Lê Thị Thanh	Thúy	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4428	27203324844	Dương Thị Thu	Hà	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4429	27203324324	Nguyễn Thị Tâm	Nhi	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
4430	27203323004	Nguyễn Thị	Hiên	12/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4431	27203322724	Huỳnh Thị Thanh	Trang	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4432	27203321936	Phan Thị Thanh	Huyền	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4433	27203321437	Phạm Thị Thúy	Vân	06/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.8	Đạt
4434	27203321084	Phan Thị Thu	Hăng	12/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4435	27203320814	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	19/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
4436	27203320800	Lê Trần Vân	Anh	22/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
4437	27203320474	Nguyễn Thị Quỳnh	Trân	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4438	27203320107	Huỳnh Thị	Vi	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4439	27203303158	Bùi Thị Huyền	Trang	05/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4440	27203303132	Hồ Thị My	My	20/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4441	27203303116	Huỳnh Thị Lệ	Mỹ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4442	27203303062	Trần Thị	Trinh	10/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4443	27203302839	Hà Phi	Sony	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4444	27203302837	Đình Nguyễn Bảo	Trâm	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4445	27203302766	Nguyễn Hà	Châu	11/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4446	27203302735	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	21/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4447	27203302572	Phạm Thị Thanh	Tuyền	15/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4448	27203302410	Nguyễn Thị Thanh	Hà	29/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4449	27203302262	Hoàng Minh Lệ	Uyên	10/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4450	27203302239	Trần Nguyễn Hồng	An	18/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4451	27203302197	Lê Thị Quỳnh	Trang	24/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4452	27203302190	Trần Thị Vân	Anh	21/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4454	27203302156	Lê Nguyễn Tiểu	Văn	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4455	27203302140	Lê Thị Ngọc	Hiếu	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4456	27203302124	Nguyễn Thị Thùy	Hương	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4457	27203302023	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	23/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4458	27203302014	Lê Thị Ngọc	Lan	02/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4459	27203302005	Nguyễn Thùy	Trang	07/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4460	27203301972	Nguyễn Thị Huyền	Trân	01/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4461	27203301927	Phạm Thị Bích	Ngọc	17/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4462	27203301573	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	19/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4463	27203301297	Trần Thị Anh	Bình	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4464	27203301103	Nguyễn Thị Phước	Sương	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4465	27203301091	Lê Thị Hoài	Thương	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4466	27203300951	Vũ Đào Bích	Trâm	03/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4467	27203300847	Võ Thị Thanh	Huyền	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4468	27203300821	Võ Thị Khánh	Linh	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4469	27203300803	Nguyễn Phan Hà	Châu	30/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4470	27203300773	Nguyễn Phan Cẩm	Tú	08/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4471	27203300597	Nguyễn Thị Thanh	Mai	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4472	27203300572	Huỳnh Tường	Vy	10/03/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4474	27203300562	Lâm Thị Tâm	Như	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4475	27203300533	Kiều Thị	Giang	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4476	27203300377	Lê Thị	Thương	03/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4477	27203300358	Dương Huệ	Mẫn	07/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4478	27203300237	Phạm Khánh	Ly	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4479	27203300072	Phan Thị Thùy	Trang	24/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4480	27203253694	Huỳnh Thị Kim	Trang	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4481	27203253218	Bùi Hoàng	Sa	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
4482	27203242931	Kiều Thị Yến	Trà	01/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4483	27203241391	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4484	27203240691	Võ Thị	Giang	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4485	27203239481	Đỗ Thị	Nghĩa	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4486	27203239357	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
4487	27203239029	Nguyễn Thị Thu	Hương	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4488	27203238845	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	13/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4489	27203237814	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	03/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4490	27203236913	Hoàng Hà	My	14/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4491	27203236643	Hoàng Thị Cẩm	Nhân	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4492	27203234698	Nguyễn Thị Kim	Phượng	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4493	27203228319	H Tuệ	Niê	24/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4494	27203223374	Nguyễn Thị Hà	My	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4495	27203222109	Hồ Ngọc Thu	Uyên	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4496	27203221190	Tôn Nữ Khánh	Thư	19/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4497	27203202719	Vương Thị Thanh	Nga	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4498	27203202506	Lê Ngọc Tú	Uyên	01/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
4499	27203202419	Trần Thị Ngọc	Mai	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4500	27203201989	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	26/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4501	27203200176	Trần Bích	Quyên	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4502	27203200084	Lê Hoài	Phượng	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4503	27203153498	Lê Thị Hồng	Đậm	27/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4504	27203153210	Lý Thị Vân	Trinh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4505	27203152981	Trần Thị Cẩm	Ly	02/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4506	27203149700	Hồ Nguyễn Hoàng	Oanh	02/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4507	27203149521	Nguyễn Thị Yến	My	07/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4508	27203149492	Phan Thị Ngọc	Trâm	22/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4509	27203149436	Tạ Thị Thu	Trang	15/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
4510	27203149275	Trần Kim	Hòa	07/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4511	27203149177	Nguyễn Thị	Hậu	19/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4512	27203149141	Nguyễn Thị Tuyết	Thanh	27/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.6	Đạt
4513	27203149032	Nguyễn Bích	Duyên	26/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
4514	27203148994	Hồ Thị Kim	Dung	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4515	27203148993	Trần Thị	Diệu	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4516	27203148929	Phan Thị	Phượng	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4517	27203148923	La Phan Trâm	Ân	10/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4518	27203145361	Trịnh Thị	Lan	23/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
4519	27203145346	Nguyễn Thị Ngọc Hoàng	Uyên	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
4520	27203144149	Võ Thị	Tính	19/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
4521	27203143963	Hoàng Thị Ngọc	Quyên	05/01/2003	Đaklak	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4522	27203143853	Đỗ Thị Xuân	Quỳnh	20/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4523	27203143319	Nguyễn Thị Thu	Diệu	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4524	27203143174	Nguyễn Thị Mỹ	Hạ	23/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
4525	27203142893	Huỳnh Thị Thái	Quỳnh	11/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4526	27203142868	Võ Như	Lý	10/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4527	27203142755	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	04/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4528	27203142033	Phan Thị Cẩm	Vân	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
4529	27203141486	Vương Diệu	Huyền	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4530	27203141082	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	26/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4531	27203141006	Nguyễn Thị Kim	Ngân	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4532	27203140387	Lê Yến	Trinh	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4533	27203139523	Lý Thị Kiều	My	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
4534	27203139503	Nguyễn Thị Đan	Thanh	07/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4535	27203138827	Nguyễn Thị Thảo	Phượng	21/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4536	27203138620	Trương Thị Kim	Ngọc	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
4537	27203138360	Lê Thị Thu	Thào	07/02/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
4538	27203137252	Hồ Thị	Trúc	19/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4539	27203136156	Lê Thị Bảo	Trâm	23/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.4	Đạt
4540	27203134672	Hồ Thị Thanh	Kỳ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
4541	27203134187	Dương Thị	Ngân	25/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
4542	27203133001	Trần Thị Phương	Trang	21/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4543	27203131443	Đặng Ngọc	Bích	19/11/1999	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4544	27203131269	Nguyễn Thị Minh	Thư	31/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4545	27203131223	Đinh Thị Ý	Nhi	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4546	27203130847	Nguyễn Phương	Hiền	15/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4547	27203130251	Võ Đoàn Minh	Thư	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4548	27203130142	Dương Thị Như	Phương	08/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4549	27203130074	Bùi Thị Như	Ý	14/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
4550	27203129710	Hoàng Thị Hoài	Thương	19/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4551	27203128950	Đinh Thị Thảo	Vy	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4552	27203128034	Huỳnh Hồ Mỹ	Tâm	29/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4553	27203126113	Nguyễn Lê Hà	Vi	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4554	27203125748	Trần Nhật	Linh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4555	27203124894	Bùi Thị Ánh	Ngọc	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
4556	27203123037	Nguyễn Thị Ngân	Thuyên	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4557	27203122766	Đoàn Thị Quỳnh	Chi	03/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4558	27203121451	Đinh Thị Ánh	Mai	25/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4559	27203121276	Nguyễn Thị Thu	Thúy	15/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4560	27203121068	Hồ Đặng Thị Phương	Quỳnh	17/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4561	27203102998	Nguyễn Thị Bảo	Nhật	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
4562	27203102949	Phan Thị Thảo	Nhung	13/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4563	27203102940	Bùi Thị Quỳnh	Như	19/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4564	27203102939	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	25/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4565	27203102896	Nguyễn Thị Xuân	An	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4566	27203102733	Cao Thị Kim	Trang	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4567	27203102728	Bùi Thị Anh	Thư	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4568	27203102727	Hồ Thị Yến	Linh	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4570	27203102705	Châu Thị Thanh	Trà	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4571	27203102628	Lê Thị	Bích	29/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
4572	27203102610	Đinh Thị Thiên	Hương	25/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4573	27203102449	Lê Ngọc Châu	Hân	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4574	27203102297	Trần Thị Ngọc	Vân	21/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4575	27203102223	Phan Thanh Thiên	Ngân	25/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
4576	27203102205	Nguyễn Thị Ánh	Phương	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4577	27203102022	Hồ Thị Mỹ	Trinh	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4578	27203101567	Nguyễn Thị Nhật	Anh	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4579	27203101510	Trương Thị Kiều	Mi	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
4580	27203101356	Nguyễn Thị Tường	Vy	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
4581	27203101335	Lê Hồng	Diễm	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4582	27203101205	Nguyễn Thị Kim	Quỳnh	19/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4583	27203100727	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
4584	27203100693	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4585	27203001346	Nguyễn Ngọc Khánh	Huyền	09/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4586	27202980009	Nguyễn Thị Hải	Vy	11/05/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4587	27202952389	Ngô Thị Việt	Khanh	22/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4588	27202947118	Lê Thị	Trang	18/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4589	27202944266	Nguyễn Thị Hoài	Duyên	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4590	27202943414	Lê Thị Cẩm	Tú	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4591	27202941771	Lê Thị	Liên	06/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4593	27202940420	Nguyễn Thanh Trường	Giang	02/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4594	27202939340	Lê Thị Kim	Ngọc	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
4595	27202939338	Hồ Thị Út	Tuyền	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.9	Đạt
4596	27202939324	Trần Thị Thanh	Dung	10/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4597	27202937554	Lê Hoài	Thanh	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
4598	27202936635	Phan Thị Ngọc	Trinh	05/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4599	27202935906	Trần Thúy	Diễm	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4600	27202935823	Nguyễn Thị Út	Duyên	15/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4601	27202934693	Lương Thị	Diệp	19/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4602	27202934454	Nguyễn Thị Cẩm	Hương	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4603	27202934399	Huỳnh Thị Thanh	Thắm	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4604	27202934173	Lê Thùy Thủy	Ngân	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4605	27202934150	Nguyễn Thị Thúy	Hăng	16/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4606	27202930861	Nguyễn Thị Thu	Ba	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4607	27202930831	Hồ Thị Thu	Thủy	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4608	27202929657	Trần Thị Thiên	Thư	16/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
4609	27202929368	Trần Lệ Thu	Vy	11/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4610	27202929025	Nguyễn Thị Hiền	Vy	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
4611	27202928533	Đoàn Lê Yến	Nhi	10/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4612	27202926904	Nguyễn Thị Trúc	Linh	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
4613	27202924897	Trần Thu	Quyên	24/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4614	27202924263	Trương Thị	Vinh	29/12/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4615	27202923986	Nguyễn Thị	Thương	13/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4616	27202902840	Nguyễn Thị Lan	Nhi	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
4617	27202902781	Phạm Thị Thanh	Trúc	26/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
4618	27202902637	Nguyễn Thị Thanh	Hăng	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4619	27202902425	Phan Thị Cẩm	Ly	19/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4620	27202901185	Trần Thị Bích	Trâm	25/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4621	27202900697	Phan Ngọc Tường	Vy	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4622	27202900494	Trần Huệ	Như	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
4623	27202900208	Nguyễn Thị	Phương	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4624	27202852931	Huỳnh Thị	Nga	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
4625	27202851138	Phan Trần Tú	Trinh	23/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4627	27202851136	Lý Thị Lan	Trâm	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4628	27202851114	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	11/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4629	27202850292	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4630	27202850290	Trần Thị Bích	Ngọc	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4631	27202849808	Phạm Thị Ánh	Liểu	01/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4632	27202849423	Trần Thị Ái	Diệu	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4633	27202845121	Trần Thị Hồng	Ngọc	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4634	27202844287	Võ Thị Thúy	Vân	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4635	27202843396	Nguyễn Thị Kim	Oanh	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4636	27202841255	Hoàng Thị Mỹ	Linh	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
4637	27202838784	Trần Thị Hoài	Linh	02/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4638	27202837213	Ngô Thị Thanh	Thúy	27/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
4639	27202835675	Bùi Thu	Trâm	09/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4640	27202834488	Lê Yến	Nhi	08/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4641	27202830389	Nguyễn Tuyết	Nhi	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4642	27202827924	Võ Thị Mỹ	Duyên	25/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4643	27202821782	Võ Thị Tường	Vi	07/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
4644	27202821592	Nguyễn Phương	Đoan	19/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4645	27202802360	Tô Thị	Liểu	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4646	27202802251	Mai Lê Kiều	Trình	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4647	27202802178	Lê Mỹ	Duyên	27/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4648	27202801480	Cao Thị Xuân	Uyên	02/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4649	27202752848	Nguyễn Thị Xuân	Mai	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
4650	27202746352	Lê Thị Bảo	Ngọc	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4651	27202745621	Trần Thị	Thơm	06/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4652	27202743827	Lê Thị Thảo	Nguyên	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4653	27202742375	Phạm Thị Thu	Thảo	13/01/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4654	27202741914	Nguyễn Hoàng Thu	Ngân	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4655	27202741859	Đào Khánh	Ly	30/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4656	27202741574	Hoàng Lê Mỹ	Duyên	13/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4657	27202738508	Lê Thị Kim	Huệ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4658	27202735193	Hoàng Thị Thanh	Bình	21/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4659	27202733110	Lê Thị Thanh	Trúc	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4660	27202731575	Nguyễn Thủy	Tiên	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4661	27202730807	Phạm Thị Huyền	Vy	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
4662	27202729640	Nguyễn Thị	Ngọc	24/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4663	27202727016	Nguyễn Thị Tường	Vi	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4664	27202722582	Trần Thị Diễm	Quỳnh	04/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4665	27202702868	Đỗ Thị Thu	Phương	17/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4666	27202702777	Trần Thị Tường	Vân	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4667	27202702678	Võ Thị Diễm	My	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4668	27202702638	Thái Thị Minh	Phuong	17/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4669	27202702622	Hà Thị Thùy	Duyên	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
4670	27202700535	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4671	27202680033	Huỳnh Thị	Vinh	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
4672	27202680013	Lê Thị Uyển	Nhi	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4673	27202653610	Lê Thị Hải	Yến	26/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4674	27202653577	Trịnh Thị Ngọc	Duyên	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4675	27202653310	Lê	Na	23/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4676	27202653255	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4677	27202652026	Trịnh Nguyễn Thúy	Vy	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
4678	27202652013	Hoàng Thị Mai	Trinh	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4679	27202652005	Ngô Uyên	Giang	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4680	27202651883	Ngô Thùy	Dương	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4681	27202647344	Đặng Thị Thanh	Phương	13/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4682	27202647340	Đặng Thị Kiều	Oanh	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4683	27202647051	Võ Trúc	Ly	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4684	27202647000	Dương Đoàn Kiều	Linh	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4685	27202646549	Nguyễn Ngọc Hoàng	Lan	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4686	27202644088	Trịnh Thị Kim	Thương	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.3	Đạt
4687	27202643991	Nguyễn Thị Ánh	Lý	25/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4688	27202643379	Đặng Thị Phương	Thào	23/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
4689	27202642996	Nguyễn Khánh	Quỳnh	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4690	27202642773	Trần Thị Thu	Hiền	17/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4691	27202642373	Bạch Thị Như	Ý	14/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4692	27202642218	Trần Thúy	Hiền	12/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
4693	27202642129	Lê Thị	Nga	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4694	27202641658	Trương Thị Kiều	Trinh	30/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4695	27202641535	Võ Thị	Ly	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4696	27202641396	Trương Hải Yến	Nhi	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4697	27202640820	Nguyễn Thị Thanh	Thương	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
4698	27202640794	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4699	27202640681	Đoàn Nguyễn Như	Quỳnh	02/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4700	27202640352	Phạm Phương	Thào	05/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4701	27202640087	Nguyễn Thị	Trúc	26/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4702	27202639463	Ngô Thị Bích	Mùi	20/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4703	27202639323	Trương Thị Hương	Giang	06/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4704	27202639074	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4705	27202638972	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	08/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4706	27202638608	Nguyễn Thùy	Trang	06/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
4707	27202637643	Nguyễn Thị Thanh	Hiếu	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4708	27202637538	Phạm Thị Mỹ	Duyên	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4709	27202637296	Bùi Phan Quỳnh	Anh	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4710	27202631929	Trần Thị Mỹ	Tâm	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4711	27202630815	Nguyễn Thị Thảo	Nhung	12/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4712	27202630772	Lê Thị Thùy	Trang	31/07/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4713	27202630768	Nguyễn Thanh	Hà	11/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4714	27202629986	Lê Ngọc	Lan	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4715	27202629955	Đoàn Ngọc	Hiếu	10/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4716	27202629613	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	25/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4717	27202629504	Đoàn Thị Mỹ	Lài	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
4718	27202629414	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	13/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4719	27202629087	Nguyễn Thị Thu	Phương	13/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
4720	27202628763	Nguyễn Thị Phương	Anh	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4721	27202628544	Võ Thị Hương	Giang	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
4722	27202624211	Bùi Thị Hoài	Thương	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4723	27202622388	Lê Thị Lan	Anh	20/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4724	27202621102	Phan Lê Ánh	Dương	17/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
4725	27202620373	Nguyễn Thanh	Huyền	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4726	27202603092	Nguyễn Thị Thu	Diệu	22/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.9	Đạt
4727	27202603089	Đình Thị Tường	Vy	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
4728	27202602943	Hoàng Thị Bảo	Uyên	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4729	27202602855	Từ Thị Yến	Nhi	01/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
4730	27202602823	Nguyễn Thị	Quý	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.3	Đạt
4731	27202602780	Nguyễn Thị Ái	Lương	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4732	27202602708	Huỳnh Ngọc Khánh	Đoan	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4733	27202602550	Ngô Dương Ngọc	Trâm	15/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4734	27202602494	Hồ Nguyên Bảo	Khanh	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4735	27202602398	Phạm Khánh	Dương	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
4736	27202602374	Võ Thị Hiếu	Lan	18/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4737	27202602179	Nguyễn Thị	Liểu	09/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4738	27202602174	Võ Thị	Nhung	06/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
4739	27202602012	Đặng Thị Tùng	Chi	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4740	27202601870	Ngô Thị	Nga	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4741	27202601517	Phan Thị Ngọc	Thoa	15/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4742	27202601493	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4743	27202601366	Hoàng Thị Thu	Thúy	11/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
4744	27202601328	Lê Thị Mỹ	Linh	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
4745	27202601272	Phan Thị Thục	Trinh	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4746	27202600018	Võ Thị Bảo	Hà	17/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
4747	27202552286	Phạm Huyền	Trang	06/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4748	27202552239	Phạm Kim	Ngân	14/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
4749	27202545137	Trần Thị	Hiền	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4750	27202544979	Nguyễn Thị Minh	Khuê	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4751	27202543631	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	03/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4752	27202543463	Nguyễn Thị Thảo	Vi	22/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
4753	27202542291	Đào Thị Quỳnh	Như	21/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4754	27202542283	Trần Thị Mỹ	Duyên	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4755	27202541898	Đào Nguyễn Khải	Hà	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4756	27202541218	Cao Thị Diệu	Linh	15/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4757	27202540053	Nguyễn Thị Kim	Thoa	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4758	27202539443	Phạm Ly	Na	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4759	27202539438	Hồ Thị Bích	Ngọc	24/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4760	27202537961	Lê Thị Hồng	Nhung	05/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4761	27202537459	Võ Thùy	Trang	14/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4762	27202537458	Phan Thị Lệ	Huyền	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
4763	27202534442	Nguyễn Mai	Phương	07/06/1999	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4764	27202530889	Ngô Thị An	An	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4765	27202530663	Hồ Kim Phụng	Phụng	12/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4766	27202529465	Trương Thị Bích Chinh	Chinh	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
4767	27202526427	Mai Thị Quỳnh	Quỳnh	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4768	27202525962	Nguyễn Thị Tuệ Nam	Nam	23/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4769	27202525957	Võ Thị Mỹ Quyên	Quyên	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4770	27202525829	Võ Thị Thùy Trang	Trang	12/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4771	27202523024	Lương Thị Hương	Hương	19/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4772	27202521411	Nguyễn Kim Tuyền	Tuyền	04/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4773	27202520949	Lê Thị Kim Ngân	Ngân	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4774	27202502621	Đình Thị Kim Nga	Nga	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4775	27202500069	Nguyễn Thùy Duyên	Duyên	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4776	27202480038	Nguyễn Vũ Hằng Mi	Mi	26/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4777	27202450689	Huỳnh Thị Tuyết Trang	Trang	30/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4778	27202449653	Trương Thị Diễm Quỳnh	Quỳnh	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
4779	27202449474	Nguyễn Trần Hoàng Oanh	Oanh	10/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4780	27202449408	Mai Thị Ái Nhi	Nhi	29/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
4781	27202449352	Trần Lê Diệu Nguyên	Nguyên	30/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
4782	27202448887	Mai Thái Hoàng My	My	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4783	27202447635	Nguyễn Thị Kim Huệ	Huệ	24/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4784	27202444730	Võ Thị Thanh Thúy	Thúy	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4785	27202443530	Mang Thị Ngọc Hà	Hà	02/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4786	27202442280	Ngô Thị Thanh Hằng	Hằng	20/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4787	27202441806	Phan Thu Hiền	Hiền	28/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4788	27202441457	Nguyễn Vũ Trà My	My	07/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4789	27202440043	Phạm Nhật Linh	Linh	27/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4790	27202439901	Phan Huyền Bảo Trân	Trân	25/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4791	27202439583	Huỳnh Thị Ngọc Xuân	Xuân	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4792	27202439221	Phạm Thị Mai Trinh	Trinh	22/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4793	27202438897	Nguyễn Thị Thu Nhi	Nhi	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4794	27202438860	Phạm Thị Duyên	Duyên	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4795	27202438835	Lê Thị Thành	Thành	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4796	27202438028	Phan Lê Anh Thư	Thư	07/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4797	27202437499	Trương Thị Nguyệt Hằng	Hằng	25/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4798	27202436799	Đặng Thị Trâm	Trâm	17/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4799	27202430941	Lê Ngọc Trúc Lâm	Lâm	05/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4800	27202429540	Võ Thị Yến Vy	Vy	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4801	27202429344	Nguyễn Lâm Bích Chi	Chi	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4802	27202427889	Nguyễn Thị Hoa	Hoa	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4803	27202426395	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nhi	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
4804	27202426348	Nguyễn Hà Hạnh Nhi	Nhi	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4805	27202426321	Nguyễn Hà Huyền Nhi	Nhi	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4806	27202426046	Lê Thị Quỳnh Hoa	Hoa	17/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4807	27202424605	Mai Thị Mỹ Linh	Linh	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
4808	27202423353	Phạm Thị Thu My	My	11/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4809	27202423201	Nguyễn Thị Kim	Thương	28/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4810	27202422182	Từ Ngọc Diệu	Quỳnh	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4811	27202421780	Lê Ngọc Bảo	Châu	26/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
4812	27202420119	Lê Thị Hồng	Nhung	04/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
4813	27202402606	Nguyễn Thị Thùy	Dung	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4814	27202402546	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	08/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
4815	27202402106	Nguyễn Thị Yến	Ly	14/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4816	27202401706	Nguyễn Thị Trà	My	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4817	27202401660	Đặng Thị Thảo	Nguyên	07/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4818	27202401640	Phan Thị Bảo	Hân	03/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4819	27202401236	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4820	27202401026	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	18/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	7.4	Đạt
4821	27202400799	Lưu Thị Huỳnh	Như	12/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4822	27202400220	Đặng Ngọc Hồng	Nhung	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4823	27202353730	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4824	27202349853	Hà Thị Hương	Thảo	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
4825	27202345987	Phạm Thị	Hiền	17/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
4826	27202343137	Trương Thị Tường	Vi	04/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4827	27202341300	Trần Thị Phương	Thư	19/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4828	27202329217	Phạm Thị Thanh	Trà	18/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4829	27202326672	Chung Thị Thu	Trang	07/01/2003	Bình Phước	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
4830	27202325767	Hoàng Thị Hồng	Nhung	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4831	27202302704	Đoàn Thị	Liểu	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4832	27202302559	Trần Thị Phương	Linh	03/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4833	27202302505	Bùi Nguyễn Hồng	Hà	13/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4834	27202302418	Lương Thị Anh	Thư	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4835	27202302010	Phùng Kim	Ngân	18/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4836	27202301583	Hứa Thị Thanh	Hường	19/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
4837	27202280032	Đặng Thị Bích	Ngọc	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
4838	27202280023	Lương Đoàn Mỹ	Linh	04/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4839	27202280018	Ngô Lê Trúc	Ly	02/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4840	27202254099	Lê Thị Ngọc	Hà	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4841	27202253808	Ngô Thị Kim	Loan	14/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4842	27202253525	Nguyễn Thị Yến	Nhi	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4843	27202253438	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	27/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4844	27202253341	Phạm Thị Lan	Anh	04/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4845	27202253224	Phan Thị Tuyết	Phượng	26/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4846	27202253203	Phan Thị Trúc	Linh	03/01/2003	Hồ Chí Minh	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
4847	27202253130	Nguyễn Thị Hiền	Vi	28/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4848	27202253038	Phạm Thị Tố	Nữ	07/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4849	27202252990	Nguyễn Thị Phương	Anh	03/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	10.0	Đạt
4850	27202252778	Phùng Thị Diễm	Quỳnh	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
4851	27202252042	Nguyễn Thị Minh	Thư	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4852	27202251868	Nguyễn Thị Diễm	Thùy	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
4853	27202251865	Bùi Biên	Thùy	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4854	27202251646	Nguyễn Thị	Thảo	08/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
4855	27202249683	Nguyễn Thị Thùy	Phương	30/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4856	27202249003	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	12/10/2003	Huế	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4857	27202249002	Võ Thị	Nhi	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
4858	27202248898	Nguyễn Thị Thúy	Xinh	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
4859	27202247850	Nguyễn Thị Thảo	Vân	13/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4860	27202247608	Phạm Thị Bảo	Uyên	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4861	27202247498	Lâm Hoàng Mỹ	Linh	08/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4862	27202247496	Cai Thị Như	Linh	27/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4863	27202247448	Võ Thị Vạn	Kim	08/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4864	27202247039	Võ Hoàn	Mỹ	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4865	27202246973	Lê Nguyễn Nhân	Duyên	06/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.6	Đạt
4866	27202246932	Nguyễn Thị Kim	Dung	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4867	27202246827	Phan Thị Cẩm	Ly	31/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4868	27202246801	Trương Tiểu	Băng	08/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4869	27202246375	Võ Thị Thanh	Trà	25/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4870	27202245955	Nguyễn Thị Mỹ	Lành	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
4871	27202245588	Lưu Thị	Hà	29/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4872	27202245383	Phạm Thị	Quyên	23/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4873	27202245075	Nguyễn Thị Kiều	Trang	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4874	27202244900	Đoàn Thị Nhã	Trúc	09/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4875	27202244331	Nguyễn Nữ Hoàng	Anh	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4876	27202244314	Ngô Phạm Uyên	Vy	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4877	27202244270	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	03/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4878	27202244173	Trần Thị	Na	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
4879	27202244072	Nguyễn Thị Vân	Anh	06/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4880	27202244014	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
4881	27202244012	Phạm Thị Thúy	Ni	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4882	27202244005	Tô Thị	Mùi	01/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4883	27202244000	Phan Thị Lệ	Quyên	01/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4884	27202243998	Trần Thị Diễm	Hương	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4886	27202243943	Nguyễn Thị Băng	Nhạn	23/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4887	27202243889	Tô Thị Thúy	Ngân	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	10.0	Đạt
4888	27202243807	Trần Thị Mỹ	Duyên	17/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4889	27202243602	Cao Thị Thanh	Hà	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
4890	27202243599	Nguyễn Thị Kim	Phượng	29/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4891	27202243582	Nguyễn Thị	Vinh	20/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4892	27202243344	Trần Thị Hoài	Vy	11/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4893	27202243141	Trần Mỹ	Ngọc	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
4894	27202243069	Đinh Thị Bích	Hoa	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4895	27202243056	Võ Thị Bích	Hằng	26/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4896	27202242922	Trần Thị Ngọc	Diệp	02/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4897	27202242918	Bùi Thị Ánh	Thảo	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4898	27202242887	Lữ Thị Yến	Ni	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4899	27202242774	Trần Thị Thủy	Kiều	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4900	27202242715	Dương Thị Kim	Phúc	15/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4901	27202242551	Võ Thị Tú	Trinh	09/05/2003	Bình Thuận	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
4902	27202242429	Dương Phương	Thảo	27/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4903	27202242335	Nguyễn Phan Nhật	Uyên	26/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
4904	27202242296	Nguyễn Thị Bích	Trâm	25/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
4905	27202242179	Nguyễn Thị Thu	Huyền	01/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
4906	27202242169	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4907	27202242159	Trần Khánh	Ngân	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4908	27202242149	Lý Thị	Hiên	09/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4909	27202242090	Nguyễn Thị Thúy	Vy	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4910	27202242051	Lê Thị Mỹ	Cầm	12/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
4911	27202242024	Trần Quỳnh	Anh	11/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
4912	27202241987	Phạm Quốc	Huy	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4913	27202241869	Võ Thị Kiều	Anh	26/05/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
4914	27202241855	Nguyễn Tổng Tường	Vy	28/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4915	27202241657	Phùng Thị Huỳnh	Mai	03/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4916	27202241629	Nguyễn Thị Mỹ	Liên	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4917	27202241554	Trần Thị Minh	Châu	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4918	27202241435	Nguyễn Song Ngọc	Dung	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4919	27202241360	Lê Thị Thùy	Trang	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
4920	27202241075	Trần Thị Thu	Hiên	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4921	27202241019	Vũ Thị	Ngọc	18/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4922	27202241009	Hồ Thị Như	Quỳnh	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4923	27202241003	Nguyễn Trần Khánh	Linh	04/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4924	27202240981	Nguyễn Thị	Hà	02/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
4925	27202240960	Ngô Bảo	Tiên	10/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4926	27202240923	Lê Thị Mỹ	Linh	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4927	27202240869	Hồ Thị Quỳnh	Trang	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4928	27202240851	Nguyễn Thị	Thảo	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4929	27202240823	Phạm Thị	Trinh	08/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4930	27202240662	Lê Nguyễn Khánh	Đoan	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4931	27202240661	Nguyễn Thanh Thiên	Nga	21/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
4932	27202240577	Nguyễn Diệu	Ny	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4933	27202240555	Phan Thị Thúy	Triều	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4934	27202240512	Lê Bảo	Hân	10/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4935	27202240489	Lê Thị Ngọc	Trâm	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
4936	27202240392	Đỗ Thị Thanh	Tâm	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4937	27202240366	Lê Thị Lệ	Quyên	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
4938	27202240206	Nguyễn Thị Hà	Vy	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4939	27202240162	Nguyễn Thị	Giang	05/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4940	27202240144	Ngô Nguyệt	Cầm	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4941	27202240139	Nguyễn Thị Thu	Thảo	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4942	27202240120	Phan Thị Thanh	Tâm	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4943	27202240089	Nguyễn Thị Thúy	Nga	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4944	27202239972	Lê Thị Ngọc	Huyền	18/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4945	27202239946	Nguyễn Thị Thu	Diệu	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4946	27202239887	Ngô Thanh	Thúy	02/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4947	27202239574	Trương Thị Thu	Hà	18/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4948	27202239486	Trương Thị	Hà	18/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
4949	27202239449	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
4950	27202239393	Đoàn Thị Thanh	Hằng	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
4951	27202239331	Lê Thị	My	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
4952	27202239297	Võ Thị Bảo	Hân	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4953	27202239183	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	25/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
4954	27202239106	Phan Thị Đan	Trâm	06/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4955	27202239032	Trần Thị Mỹ	Trinh	02/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4956	27202239003	Nguyễn Thị Thùy	Trang	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4957	27202238778	Phan Nguyễn Huyền	Linh	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4958	27202238764	Lê Đăng Hải	Dương	21/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
4959	27202238756	Lê Thị Hồng	Mai	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4960	27202238704	Trần Thị	Ngọc	23/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4961	27202238582	Nguyễn Thúy	Huyền	17/11/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4962	27202238478	Nguyễn Thị Ánh	Quỳnh	13/09/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	9.3	Đạt
4963	27202238437	Trần Thị Thanh	Tuyền	04/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4964	27202238396	Đinh Thị Thảo	Vy	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
4965	27202238336	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4966	27202238106	Huỳnh Thị Ái	Nữ	12/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4967	27202238104	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	11/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
4968	27202238079	Lý Thị Phương	Diễm	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4969	27202237938	Nguyễn Hoàng	Sương	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4970	27202237832	Võ Minh	Nguyệt	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4971	27202237777	Hoàng Thị Ngọc	Oanh	25/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4972	27202237765	Huỳnh Thị Yến	Vi	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4973	27202237700	Nguyễn Thị	Trúc	24/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4974	27202237121	Trần Thị Thanh	Nhàn	23/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
4975	27202237031	Hồ Thị Kim	Nhi	29/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
4976	27202236915	Nguyễn Tố	Uyên	07/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4977	27202236896	Trần Thị Phương	Nhi	26/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4978	27202236581	Nguyễn Thị Bạch	Thúy	15/07/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
4979	27202236308	Phan Thị Thanh	Hiền	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4980	27202236129	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	30/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4981	27202236119	Nguyễn Thị Thanh	Bình	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4982	27202236010	Thái Trần Anh	Thư	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4983	27202235996	Bùi Ngọc	Trúc	06/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
4984	27202235682	Trần Phương Hải	Yến	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4985	27202235586	Mai Thị	Dung	28/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
4986	27202235156	Đỗ Thị Lê	Thùy	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
4987	27202235038	Trịnh Thị Mỹ	Nhi	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4988	27202234783	Nguyễn Thị Kim	Oanh	19/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4989	27202234708	Trần Nguyễn Minh	Châu	09/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
4990	27202234331	Nguyễn Thị Hằng	Ny	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4991	27202234135	Phạm Thùy	Linh	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4992	27202233927	Hồ Thị Yến	Nhi	10/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4993	27202233379	Phan Thị	Lên	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
4994	27202233023	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	05/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4995	27202232955	Tôn Thị Thanh	Hiền	22/06/2003	Sơn La	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4996	27202232381	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	20/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4997	27202232203	Trần Thị Bích	Thảo	03/01/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
4998	27202231943	Văn Thị Phương	Nhi	13/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4999	27202231541	Nguyễn Thị Mỹ	Lợi	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5000	27202231440	Võ Thị Hồng	Nga	07/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
5001	27202231345	Hoàng Thị Ngọc	Minh	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5002	27202231336	Phạm Thị Tuyết	Thu	12/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5003	27202231323	Huỳnh Thị Minh	Thư	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5004	27202231086	Nguyễn Quỳnh	Như	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5005	27202230810	Phạm Nguyễn Mỹ	Điều	17/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5006	27202230552	Cao Nguyệt	Hà	08/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5007	27202230242	Vũ Ngọc	Nga	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5008	27202229803	Lê Ánh	Nguyệt	15/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
5009	27202229759	Lê Thủy	Ngân	21/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5010	27202229656	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5011	27202229652	Lê Thị Thu	Thương	05/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5012	27202229491	Nguyễn Thị Anh	Thư	11/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
5013	27202229476	Trần Thị Thùy	Linh	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5014	27202229474	Phạm Thị Hoàng	Ly	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5015	27202229329	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
5016	27202229205	Phan Thị	Ny	01/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
5017	27202229071	Phạm Thị	Hương	21/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5018	27202228985	Trịnh Hoài Châu	Giang	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5019	27202228935	Nguyễn Thị Vân	Sang	13/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5020	27202228896	Cao Thị Mỹ	Linh	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5021	27202228716	Lưu Thị Thảo	Vy	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5022	27202228674	Nguyễn Ngọc Châu	Giang	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5023	27202228672	Phan Thị Ngọc	Nhi	19/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5024	27202228584	Lê Thị Ngọc	Trâm	29/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5025	27202227182	Nguyễn Thị Lê	Duyên	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
5026	27202227119	Võ Thị Sao	Mai	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5027	27202227077	Trần Thị Khánh	Trinh	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5028	27202227042	Phan Thị Mỹ	Tâm	04/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5029	27202227020	Lê Trần Gia	Hân	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5030	27202226843	Nguyễn Thị Thảo	Vy	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
5031	27202225364	Võ Mai	Na	12/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5032	27202225363	Trương Thị Tuyết	Nhi	08/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5033	27202225077	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5034	27202224953	Võ Thị Thuận	Thảo	14/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5035	27202224934	Mai Thị	Nhàn	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
5036	27202224756	Đình Thị Kim	Linh	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5038	27202224644	Nguyễn Võ Thùy	Duyên	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5040	27202224479	Lê Thị Thanh	Tâm	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5042	27202224434	Nguyễn Thị Vân	Anh	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5043	27202224130	Lê Thị Hồng	Nghĩa	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5044	27202224095	Hồ Thị Bích	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
5045	27202223322	Phạm Thị Ái	Công	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
5046	27202222827	Huỳnh Thị	Mai	19/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5048	27202222510	Trần Thị Anh	Thư	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5049	27202222363	Nguyễn Thị Minh	Châu	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5050	27202222270	Trần Thị Yến	Duyên	22/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
5051	27202222101	Võ Thị Tường	Vy	24/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5052	27202221857	Diệp Bình	Nhi	25/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
5053	27202221681	Võ Thị Ngọc	Ánh	16/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5054	27202221612	Trần Thị Anh	Đài	08/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5055	27202221554	Nguyễn Thị Tú	Anh	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
5056	27202221524	Nguyễn Thị Minh	Trâm	12/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
5057	27202221326	Đoàn Thị Minh	Huyền	02/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
5058	27202220972	Diệp Thị Như	Yến	21/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5059	27202220935	Mai Ly	Na	19/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5060	27202220765	Cái Yến	Nhi	16/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5061	27202220690	Văn Thị Kim	Hoa	21/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
5062	27202220394	Võ Dương Phi	Phi	11/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5063	27202220390	Huỳnh Thị Thu	Ngân	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
5064	27202220280	Nguyễn Thị Phương	Linh	08/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
5065	27202203086	Nguyễn Thị Khánh	Quỳnh	13/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5066	27202203029	Tạ Thị Phương	Thào	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
5067	27202202987	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	10/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
5068	27202202912	Huỳnh Thị Thanh	Thào	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5070	27202202905	Nguyễn Thị Phương	Thùy	14/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5072	27202202901	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5073	27202202898	Nguyễn Thị Huyền	Trang	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5074	27202202880	Nguyễn Thị	Hoa	03/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5075	27202202836	Mai Thị Thùy	Nhung	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
5076	27202202828	Lê Thị Ánh	Nguyệt	31/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5077	27202202820	Trần Thị Anh	Quyên	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
5078	27202202809	Huỳnh Thị Xuân	Quỳnh	25/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5079	27202202753	Nguyễn Thị Thu	Nga	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5080	27202202717	Nguyễn Lê	Phương	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5081	27202202707	Nguyễn Thị Thu	Hiền	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5082	27202202702	Võ Thị Thu	Hiệp	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
5083	27202202644	Lê Thị Phước	Nguyên	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5084	27202202616	Dương Thị Thu	Hiền	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
5085	27202202554	Dương Thị Diễm	Quỳnh	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5086	27202202544	Ngô Thị Hoài	Thương	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
5087	27202202513	Lâm Yến	Nhi	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
5088	27202202481	Nguyễn Thị Kim	Sương	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
5089	27202202474	Trần Bảo Lan	Anh	04/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
5090	27202202472	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	09/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
5091	27202202452	Trần Thùy	Trang	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5092	27202202407	Ngô Thị Kiều	Oanh	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5093	27202202365	Nguyễn Hoàng Ngọc	Diệp	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5094	27202202344	Đỗ Thị Lan	Anh	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
5095	27202202341	Đặng Thị Ngọc	Ánh	18/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5096	27202202337	Phạm Thị Thúy	Tình	08/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5097	27202202277	Lê Nguyễn Thục	Đoan	16/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5098	27202202255	Phan Thị Thúy	Hắng	08/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.6	Đạt
5099	27202202209	Phạm Thị Hồng	Nhung	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5100	27202202155	Ngô Hồng	Diễm	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
5101	27202202081	Nguyễn Thị Thu	Thủy	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5102	27202202057	Nguyễn Thùy	Dung	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
5103	27202202042	Ngô Thị Hồng	Như	07/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5104	27202201921	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	17/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
5105	27202201918	Trần Minh	Trang	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5106	27202201852	Ngô Thị Hoài	Linh	17/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
5107	27202201812	Nguyễn Thị Thu	Diễm	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5108	27202201742	Phạm Thị Thùy	Trang	13/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
5109	27202201680	Võ Thị	Huyền	14/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5110	27202201654	Lê Thị Thảo	Ly	24/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
5111	27202201578	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	11/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5112	27202201553	Trần Thị Kiều	Na	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5113	27202201487	Hoàng Thị Thanh	Huyền	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
5114	27202201440	Nguyễn Thị Hà	Hồng	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5115	27202201350	Nguyễn Thị Thanh	Hắng	17/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5116	27202201267	Võ Thị Kiều	Trang	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5117	27202201262	Dương Quốc Hoài	Ân	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5118	27202201261	Hà Thị Hoài	Nhi	22/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5119	27202201251	Nguyễn Thị Ty	Na	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5120	27202201114	Nguyễn Thị Thanh	Hiên	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5121	27202201113	Mai Thị Thu	Huyền	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
5122	27202200969	Phạm Võ Thị Như	Ý	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5123	27202200905	Nguyễn Thị	Thúy	28/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
5124	27202200849	Lê Kim Ngọc	Thư	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5125	27202200833	Nguyễn Quỳnh	Giang	12/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5126	27202200822	Nguyễn Thị Phương	Thào	11/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5127	27202200782	Nguyễn Thị Nhã	Phương	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5128	27202200749	Đỗ Thị Hồng	Nhung	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
5129	27202200744	Nguyễn Thị	Hiên	25/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
5130	27202200684	Nguyễn Thị Thúy	Hắng	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5131	27202200675	Hứa Nhật Minh	Minh	24/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5132	27202200632	Phan Thị Thu Trà	Trà	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5133	27202200590	Trương Thị Thúy Hà	Hà	17/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
5134	27202200395	Nguyễn Thị Kim Kiều	Kiều	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5135	27202200387	Trần Thị Mỹ Lệ	Lệ	06/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5136	27202200206	Nguyễn Thị Kim Huệ	Huệ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
5137	27202200196	Hồ Thị Mỹ Linh	Linh	27/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5138	27202200161	Phạm Thị Phú	Phú	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5139	27202180005	Nguyễn Thị Hoài Thanh	Thanh	28/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
5140	27202153798	Hồ Thị Thanh Nhân	Nhàn	26/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
5141	27202153772	Huỳnh Thị Thu Hằng	Hằng	04/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5142	27202153709	Hồ Thị Hoài Nhi	Nhi	16/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
5143	27202153564	Trần Thị Thanh	Thanh	15/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5144	27202153353	Trần Thị Thu Hương	Hương	22/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5145	27202153343	Nguyễn Thị Nguyệt Nga	Nga	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
5146	27202152994	Hồ Thị Anh Thư	Thư	21/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5147	27202151650	Trần Thị Thanh Trúc	Trúc	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5148	27202151392	Phạm Thị Tú Trinh	Trinh	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
5149	27202151389	Hồ Thị Trinh	Trinh	19/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5150	27202148773	Nguyễn Phan Hoài Thương	Thương	14/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
5151	27202148771	Đỗ Thị Như Thương	Thương	24/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5152	27202148172	Trần Thị Thu Thủy	Thủy	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5153	27202147513	Nguyễn Thị Kim Ngân	Ngân	19/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5154	27202147458	Đào Yến Nhi	Nhi	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5155	27202147324	Nguyễn Thị Kiều My	My	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
5156	27202147321	Nguyễn Thị My My	My	31/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
5157	27202147221	Cao Thị Kim Thoa	Thoa	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5158	27202147201	Châu Thị Khánh Hòa	Hòa	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5159	27202147200	Trương Thị Kim Hòa	Hòa	14/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
5160	27202147023	Phạm Thị Hồng Thịnh	Thịnh	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5161	27202146872	Hồ Thị Thục Linh	Linh	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5162	27202146861	Hương Thị Lệ	Lệ	06/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5163	27202146595	Trương Thị Triệu Vy	Vy	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
5164	27202146566	Nguyễn Thảo Vy	Vy	18/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5165	27202146425	Lê Thảo Chi	Chi	25/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5166	27202146396	Trần Bảo Ngọc	Ngọc	19/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
5167	27202146151	Lê Thị Kiều Diễm	Diễm	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
5168	27202145279	Võ Thị Trương Duyên	Duyên	01/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
5169	27202145195	Trịnh Ngọc Thảo Anh	Anh	20/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	9.5	Đạt
5170	27202145106	Đặng Thị Hiền	Hiền	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
5171	27202144932	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Nhi	24/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5172	27202144919	Phạm Thị Bảo Linh	Linh	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5173	27202144377	Nguyễn Thị Thu Vãn	Vãn	13/04/2003	Kiên Giang	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
5174	27202144189	Phan Thị Mộng Mơ	Mơ	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5175	27202143779	Huỳnh Thị Thái Phương	Phương	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5176	27202143711	Lê Thị Vân	Huệ	07/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5177	27202143650	Lê Thị Thanh	Hằng	20/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5178	27202143159	Trần Thị Hồng	Hiệp	07/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5179	27202143111	Hồ Thị Thanh	Hậu	29/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
5180	27202143040	Trương Thị Kiều	Trâm	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
5181	27202142898	Nguyễn Lê Triệu	Vy	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5182	27202142778	Hoàng Thị Ngọc	Tài	25/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
5183	27202142288	Hồ Mai	Anh	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
5184	27202142135	Lê Thị	Vi	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5185	27202142132	Nguyễn Đức	Duy	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5186	27202142103	Phạm Thảo	Nguyên	03/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
5187	27202141954	Đoàn Thị Kim	Trâm	03/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5188	27202141793	Nguyễn Kiều Khánh	Linh	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5189	27202141783	Trần Thảo	Ly	22/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
5190	27202141753	Trần Thị Thảo	Đan	19/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
5191	27202141702	Nguyễn Minh	Ánh	05/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5192	27202141689	Trần Thị Ánh	Hồng	01/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5193	27202141549	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5194	27202141488	Hồ Thị Thu	Thảo	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
5195	27202141350	Hồ Thị	Điền	26/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5196	27202141327	Phan Thị Kim	Chi	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5197	27202141163	Trần Thị Thảo	Trang	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5198	27202141055	Nguyễn Thị Anh	Thư	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5199	27202141020	Nguyễn Thị Quỳnh	Duyên	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5200	27202141007	Ung Thị Thanh	Huyền	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5201	27202140925	Lưu Thị	Luyện	14/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
5202	27202140840	Thái Thị Minh	Hiên	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5203	27202140738	Huỳnh Thị Kim	Ngân	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
5205	27202140680	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	28/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5206	27202140393	Lý Thanh	Trà	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5207	27202140320	Nguyễn Thị Hương	Mơ	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.1	Đạt
5208	27202140213	Phạm Trần Yên	Đan	05/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
5209	27202140103	Bùi Thị Kim	Ly	13/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5210	27202139971	Huỳnh Thị Hoài	Linh	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
5211	27202139893	Đặng Thị Khánh	Huyền	07/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5212	27202139739	Nguyễn Thị Hải	Yến	30/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
5213	27202139403	Lê Thị	Linh	03/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5214	27202139298	Trần Trúc	Linh	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5215	27202139154	Võ Nguyễn Nguyên	Quỳnh	05/08/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5216	27202139123	Võ Anh	Thơ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5217	27202138918	Đặng Thị Kim	Trưng	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5218	27202138853	Nguyễn Thị	Nguyệt	10/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
5219	27202138850	Trương Thị Thanh	Tuyết	13/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5220	27202138843	Nguyễn Minh Thành	Tâm	06/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5221	27202138675	Ngô Lê Diễm	My	24/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5222	27202138596	Tường Thanh	Sang	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
5223	27202138583	Bùi Trần Uyên	Nhi	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5224	27202138461	Huỳnh Thị Kim	Tuyền	05/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
5225	27202138401	Nguyễn Thị Hồng	Thảo	07/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5226	27202138233	Nguyễn Phương	Thúy	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
5227	27202138100	Nguyễn Thị Thùy	My	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
5228	27202138046	Tôn Nữ Thanh	Xuân	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5229	27202138022	Dương Thị Thu	Chính	22/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5231	27202137908	Phạm Thị Sang	Xuân	06/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5232	27202137512	Nguyễn Thị Tường	Vy	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5233	27202136250	Lê Thị	Cương	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5235	27202136229	Phan Thị Thanh	Tú	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5236	27202136057	Phạm Thị Thu	Vân	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
5237	27202135872	Nguyễn Hà	Như	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5238	27202135813	Nguyễn Thị Hồng	Vi	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5239	27202135548	Trần Thị	Tươi	02/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5240	27202135354	Lương Thị Thanh	Hằng	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
5241	27202135204	Huỳnh Ngọc	Thoa	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5242	27202134828	Lương Thị Lan	Tường	22/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
5243	27202134779	Phạm Thị Thúy	Hằng	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
5244	27202134621	Đoàn Thị Thảo	Như	12/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5245	27202134386	Phạm Bích	Ngọc	29/01/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
5246	27202134279	Trần Yến	Nhi	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5247	27202134249	Võ Thị Thùy	Trang	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
5248	27202134194	Nguyễn Thị Minh	Thư	29/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
5249	27202134111	Trịnh Thị	Na	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5250	27202133991	Lê Thị	Quyên	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
5251	27202133737	Lê Thị Minh	Thư	07/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5252	27202133710	Trần Thị Thanh	Như	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5253	27202132832	Nguyễn Thị Hà	My	02/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5254	27202131551	Thân Thị Kim	Duyên	19/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5255	27202131076	Nguyễn Trịnh Thị	Thuyền	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5256	27202131049	Nguyễn Thị Thúy	Vi	31/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5257	27202131041	Đình Thị Vỹ	Tâm	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
5258	27202131005	Lê Thị Quỳnh	Tiên	08/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
5259	27202130855	Nguyễn Thị Như	Ý	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5260	27202130811	Trần Đoàn Huyền	Trang	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5261	27202130565	Phạm Thị Ngọc	Ánh	01/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5262	27202130523	Trần Thị Thanh	Nhi	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5263	27202130077	Nguyễn Thị Bích	Trâm	09/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
5264	27202129948	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5265	27202129586	Lê Thị Thanh	Châu	11/06/2003	Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5266	27202129564	Nguyễn Thị Như	Thuận	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
5267	27202129519	Võ Thị Hiền	Vy	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
5268	27202129312	Phạm Thị Bích	Ngân	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5269	27202129222	Nguyễn Thị Diễm	Thương	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5270	27202129220	Lê Khánh	Linh	28/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
5271	27202129175	Phạm Thị Thùy	Diễm	11/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5272	27202129074	Bùi Thị Thùy	Linh	09/07/2003	Nam Định	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
5273	27202128908	Hồ Thị Ngọc	Linh	01/01/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5274	27202128675	Phạm Thị Thủy	Tiên	05/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5275	27202128622	Doãn Thanh	Dung	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
5276	27202128583	Trần Thị Thanh	Ngân	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
5277	27202128539	Trần Thị Kim	Ngân	13/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
5278	27202128483	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5279	27202128214	Hồ Thị	Ngọc	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
5281	27202127903	Huỳnh Thị Trà	My	11/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
5282	27202127894	Nguyễn Thị Minh	Thảo	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5283	27202127861	Nguyễn Thị Thu	Thảo	10/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5284	27202126430	Hồ Thị Cẩm	Tú	28/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5285	27202126326	Hồ Thị Cẩm	Vân	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5286	27202126230	Lê Hoàng	Lan	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5287	27202125825	Nguyễn Thị	Tình	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
5288	27202125293	Phạm Thị Thúy	Tình	10/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
5289	27202124901	Lưu Thị Kim	Anh	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5290	27202124899	Trương Thị	Duyên	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
5291	27202124859	Phan Thị	Vui	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
5292	27202124697	Lữ Thị Xuân	Nguyệt	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
5293	27202124682	Mai Thị Thanh	Tính	15/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5294	27202124308	Nguyễn Thị Thu	Hằng	15/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5295	27202122467	Nguyễn Thị Thùy	Nguyên	03/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5296	27202122152	Phạm Kim	Khánh	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5297	27202121896	Nguyễn Như	Phương	01/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
5298	27202121884	Nguyễn Thị Kim	Luyến	02/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5299	27202121253	Nguyễn Đoàn Phương	Uyên	11/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5300	27202120343	Lê Thị	Nga	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5301	27202102982	Nguyễn Thùy	Linh	25/09/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5302	27202102958	Trần Thị Ngọc	Lan	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5303	27202102926	Đặng Thị Ngọc	Sáng	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
5304	27202102894	Lê Thị	Sen	27/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
5305	27202102768	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	22/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5306	27202102620	Nguyễn Thị Như	Thảo	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5307	27202102422	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	20/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
5308	27202102310	Trần Phan Mỹ	Ý	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
5309	27202102266	Đoàn Thị Bích	Trâm	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
5310	27202102199	Nguyễn Trâm	Anh	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5311	27202102113	Võ Thị Như	Quỳnh	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
5312	27202102038	Võ Nguyễn Thiên	Nga	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
5313	27202102037	Hồ Thị	Khuyên	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5314	27202102029	Võ Lê Hoài	Thương	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5315	27202101890	Lê Vương Diệu	Chi	15/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5316	27202101813	Nguyễn Thị Thu	Phương	14/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5317	27202101798	Nguyễn Thị Anh	Thư	05/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5318	27202101630	Lê Thị	Huệ	08/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5319	27202101598	Võ Lê Hà	My	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5320	27202101511	Hồ Thị Thu	Nga	06/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5321	27202101417	Huỳnh Tố	Tâm	02/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5322	27202101232	Trần Ngân	Hà	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5323	27202101065	Phạm Thị Thu	Lành	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
5324	27202101046	Phạm Thị Cẩm	Duyên	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5325	27202101031	Đỗ Thị Minh	Hân	06/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5326	27202101025	Nguyễn Thị Thu	My	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
5327	27202100948	Lê Tuyết	Ngân	01/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5328	27202100939	Phan Quỳnh	Châu	01/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
5329	27202100909	Trần Thị Như	Ý	20/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5330	27202100834	Phạm Diệu Kim	Ngân	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
5331	27202100778	Nguyễn Hạ	Vy	06/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5332	27202100729	Phạm Thị Mỹ	Thuận	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5333	27202100620	Trương Thị	Nga	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
5334	27202100575	Võ Thị Thảo	Vy	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5335	27202100444	Nguyễn Thị Yến	Nhi	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
5336	27202100422	Đình Thị Anh	Nguyên	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5337	27202100366	Hoàng Hồng Thu	Sương	18/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5338	27202100252	Trần Thị Thùy	Trang	03/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
5339	27202100235	Phạm Thị Bảo	Thi	09/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
5340	27202100167	Mai Hà	Phương	28/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
5341	27202100158	Mai Thị Tuyết	Nhi	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
5342	27202100085	Nguyễn Trần Huyền	Trâm	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5343	27202100066	Võ Thị Thùy	Nhung	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5344	27201530418	Võ Ngọc	Việt	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5345	27201237675	Đặng Thị Ngọc	Ánh	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
5346	27201234813	Đặng Châu	Nguyên	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
5347	26218736260	Trần Văn	Linh	05/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5348	26218735279	Trần Minh	Nguyên	13/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
5349	26218730943	Trần Quý	Long	17/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5350	26218642558	Lê Anh	Tuấn	22/08/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5351	26218642301	Nguyễn Đắc Văn	Quốc	09/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5352	26218641531	Võ Thành	Quang	28/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5353	26218635918	Phan Lê Ngọc	Hùng	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5354	26218631068	Nguyễn Đức Lê	Trường	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5355	26218625921	Nguyễn Hoàng	Quyn	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5356	26218620927	Lê Tiến	Đạt	08/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.9	Đạt
5357	26218600041	Trần Văn	Toàn	30/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5358	26217335256	Châu Nguyễn Quốc	Hưng	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
5359	26217333110	Hoàng Khâm Đức	Mạnh	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5360	26217330247	Võ Phi	Đức	29/03/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5361	26217326252	Trương Công	Phúc	19/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5362	26217320614	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	19/09/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5363	26217300573	Lê Quang	Phúc	12/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5364	26217241667	Nguyễn	Phúc	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
5365	26217240006	Lê Trọng	Phúc	16/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5366	26217239886	Phan Hữu Bảo	Minh	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5367	26217239719	Đặng Công Nhân	Hòa	09/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5368	26217236361	Lê Minh	Đạt	02/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5369	26217236163	Nguyễn Văn	Đức	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5370	26217235926	Lê Bảo	Huy	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
5371	26217235602	Lê Chấn	Hưng	03/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
5372	26217235187	Trần Đình	Khải	09/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
5373	26217234976	Nguyễn Văn	Huy	07/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5374	26217234727	Hoàng Đăng	Quang	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5375	26217234188	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nam	14/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5376	26217234171	Phạm Ngọc	Thông	19/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
5377	26217234128	Đặng Quang	Minh	21/09/2002	Hải Phòng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5378	26217233761	Nguyễn Trần	Thảo	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
5379	26217233125	Hồ Phước	Thảo	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
5380	26217233112	Võ Hoàng	Trường	22/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5381	26217232213	Nguyễn Chìu Ngọc	Xuân	04/03/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5382	26217232126	Nguyễn Vũ Lộc	Xuyên	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
5383	26217232009	Nguyễn Văn Huy	Thạch	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5384	26217231333	Nguyễn Thanh	Vân	06/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
5385	26217230589	Đỗ Úc	Tâm	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5386	26217230057	Nguyễn Văn	Cường	06/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
5387	26217227549	Nguyễn Tấn	Dũng	08/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
5388	26217226708	Mai Xuân	Mỹ	13/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
5389	26217226616	Trần Lê Đan	Kha	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
5390	26217226204	Nguyễn Nhật	Minh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
5391	26217226137	Võ Thùy	Trang	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5392	26217225450	Phùng Đức	Huy	12/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5393	26217224055	Huỳnh Bá Minh	Tạo	05/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5394	26217223124	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
5395	26217222281	Nguyễn Thành	Tín	02/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5396	26217200493	Hoàng Đình	Thái	22/06/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5397	26217200258	Lê Tuấn	Anh	20/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5398	26217200237	Đỗ Tấn	Hoàng	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5399	26217200192	Nguyễn Cửu Anh	Quân	25/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5400	26217142786	Nguyễn Văn	Việt	25/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5401	26217142536	Doãn Đặng	Tân	04/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5402	26217142328	Hoàng Minh	Hiếu	27/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
5403	26217142313	Đỗ Hải Thanh	Hà	17/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5404	26217142056	Nguyễn Lê Phước	Huy	21/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5405	26217142047	Trần Ngọc Văn	Văn	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5406	26217142007	Trần Nguyên Huy	Huy	10/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
5407	26217140914	Nguyễn Văn Nhân	Nhân	30/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
5408	26217140849	Nguyễn Phương Nam	Nam	12/10/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5409	26217140809	Đoàn Tuấn Minh	Minh	30/04/2002	Nam Định	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5410	26217136268	Trần Quân	Quân	28/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5411	26217136182	Đặng Quang Vũ	Vũ	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5412	26217135577	Hồ Thị Mỹ Thu	Thu	20/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5413	26217135164	Ngô Văn Tuấn	Tuấn	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
5414	26217135162	Nguyễn Đình Dương	Dương	25/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.4	Đạt
5415	26217135119	Đỗ Thị Ngọc Trinh	Trinh	13/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5416	26217134894	Trương Văn Anh Quân	Quân	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5417	26217134629	Đặng Công Thương	Thương	21/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
5418	26217134325	Nguyễn Ngọc Toàn	Toàn	12/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5419	26217133944	Ngô Tấn Lợi	Lợi	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
5420	26217133755	Tôn Thất Phú Nhật	Nhật	24/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5421	26217133518	Nguyễn Bính Tú	Tú	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5422	26217133339	Phan Trung Kiên	Kiên	10/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5423	26217133251	Nguyễn Thành Nam	Nam	23/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5424	26217132797	Trương Gia Bảo	Bảo	08/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
5425	26217132505	Nguyễn Đức Nguyên	Nguyên	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5426	26217131692	Lê Văn Phúc	Phúc	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5427	26217130704	Hà Tất Đạt	Đạt	14/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5428	26217130685	Nguyễn Công Trí	Trí	21/06/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
5429	26217129382	Nguyễn Hữu Trung Toàn	Toàn	08/01/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
5430	26217129145	Nguyễn Ngọc Phước	Phước	30/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5431	26217127757	Nguyễn Huy Bảo Quân	Quân	05/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5432	26217127690	Bùi Như Phụng	Phụng	02/05/2002	Huế	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5433	26217127050	Lê Đình Đình	Đình	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
5434	26217126206	Lâm Tuấn Kiệt	Kiệt	03/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
5435	26217126199	Đặng Trung Quang	Quang	20/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5436	26217126073	Nguyễn Trung Thành	Thành	22/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5437	26217124806	Lê Tiến Dũng	Dũng	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5438	26217124089	Trần Hồ Đình Minh	Minh	26/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5439	26217123321	Ngô Ngọc Tài	Tài	22/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5440	26217122703	Phan Văn Vũ	Vũ	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5441	26217121737	Trần Hùng Dũng	Dũng	18/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5442	26217120997	Nguyễn Long Vũ	Vũ	05/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5443	26217100657	Đặng Nhật Linh	Linh	04/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5444	26217100387	Đình Công Cường	Cường	24/09/2000	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
5445	26216739066	Phan Văn Lộc	Lộc	05/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5446	26216535553	Nguyễn Anh Nguyên	Nguyên	06/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5447	26216331445	Nguyễn Tống Đạt	Đạt	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5448	26216141953	Nguyễn Như Ngọc	Ngọc	02/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5449	26216132296	Lê Cường Thịnh	Thịnh	19/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5450	26216130293	Lê Minh	Bền	14/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
5451	26216126848	Trần Bảo	Nguyên	21/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5452	26216126674	Vũ Hoàng	Lâm	06/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5453	26215442433	Lê Ngọc Đăng	Khoa	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
5454	26215439517	Nguyễn Văn	Toàn	14/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
5455	26215439508	Đoàn Hữu	Thịnh	27/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
5456	26215439503	Chu Minh	Tân	02/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
5457	26215439502	Võ Minh	Tài	18/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5458	26215439501	Phạm Văn	Sơn	27/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5459	26215439497	Võ Văn	Quốc	08/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5460	26215439496	Đình Anh	Quân	08/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5461	26215439495	Huỳnh Công	Quang	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5462	26215439466	Nguyễn Thái	Hiệp	05/07/2001	Ninh Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5463	26215439454	Trương Anh	Duy	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5464	26215436442	Đình Quý	Hưng	15/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5465	26215436193	Hồ Sỹ	Tuấn	04/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
5466	26215435171	Nguyễn Ngô Dương	Hạo	01/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
5467	26215434633	Nguyễn Đức	Hoàng	15/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5468	26215433380	Trần Khải	Hoàn	01/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
5469	26215433250	Phạm	Huy	20/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5470	26215431102	Hoàng Gia	Khánh	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
5471	26215426992	Nguyễn Anh Quốc	Mậu	31/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5472	26215426294	Nguyễn Quốc	Đạt	13/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5473	26215426021	Nguyễn Đình	An	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5474	26215400436	Nguyễn Bảo	Khiêm	15/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5475	26215400124	Nguyễn Quốc	Hưng	05/02/2002	Tây Ninh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5476	26215400120	Ninh Thế	Kỳ	06/01/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
5477	26215342454	Phạm Đình Hữu	Nghĩa	31/10/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
5478	26215342255	Ngô Văn	Hiếu	14/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5479	26215342060	Lê Trần Minh	Hoàng	10/03/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5480	26215341707	Võ Việt	Thắng	10/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
5481	26215341623	Nguyễn Nho Nhật	Long	06/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
5482	26215339339	Lê Quang	Thịnh	17/08/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
5483	26215339331	Phạm Ngọc	Thạch	01/11/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
5484	26215339322	Dương Xuân	Phương	16/01/2001	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
5485	26215339310	Trương Quang Anh	Nghĩa	10/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
5486	26215339295	Lê Nguyễn Hà	Lâm	05/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.3	Đạt
5487	26215339291	Lê Nguyễn Minh	Khoa	20/04/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
5488	26215339281	Vũ Quang	Huy	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
5489	26215339279	Huỳnh Nam	Huy	07/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5490	26215339271	Trần Xuân	Hiền	16/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5491	26215336433	Đặng Thế Bảo	Quân	05/09/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
5492	26215335523	Trần Trung	Hiếu	02/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
5493	26215334991	Hồ Xuân	Nhật	28/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5494	26215334948	Lương Hoàng	Phúc	27/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5495	26215334851	Hồ Vĩnh Khoa	Khoa	04/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
5496	26215334800	Đỗ Thành Lâm	Lâm	08/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
5497	26215334628	Nguyễn Nhật Trường	Trường	21/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
5498	26215333896	Phạm Đình Phú	Phú	27/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
5499	26215332679	Nguyễn Đức Trung	Trung	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	8.4	Đạt
5500	26215332669	Nguyễn Văn An	An	17/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5501	26215332132	Nguyễn Hoài Đức	Đức	25/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
5502	26215331178	Lê Xuân Hải	Hải	22/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5503	26215326806	Phan Lê Minh Hoàng	Hoàng	23/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5504	26215300830	Nguyễn Quang Minh	Hiển	18/08/2002	Huế	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
5505	26215300581	Hoàng Phước Hưng	Hưng	22/01/2002	Huế	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5506	26215300513	Phan Như Thuận	Thuần	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5507	26215241589	Hà Xuân Trường	An	30/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5508	26215239366	Huỳnh Văn Đức	Đức	10/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
5509	26215236001	Lê Nguyễn Long Vũ	Vũ	25/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
5510	26215235433	Lê Nguyễn Tất Quân	Quân	04/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5511	26215235174	Nguyễn Văn Hiếu	Hiếu	10/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
5512	26215234990	Phạm Gia Huy	Huy	24/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5513	26215232074	Nguyễn Thanh Thuận	Thuận	10/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5514	26215223572	Trương Phú Trung	Trung	01/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
5515	26215222105	Phạm Trần Minh Trung	Trung	29/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5516	26215132759	Nguyễn Trung Đán	Đán	21/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5517	26215132723	Phan Lê Duy	Duy	25/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5518	26215100379	Đặng Hữu Phi Long	Long	23/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5519	26214533847	Trần Công Minh	Minh	14/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5520	26214500533	Võ Phan Tiểu Long	Long	24/07/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5521	26214342032	Dương Thanh Minh	Minh	21/12/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
5522	26214336612	Phạm Trung Thức	Thức	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
5523	26214336523	Nguyễn Đình Vinh Khang	Khang	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
5524	26214335974	Nguyễn Văn Tài	Tài	24/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5525	26214334846	Nguyễn Mạnh Cường	Cường	02/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5526	26214334671	Lê Trọng Bảo	Bảo	03/11/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
5527	26214333709	Đỗ Minh Vũ	Vũ	28/08/2002	Bình Dương	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
5528	26214332116	Nguyễn Lê Anh Thọ	Thọ	16/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
5529	26214330783	Đặng Công Đạt	Đạt	26/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5530	26214329125	Trần Văn Thái	Thái	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
5531	26214327352	Đậu Việt Anh	Anh	03/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5532	26214326862	Nguyễn Viết Tân	Tân	27/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5533	26214325425	Trần Công Bảo	Bảo	20/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5534	26214320648	Phạm Hoàng Long	Long	24/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
5535	26214320176	Nguyễn Anh Tuấn	Tuấn	14/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
5536	26214300409	Nguyễn Toàn Tỵ	Tỵ	20/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5537	26214300380	Lê Hữu Công	Công	21/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5538	26214236256	Huỳnh Triệu Vỹ	Vỹ	21/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5539	26214134345	Nguyễn Quang Thái	Thái	29/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5540	26214131366	Phạm Ngọc	Vỹ	24/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
5541	26213830009	Dương Đình	Trí	20/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5542	26213730361	Lê Thị Kim	Phượng	08/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5543	26213723196	Đỗ Nguyên	Vũ	15/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5544	26213720481	Phạm Đức	Đạt	25/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
5545	26213436377	Nguyễn Hồ Quốc	Việt	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5546	26213435373	Lê Văn	Quang	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5547	26213433976	Nguyễn Hồng	Sơn	07/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5548	26213334601	Lê Thị Thanh	Ngân	13/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
5549	26213333614	Đào Thế	Đệ	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5550	26213333279	Lê Văn	Sơn	12/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
5551	26213235830	Trần Đức	Long	29/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
5552	26213235366	Nguyễn Anh	Tài	16/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5553	26213231824	Nguyễn Đức Tấn	Đạt	27/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5554	26213226645	Nguyễn Đông	Hồ	08/07/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5555	26213223234	Nguyễn Hữu Cao	Sơn	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
5556	26213142539	Phạm Đức	Anh	18/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5557	26213136716	Lý Huy	Khang	03/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
5558	26213131551	Lê Xuân	Phú	10/09/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5559	26212942048	Trần Ngọc	Thi	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
5560	26212934600	Nguyễn Xuân	Biển	04/03/1993	Bắc Ninh	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5561	26212932339	Nguyễn	Công	15/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5563	26212836283	Lê Quang	Sang	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
5564	26212835448	Nguyễn Hà Văn	Khanh	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5565	26212833667	Ngô Tấn	Huy	18/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5566	26212828374	Lê Mạnh	Hùng	06/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5567	26212824401	Trần Phi	Hùng	22/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5568	26212821628	Nguyễn Kiến	Huân	10/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
5569	26212731712	Đình Văn	Tĩnh	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5570	26212727294	Lê Xuân	Pháp	10/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5571	26212528281	Nguyễn Đăng	Tửu	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5572	26212441715	Nguyễn Minh	Thiên	28/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
5573	26212441534	Trần Thanh	Tùng	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
5574	26212435353	Hồ Công	Vỹ	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5575	26212435331	Mai Thanh	Trung	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5576	26212433277	Lương Phúc	Khánh	13/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
5577	26212430376	Huỳnh Minh	Nhật	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5578	26212427367	Nguyễn Quang Hữu	Tài	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5579	26212425437	Trần Phi	Hùng	07/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5580	26212342438	Ngô Hoàng	Tuấn	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5581	26212342408	Huỳnh Quang	Vinh	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5582	26212341600	Võ Văn Huy	Bào	04/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5583	26212335228	Lương	Vinh	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5585	26212325049	Phan Sĩ	Khoa	16/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5586	26212242778	Phạm Minh	Khôi	29/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5587	26212242629	Nguyễn Linh	Trường	20/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5589	26212242618	Đoàn Minh	Tuấn	18/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5590	26212242498	Đoàn Minh	Tuấn	29/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
5591	26212242099	Nguyễn Như	Đích	23/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
5593	26212242089	Nguyễn Trần Quốc	Bào	07/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
5594	26212241754	Nguyễn Văn	Phú	01/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
5595	26212241606	Võ Như	Hải	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
5597	26212241554	Ông Duy	Vinh	15/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5598	26212235861	Phạm Thị Thu	Hương	11/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5599	26212235811	Trần Anh	Nam	11/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5601	26212235310	Lê Khánh	Dương	12/01/2002	Phú Thọ	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5602	26212234613	Nguyễn Mạnh	Huy	16/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5603	26212234547	Đoàn Quang	Thiện	17/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5604	26212234492	Lê Tấn Anh	Huy	09/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
5605	26212233285	Phạm Tấn	Hùng	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5606	26212233189	Võ Văn	Quyển	22/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
5607	26212232383	Lê Thanh	Trung	27/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
5608	26212230855	Hồ Ngọc	Đạt	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5609	26212230771	Lê Hồ Nguyên	Thảo	07/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5610	26212230435	Huỳnh Thanh	Phương	27/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5611	26212229815	Nguyễn Phong	Đạt	28/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5612	26212229211	Phan Thành	Nhân	27/04/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5613	26212228407	Nguyễn Hoàng	Anh	18/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5614	26212226884	Dương Ngọc	Bá	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5616	26212226194	Dương Quang	Long	12/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
5617	26212225993	Ngô Quang	Huy	30/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5618	26212224149	Lê Bùi Bảo	Nhân	15/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5619	26212223168	Trần Lê Nguyên	Kha	09/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5620	26212222771	Trịnh Thanh	Hà	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5621	26212221158	Phạm Đình	Khuê	03/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5622	26212221155	Nguyễn Văn Tuấn	Huy	29/06/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
5623	26212220737	Nguyễn Thừa	Thịnh	23/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
5624	26212220231	Hoàng Quang	Đức	20/11/2000	Hưng Yên	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5625	26212220069	Nguyễn Trung	Thông	05/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
5626	26212200769	Trần Hậu	Minh	22/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	7.4	Đạt
5627	26212200731	Lương Văn	Toàn	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5628	26212200677	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	20/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5629	26212142365	Võ Đặng Hoàng	Đức	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5630	26212142093	Lê Đình Cao	Minh	07/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
5631	26212141951	Lê Văn	Nhật	25/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5632	26212141913	Lê Tuấn	Kiệt	02/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5633	26212141633	Võ Đức	Thắng	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
5635	26212138114	Bùi Phước	Tú	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
5636	26212137993	Phạm Lê Mạnh	Thắng	13/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5637	26212137963	Huỳnh Bá	Thanh	26/01/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5638	26212137877	Hồng Quang	Pháp	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5639	26212137776	Tạ Đình	Nam	11/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5640	26212137735	Cao Minh	Lực	22/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5641	26212137602	Nguyễn Thanh	Hùng	15/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5642	26212137598	Võ Lê Huy	Hoàng	19/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
5643	26212137486	Trần Minh	Đức	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
5644	26212137462	Hồ Quốc	Đại	03/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
5645	26212137358	Nguyễn Văn	An	04/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5646	26212136279	Huỳnh Đức	Vinh	24/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5647	26212135912	Lê Việt	Thanh	15/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5648	26212135738	Nguyễn Hà Anh	Tuấn	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
5649	26212135731	Nguyễn Lê Gia	Bảo	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5650	26212135403	Mai Hoàng	Duy	03/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5651	26212135389	Nguyễn Hữu	Vững	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5652	26212135251	Phan Duy	Tùng	31/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5653	26212134972	Phạm Hưng	Lập	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5654	26212134778	Dương Văn	Tiến	03/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5655	26212134691	Nguyễn Thành	Thái	19/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5656	26212134501	Trần Phú	Duy	25/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5657	26212134383	Lê Nguyễn Văn	Hiếu	05/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5658	26212134277	Hoàng Khắc	Trung	02/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
5659	26212134268	Hồ Sỹ	Nhật	04/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5660	26212133869	Nguyễn Tấn	Chung	01/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
5661	26212133814	Nguyễn Hữu	Toàn	21/07/2002	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
5662	26212133809	Lê Văn	Thuận	28/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5664	26212133772	Trần Tấn	Hiếu	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5665	26212133363	Dương Nam	Khánh	26/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5666	26212132865	Nguyễn Quý Tri	Tân	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
5667	26212132616	Nguyễn Thành	Danh	27/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5668	26212132552	Hồ Nhật	Phát	15/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5669	26212132451	Nguyễn Hữu	Bằng	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	9.1	Đạt
5670	26212131890	Võ Phương	Nam	08/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
5671	26212131832	Đỗ Vinh	Quang	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5672	26212131158	Võ Trọng	Bảo	18/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.1	Đạt
5673	26212130996	Nguyễn Phước Long	Vũ	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5674	26212130425	Nguyễn Nguyên Hoàng	Anh	12/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5675	26212130391	Lê Trung	Nhật	26/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
5676	26212129984	Lê Đại	Khánh	23/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.6	Đạt
5677	26212129918	Nguyễn Hữu Hoàng	Lâm	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5678	26212129856	Nguyễn Lâm Ánh	Trinh	23/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5679	26212128852	Đỗ Quang	Vinh	26/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5680	26212128694	Trọng Văn	Tài	30/05/2002	Hưng Yên	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
5681	26212128307	Lê Đức	Vinh	19/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5682	26212127182	Nguyễn Hồng	Phúc	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5683	26212126914	Lê Văn	Hải	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5684	26212126847	Lê Văn	Tiên	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5685	26212126232	Đặng Bá Hồng	Phong	03/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5686	26212122839	Chiêm Văn	Nhật	18/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5687	26212122631	Nguyễn Ngọc	Thịnh	29/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5688	26212122037	Vũ Tạ Tuấn	Anh	27/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5689	26212121724	Trần Thế	Anh	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
5690	26212121500	Quách Đăng	Khánh	30/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5691	26212120120	Lã Thành	Hoan	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
5692	26212030698	Phạm Ngọc	Khánh	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5693	26211739169	Tăng Đức	Tài	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5694	26211739140	Trần Văn	Long	11/03/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
5695	26211736158	Phạm Phú	Bảo	12/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.9	Đạt
5696	26211735791	Võ Đình Minh	Hoàng	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5697	26211727354	Nguyễn Hoàng	Đức	22/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5698	26211542488	Phạm Hồng	Phúc	06/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5699	26211541642	Diệp Phước	Thịnh	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5700	26211535142	Huỳnh	Anh	04/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.6	Đạt
5701	26211534735	Nguyễn Phước	Sang	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
5702	26211532808	Trần Minh	Đức	21/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5703	26211532392	Lê Thành	Lập	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5704	26211532103	Phạm Hoài	Nam	06/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5705	26211526577	Nguyễn Văn	Huy	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5706	26211521728	Phan Mạnh	Chương	05/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
5707	26211500704	Nguyễn Võ Hoài	Nam	21/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5708	26211425773	Phạm Bá	Lượng	14/12/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5709	26211342688	Võ Nhật	Minh	16/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5710	26211342455	Nguyễn Đức	Sâm	21/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5711	26211341759	Nguyễn Mạnh	Cường	30/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5712	26211339082	Nguyễn Công	Tuấn	17/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
5713	26211339079	Mai Chí	Quốc	21/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5714	26211339075	Hoàng	Hiệp	19/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5715	26211336175	Nguyễn Thanh	Hải	04/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5716	26211336058	Khuất Văn	Trung	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5717	26211335369	Lê Thái Thanh	Tài	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5718	26211334674	Phạm Quốc	Bảo	02/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5719	26211334400	Lê Thanh	Tâm	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5720	26211334111	Nguyễn Thiện	Thuật	17/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5721	26211333999	Võ Đại	Thắng	20/11/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
5722	26211333732	Nguyễn Xuân	Vương	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5723	26211333698	Nguyễn Ngọc	Châu	21/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5724	26211333418	Nguyễn Gia	Lâm	29/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5725	26211333376	Phạm Vũ Thanh	Lâm	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5726	26211333322	Trương Tấn	Lộc	24/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5727	26211333318	Nguyễn Quốc	Thái	20/03/2002	Kon tum	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5728	26211333287	Võ Văn	Tốt	12/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5729	26211333089	Phan Văn An	An	08/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
5730	26211332981	Lê Minh Triều	Triều	09/05/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
5731	26211332861	Trần Trọng Đạo	Đạo	21/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5732	26211332837	Phạm Hữu Đan	Đan	14/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
5733	26211332073	Tiêu Minh Vương	Vương	07/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
5734	26211331932	Trần Ngọc Chí	Chí	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
5735	26211331480	Võ Nhân Tài	Tài	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5736	26211331016	Nguyễn Văn Đa Vít	Vít	01/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5737	26211330206	Huỳnh Văn Ngọc	Ngọc	14/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5738	26211330034	Ngô Lê Vinh Toàn	Toàn	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5739	26211329173	Võ Đình Duy	Duy	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
5740	26211329039	Tô Đức Xuân Sơn	Sơn	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5741	26211328789	Bùi Quang Lâm	Lâm	06/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5742	26211328746	Nguyễn Văn Hân	Hân	22/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
5743	26211327716	Lê Xuân Tài	Tài	31/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5744	26211327107	Đình Công Kỳ	Kỳ	11/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
5745	26211326490	Lê Hoàng Anh	Anh	28/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
5746	26211324790	Trương Lê Tuấn	Tuấn	23/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
5747	26211324271	Nguyễn Anh Tuấn	Tuấn	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5748	26211324103	Nguyễn Ngọc Nhân	Nhân	14/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5749	26211323813	Nguyễn Đức Toàn	Toàn	04/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
5750	26211320729	Trần Hữu Nghĩa	Nghĩa	29/07/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
5751	26211320236	Lê Võ Di Niên	Niên	02/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
5752	26211300732	Lê Đình Vũ	Vũ	17/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5753	26211300531	Nguyễn Văn Tân	Tân	25/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5754	26211241691	Hồ Huy Hậu	Hậu	09/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
5755	26211232555	Nguyễn Anh Quân	Quân	21/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
5756	26211232370	Nguyễn Hữu Đình Thành	Thành	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5757	26211231350	Nguyễn Thành Trung	Trung	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5758	26211231243	Trương Huy Quân	Quân	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
5759	26211229960	Nguyễn Văn Nghĩa	Nghĩa	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5760	26211224129	Lê Nhật Hòa	Hòa	08/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5761	26211222199	Trương Quốc Ái	Ái	02/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
5762	26211221565	Nguyễn Ngọc Quang Thăng	Thăng	12/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
5763	26211221472	Võ Jony Dũng	Dũng	03/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5764	26211221457	Võ Công Khánh	Khánh	25/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5765	26211128106	Đình Hoàng Anh	Anh	04/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5766	26211125292	Trần Hoàng Nhật	Nhật	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5767	26208738460	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Huyền	18/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
5768	26208724374	Bùi Thị Hiền	Hiền	10/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5769	26208700421	Nguyễn Phan Ngọc Phương Anh	Phương Anh	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5770	26208638587	Phan Tịnh Nghi	Nghi	10/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5771	26208636325	Nguyễn Hà Thanh Nhi	Nhi	30/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5772	26208635559	Cao Phạm Thu Phương	Phương	28/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5773	26208635068	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Quỳnh	20/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5774	26208634615	Trần Thị Nguyên	Anh	10/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5775	26208634031	Dương Thị Gia	Lin	14/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5776	26208632425	Đậu Thị Lê	Na	25/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5777	26208632069	Ngô Thị Ngọc	Hằng	06/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5778	26208630742	Hồ Thị Như	Quỳnh	19/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5779	26208626725	Trần Thị Thảo	Vy	14/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5780	26208624042	Phạm Thị Hồng	Phượng	22/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5781	26208620403	Võ Thị Anh	Thư	25/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5782	26207335655	Nguyễn Thị Mai	Uyên	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5783	26207334508	Nguyễn Thị Như	Ngọc	27/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5784	26207332384	Nguyễn Thị	Trâm	28/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5785	26207327517	Ngô Thị Mỹ	Tâm	11/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5786	26207320076	Trần Thị Nhã	Phượng	11/11/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5787	26207242530	Nguyễn Thị Thanh	Sương	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5788	26207242003	Phạm Thị Cẩm	Linh	11/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5789	26207241979	Đặng Thị Quỳnh	Uyên	01/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5790	26207241665	Phạm Thị Ái	Ly	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5791	26207241595	Trần Thị Lê	Vi	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5792	26207240046	Hà Ngọc Diễm	Quỳnh	14/01/2002	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
5793	26207239842	Nguyễn Thị	Linh	07/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
5794	26207239562	Trương Tiểu	Băng	28/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
5795	26207236436	Phan Thị Kiều	Diễm	15/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5796	26207236295	Trương Thị Khánh	Trang	25/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5797	26207236276	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	05/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
5798	26207236269	Bùi Thị Thanh	Kiểm	29/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
5799	26207235895	Nguyễn Thị	Trâm	02/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5800	26207235101	Trương Thị Quỳnh	Tiên	07/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5801	26207235000	Đình Thị	My	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5802	26207234780	Lê Thị Hà	My	07/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5803	26207234653	Hồ Thị Kiều	Oanh	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5804	26207234248	Triệu Thị Mỹ	Lệ	10/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5805	26207232922	Lê Thị Huyền	Trang	24/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5806	26207232714	Nguyễn Thị Thu	Thảo	01/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5807	26207232191	Huỳnh Lê	Long	26/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5808	26207231922	Hoàng	Giang	25/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5809	26207231803	Trần Thị Ngọc	Thư	25/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5810	26207231687	Huyền Tôn Nữ Ngọc	Linh	03/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5811	26207231567	Lê Thị Kim	Ngân	18/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5812	26207231508	Phạm Thời Ánh	Dương	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5813	26207231419	Nguyễn Thị Út	Quyên	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5814	26207231088	Lê Thị Thanh	Nhàn	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5815	26207230862	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	30/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
5816	26207230560	Phạm Thùy	Dung	05/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
5817	26207230235	Võ Thị Thu	Ba	26/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5818	26207229995	Trần Thị Bích	Phượng	17/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5819	26207229801	Trần Thị Ý	Nhị	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5820	26207229768	Phan Thị Ái	Nhi	23/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5821	26207229674	Trương Thị Thu	Uyên	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5822	26207229403	Phan Thị Kim	Anh	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
5823	26207229342	Nguyễn Thị Thuỳ	Duyên	30/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5824	26207229325	Trần Yến	Nhi	14/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5825	26207229150	Hồ Trần Minh	Phương	13/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5826	26207229107	Mai Thị Bích	Thảo	10/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5827	26207228330	Phan Thị Kim	Yến	13/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5828	26207226875	Trương Hoàng Phương	Trinh	13/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5829	26207226508	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	01/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5830	26207225632	Lại Thị Thu	Thủy	11/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
5831	26207225602	Nguyễn Lê Thuỳ	Trang	29/10/2002	Hội An	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5832	26207225444	Nguyễn Thị Trà	My	10/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5833	26207224445	Lương Thị Cẩm	Tiên	02/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5834	26207224333	Đỗ Minh	Thư	16/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5835	26207224117	Đỗ Thị Diệu	Hương	27/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
5836	26207223933	Nguyễn Thị Bảo	Huyền	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5837	26207223540	Nguyễn Thị Thùy	Trang	07/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5838	26207223080	Võ Anh	Thư	16/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5839	26207221640	Hồ Thị Kim	Trúc	12/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5840	26207221638	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	04/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5841	26207221476	Tống Yến	Phương	01/01/2002	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
5842	26207220539	Nguyễn Hồ Trà	Vy	14/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
5843	26207220101	Dương Quang Minh	Anh	01/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5844	26207200762	Đặng Thị Thanh	Hằng	04/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.1	Đạt
5845	26207200713	Trương Thục	Trinh	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5846	26207200450	Hà Thị Thanh	Huyền	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
5847	26207142624	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5848	26207142617	Lê Ngọc Phương	Mai	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5849	26207142551	Trần Thị Thuỳ	Linh	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5850	26207142302	Trần Thị	Mi	16/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5851	26207142039	Phạm Ngọc	Châu	04/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5852	26207141984	Lê Thị Bích	Nguyên	14/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5853	26207141824	Trương Ngọc Vân	Anh	05/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
5854	26207141751	Hoàng Thị	Cẩm	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
5855	26207141745	Hồ Thị Phương	Thảo	05/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
5856	26207141702	Nguyễn Trần Thị Trà	My	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
5857	26207141648	Huỳnh Lê Khánh	Hân	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
5858	26207141577	Nguyễn Thu	Ngân	26/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5859	26207141334	Ngô Thị Bích	Trâm	21/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
5860	26207140821	Đặng Nguyễn Hoàng	My	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	9.3	Đạt
5861	26207140776	Nguyễn Thị Ngọc	Long	27/09/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5862	26207140642	Nguyễn Thị	Huệ	25/08/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5863	26207140456	Nguyễn Thị	Duyên	20/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5864	26207140455	Lê Đoàn Mỹ	Duyên	30/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5865	26207136401	Phạm Thị Thanh	Hương	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
5867	26207136079	Nguyễn Thị Thu	Thào	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5868	26207136056	Cao Nguyễn Diệu	Phương	16/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5869	26207135882	Trương Đỗ Tâm	Nhi	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5870	26207135531	Nguyễn Thị Thanh	Thào	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5871	26207135458	Nguyễn Thị Thanh	Thào	19/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5872	26207135390	Nguyễn Thị Kim	Duyên	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5873	26207135232	Nguyễn Thị Thảo	Vy	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
5874	26207135231	Lê Thị Thu	Hiền	13/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
5875	26207135191	Lê Thị Uyển	Nhi	18/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5876	26207135148	Lê Bích	Thào	18/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5877	26207135033	Trần Thị Thu	Ngân	10/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5878	26207134679	Nguyễn Thị	Thào	13/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5879	26207134655	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5880	26207134634	Đào Tú	Trang	25/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
5881	26207134328	Phan Thị Xuân	Hạnh	02/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5882	26207134267	Phạm Thị Như	Quỳnh	18/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5883	26207134254	Nguyễn Ngọc	Trâm	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5884	26207134223	Lê Phạm Minh	Anh	04/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5885	26207133972	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	01/06/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5886	26207133810	Đặng Thị Trà	My	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5887	26207133807	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	04/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5888	26207133699	Ông Thị Ái	Quỳnh	02/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5889	26207133487	Nguyễn Thị Minh	Nhi	25/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5890	26207133403	Nguyễn Thụy Anh	Thư	29/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5891	26207133382	Thái Thị Ánh	Quyên	14/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5892	26207133269	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	01/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5893	26207133262	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	17/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
5894	26207133028	Đinh Thị Thanh	Yên	08/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5895	26207132592	Phạm Thị Minh	Thư	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5896	26207132535	Nguyễn Thị	Cần	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5897	26207132446	Trần Anh	Thư	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5898	26207132338	Lê Thị Hoàng	Châu	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5899	26207131966	Nguyễn Thị	Ái	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5900	26207131735	Trần Yến	Linh	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5901	26207131525	Nguyễn Thị Minh	Trâm	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5902	26207131378	Trương Thị Ánh	Thương	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5903	26207131191	Võ Thị Kim	Chi	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5904	26207131091	Ngô Thị Thùy	Linh	14/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5905	26207131015	Phan Hà	Trang	15/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5906	26207130982	Nguyễn Thị Diệu	Ánh	08/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5907	26207130936	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	07/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
5908	26207130841	Nguyễn Thị Kiều	Dung	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5909	26207130806	Trần Thị	Thương	25/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5910	26207130631	Nguyễn Thị Tú	Trinh	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5911	26207130074	Trần Thị Quỳnh	Như	15/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5912	26207130073	Lê Kim	Thảo	15/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5913	26207129681	Lê Thị Xuân	Diệu	15/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5914	26207129678	Đinh Thị Thu	Sương	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
5915	26207129337	Nguyễn Thị Bích	Vy	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5916	26207128672	Võ Thị Kiều	Oanh	29/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
5917	26207128665	Ngô Lê Huyền	Trang	13/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
5918	26207128409	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5919	26207128175	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	20/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5920	26207128150	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	21/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5921	26207128122	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5922	26207127967	Nguyễn Thanh	Huyền	08/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
5923	26207127745	Chế Thị Hoài	Thương	08/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5924	26207127470	Phạm Lê Thảo	Vy	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5925	26207127169	Nguyễn Thị Nhật	Linh	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
5926	26207126991	Hồ Thị Thúy	Mỹ	01/03/2002	Huế	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
5927	26207126894	Nguyễn Đoàn Khánh	Linh	20/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5928	26207126753	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
5929	26207126541	Hoàng Thị Khánh	Hoài	29/08/2002	Xuân long	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
5930	26207126459	Hồ Nguyễn Nhã	Vy	02/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5931	26207126343	Nguyễn Thiên Thanh	Thiên	09/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
5932	26207125830	Nguyễn Minh	Phương	16/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5933	26207125799	Phạm Thị Kim	Phụng	30/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5934	26207125775	Huỳnh Thị Hoàng	My	26/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5935	26207125774	Trần Uyên	Phương	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5936	26207125494	Nguyễn Thị	Duyên	01/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5937	26207125179	Bùi Xuân	Ví	24/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5938	26207124920	Trương Thủy	Tiên	19/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5939	26207124860	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	23/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5940	26207124781	Nguyễn Thị Bảo	Phương	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
5941	26207124465	Phan Thị	Hoài	16/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5942	26207124078	Phạm Thị Mỹ	Nhi	07/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5943	26207123993	Lê Thị Kiều	Trinh	17/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5944	26207123871	Văn Thị Anh	Thư	28/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5945	26207123792	Mai Thị Mỹ	Duyên	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5946	26207123436	Trần Thị Mỹ	Quyên	15/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5947	26207123348	Nguyễn Thanh	Hương	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5948	26207123027	Phan Thị Diễm	Thanh	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
5949	26207122922	Phạm Ngân	Ngân	28/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5950	26207122770	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	24/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
5951	26207122603	Nguyễn Lê	Vy	23/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5952	26207122490	Trương Thị Thanh	Trúc	14/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5953	26207122407	Võ Thị Phương	Ghi	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5954	26207122320	Tạ Thị Ngọc	Mai	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
5955	26207122094	Nguyễn Thị Liễu	Liễu	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
5956	26207121634	Nguyễn Ngọc Ánh	Ánh	12/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5957	26207121525	Lê Ngọc Quỳnh	Giao	19/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
5958	26207121270	Hoàng Kim Yến	Yến	28/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5959	26207120965	Võ Huỳnh Thúy Vân	Vân	21/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5960	26207120668	Cáp Thị Diệu Linh	Linh	22/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
5961	26207120623	Võ Lê Nguyệt Anh	Anh	24/01/2000	Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5962	26207120566	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Hằng	22/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5963	26207120440	Lương Lê Ngọc Ánh	Ánh	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5964	26207120293	Phạm Thị Trâm Anh	Anh	21/12/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5965	26207120077	Võ Thị Tấn Toàn	Toàn	15/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5966	26207118411	Võ Thị Vi Lê	Lê	11/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5967	26207100761	Lê Thị Ly Lài	Lài	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
5968	26207100641	Lê Nguyên Hân	Hân	15/04/2002	Phú Quốc	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5969	26207100487	Ngô Thị Thùy Ngân	Ngân	02/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5970	26207100463	Phan Mai Quỳnh Như	Như	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5971	26207100315	Vũ Thị Thanh Thảo	Thảo	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5972	26207100312	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Tuyền	13/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5973	26207100246	Ngô Kim Anh	Anh	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5974	26207100245	Huỳnh Thị Yến Trang	Trang	26/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5975	26207100018	Hoàng Thị Thương	Thương	16/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5976	26207027146	Nguyễn Thị Ngân Hà	Hà	12/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5977	26206639214	Võ Thị Thùy Trâm	Trâm	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5978	26206636139	Trần Thị Hà Thu	Thu	20/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
5979	26206629517	Nguyễn Hoàng Mỹ Uyên	Uyên	22/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5980	26206624168	Bùi Thị Phương Vân	Vân	08/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
5981	26206600682	Nguyễn Thị Quỳnh Lan	Lan	25/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5982	26205442763	Trần Thị Bảo Châu	Châu	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
5983	26205442720	Trần Phương Loan	Loan	19/11/1996	An Giang	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
5984	26205442653	Trần Phạm Ngọc Hằng	Hằng	14/04/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5985	26205442073	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	Duyên	28/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5986	26205442064	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trang	08/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5987	26205441764	Vũ Nguyễn Hoài Thương	Thương	28/09/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5988	26205441615	Nguyễn Thị Bích Giang	Giang	02/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
5989	26205441544	Nguyễn Minh Ánh	Ánh	19/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
5990	26205439526	Nguyễn Dương Hà Vy	Vy	18/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5991	26205439518	Nguyễn Thị Huyền Trang	Trang	26/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
5992	26205439510	Dương Thị Thu	Thu	10/03/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
5993	26205439489	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nhung	15/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5994	26205439488	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nhung	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5995	26205439484	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Ngọc	22/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
5996	26205439482	Phan Thị Kiều Nga	Nga	09/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
5997	26205439464	Nguyễn Gia Hân	Hân	14/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
5998	26205439462	Lê Thị Minh Hạnh	Hạnh	15/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5999	26205439461	Nguyễn Ngân Hà	Hà	12/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6000	26205439456	Phan Lê Mỹ	Duyên	25/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6001	26205436390	Đỗ Thị Bích	Vân	06/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6002	26205436343	Võ Thị Phúc	Hiếu	01/05/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
6003	26205436143	Hồ Thị Thủy	Tiên	17/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6004	26205435703	Lưu Tú	Linh	08/01/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
6005	26205434996	Dương Thị Bảo	Yến	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
6006	26205434857	Đàm Thị Minh	Thắng	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6007	26205434620	Hồ Uyên	Thi	10/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	9.8	Đạt
6008	26205434140	Dương Thu	Quyên	09/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
6009	26205433764	Nguyễn Đăng Nam	Thi	29/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
6010	26205433422	Trần Thị Hồng	Nhung	01/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
6011	26205432932	Lê Phạm Quỳnh	Như	05/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6012	26205431980	Hồ Nguyễn Vinh	Ánh	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6013	26205431441	Lê Dương Chiêu	An	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
6014	26205430744	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	04/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
6015	26205427527	Võ Thị Phương	Thảo	07/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
6016	26205427280	Trương Gia	Linh	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
6017	26205427278	Lê Như	Quỳnh	17/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6018	26205426482	Phan Nhật	Quỳnh	18/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
6019	26205421442	Lê Thị Phương	Thảo	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
6020	26205400626	Võ Đỗ Thục	Thi	26/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6021	26205400455	Lê Tạ Thanh	Nga	19/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
6022	26205400140	Trần Thị Như	Quỳnh	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6023	26205342711	Vũ Huyền	Trang	26/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
6024	26205342429	Huỳnh Thị Linh	Chi	03/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.6	Đạt
6025	26205341898	Nguyễn Ý	Thơ	03/10/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
6026	26205341670	Nguyễn Đức Hạnh	Nhân	17/08/2002	Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
6027	26205339356	Lê Trương Ánh	Tuyết	20/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
6028	26205339346	Lê Thị Vi	Tính	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
6029	26205339345	Ngô Thị Mến	Thương	08/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
6030	26205339343	Phan Thị Minh	Thư	30/04/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
6031	26205339335	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	18/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6032	26205339309	Trần Hà	Ngân	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
6033	26205339306	Nguyễn Nữ Vi	Na	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6034	26205339303	Trần Tuyết	Mai	05/09/2001	Bình Phước	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
6035	26205339286	Trần Thị Thủy	Hương	01/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
6036	26205339283	Lê Thị Mỹ	Hương	17/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
6037	26205339282	Lê Thị Thanh	Huyền	14/07/2001	Bình Phước	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
6038	26205339272	Võ Nguyễn Thu	Hiền	09/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	8.9	Đạt
6039	26205339258	Võ Nguyễn Yến	Biển	21/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6040	26205339254	Nguyễn Cao Thùy	Anh	08/07/2002	Huế	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
6041	26205339252	Đỗ Thị Vân	Anh	03/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
6042	26205336291	Nguyễn Thanh	Trúc	01/04/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
6043	26205335565	Dương Thị Lan	Anh	29/11/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6044	26205333752	Cao Vân	Hà	19/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6045	26205333653	Nguyễn Thu	Phương	15/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
6046	26205333239	Nguyễn Thị Anh	Thư	25/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.4	Đạt
6047	26205333196	Trần Nguyễn Mỹ	Duyên	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
6048	26205330255	Nguyễn Thị Kim	Nhi	25/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
6049	26205329575	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	18/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
6050	26205327277	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	20/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
6051	26205300629	Nguyễn Thị Ánh	Trúc	29/04/2000	Nam Định	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
6052	26205242092	Nguyễn Thị Phương	Liên	22/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
6053	26205242072	Phạm Võ Trà	My	03/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6054	26205241975	Trần Thu	Hằng	01/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
6055	26205241788	Trần Thị Diệu	Thanh	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
6056	26205241726	Nguyễn Hồng	Ngọc	24/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6057	26205239423	Nguyễn Hoàng Minh	Tuyền	31/08/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6058	26205239380	Lê Thanh	Hường	17/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
6059	26205239379	Nguyễn Thị Thu	Hương	17/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6060	26205239375	Lê Thị	Hồng	28/07/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6061	26205239370	Hoàng Thị	Hạnh	12/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
6062	26205235696	Nguyễn Quý	Ngọc	19/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
6063	26205235285	Nguyễn Thị Hồng	Trinh	15/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
6064	26205235109	Trần Thu	Nhàn	12/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
6065	26205234999	Hồ Diễm	Uyên	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6066	26205234997	Huỳnh Mai	Linh	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6067	26205233682	Lại Thị Trúc	Ly	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
6068	26205228227	Nguyễn Huỳnh Ái	Thi	28/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
6069	26205227522	Tống Khánh	Linh	26/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
6070	26205221481	Nguyễn Như	Ý	22/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6071	26205200662	Trương Thị Thảo	Nhi	01/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
6072	26205142148	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	08/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6073	26205141536	Mai Quỳnh	Châu	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6074	26205136328	Trần Thúy	Hiền	19/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
6075	26205136089	Vi Thị Tú	Lê	28/12/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6076	26205135969	Trần Thị Trâm	Anh	17/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6077	26205135736	Trần Thị Huỳnh	Đào	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
6078	26205134897	Trần Thị Thanh	Bình	05/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
6079	26205134420	Lê Vân	Anh	26/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6080	26205134340	Cao Nữ Ái	Nhi	21/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
6081	26205133244	Ngô Thị Hoài	Thương	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6082	26205133123	Nguyễn Thị Hoài	Thương	19/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6083	26205132961	Đặng Thị Thanh	Hương	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6084	26205130959	Nguyễn Thị	Hoài	04/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6085	26205130432	Phan Trần Bảo	Ngọc	26/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
6086	26205130173	Nguyễn Thị Ngọc	Nhãn	07/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6087	26205129261	Nguyễn Thị	Liên	18/01/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6088	26205122601	Cao Khánh	Vy	24/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6090	26205121409	Võ Thị Hải	Yến	08/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6091	26205120822	Trần Thảo	Nguyên	26/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6092	26205120715	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	23/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6093	26205100639	Bùi Thị Yên	Nhi	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
6094	26205100525	Trần Thanh	Ngân	18/05/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6095	26205100395	Nguyễn Thị Lam	Phương	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
6096	26205100291	Trần Mỹ	Hạnh	10/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
6097	26204830861	Nguyễn Nhật Huyền	Trang	27/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
6098	26204826574	Nguyễn Thị Thanh	Nga	16/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6099	26204732390	Bùi Thị Bích	Ngọc	03/12/1997	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
6100	26204722575	Đỗ Thị Mỹ	Yên	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
6101	26204528400	Đoàn Thị Thanh	Nhạn	13/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6102	26204525413	Nguyễn Thị Phương	Uyên	24/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
6103	26204333968	Võ Thị Mỹ	Duyên	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6104	26204327736	Võ Thị Nhật	Tâm	01/04/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6105	26204326947	Phạm Thị Hoàng	Uyên	12/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
6107	26204300791	Trần Võ Phương	Anh	19/10/1998	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
6108	26204300717	Lê Thị Xuân	Hà	30/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
6109	26204300617	Trần Lê Thị Mỹ	Duyên	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
6110	26204300214	Lê Thị Diễm	Trang	18/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6111	26203842087	Ngô Thị	Oanh	17/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
6112	26203841579	Trần Thị Minh	Nguyệt	06/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6113	26203837151	Lê Minh	Phương	10/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
6114	26203837103	Phan Thị Thúy	An	11/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
6115	26203836373	Trần Thị Mỹ	Duyên	17/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
6116	26203836132	Võ Thị Mỹ	Thảo	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
6117	26203836081	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
6118	26203835850	Lư Thị Hoàng	Oanh	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
6119	26203835469	Nguyễn Thị Ngọc	Chi	04/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6120	26203835328	Trần Thị Kim Hà	Phương	22/09/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6121	26203834143	Nguyễn Trần Phương	Uyên	31/10/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6122	26203834127	Lê Thị Thúy	Dung	17/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
6123	26203833432	Trần Thị Mỹ	Vi	14/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
6124	26203832876	Ngô Thị Bạch	Dương	27/02/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6125	26203832749	Nguyễn Phương	Anh	10/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6126	26203831689	Lê Võ Thanh	Hồng	07/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
6127	26203831486	Phạm Thị Như	Huỳnh	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
6128	26203831146	Trương Thị Ni	Na	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
6129	26203830684	Nguyễn Minh	Hiên	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
6130	26203829892	Phan Kim	Hậu	21/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
6131	26203829860	Phạm Nguyễn Vân	Hà	23/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6132	26203829009	Trần Thị Thúy	Tiên	17/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
6133	26203829008	Dương Thị Trí	Văn	24/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6134	26203828102	Lê Thị Minh	Thư	23/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6135	26203827859	Trần Thị	Mỹ	07/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
6136	26203827544	Đình Thị Thanh	Nhàn	09/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6137	26203827349	Đặng Thị Loan	Loan	10/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
6138	26203824747	Trần Thị Lợi	Lợi	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
6139	26203823462	Nguyễn Thúy Vy	Vy	10/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6140	26203823251	Lê Thị Thúy Quỳnh	Quỳnh	22/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6141	26203822544	Lê Thị Cẩm Hiếu	Hiếu	28/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6142	26203821811	Thủy Thị Thanh Tiên	Tiên	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
6143	26203821664	Từ Thị Tú Trinh	Trinh	22/08/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
6144	26203820559	Hồ Thị Anh Phương	Phương	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6145	26203820290	Nguyễn Thị Thanh Hà	Hà	03/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6146	26203820219	Hoàng Thị Ly Ly	Ly	10/06/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
6147	26203818405	Trần Đình Bích Trâm	Trâm	23/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
6148	26203800743	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Diễm	12/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6149	26203742470	Nguyễn Thu Hiền	Hiền	25/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
6150	26203741922	Đào Thị Ngọc Huyền	Huyền	17/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
6151	26203741807	Trịnh Phan Bảo Ngọc	Ngọc	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
6152	26203737301	Trần Cao Ngọc Hiền	Hiền	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
6153	26203727842	Võ Ngọc Minh Anh	Anh	17/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
6154	26203725234	Nguyễn Hà Tú Uyên	Uyên	28/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
6155	26203725087	Đặng Thị Quỳnh Như	Như	23/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6156	26203723349	Dương Thanh Trà My	My	23/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6157	26203723117	Trần Thị Yến Linh	Linh	11/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
6158	26203722191	Nguyễn Thị Kim Lý	Lý	28/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
6159	26203721141	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Thảo	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6160	26203700478	Trần Thị Bích Loan	Loan	27/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
6161	26203700102	Trần Thị Nhật Nhi	Nhi	28/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
6162	26203535430	Phạm Thị Thanh Huyền	Huyền	28/01/2002	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
6163	26203533276	Dương Thùy Dung	Dung	02/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
6164	26203531771	Lê Thị Bích Hoa	Hoa	07/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6165	26203531565	Vũ Thị Huyền Trân	Trân	02/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6166	26203530099	Phạm Hoàng Bảo Ngân	Ngân	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6167	26203518405	Hoàng Nhật Anh Thư	Thư	01/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
6168	26203500549	Huỳnh Thị Thủy Tiên	Tiên	03/02/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6169	26203500131	Nguyễn Thị Thơm	Thơm	20/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
6170	26203437279	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Quỳnh	10/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
6171	26203434588	Lương Trần Minh Thư	Thư	02/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
6172	26203432349	Đoàn Thị Sang	Sang	12/08/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6173	26203421632	Rmah H' Hải Chi	Chi	30/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
6174	26203341588	Võ Thị Thanh Duyên	Duyên	24/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
6175	26203341581	Dương Thị Xuân Diễm	Diễm	30/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6176	26203337017	Đoàn Nguyễn Nữ Sinh	Sinh	25/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
6177	26203336961	Nguyễn Thị Thanh Mai	Mai	24/11/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
6178	26203336938	Khổng Thị Cẩm Lê	Lê	07/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
6179	26203334390	Phan Ngọc Trâm	Trâm	16/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
6180	26203333861	Trần Thị Kiều Loan	Loan	03/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
6181	26203333633	Nguyễn Phan Khánh Quỳnh	Quỳnh	06/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6182	26203333409	Nguyễn Thị Quỳnh	Trân	16/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6183	26203333090	Trần Lê Ý	Vy	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
6184	26203332232	Phan Thị Xuân	Hương	06/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6185	26203331877	Phan Thị Nhật	Trinh	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6186	26203331823	Nguyễn Thị Tường	Vy	08/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
6187	26203331772	Lê Thảo	Ly	15/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6188	26203331703	Trần Thị Thu	Hoa	14/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
6189	26203328164	Chế Ngọc Thu	Sương	09/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
6190	26203325857	Nguyễn Thị Thu	Ly	20/11/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
6191	26203324218	Trần Thị Quỳnh	Như	20/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
6192	26203324053	Phạm Thị Thùy	Dương	24/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
6193	26203321459	Từ Thị Thúy	Linh	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
6194	26203320289	Lê Thị Thanh	Tuyền	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6195	26203242513	Trần Thị Huyền	Trang	30/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6196	26203241549	Lê Thị Ái	Liên	13/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
6197	26203236075	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6198	26203235484	Nguyễn Thị Lan	Anh	19/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
6199	26203232197	Trần Thị Thu	Thúy	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6200	26203228547	Hà Thị Thanh	Xuân	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
6201	26203227968	Nguyễn Trần Nhật	Quỳnh	25/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6202	26203222725	Nguyễn Thị Thanh	Tú	29/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6203	26203221706	Trần Thị Trâm	Anh	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
6204	26203200167	Trần Thị Hoàng	Nhâm	15/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
6205	26203142779	Hồ Thị Lan	Nhi	16/10/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
6206	26203142580	Lê Vũ Minh	Anh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6207	26203142377	Nguyễn Song Thiên	Bào	04/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
6208	26203141790	Lê Thị	Kim	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
6209	26203141789	Lê Nguyễn Khánh	Huyền	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
6210	26203141625	Huỳnh Thị Hoài	Giang	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
6211	26203136861	Nguyễn Thị Tường	Vy	08/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6212	26203136755	Nguyễn Thái Phương	Ngọc	25/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6213	26203136685	Trần Thị Thu	Hà	28/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
6214	26203135967	Hà Hoàng Vân	Chi	04/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
6215	26203135915	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6216	26203135609	Trần Khánh	Linh	05/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
6217	26203135410	Mai Thị	Trang	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6218	26203135299	Nguyễn Thị Thu	Trinh	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6219	26203134417	Hồ Thị Thu	Hà	11/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6220	26203133987	Nguyễn Thị Minh	Tâm	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6221	26203133554	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	02/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
6222	26203132603	Nguyễn Thị	Huyền	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6223	26203132501	Đoàn Thị Bảo	Uyên	03/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
6224	26203132497	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
6225	26203130182	Nguyễn Trang	Đài	04/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
6226	26203128920	Hoàng Thị Ánh	Yến	01/07/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6227	26203126044	Nguyễn Thị Thảo	Phương	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6228	26203123296	Nguyễn Thị Kim	Thoa	06/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6229	26203122329	Hồ Trần Xuân	Quyên	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
6230	26203122161	Phan Thị	Nhàn	24/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
6231	26203121845	Ngô Thị Thúy	Vy	20/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6232	26203121482	Phạm Mai	Hương	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
6233	26203120197	Phạm Thị Mỹ	Linh	27/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
6234	26203100750	Võ Thu	Dung	23/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6235	26203100558	Trịnh Hoài Như	Ý	07/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6236	26203100020	Hà Thị Quỳnh	Trang	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
6237	26203033237	Lê Thị Phương	Nhung	11/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6238	26202935768	Nguyễn Thị Tường	Vi	22/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
6239	26202934654	Lý Thị Thủy	Tiên	10/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6240	26202923647	Phan Thị Thanh	Nhàn	03/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.9	Đạt
6241	26202842523	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	09/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
6242	26202841610	Võ Thị Thu	Hiên	27/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
6243	26202833657	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	24/04/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
6244	26202828372	Nguyễn Bùi Minh	Thư	17/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6245	26202828165	Đình Thị Kim	Yến	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6246	26202827881	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
6247	26202818404	Trần Thị Kim	Chi	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
6248	26202742504	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6249	26202742478	Phạm Thị Bích	Quyên	24/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
6250	26202742361	Đào Nhật	Linh	07/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6251	26202742017	Ngô Thị Thu	Hà	15/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
6252	26202736347	Nguyễn Thị Kim	Phượng	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6253	26202734104	Võ Thị Như	Quỳnh	16/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
6254	26202724302	Nguyễn Thị Phương	Linh	21/11/2002	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
6255	26202724019	Ngô Hồng Thảo	Ngân	25/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6256	26202722481	Đỗ Thảo	Uyên	01/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
6257	26202642674	Nguyễn Thị Ngọc	Đào	12/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6258	26202642560	Võ Trần Tú	Anh	01/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
6259	26202642412	Nguyễn Thị	Bình	26/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6260	26202638411	Mai Thanh	Tĩnh	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
6261	26202638402	Nguyễn Võ Thạch	Thảo	26/02/2002	Hà Nội	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
6262	26202638331	Lê Thị Thúy	Hằng	27/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6263	26202638326	Nguyễn Mỹ Vân	Giang	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
6264	26202638317	Trần Lê Khánh	Chi	09/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6265	26202635896	Phạm Thị Thùy	Dung	08/02/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
6266	26202635158	Trần Thị Thu	Uyên	23/06/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6267	26202633784	Nguyễn Thị Quế	Anh	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6268	26202633590	Võ Thị Trà	Mi	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6269	26202633357	Nguyễn Thị Hồng	Na	24/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6270	26202631034	Trần Thị Ngọc	Ánh	30/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6271	26202626814	Trần Thị Ly	Na	13/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6272	26202622846	Tăng Thị Thanh	Hà	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
6273	26202622197	Đặng Thị Thanh	Hương	13/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
6274	26202621975	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	04/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
6275	26202600360	Trần Kim	Thảo	20/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6276	26202542459	Đặng Thị Thùy	Dương	04/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6277	26202542291	Nguyễn Thùy	Linh	29/04/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6278	26202542008	Nguyễn Lê	Vy	28/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
6279	26202541851	Nguyễn Thị	Điểm	29/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
6280	26202535365	Trương Thị Mỹ	Linh	21/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6281	26202534076	Nguyễn Thị Anh	Thư	18/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
6282	26202532608	Trần Thị Quỳnh	Anh	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
6283	26202532244	Lê Thị	Yến	18/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6284	26202532053	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
6285	26202531564	Đinh Thị Thùy	Linh	06/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6286	26202530214	Trần Hải	Ngân	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6287	26202529319	Nguyễn Thị Thuỷ	Tiên	12/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
6288	26202528767	Lương Thị Tường	Vy	11/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6289	26202525629	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	20/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6290	26202525537	Trần Lam Tuyết	Vy	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
6291	26202525156	Hoàng Thị	Hậu	09/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6292	26202522331	Dương Yên	Gia	21/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
6293	26202522237	Đặng Thị Quỳnh	Như	29/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6294	26202500045	Trương Hà Tố	Mai	20/03/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6295	26202442584	Đào Thị Hoài	Thương	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6296	26202442449	Huỳnh Đức Thanh	Tùng	15/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
6297	26202438256	Nguyễn Hoàng	Nhi	16/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
6298	26202438208	Nguyễn Thị Hương	An	04/03/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
6299	26202435594	Nguyễn Thanh Trà	My	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6300	26202432957	Đoàn Ngọc	Lai	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6301	26202429335	Trần Thị Mỹ	Duyên	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6302	26202429073	Phạm Phương	Hậu	26/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6303	26202428041	Lê Nguyên	Thảo	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6304	26202428026	Lê Uyên	Thi	28/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6305	26202427468	Huỳnh Thị	Sinh	17/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
6306	26202427077	Trần Võ Huyền	Trần	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6307	26202426815	Quảng Nguyễn Nhã	Uyên	04/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
6308	26202426000	Phan Thị Thanh	Bình	02/02/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
6309	26202425575	Mai Như	Quỳnh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6310	26202424342	Lê Huỳnh Uyên	Vy	29/08/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6311	26202421389	Dương Thị	Thủy	27/10/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6312	26202400736	Lê Thị	Hồng	14/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6313	26202342612	Ngô Thị Sơn	Hà	30/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
6314	26202342492	Phan Thị Thúy	Nhi	20/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
6315	26202342351	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	23/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6316	26202342024	Trần Thị Hoài	Châu	14/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6317	26202342009	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	06/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
6318	26202341976	Nguyễn Thị Huỳnh	Tiến	09/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6319	26202341760	Nguyễn Như Ngọc	Ngọc	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
6320	26202341728	Nguyễn Thị Diệu Ngân	Ngân	09/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6321	26202335342	Trương Mỹ Dung	Dung	25/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6322	26202334175	Đặng Thị Hồng Vi	Vi	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
6323	26202327171	Nguyễn Thị Thu Thủy	Thủy	10/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6324	26202242723	Đậu Mai Anh	Anh	09/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
6325	26202242512	Đoàn Minh Khánh	Khánh	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6326	26202242441	Lê Duy Khánh Hà	Hà	31/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
6327	26202242415	Nguyễn Thị Ly Na	Na	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6328	26202242312	Hoàng Thị Ái Linh	Linh	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
6329	26202242298	Nguyễn Thị Hoàng Linh	Linh	01/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6330	26202242244	Đậu Thị Ngọc Mai	Mai	28/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
6331	26202242172	Phạm Thị Thúy Hiền	Hiền	08/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6332	26202242088	Phạm Hoàng Lan	Lan	23/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
6333	26202242081	Nguyễn Thảo Vân	Vân	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6334	26202242018	Võ Thúy Hằng	Hằng	19/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
6335	26202242011	Đoàn Bích Diệp	Diệp	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
6336	26202241990	Mai Thị Tâm	Tâm	04/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
6337	26202241943	Bùi Phương Linh	Linh	04/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
6338	26202241747	Phạm Thị Kim Thủy	Thủy	19/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
6339	26202241636	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Hạnh	05/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
6340	26202241609	Nguyễn Thị Như Phương	Phương	12/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
6341	26202235793	Lê Thị Mỹ Linh	Linh	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
6342	26202235759	Nguyễn Từ Hiền Thực	Thực	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
6343	26202235570	Lê Thị Thu Mai	Mai	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6344	26202235539	Hứa Thị Thanh Hoa	Hoa	05/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
6345	26202235298	Trần Bảo Trân	Trân	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6346	26202234975	Võ Thạch Thảo	Thảo	14/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
6347	26202234962	Phan Ly Na	Na	07/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6348	26202234739	Phạm Nguyễn Hiền Vy	Vy	03/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6349	26202234731	Hoàng Bảo Hân	Hân	12/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
6350	26202234574	Huỳnh Thị Phương Thảo	Thảo	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
6351	26202234164	Trần Thị Hiền Hào	Hào	13/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
6352	26202234138	Đỗ Nhị Tâm	Tâm	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
6353	26202234023	Trần Thị Hoài Linh	Linh	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
6354	26202234014	Nguyễn Hồng Thư	Thư	23/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6355	26202233936	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nguyệt	24/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6356	26202233857	Ngô Lê Ngọc Diễm	Diễm	10/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6357	26202233651	Đỗ Nhất Tâm	Tâm	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6358	26202233095	Võ Trần Diệu Kỳ	Kỳ	09/06/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
6359	26202231896	Huỳnh Nữ Phú Tuyền	Tuyền	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6360	26202231646	Phạm Thị Ánh Tuyết	Tuyết	14/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6361	26202230558	Nguyễn Thị Kim Yến	Yến	06/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
6362	26202230077	Nguyễn Thị Quỳnh Oanh	Oanh	14/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6363	26202230033	Hồ Thị Hồng Nhung	Nhung	08/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6364	26202228787	Hoàng Thị Mỹ Hà	Hà	19/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6365	26202228784	Trương Hồng Nhung	Nhung	01/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6366	26202227566	Trần Thị Minh Anh	Anh	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
6367	26202227392	Nguyễn Thị Mỹ Nguyên	Nguyên	21/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6368	26202227006	Dương Thị Kim Ngân	Ngân	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6369	26202226359	Hồ Hoàn	Vi	03/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
6370	26202225885	Nguyễn Thị Phương	Anh	01/12/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6371	26202225030	Phan Huyền	Trang	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6372	26202224547	Ngô Hồng	Hạnh	18/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
6373	26202223851	Huỳnh Thị Thùy	Linh	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6374	26202222532	Lê Thị Trúc	Giang	19/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6375	26202222107	Lê Thị Trà	Giang	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
6376	26202221277	Nguyễn Thị Bảo	Tiên	03/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
6377	26202220809	Phạm Thanh Bảo	Hân	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
6378	26202220693	Trần Thị Thanh	Huyền	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
6379	26202220315	Lê Thị Kiều	Trinh	04/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6380	26202218413	Nguyễn Thu	Thảo	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
6381	26202200676	Võ Thị	Diệu	18/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6382	26202200397	Mai Hoàng	Phương	14/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
6383	26202200362	Đình Thị Uyển	Hoanh	24/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6384	26202200156	Lê Thị Khánh	Ly	17/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6385	26202200044	Trần Thị Hồng	Sương	31/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
6386	26202142524	Cao Kim	Tuyến	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6387	26202142517	Lê Thị Quỳnh	Giao	27/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6388	26202142434	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	09/05/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
6389	26202142308	Đỗ Hoàng	Châu	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
6390	26202142300	Lê Thị Tường	Vi	16/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
6391	26202142006	Võ Đào Hoài	Ngọc	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
6392	26202141934	Ngô Thị Hà	Chinh	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
6393	26202141903	Nguyễn Thị Tường	Vân	21/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
6394	26202141855	Nguyễn Thị Kim	Ngân	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
6395	26202141729	Đình Thị Thanh	Tiên	22/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
6396	26202141608	Hoàng Diệu	Linh	15/08/2002	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
6397	26202141558	Lê Thị	Huyền	12/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
6398	26202141539	Phạm Thị Mai	Chi	23/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6399	26202138202	Huỳnh Thị Kim	Yến	13/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
6400	26202138171	Phùng Thị	Vinh	28/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6401	26202138158	Nguyễn Thị Tường	Vi	15/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
6402	26202138116	Lê Thị Ánh	Tú	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
6403	26202138027	Trương Thị Kim	Thúy	31/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
6404	26202137922	Nguyễn Khánh	Quỳnh	19/10/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.0	5.6	Đạt
6405	26202137899	Trương Thị Thu	Phương	10/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
6406	26202137898	Trần Lê Quỳnh	Phương	17/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6407	26202137859	Tạ Thị Quỳnh	Như	12/09/2002	Đà Lạt	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6408	26202137857	Nguyễn Tường Ý	Như	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
6409	26202137853	Lê Thị Quỳnh	Như	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
6410	26202137826	Nguyễn Châu Uyển	Nhi	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6411	26202137764	Hoàng Thị Trà	My	07/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
6412	26202137744	Phan Kiều	Ly	30/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6413	26202137567	Võ Thị Thu	Hiền	01/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6414	26202137491	Diệp Quỳnh	Giang	23/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6415	26202136248	Phan Thị Mỹ	Dung	25/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6416	26202136244	Phan Nguyên Khánh	Thư	16/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6417	26202136077	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	25/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
6418	26202135939	Nguyễn Lê Phương	Uyên	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6419	26202135916	Huỳnh Thị Ngoan	16/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6420	26202135787	Võ Huyền Như	08/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6421	26202135661	Hứa Thị Khánh Vy	29/03/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6422	26202135545	Phạm Kiều Chinh	05/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6423	26202135337	Trần Lê Phương Thảo	26/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6424	26202135273	Hồ Thị Mỹ Yến	16/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6425	26202135272	Nguyễn Thị Hoàng	12/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6426	26202134929	Đỗ Thu Ngân	04/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6427	26202134766	Phạm Ngọc Anh	03/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
6428	26202134753	Nguyễn Thị Thúy Hiền	22/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
6429	26202134488	Nguyễn Thị Huyền Trâm	01/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
6430	26202134159	Mai Hà Hương Giang	28/10/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
6431	26202134053	Lê Thị Hải Mi	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
6432	26202134003	Phạm Huỳnh Tố Trân	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6433	26202133281	Nguyễn Thị Thu Quy	02/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
6434	26202133039	Trần Kim Tiên	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6435	26202132988	Hà Kiều Anh	03/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
6436	26202132939	Dụng Thị Hằng	04/04/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
6437	26202132873	Trần Thị Uyên	31/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6438	26202131819	Phạm Thị Thùy Trang	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6439	26202131472	Trần Thị Thanh Hằng	17/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6440	26202131021	Hoàng Trần Xuân Nữ	18/02/2002	Pleiku	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
6441	26202130899	Đàm Mỹ Duyên	18/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6442	26202130846	Hồ Thị Kiều Trang	26/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6443	26202130842	Nguyễn Thị Thùy Tiên	25/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6444	26202130680	Trần Đàm Thu Hà	28/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
6445	26202130550	Lê Thị Minh Thư	05/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
6446	26202129555	Nguyễn Thị Kiều Dung	07/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
6447	26202128206	Lê Thị Ngọc Trâm	15/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
6448	26202127168	Lê Thị Hoàng Oanh	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
6449	26202126852	Đỗ Thị Thùy Dương	23/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6450	26202126763	Ngô Gia Hân	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6451	26202126076	Bùi Thị Thanh Hiền	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
6452	26202125810	Đặng Quốc Thế	04/01/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6453	26202125467	Nguyễn Thị Phương Thảo	27/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6454	26202125387	Hồ An Nhiên	14/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6455	26202125385	Hồ Thị Trang	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6456	26202125246	Trần Thị Như Ngọc	11/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6457	26202125153	Phùng Hữu Khánh Thông	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
6458	26202124821	Dương Thị Mỹ Diễm	23/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
6459	26202124297	Võ Kiều Trang	10/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
6460	26202124251	Lê Thị Cẩm Nhung	22/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
6461	26202123259	Nguyễn Duyên Khuê	18/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6462	26202122758	Nguyễn Hạ Diễm My	02/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6463	26202120617	Đào Thị Thu Hằng	23/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6464	26202120445	Lê Thị Hà	03/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
6465	26202120132	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
6466	26202120065	Trần Thị Kiều Trinh	28/12/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
6467	26202100630	Xa Kiều Duyên	21/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
6468	26202100593	Trần Thị Trà My	20/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6469	26202100468	Nguyễn Như Ý	10/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6470	26202100458	Trần Thị Như Ngọc	13/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
6471	26202100413	Đặng Thị Thanh	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
6472	26202100356	Nguyễn Thị Thu Hiền	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
6473	26202100061	Phan Thị Châu Loan	12/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6474	26201234166	Nguyễn Thị Minh Đức	22/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6475	26201228277	Bùi Huỳnh Bích Trâm	28/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6476	25612317795	Manyong Xaysit	25/05/2002	Lào	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6477	25612317790	Ỉntha Chanthavisa	05/11/2001	Lào	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6478	25612317779	Koumphonphakdy ThienXay	11/09/1996	Lào	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6479	25612217805	Sisavengsouk Douang	05/05/2002	Lào	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6480	25612217782	Xaisomphou Khaikeo	09/12/2000	Lào	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6481	25218707822	Nguyễn Trí	22/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6482	25218707448	Phạm Cao Thành Nam	19/08/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
6483	25217217092	Lê Đình Hoàng	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
6484	25217215979	Nguyễn Đình Quang Hưng	20/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
6485	25217211271	Trần Tiến Đạt	05/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
6486	25217209616	Phan Trọng Trường	11/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6487	25217209491	Đỗ Trọng Thăng	01/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6488	25217208521	Nguyễn Đức Trí	10/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
6489	25217208339	Nguyễn Văn Hoàng	16/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
6490	25217207944	Trần Bùi Quốc Huy	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6491	25217205415	Hứa Văn Thành Nhân	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
6492	25217204464	Hoàng Anh Trung	22/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6493	25217201693	Nguyễn Lê Quang Anh	05/11/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6494	25217116938	Đỗ Trung Hiếu	18/12/2000	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
6495	25217110340	Nguyễn Tấn Minh An	26/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6496	25217107985	Nguyễn Văn Trí	20/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
6497	25217104193	Trần Kim Nhân	10/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
6498	25216707471	Nguyễn Văn Tú	25/02/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
6499	25216117246	Đào Công Hiếu	11/12/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
6500	25216108447	Nguyễn Đình Huy	23/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
6501	25216107236	Triệu Lập Đức	14/03/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
6502	25216104643	Nguyễn Minh Hào	16/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
6503	25216103421	Dương Viết Huy	04/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6504	25215416873	Lương Hồng Phương	13/09/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
6505	25215413580	Đặng Sỹ Tài Phú	30/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
6506	25215412110	Nguyễn Khắc Hưng	13/01/2001	GIA LAI	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
6507	25215411965	Dương Mạnh Quốc Huy	26/08/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6508	25215411737	Lê Hiếu	20/11/2001	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6509	25215411303	Nguyễn Dương Đoàn	18/09/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
6510	25215411126	Lê Trịnh Đức Duy	08/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6511	25215410874	Trần Hoàng Chánh	03/02/2001	Vũng Tàu	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
6512	25215410826	Trần Phạm Ngọc Bảo	02/08/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6513	25215410041	Nguyễn Văn Chương	03/05/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6514	25215405291	Châu Hồ Gia Huy	02/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6515	25215403586	Nguyễn Văn Hiếu	20/07/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
6516	25215316748	Trần Công Đức	21/01/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
6517	25215313638	Đào Duy Phước	08/12/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
6518	25215312270	Trần Cao Anh Khôi	14/11/2001	Huế	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6519	25215310925	Võ Minh	Chiến	06/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
6520	25215310834	Lê Văn	Bằng	16/05/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
6521	25215307891	Phan Cao Hồng	Nhật	09/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
6522	25215307124	Đỗ Phú Quốc	Việt	22/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
6523	25215305350	Nguyễn Thanh	Nam	02/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
6524	25215304116	Nguyễn Hữu	Thịnh	23/11/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	9.3	Đạt
6525	25215304050	Lê Triệu	An	25/05/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6526	25215210013	Doãn Ngọc	Dương	13/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
6527	25214208915	Nguyễn Ngọc	Thế	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
6528	25214204081	Trần Tân	Duy	14/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
6529	25214116225	Trần Thanh	Tài	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
6530	25214104814	Ngô Ngọc	Tài	09/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
6531	25214104138	Lê Tất	Thắng	22/09/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
6532	25214104136	Hắc Văn	Tiến	01/09/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
6533	25213403944	Võ Anh	Tuấn	08/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
6534	25213311212	Nguyễn Hoàng Huy	Dương	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
6535	25213217080	Lê Hữu	Phước	13/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6536	25213207690	Nguyễn Như	Long	18/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6537	25213112562	Nguyễn Ngọc	Long	05/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
6538	25212700668	Trần	Minh	29/10/1997	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
6539	25212209578	Ngô Đức	Hoàng	03/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6540	25212202254	Nguyễn Đức	Trí	16/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
6541	25212201946	Trần Quốc	Vũ	28/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
6542	25212201011	Lê Tuấn	Hùng	13/12/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
6543	25212117295	Đỗ Trọng	Đại	30/10/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6544	25212113940	Nguyễn Quang	Sang	20/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
6545	25212112195	Nguyễn Công	Khải	24/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6546	25212110473	Lê Hoàng	Long	31/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
6547	25212108668	Mai Quốc	Bào	29/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6548	25212105871	Tổng Văn Quốc	Việt	21/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
6549	25211707171	Hoàng Quốc	Anh	15/03/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
6550	25211616991	Dương Tấn	Hoàng	10/05/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
6551	25211608085	Lê Hữu	Khánh	09/03/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6552	25211604950	Hàn Sỹ	Hình	10/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
6553	25211603648	Lê Văn	Tường	13/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
6554	25211213090	Ngô Thành	Nghĩa	28/04/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
6555	25211209310	Ngô Đức	Hải	10/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6556	25211203024	Phan Thanh	Bình	18/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
6557	25211101706	Phạm Đăng	Quang	08/12/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6558	25208700908	Nguyễn Thị Kim	Lộc	18/12/2000	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6559	25207217654	Hoàng Quỳnh	Trang	25/02/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
6560	25207216999	Đinh Thị Mai	Hiếu	10/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
6561	25207216636	Nguyễn Phước Nhật	Quỳnh	08/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
6562	25207216132	Phạm Thị Khánh	Huyền	25/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6563	25207212538	Phan Thị Châu	Loan	10/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
6564	25207212175	Vương Thị	Hương	22/08/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
6565	25207209274	Trần Thị Hạnh	Quý	18/11/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
6566	25207205366	Lê Thị Mai	Phương	20/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
6567	25207117619	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	04/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6568	25207117339	Đoàn Mai Anh	Kiệt	26/03/1999	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6569	25207110345	Đặng Hoàng	Yến	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6570	25207109817	Trần Thị Phương	Thảo	30/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
6571	25207107440	Phạm Thị Thu	Hương	13/02/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
6572	25207105919	Phan Thị Phương	Trinh	17/06/2001	Cần Thơ	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
6573	25207105630	Trần Nguyễn Kiều	Trang	26/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
6574	25207105501	Huỳnh Hồ Dạ	Thảo	10/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6575	25207105465	Trần Vĩ Quế	Chinh	28/06/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6576	25207105036	Nguyễn Tâm	Nguyên	04/09/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
6577	25207104302	Phan Thị Thanh	Tâm	17/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6578	25207103333	Lê Thị Mỹ	Dung	12/07/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6579	25207102717	Trần Thị My	Châu	19/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
6580	25207102658	Nguyễn Kim	Chi	15/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6581	25207102348	Nguyễn Thị Hồng	Linh	01/01/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
6582	25207101778	Trịnh Thị Mỹ	Duyên	24/10/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6583	25207100369	Nguyễn Cảnh Diễm	Quỳnh	01/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6584	25207100276	Võ Nguyễn Ngọc	Tú	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6585	25206607265	Trần Thị Xuân	Thương	20/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
6586	25206605221	Nguyễn Thanh Thị Ly	Na	01/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
6587	25205417542	Hồ Thị Hải	Vy	07/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6588	25205417502	Nguyễn Thị Thúy	Hiên	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
6589	25205417022	Hồ Huỳnh Quý	Ngọc	19/10/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6590	25205416234	Lê Thị Lan	Anh	19/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
6591	25205415180	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	22/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
6592	25205414147	Nguyễn Thị Kim	Thanh	22/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6593	25205412484	Nguyễn Trần Khánh	Linh	23/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6594	25205412168	Trần Mỹ Diệu	Hương	23/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
6595	25205409557	Nguyễn Kiều	Oanh	01/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
6596	25205408448	Từ Vũ Bằng	Tâm	11/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6597	25205408026	Huỳnh Vũ Anh	Minh	01/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
6598	25205407173	Nguyễn Ngọc	Phượng	15/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6599	25205406374	Huỳnh Thị Thanh	Huệ	14/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
6600	25205317223	Lê Quỳnh	Duyên	30/10/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6601	25205316490	Trần Thị Nguyệt	Minh	07/07/2000	Hà Nội	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
6602	25205314515	Lê Thị Trần	Thùy	29/05/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6603	25205313891	Nguyễn Thúy	Quỳnh	30/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
6604	25205308468	Võ Thanh	Tú	07/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
6605	25205307938	Trần Thị	Phương	02/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
6606	25205305413	Phan Nguyễn Lan	Vy	11/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
6607	25205209134	Lâm Ngọc	Mai	10/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
6608	25205204098	Trần Thị Tuyết	Nhung	12/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
6609	25205103381	Võ Thị Nhật	Vi	11/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
6610	25205102819	Hoàng Cẩm	Ly	10/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
6611	25205102162	Vũ Thị Thanh	Tuyền	02/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
6612	25204304826	Ngô Thị Trân	Châu	26/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
6613	25204217320	Phan Thị Kiều	Na	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6614	25203504906	Trần Hương	Giang	02/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6615	25203405241	Trương Thị Minh	Hằng	14/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
6616	25203317289	Lê Ngọc Diệu	Ánh	18/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
6617	25203316659	Nguyễn Thị	Hợp	25/06/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6618	25203316477	Võ Thị Thanh	Thúy	02/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6619	25203314086	Trần Thị Thanh	Tâm	17/01/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
6620	25203310088	Trần Thị Thí	Ngọc	16/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
6621	25203308834	Nguyễn Trần Bảo	Nhi	27/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
6622	25203308694	Đỗ Ngọc	Hà	15/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6623	25203305100	Nguyễn Phan Anh	Thư	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6624	25203303992	Lê Thị Như	Quỳnh	24/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
6625	25203303293	Nguyễn Thị Huyền	My	10/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6626	25203303016	Phong Thoại	Chiêu	18/11/2001	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6627	25203116369	Nguyễn Thị Bích	Vân	22/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6628	25203114142	Lê Thị	Thanh	14/07/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6629	25203113351	Phan Minh	Nhi	08/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6630	25203108620	Trần Lê Quỳnh	Như	15/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6631	25203102419	Hồ Thị	Phương	16/08/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
6632	25202703043	Hoàng Khánh	Linh	23/12/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
6633	25202510438	Đinh Thị Thu	Hiền	27/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6634	25202203800	Phạm Thị Thúy	Mi	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
6635	25202202956	Huỳnh Thị Đình	Kính	06/05/1998	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
6636	25202201487	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	16/09/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
6637	25202117276	Nguyễn Thị	Thương	15/09/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6638	25202103152	Hồ Diễm	Kim	15/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6639	25201916990	Xayavong	Khamphay	10/03/2000	Lào	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6640	24218602844	Hoàng	Nam	03/01/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6641	24217208058	Trần Hiếu Nhật	Hoàng	15/04/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
6642	24217205182	Nguyễn Hữu	Mạnh	05/08/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
6643	24217108548	Trịnh Vũ Tùng	Lâm	29/12/2000	Tuyên Quang	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
6644	24217108353	Đặng Minh	Khương	18/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
6645	24217105215	Quách Ngọc Anh	Quân	06/12/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
6646	24217104309	Nguyễn Trung	Hiếu	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6647	24215416499	Đỗ Triệu	Hoàng	05/12/2000	Pleiku	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
6648	24215415874	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	22/05/2000	Kiên Giang	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6649	24215414739	Hoàng Hải	Việt	28/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
6650	24215412377	Nguyễn Hoàng	Phúc	02/08/1999	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
6651	24215410676	Trần Hồ Nhật	Khoa	26/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
6652	24215409755	Trần Ngọc	Hải	06/11/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
6653	24215408778	Văn Công Tuấn	Anh	26/01/1999	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
6654	24215407455	Đào Ngọc	Hải	09/10/1999	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6655	24215316244	Lê Văn	Thịnh	19/06/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
6656	24215315716	Phạm Anh	Tuấn	03/07/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
6657	24215315686	Dương Hải	Minh	18/08/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
6658	24215315194	Huỳnh Mạnh	Cường	12/05/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
6659	24215314392	Nguyễn Hữu	Tùng	14/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
6660	24215313718	Lê Mạnh	Tiến	04/05/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
6661	24215313425	Đặng Ngọc	Thuận	24/06/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
6662	24215311790	Bùi Tấn	Nguyên	06/12/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6663	24215311224	Lê Đức	Lưu	04/02/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
6664	24215311138	Hồ Hoàng	Long	19/08/1999	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
6665	24215310376	Nguyễn Trung	Huy	20/11/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
6666	24215309395	Nguyễn Văn	Đàn	16/06/1999	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6667	24215307382	Đinh Công	Khánh	14/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
6668	24215306548	Trần Quang	Huy	29/05/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6669	24215306502	Nguyễn Nhật Long	28/10/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
6670	24215306454	Nguyễn Hoàng Linh	24/01/1999	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
6671	24215304674	Dương Lê Quân	10/11/1999	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
6672	24215303722	Hồ Văn Khởi	05/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
6673	24215303650	Đỗ Chí Toàn	30/09/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
6674	24215302541	Trần Gia Tân	07/05/2000	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
6675	24215216062	Lê Phước Bảo Khang	19/02/2000	Đà Lạt	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
6676	24214315337	Võ Hoàn Thiện	12/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
6677	24213705480	Nguyễn Minh Nhật	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
6678	24213216383	Phan Thái Bình	04/04/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
6679	24213116767	Trần Nhật Việt	09/06/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6680	24212205160	Nguyễn Hữu Toàn	03/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
6681	24212108211	Nguyễn Minh Long	14/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
6682	24212105588	Nguyễn Quang Ánh	28/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6683	24212100644	Đặng Nguyên Hoàng	23/12/2000	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
6684	24211703541	Trần Văn Huy	08/11/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
6685	24211601198	Đình Thành Nam	18/08/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
6686	24211208559	Đình Trần Công Minh	23/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
6687	24211202471	Trần Khắc Nguyễn Công	15/11/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
6688	24208615192	Trần Thị Vân Anh	10/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
6689	24207209816	Phan Thị Thu Hiền	08/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
6690	24207201291	Trịnh Thị Ý Thương	08/07/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
6691	24207105706	Nguyễn Thị Thu Yến	15/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
6692	24207104282	Ngô Thị Hải Nhân	04/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6693	24207102986	Hà Hoàng Kim	29/04/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
6694	24207100823	Nguyễn Thị Bích Loan	07/05/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
6695	24207100482	Nguyễn Xuân Hồng Phúc	03/08/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
6696	24205409472	Phạm Thị Kim Đô	26/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
6697	24205316641	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	19/08/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
6698	24205316053	Bùi Thị Ngọc Thư	18/05/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
6699	24205315632	Lưu Thị Thanh Hằng	19/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
6700	24205315049	Ngô Bảo Châu	02/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
6701	24205314837	Lê Thị Vy	30/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
6702	24205313553	Nguyễn Việt Lạc Thư	26/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
6703	24205311353	Võ Hà Mi	02/11/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
6704	24205309167	Nguyễn Yến Diệp	22/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6705	24205307668	Bùi Lê Tường Vy	14/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
6706	24205307139	Thái Thị Hoàng Anh	09/12/2000	Nghệ An	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
6707	24205306478	Đồng Thị Hàn Huyền	11/03/2000	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
6708	24205306447	Huỳnh Thị Như Ý	01/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
6709	24205306430	Lương Huyền Trâm	07/07/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
6710	24205306394	Nguyễn Hoàng Thúy Hằng	15/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
6711	24205305518	Nguyễn Phạm Mỹ Nam	07/01/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
6712	24205304688	Trần Phương Thảo	04/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
6713	24205303768	Đình Thị Huyền	22/06/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
6714	24205303765	Lê Đặng Tú Uyên	25/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
6715	24205302562	Nguyễn Lê Trúc Linh	29/09/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
6716	24205214185	Võ Đông Trinh	02/11/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
6717	24205207380	Phạm Bảo Hân	03/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6718	24203304150	Đặng Thị Hồng Phượng	16/08/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03, 04, 05/2026**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ
6719	24203103535	Phạm Thị Minh	Hiếu	21/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
6720	24203102068	Trình Thị	Loan	24/04/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
6721	24202515670	Phạm Dương Thanh	Phương	04/02/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
6722	23211611284	Lê Phú	Thiện	15/03/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
6723	23207211682	Đào Thị Khánh	Hoài	23/02/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
6724	23205112447	Trần Diễm	Vi	27/12/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
6725	21262934955	Châu Công	Nguyên	02/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
6726	2621235941	Dương Thân	Sinh	04/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
6727	2321716965	Phạm Văn Công	Bách	12/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
6728	2321538811	Vũ Quang	Linh	08/06/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
6729	2321538715	Luyện Ngọc	Kiên	28/08/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6730	2321533919	Huỳnh Song	Toàn	19/05/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
6731	2320712291	Trương Thu	Thảo	08/06/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
6732	2320538835	Lê Thị Ngọc	Yến	20/06/1999	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
6733	2320512106	Trần Thanh	Tuyền	21/11/1999	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
6734	2320320561	Lê Thị Quỳnh	Như	27/02/1999	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
6735	2220523267	Võ Thị	Tuyết	23/05/1998	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
6736	2220523100	H Sao	Mai	17/10/1998	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
6737	1921644976	Nguyễn Minh	Vương	29/06/1995	Hội An	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
6738	979701112	Hà Thị	Huệ	18/11/1982	Ninh Bình	Nâng cao	10.0	7.0	Đạt
6739	974842160	Trình Trần Khánh	Linh	06/09/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
6740	942007951	Nguyễn Thị Linh	Nhi	30/09/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
6741	935581892	Đặng Mỹ	Hậu	02/03/1997	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	7.3	Đạt
6742	886775097	Trương Minh	Vũ	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
6743	396304831	Bùi Thị	Yên	04/03/2007	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt